

BỨC
TRANH
KỶ QUÁI

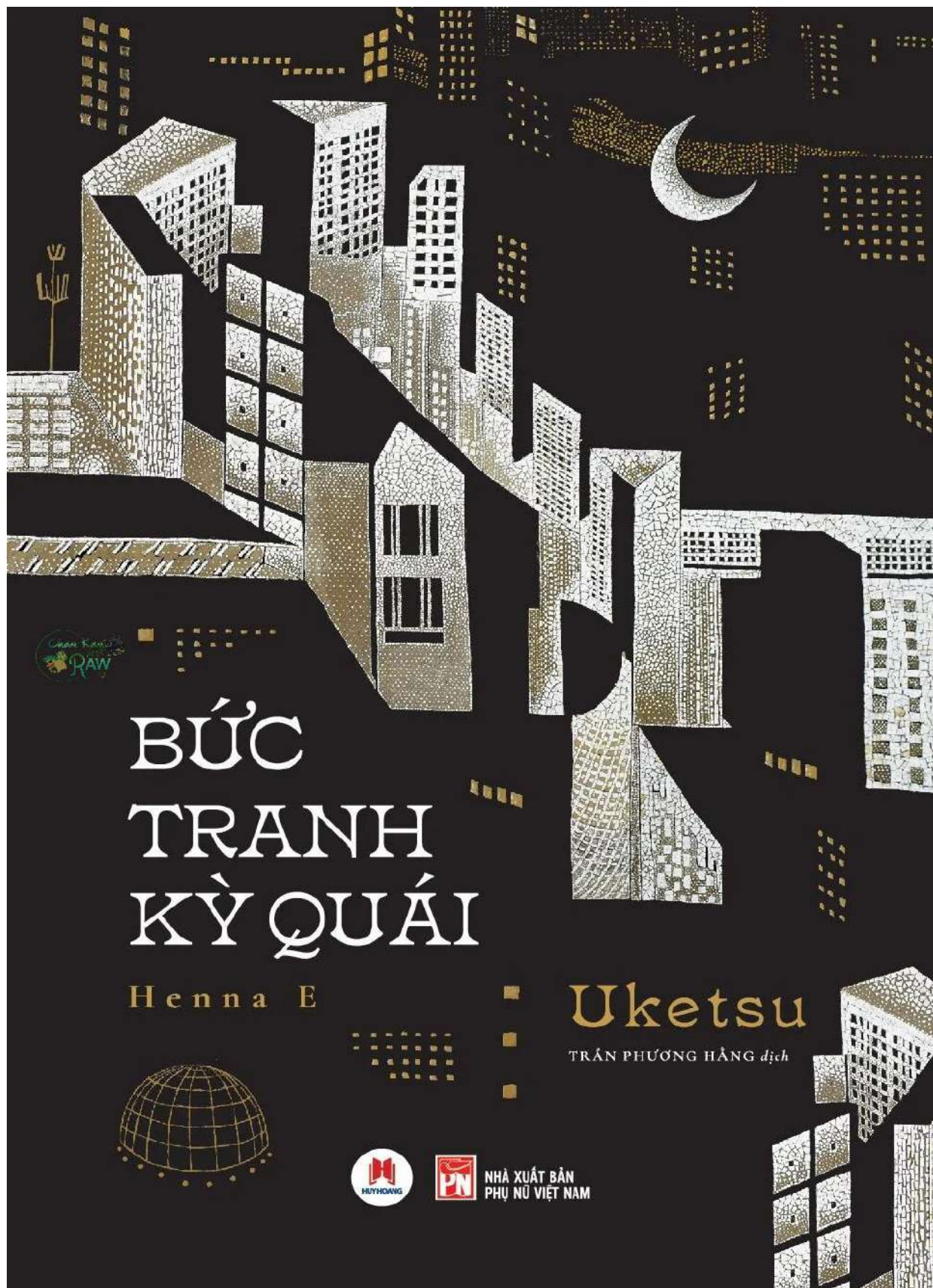
Henna E

Uketsu

TRẦN PHƯƠNG HÀNG dịch



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ VIỆT NAM



BỨC TRANH KỶ QUÁI

Henna E

Uketsu

TRẦN PHƯƠNG HẰNG dịch



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ VIỆT NAM

BỨC TRANH KỶ QUÁI



BỨC TRANH KỶ QUÁI
HENNA E
© Uketsu 2022

All rights reserved.
Original Japanese edition published in Japan in 2022
by Futabasha Publishers Ltd., Tokyo.
This Vietnamese language edition is published by arrangement with
Futabasha Publishers Ltd. through Japan UNI Agency, Inc., Tokyo

Bản quyền tiếng Việt © Công ty Cổ phần Văn hóa Huy Hoàng



**Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia
Việt Nam**

Uketsu

Bức tranh kỳ quái / Uketsu ; Trần Phương Hằng dịch.
- H. : Phụ nữ Việt Nam ; Công ty Văn hoá Huy Hoàng,
2024. - 388 tr. ; 19 cm
ISBN 978-604-56-5621-1

1. Văn học hiện đại 2. Tiểu thuyết 3. Nhật Bản
895.636 - dc23

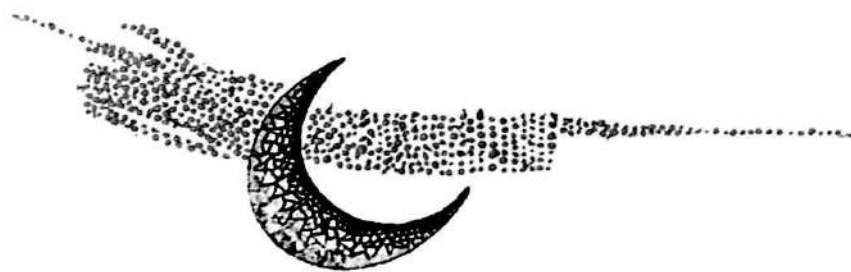
PNK0109p-CIP

Uketsu

TRẦN PHƯƠNG HẰNG dịch

BỨC
TRANH
KỶ QUÁI

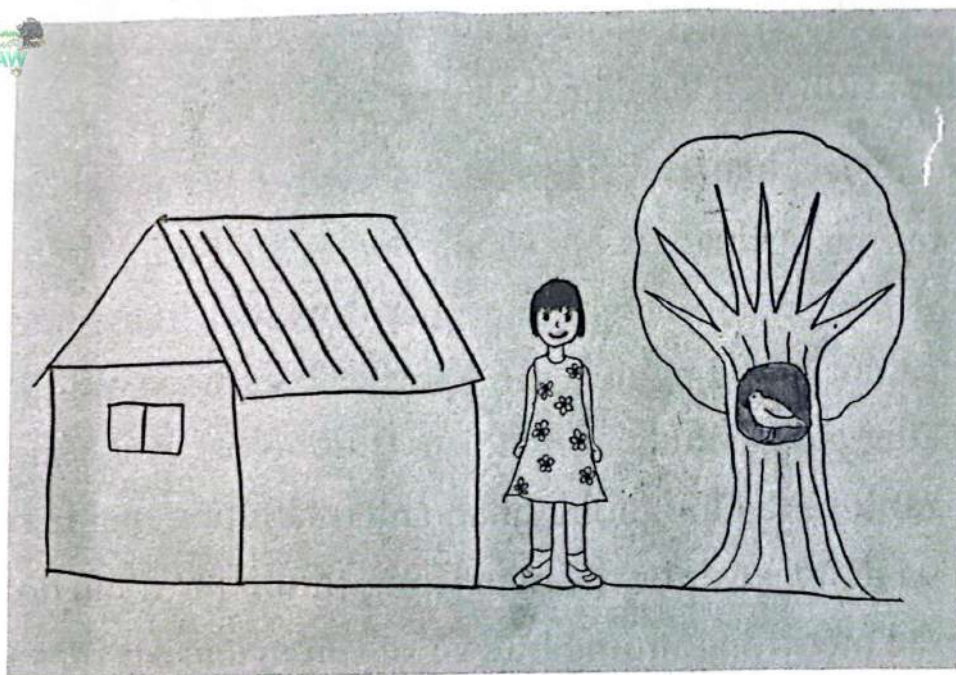
H e n n a E



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ VIỆT NAM



“Và sau đây tôi sẽ cho các em xem một bức tranh nhé.”



BỨC TRANH KỲ QUÁI 5

Bức tranh được dán lên bảng đen trong giảng đường của một trường đại học.

Nhà tâm lý học Hagio Tomiko chỉ tay vào bức tranh và nói như thế này.

“Trông tôi bây giờ đang ở trước mặt các bạn giảng dạy thế này thôi, nhưng trước đây tôi là chuyên gia tư vấn tâm lý, từng thực hiện tư vấn cho rất nhiều người. Đây là bản sao bức vẽ của một bé gái mà tôi từng phụ trách thời mới chập chững bước chân vào nghề tư vấn. Chúng ta tạm gọi bé gái này là ‘bé A’ nhé. Ở tuổi 11, bé A đã bị cảnh sát bắt vì tội sát hại mẹ ruột.”

 “Sát hại mẹ ruột” – Trước những từ ngữ gây sốc, đám sinh viên bắt đầu xì xào.

“Để phân tích tâm lý của cô bé, tôi đã chọn phương pháp gọi là *bài kiểm tra bằng tranh*. *Bài kiểm tra bằng tranh* là phương pháp tìm hiểu tâm thức của đối tượng nghiên cứu bằng cách để họ vẽ tranh. Cũng giống như câu người ta thường hay nói, rằng ‘tranh vẽ là tấm gương phản chiếu tâm hồn’, nội tâm của người vẽ được thể hiện trong chính bức tranh đó. Đặc biệt trong những bức vẽ về *con người, cây cối* và

nhà cửa, điều đó thậm chí còn bộc lộ rõ nét hơn. Và giờ... nhìn vào bức tranh này, các bạn có cảm thấy có gì là lạ không?”

Hagio đưa mắt nhìn khắp giảng đường.

Đám sinh viên vừa nhìn chăm chú vào bức tranh được dán trên bảng vừa làm vẻ mặt khó hiểu.

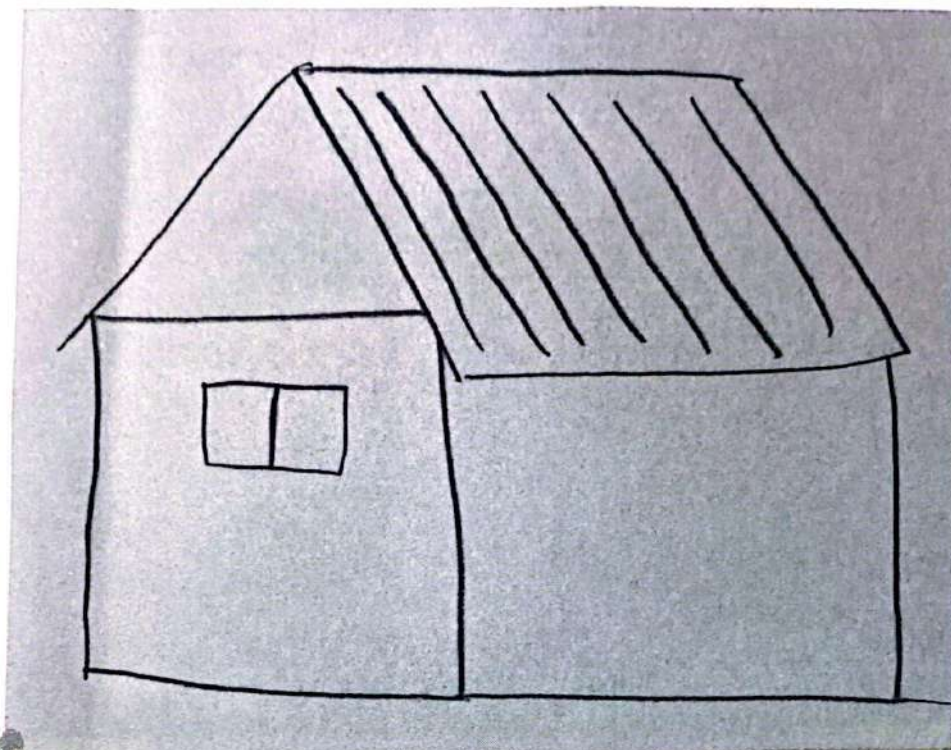
“Các bạn không nhận ra sao? Quả thật là nhìn qua trông nó chỉ là một bức vẽ đáng yêu bình thường. Thế nhưng, đôi chỗ lại có những điểm kỳ quặc không sao hiểu nổi. Đầu tiên, các bạn hãy tập trung vào ‘miệng’ của cô bé được vẽ ở giữa mà xem.”



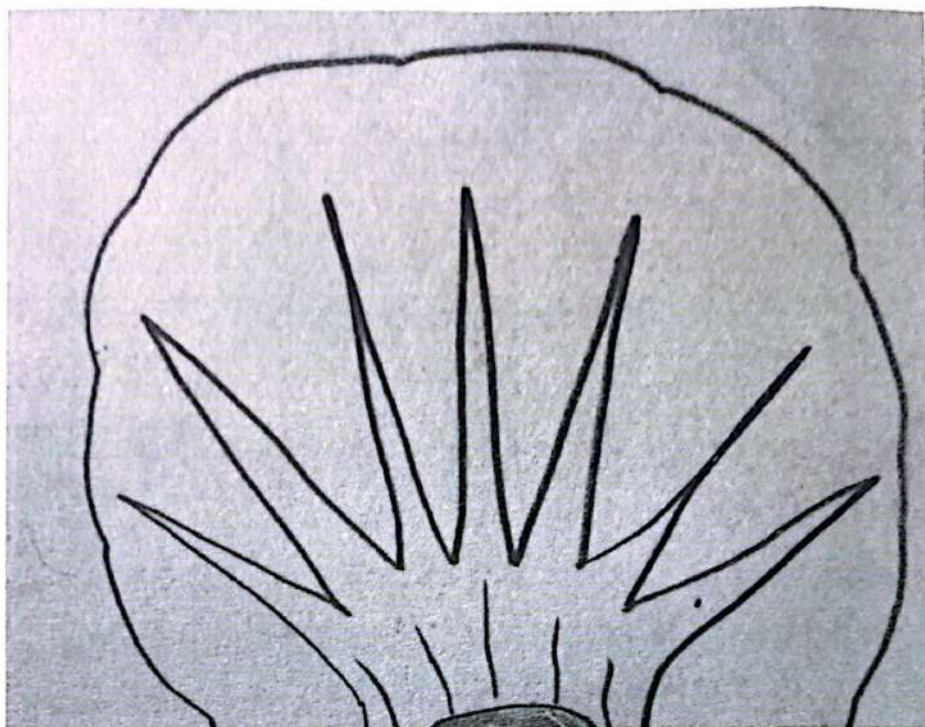
“Có phải nét vẽ hơi rối rắm và lem luốc phải không? Vì không thể vẽ được hình ảnh của ‘miệng’

như ý mình, cô bé đã dùng gôm tẩy xóa và vẽ lại đường này không biết bao nhiêu lần. Trong khi ở những phần khác cô bé có thể thực hiện một lần bằng một nét bút gọn gàng, thế thì tại sao chỉ mỗi chi tiết miệng lại vẽ hỏng nhiều lần đến như vậy? Từ điểm này có thể đọc được tâm trí của cô bé.

Bé A đã bị mẹ mình bạo hành. Vì lẽ đó, mỗi khi ở nhà, để mẹ không nổi nóng, cô bé đã luôn phải tươi cười một cách miễn cưỡng, ra sức làm mẹ vui lòng. Dù trong lòng thấy sợ hãi, nhưng trên mặt lúc nào cũng là một nụ cười giả tạo. *Mình mà cười không khéo thì sẽ bị ăn đòn...* Hẳn là việc nhớ lại cảm xúc đó khiến cô bé thấy căng thẳng, run tay nên mới không thể vẽ được như ý. Nỗi đau của cô bé còn được thể hiện trong hình vẽ ngôi nhà ở bên cạnh.”

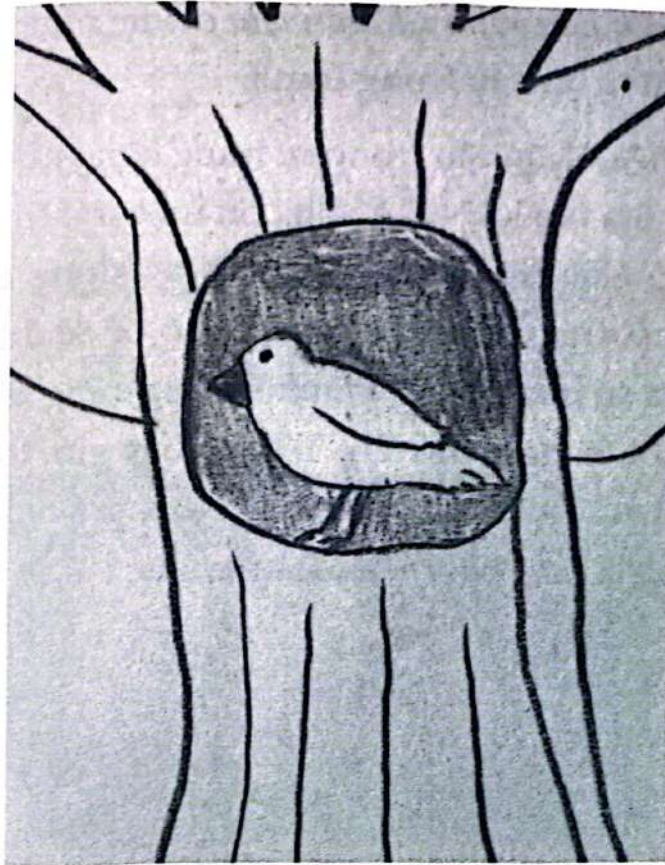


“Ngôi nhà này không có cửa. Không có cửa thì không thể vào trong, đúng không nào? Phải. Ngôi nhà này chính là trái tim của cô bé. *Không muốn cho ai bước vào trái tim mình, chỉ muốn trốn trong đó một mình...* Tôi có thể cảm nhận được những ý muốn trốn tránh như thế. Và sau cùng, hãy nhìn vào hình vẽ của cái cây.



Cành cây nhọn hoắt như những chiếc gai. Cành cây có hình thù như thế này thường hay được nhìn thấy trong những tranh vẽ của tội phạm. *Muốn gây tổn thương; Muốn đâm* - có thể nói rằng gai nhọn là biểu hiện của sự hung hăng. Sau khi tổng hợp lại những thông tin trên, một tư vấn viên phải đưa ra chẩn đoán phù hợp với đối tượng nghiên cứu.”

Hagio nhìn vào mắt của các sinh viên, đoạn chậm rãi nói tiếp.



“Tôi đã nhận định rằng người vẽ bức tranh này, tức bé A, là *có khả năng cải tạo*. Các bạn có biết vì sao không? Hãy nhìn vào bức vẽ cái cây thêm một lần nữa nào. Lần này không phải là cảnh cây, mà cùng tập trung vào phần thân nhé. Có một chú chim sống đang trong hốc cây, đúng không? Người vẽ ra bức tranh như thế này có mong muốn che chở và tình mẫu tử mãnh liệt. Những cảm xúc như *Muốn bảo vệ các*

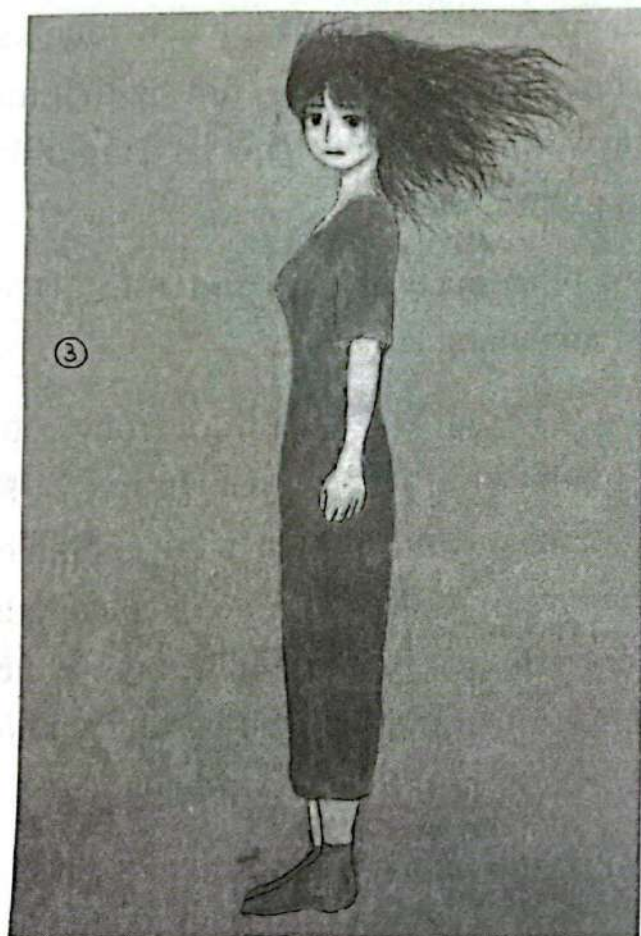
sinh vật yếu hơn mình; Muốn cho chúng sống ở nơi an toàn... được biểu lộ trong tranh.

Có thể nói, ẩn sâu trong sự hung hăng như những gai nhọn tua tủa kia, bé A vẫn còn một trái tim rất đổi dịu dàng. Nếu có cơ hội tiếp xúc với động vật hoặc em bé nhỏ, trái tim nhân hậu của cô bé sẽ được nuôi dưỡng, và sự hung hăng tới cuối cùng cũng sẽ vơi bớt chẳng? Tôi đã nghĩ thế đấy. Tới tận bây giờ, tôi vẫn tự tin vào chẩn đoán của mình khi ấy. Nghe nói giờ đây bé A đang là một người mẹ hạnh phúc.”



CHƯƠNG MỘT

Bức tranh cô gái đứng trong gió



Sasaki Shuhei

Ngày 19 tháng 5 năm 2014

Trong tòa chung cư cũ tọa lạc tại một khu phố buôn bán ở Tokyo, có một căn phòng vẫn còn sáng đèn dù đêm đã về khuya.

Người sống trong căn hộ ấy là Sasaki Shuhei, một sinh viên đại học 21 tuổi. Thường thì anh chàng sẽ bù đầu với việc ôn tập cho bài thi viết trong kỳ tuyển dụng và chuẩn bị hồ sơ giấy tờ, nhưng thật hiếm hoi làm sao, ngày hôm nay anh chàng lại đang nhìn chăm chú vào màn hình máy tính.



“Trang blog mà Kurihara nói tới... là cái này chẳng...” Anh chàng lẩm bẩm.

Kurihara là đàn em khóa dưới trong câu lạc bộ tâm linh mà Sasaki tham gia. Chiều nay cả hai tình cờ gặp nhau ở căn-tin trường nên quyết định cùng ăn chung. Dạo gần đây, do bận rộn với chuyện tìm việc, Sasaki hiếm khi xuất hiện ở câu lạc bộ. Vậy nên cuộc trò chuyện với cậu đàn em sau bao ngày không gặp khiến anh chàng cảm thấy vừa vui vừa nhớ.

Cả hai thông báo về tình hình gần đây của nhau, và sau một hồi nói về kế hoạch tập huấn của câu lạc

bộ, chủ đề bàn luận đương nhiên sẽ trôi dấn sang chiều hướng tâm linh, cũng là sở thích chung của cả hai.

“Anh Sasaki, dạo này anh có thu-thập-thông-tin không?”

Kurihara nói với một vẻ mặt bí hiểm. *Thu thập thông tin* nếu diễn giải ra thì nó có nghĩa là *xem hoặc đọc tác phẩm chủ đề tâm linh*.

“Không, anh hoàn toàn không có thời gian luôn. Phim ảnh, sách truyện, lướt web gì cũng không.”

 “VẬY ĐỂ EM NÓI CHO ANH CÁI NÀY HAY LẮM. THỰC RA thì dạo trước em có tìm thấy một trang blog kỳ lạ.”

“Blog? Là thế nào cơ?”

“Trang đó tên *Nhật ký trái tim_Nanashino Ren*.” Nhìn qua thì cũng như trang blog bình thường, nhưng nó cứ rờn rợn thế nào ấy... nói đúng hơn thì nhiều chỗ lạ lùng lắm. Em đảm bảo là sợ đó, khi nào có dịp anh thử xem qua nhé.”

“...”

Theo những gì Sasaki biết, Kurihara là một chàng trai khá lạnh lùng. Lúc nào cậu cũng giữ khoảng cách

và thể hiện đúng một thái độ như “mọi thứ không liên quan tới mình”. Dáng vẻ nghiêm túc, thậm chí còn nhiệt huyết khi nói chuyện của cậu khiến Sasaki cảm thấy không bình thường chút nào.

0 giờ sáng. Chỉ có âm thanh của đồng hồ vang lên trong phòng. Sasaki nuốt nước bọt đánh ực rồi mở trang blog mà Kurihara đã nói cho mình.

Nhật ký trái tim Nanashino Ren

Tập tành viết nhật ký. Mục tiêu mỗi ngày một bài viết!



28/11/2012

Gửi người tôi yêu nhất

Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này.

Bởi vì tôi đã trót nhận ra bí mật của 3 bức vẽ đó.

Rốt cuộc nỗi khổ đau người đang phải gánh chịu là gì, tôi không thể hiểu được.

Sợ ư...? Tâm trạng của anh phải gọi là hoài niệm thì đúng hơn. Ngày trước có rất nhiều những trang blog như thế này.

“Blog” là dịch vụ giúp bất kỳ ai cũng có thể nói lên ý kiến của mình một cách dễ dàng trên internet thông qua những câu chữ và tranh ảnh. Viết nội dung gì tùy ý mỗi người. Nào là nhật ký, giới thiệu về sở thích, hay thể hiện nỗi bất mãn với chính trị... gì cũng được. Sự tự do ấy được hưởng ứng, nên đã từng có thời người ta mở blog cho cả mèo và vá xối cơm. Song, trong những năm gần đây, trào lưu ấy đã hạ nhiệt, khí thế trước đây cũng dần mất đi.



Nhìn tựa mà suy đoán thì có lẽ người viết trang blog này là một nhân vật tên “Nanashino Ren”. “Nanashino” dường như là họ, nhưng cũng có khi nó là một cách chơi chữ từ Na-nashi trong “vô danh”¹ chẳng? Thay vì là “Nanashino Gonbe”² thì lại lấy tên “Nanashino Ren”.

¹ Dù cách viết khác nhau, nhưng chữ “Vô danh” (名無し) đồng âm với tên blog (七篠).

² Nanashino Gonbe (名無しの権兵衛) là cái tên thường được sử dụng khi không biết tên thật của đối tượng, hoặc tên thật được che giấu có chủ ý. Trong tiếng Anh cũng có phiên bản tương tự là John Doe hay Jane Doe, còn ở Việt Nam thì có Nguyễn Văn A...

Ý nghĩa của khúc “nhật ký trái tim” là viết hết ra những điều hiện lên trong lòng chẳng.

Bên dưới tựa đề là bài đăng mới nhất. Ngày đăng là 28 tháng 11 năm 2012, tức là nó đã được viết cách đây chừng một năm rưỡi. Và kể từ đó trở đi, trang blog này không cập nhật gì thêm.

Bài đăng mới nhất có nội dung như sau.

“Gửi người tôi yêu nhất” 28/11/2012

Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này.



Bởi vì tôi đã trót nhận ra bí mật của ba bức vẽ đó.

Rốt cuộc nỗi khổ đau người đang phải gánh chịu là gì, tôi không thể hiểu được.

Tội lỗi mà người đã phạm phải lớn đến nhường nào, tôi chẳng hề hay biết.

Tôi không thể tha thứ cho người. Mặc dù thế, tôi vẫn tiếp tục yêu người.

Ren

Sasaki đọc đi đọc lại đoạn văn ngắn nhưng đây bất ổn trên không biết bao nhiêu lần. Càng đọc càng thấy đậm màu bí ẩn. *Người tôi yêu nhất, bí mật của ba bức vẽ, Tôi lỗi mà người đã phạm phải...* anh không thể nào hiểu nổi những lời này có ý gì.

Để giải được bí ẩn, Sasaki quyết định đọc những bài đăng trong quá khứ. Thời điểm bài viết đầu tiên được đăng tải là ngày 13 tháng 10 năm 2008. Nội dung của nó như sau.

.....
“Xin chào”

13/10/2008



Tôi quyết định mở blog từ ngày hôm nay. Trước tiên tôi xin tự giới thiệu về bản thân mình. Tôi tên Nanashino Ren.

Thực lòng tôi muốn đăng ảnh của mình lên, nhưng vì được dặn dò là để lộ thông tin cá nhân trên mạng nguy hiểm lắm, nên tôi đành đăng hình vẽ để bù lại vậy.



Thật ra hình vẽ này là do vợ tôi vẽ đấy.

Vợ tôi tên là Yuki. Cô ấy hơn tôi sáu tuổi nên gọi là chị vợ thì đúng hơn.

“Anh định là sẽ mở blog nên em vẽ cho anh một tấm chân dung với.”

Chưa đầy năm phút sau khi tôi nhờ, cô ấy đã nhanh chóng vẽ ngay cho tôi một bức. Quả nhiên là cựu họa sĩ minh họa có khác. Xịn phết!

Nhưng trông có hơi đẹp trai quá không nhỉ...?

Nói tóm lại, tôi định là sẽ viết về cuộc sống nắng mưa thất thường của chúng tôi theo dạng nhật ký.



Tôi sẽ cập nhật mỗi ngày, nếu thấy thích thì hãy đón đọc nhé!

Ren

“Ngày kỷ niệm”

15/10/2008

Xin chào, lại là Ren đây.

Dù đã mạnh mẽ nói là cập nhật mỗi ngày, nhưng hôm qua vì mệt quá nên tôi đã đi ngủ luôn mà không viết lách gì hết. Xin lỗi nhé. Tôi sẽ nỗ lực từ ngày hôm nay.

Nhân tiện thì hôm nay, 15 tháng 10 là một ngày quan trọng.

Bởi vì đó là ngày kỷ niệm một năm tôi và Yuki cưới nhau!

Tôi đã mua bánh kem ở sảnh để ăn mừng. Hơi đau ví nhưng vị thì tuyệt vời.



Vì ngon quá nên tôi đã lỡ ăn những hai miếng. Và thế là tôi đã bị Yuki mắng “Anh ăn lắm thế! Mập đấy nhé” :((

Bốn miếng còn lại đã được cất vào tủ lạnh nên ngày mai tôi sẽ ăn tiếp. Mong quá đi mất!

Ren

Những bài nhật ký như thế này được cập nhật với tần suất khoảng bốn, năm lần một tuần. Nội dung hầu hết là những thứ vô thưởng vô phạt như

“Ăn món ***” hay “đi chơi ở ***”, tuyệt nhiên chẳng thấy ghi chú gì liên quan đến *tội lỗi* với *khổ đau* ở bài đăng mới nhất.

Đến một lúc, giữa hai người họ đã xuất hiện chuyển biến.

“Thông báo”

25/12/2008

Xin chào, lại là Ren đây.

Nghe bảo sức khỏe của Yuki khá tệ nên cô ấy đã đến bệnh viện khám trong buổi sáng.



Thế rồi mới vỡ lẽ ra là vợ tôi đang mang thai em bé trong bụng!

Khi nghe Yuki báo tin, tôi đã vui sướng đến mức nhảy cẫng lên mà ăn mừng!

Đây là món quà Giáng Sinh tuyệt vời nhất!

Xin trân trọng thông báo với mọi người, chúng tôi sẽ lên chúc bố và mẹ!

Ren

Kể từ ngày hôm đó, nội dung của trang blog chỉ độc mỗi một chủ đề về em bé. Vừa quan tâm đến sức khỏe của Yuki, vừa mơ mộng đến đứa con của mình, mọi tâm tư của Ren đều được bộc bạch.

.....
“Quả nhiên là ghen khổ thật đấy” 3/1/2009

Hôm nay Yuki cũng ghen nặng nên hầu như không ăn được mấy món trong Osechi¹.

Ngoài xoa lưng ra, tôi không thể làm gì khác cho cô ấy. Tôi luôn cảm thấy mình thật vô dụng.

Tôi thường nghe nói là khi bà bầu ốm ghen thì hay thèm chua, nhưng chắc mỗi người mỗi khác.

Yuki bảo rằng “Nếu là sữa chua thì em có thể ăn mà không thấy khó chịu.”

Thế nên dạo này trong tủ lạnh nhà chúng tôi đầy ắp sữa chua.

Bây giờ tôi lại ra cửa hàng tiện lợi mua thêm đây!

Ren

.....

¹ Osechi là món ăn truyền thống trong năm mới của Nhật Bản. Một set đồ ăn sẽ bao gồm rất nhiều những món khác nhau.

“Có bụng rồi”

8/2/2009

Hôm nay chính thức bước vào tuần thứ 13 thai kỳ.

Tình trạng ốm nghén vẫn mãi mà không hết.

Hôm nay tôi cũng đã mua rất nhiều sữa chua. Sau khi ăn thử nhiều loại thì có vẻ như sữa chua nha đam là hợp với cơ thể nhất.

Nhân tiện thì bụng của Yuki cũng dần to lên rồi đấy.

Thật sự cảm nhận được là đứa bé đang lớn lên...

Vui quá đi mất!



Ren

“Ngắm hoa”

16/3/2009

Vì sức khỏe của Yuki đã ổn định, nên lâu lắm rồi hai đứa mới lại ra ngoài chơi.

Nơi chúng tôi đến là công viên gần nhà. Mặc dù chưa thể gọi là nở rộ, nhưng hoa anh đào rất đẹp.

Hai chúng tôi ngồi trên ghế và nói nhiều chuyện về em bé.

“Mình nên cho con học gì?”, rồi thì “mình nên cho con xem bộ hoạt hình nào đầu tiên?”... đại loại thế.

Dù có hơi nôn nóng, nhưng việc tưởng tượng cuộc sống cùng đứa bé thật vui làm sao.

Chúng tôi muốn nghĩ tên để đặt, nhưng vì vẫn chưa biết đứa bé là trai hay gái, thế nên đành trông đợi tới ngày đó vậy.

Hai đứa đã bàn với nhau rằng nếu đứa bé là con gái, cái tên “Sakura” cũng khá hay.



Ren

.....

Tới giai đoạn này, cuộc sống vui vẻ thường ngày của đôi vợ chồng vẫn tiếp diễn.

Song, vào tháng 5, sau khi bước qua giai đoạn giữa thai kỳ, mây mù bắt đầu bủa vây.

.....
"Siêu âm"

18/5/2009

Hôm nay tôi được nghỉ làm nên hai đứa đã đi khám thai cùng nhau.

Lần đầu tiên được nhìn thấy hình hài của đứa bé qua siêu âm, tôi cảm thấy thật xúc động!

Ngặt một nỗi, ngôi thai bị ngược.

Tôi từng nghe nói rằng việc sinh ngược rất khó khăn nên thấy lo lắng. Nhưng tôi được bảo là thai nhi vẫn còn nhỏ, và lúc này vẫn đang là giai đoạn đứa bé xoay chuyển trong bụng, vậy nên thể nào sau này cũng sẽ quay về vị trí bình thường. Nhờ vậy mà tôi đã yên tâm hơn rồi. Vẫn còn may!

Hằng còn một điều bất ngờ nữa.

Vì đứa bé bị ngược, phần hạ bộ bị xương chậu của mẹ che mất, nên chưa thể xác định được giới tính...

Có vẻ như việc chọn tên phải dời lại sau này rồi.

Ren

.....

Ngôi thai ngược... Là hiện tượng thai nhi trong bụng mẹ bị ngược, đáng ra phần đầu phải chúc xuống dưới, nhưng trường hợp này lại là hai chân quay xuống. Chuyện này về sau trở thành vấn đề nan giải đối với hai người họ.

“Cố lên!”

20/7/2009

Chúng tôi đi khám về rồi đây.

Dường như đứa bé vẫn bị ngược.

 *Tới giai đoạn này thì thai nhi hầu như không tự quay đầu một cách tự nhiên nữa, vì thế cần phải tự mình điều chỉnh.*

Chúng tôi đã được hướng dẫn những bài tập giúp xoay ngôi thai. Từ giờ trở đi, cả nhà sẽ cùng nhau tập mỗi ngày.

Chỉ cần có thể làm được, tôi sẽ ủng hộ hết mình!

Cả hai cùng cố lên nhé!

Ren

“Nóng quá!”

17/8/2009

Hôm nay là ngày tái khám.

Cả tháng nay cả hai đứa đều cố gắng tập luyện, nhưng vẫn không sửa được ngôi thai.

Yuki đã bị sốc.

Nhưng tôi cảm thấy yên tâm phần nào vì được động viên rằng chỉ cần chuẩn bị chu đáo, thì dù là thai ngược cũng có thể hạ sinh một cách an toàn. Quả không hổ là một nữ hộ sinh dày dạn kinh nghiệm, rất đáng tin cậy!

Cũng vì lẽ đó mà chỉ có còn nước trông chờ tới khi đứa bé ra đời mới biết được là trai hay gái.

Trên đường về, chúng tôi đã ghé vào quán café uống nước ép.

Yuki gọi thêm những hai ly. Chắc là do thời tiết mấy bữa nay nóng bức quá nên dạo này cô ấy hay cảm thấy khát không sao chịu nổi.

Phải uống bổ sung cả lượng nước dành cho đứa bé, thật vất vả quá!

Ren

Vào ngày 3 tháng 9, khi ngày dự sinh đã đến gần ngay trước mắt, Yuki bắt đầu có phản ứng bất thường.

“Trầm cảm”

3/9/2003

Hôm nay tự nhiên Yuki bật khóc.

Tôi có hỏi lý do nhưng cô ấy chẳng chịu nói khiến lòng tôi rối bời...

Có lẽ đây là cái mà người ta gọi là trầm cảm.



Suốt trong lúc đó, tôi đã ở cạnh bên và xoa lưng cho vợ cho tới khi cô ấy bình tĩnh lại.

Cũng gần tới ngày sinh rồi, hẳn là cô ấy lo nghĩ nhiều điều lắm.

Bản thân tôi cũng phải trở thành một người đàn ông đáng tin cậy mới được...

Ren

.....
"Tranh vẽ em bé"

4/9/2009

Khác hẳn với ngày hôm qua, Yuki giờ đã vui vẻ lại rồi.

Và hơn thế nữa, lâu lắm rồi cô ấy mới vẽ tặng cho tôi một bức tranh.



Dễ thương quá đi mất! Theo lời vợ tôi, cô ấy đã tưởng tượng ra đứa bé sắp sửa chào đời và vẽ lại.

Mà sao đứa bé lại mặc đồ như ông già Noel thế nhỉ?

Tôi hỏi thì cô ấy nói là: “Vì đứa bé này là Noel của tui mình”.

Sau khi ngẫm nghĩ một chút, cuối cùng tôi cũng hiểu được ý vợ!

Chắc là vì ngày tôi biết tin vợ mang thai là Giáng Sinh năm ngoái chẳng. Từ đó tới nay, chưa gì đã chín tháng rồi ư?! Tưởng dài nhưng chỉ như thoáng chốc...



Ren

.....

.....

“Bức vẽ dự đoán tương lai”

5/9/2009

Nối tiếp ngày hôm qua, hôm nay tôi lại khoe thêm một bức vẽ của Yuki.

Có lẽ là cô ấy đã tưởng tượng ra dáng vẻ khi đứa bé lớn lên và vẽ lại.

Theo lời đường sự, nó là “Bức vẽ dự đoán tương lai”.



Kết cục thì ngôi thai vẫn bị ngược đến phút cuối cùng. Vì không biết được giới tính của em bé, nên đường như cô ấy đã vẽ sao cho có nét của cả hai.

Nghĩ ra những ý tưởng mà người bình thường không thể! Quả nhiên là cựu họa sĩ minh họa có khác.

“Mà chữ số được ghi ở dưới là gì thế? Bức hôm qua cũng có thì phải.” Khi tôi hỏi thì Yuki bảo là “bí mật!”. Hừm... tôi nghĩ mãi mà không hiểu nổi!

Ren

.....

.....

“Y hệt”

6/9/2009

Bữa tối hôm nay mì soba được giao đến tận nhà.

Mì soba ngon ơi là ngon~

*Nhân tiện thì hôm nay Yuki cũng vẽ thêm một bức
vẽ dự đoán tương lai.*



Là hình ảnh đứa bé khi lớn!

Mái tóc bay trong gió trông hay phết!

Nếu là con gái, mong con có thể trưởng thành như thế này.

Hắn là cô ấy đã đem niềm mơ ước trên vào bức vẽ của mình.

Nhìn giống y hệt Yuki! Nếu đứa bé giống Yuki, nhất định nó sẽ trở thành một mỹ nhân xinh đẹp rạng ngời!

Chưa hết nhé, nghe bảo là ngày mai sẽ có phiên bản con trai. Nôn quá đi mất!



Ren

.....

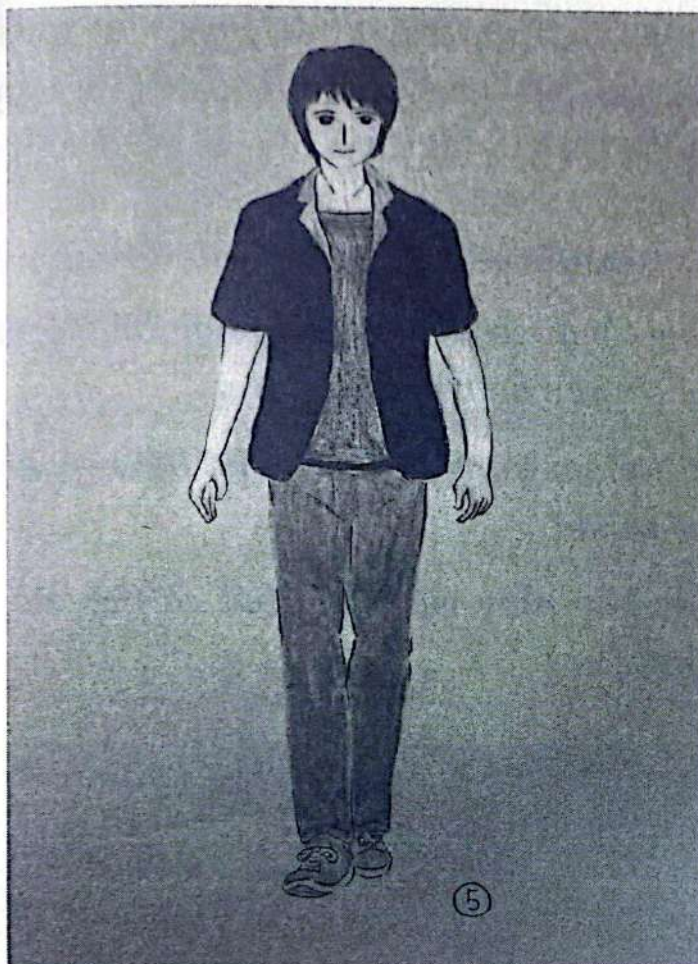
“Y hệt...?”

7/9/2009

Chỉ còn ba hôm nữa là đến ngày dự sinh!

Mặc dù thấy hơi lo cho giây phút lâm bồn sắp tới, nhưng tôi rất muốn được nhìn thấy đứa bé sớm!

À, bức vẽ dự đoán tương lai của ngày hôm nay là dáng vẻ trưởng thành của đứa bé (phiên bản nam).



Yuki nói là “Em đã vẽ con giống papa đó”... Mặc dù tôi đã bảo là mình có được ngon trai như thế này bao giờ đâu. (Nói vậy thôi chứ tôi vui lắm.)

Ren

.....

“Cầu nguyện”

8/9/2009

Hai ngày nữa là tới ngày dự sinh rồi!

Chúng tôi đã lo liệu chu đáo mọi thứ, để phòng vợ tôi có thể chuyển dạ bất kỳ lúc nào.

Mặc dù tâm trạng của Yuki khá hồi hộp, nhưng cô ấy vẫn vẽ tranh!

Cô ấy bảo rằng việc múa bút có thể xoa dịu sự căng thẳng.



Tương lai trong bức vẽ dự đoán ngày hôm nay có vẻ hơi xa vời. Hình như là dáng vẽ của đứa bé khi đã trở thành một bà lão. Bà lão mặc đồ màu trắng không biết đang cầu nguyện điều gì nhỉ? Có lẽ khi đứa bé sống được đến tuổi này, chúng tôi cũng không còn...

Không được tiêu cực như thế, tôi ơi :))

Tôi nghĩ có khi ngày mai là bức vẽ một ông lão cũng nên. Tò mò ghê!

Ren



“Mai nữa thôi!”

8/9/2009

Cuối cùng thì mai là đến ngày dự sinh rồi.

Thấy tôi bồn chồn lo lắng suốt từ chiều tối nay, Yuki đã cười và bảo rằng “Anh ơi bình tĩnh nào”.

Quả nhiên tới những lúc như thế này thì phụ nữ mới là phái mạnh.

Có lẽ Yuki cũng đã chuẩn bị tinh thần rồi.

Nhưng mà hôm nay thật sự không có tâm trạng vẽ vời gì cho cam, thế nên cũng không có bức vẽ ông lão mà tôi đoán hôm qua. Những ai đã trót mong đợi thì cho tôi xin lỗi nhé.

Tôi nghĩ những ngày sắp tới mình sẽ bận tối tăm mặt mũi nên sẽ tạm ngưng đăng blog một thời gian.

Bài đăng tiếp theo có lẽ là thông báo mẹ tròn con vuông đấy!

Vậy thôi, giữ gìn sức khỏe nhé mọi người!

Ren



Nhật ký tiếp theo được cập nhật vào khoảng một tháng sau đó.

“Thông báo”

11/10/2009

Lâu ngày quá rồi nhỉ. Lại là Ren đây.

Cuối cùng tôi cũng điều chỉnh được cảm xúc của mình nên quyết định thông báo tới mọi người.

Yuki đã mất rồi.

Đứa bé được sinh ra bình an vô sự. Vào ngày dự sinh, chúng tôi đã đến bệnh viện ngay khi Yuki chuyển dạ.

Ban đầu mọi thứ vẫn thuận lợi, nhưng cô ấy cố rặn suốt mấy tiếng vẫn không thể sinh được đứa bé. Giữa chừng, tình trạng Yuki đột nhiên chuyển biến xấu nên phải lập tức thực hiện phẫu thuật khẩn cấp.

Bằng phép màu nào đó mà vẫn cứu được đứa bé, thế nhưng Yuki đã mất trong lúc phẫu thuật.

Loáng cái đã một tháng trôi qua kể từ ngày đó.



Lo hậu sự cho Yuki và chăm con, mọi thứ quá vất vả, nên ngay cả thời gian để buồn cũng chẳng có.

Tuy nhiên, khi ngồi một mình viết ra những dòng này, nước mắt tôi bỗng tuôn rơi.

Dù rất đau khổ, nhưng vì đứa bé, tôi chỉ còn cách trở nên thật mạnh mẽ.

Tôi sẽ cố gắng nuôi nấng đứa bé.

Ren

Sasaki nhìn vào màn hình mà chết lặng. Những cảm xúc rối bời cứ luẩn quẩn trong lòng. Yuki và Ren, nói thẳng ra thì là người đứng nước lã. Vốn dĩ trang blog này cũng chỉ là thứ anh quyết định đọc vì tò mò.

Thế nhưng anh chợt nhận ra một điều. Khi mãi dõi theo những dòng nhật ký, chẳng biết từ lúc nào anh đã nhập tâm vào cảm xúc hai người họ. Một cảm giác mát mát mà anh chưa bao giờ nếm trải trong đời bỗng trào lên.

Rốt cuộc thì cuộc sống đang chờ đợi hai cha con, những người bị bỏ lại, sẽ ra sao...?

Sasaki băn khoăn đến tương lai của hai người họ. Anh hy vọng được thấy hình ảnh Ren cùng đứa bé có thể vượt qua cái chết của Yuki và sống hạnh phúc.

Anh nhấp chuột vào nút “Đọc bài tiếp theo”, trong lòng thành tâm cầu nguyện.

Trang blog mới hiện ra.

Nhìn vào tựa đề bài viết, Sasaki không tin nổi vào mắt mình.

“Gửi người tôi yêu nhất”

28/11/2012

Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này.

Bởi vì tôi đã trót nhận ra bí mật của ba bức vẽ đó.

Rốt cuộc nỗi khổ đau người đang phải gánh chịu là gì, tôi không thể hiểu được.

Tội lỗi mà người đã phạm phải lớn đến nhường nào, tôi chẳng hề hay biết.



Tôi không thể tha thứ cho người. Mặc dù thế, tôi vẫn tiếp tục yêu người.

Ren

Đó là bài đăng anh đọc lúc đầu.

Vậy tức là sau khi thông báo về cái chết của vợ vào ngày 11 tháng 10 năm 2009, người-viết-hoàn-toàn-không-cập-nhật-gì-thêm, và bằng đi vài năm sau lại đăng lên bài nhật ký này. Sasaki đọc lại bài đăng đó thêm một lần nữa.

Gửi người tôi yêu nhất... là Yuki chăng? Có thể thấy rằng bài đăng này được viết cho Yuki - người vợ đã mất.

Tội lỗi mà người đã phạm phải... Trong những nội dung anh đã đọc trên blog, chẳng có mô tả gì liên quan đến chuyện Yuki phạm phải lỗi lầm nào cả.

Tôi không thể tha thứ cho người... Không thể tha thứ cho người vợ mình yêu thương đến nhường ấy... rốt cuộc là sao cơ chứ?

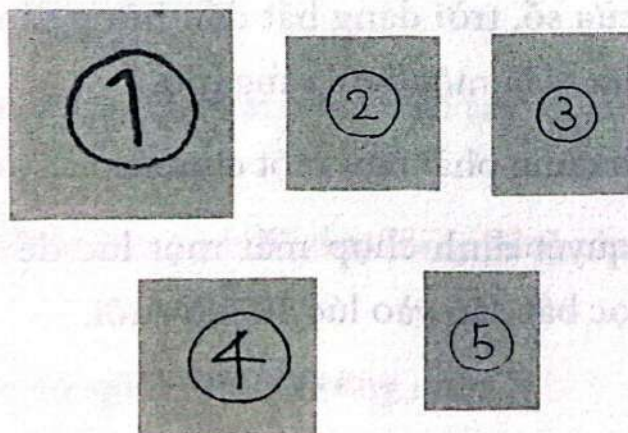
Bí mật của ba bức vẽ... Nhắc tới từ “bức vẽ”, anh nhớ ngay đến “bức vẽ dự đoán tương lai” mà Yuki vẽ khi gần tới ngày dự sinh.



Những bức tranh cô gái vẽ ra khi tưởng tượng đến tương lai của đứa trẻ sắp chào đời. Một việc làm hiếm thấy, nhưng cũng không thể xem là điều gì quá mức kỳ lạ. Mong con có thể sống thật lâu và khỏe mạnh... Hẳn khi vẽ cô ấy đã mang theo những tâm tư đó chẳng... Sasaki trộm nghĩ.

Tuy nhiên, Ren đã nhìn ba bức nào đó trong tổng số năm bức trên và nhận ra “bí mật” được ẩn giấu phía sau. Rốt cuộc thì bí mật đó là gì...? Sasaki cảm thấy mình như đứng chôn chân trước một câu hỏi hóc búa.

Nhưng cũng không phải là không có gợi ý. Có những con số được viết ở rìa của mỗi bức tranh.



Cả năm bức tranh, mỗi bức đều được đánh số khác nhau. Khi được hỏi về ý nghĩa của chúng, Yuki

đã trả lời lấp lửng là “bí mật!”. Đây có thể là chìa khóa để giải mã bí ẩn này.

Sasaki bèn bật máy và in ra cả năm bức, rồi xếp theo thứ tự của các con số. Kết quả anh nhận được là...

① Em bé → ② Bà lão → ③ Người lớn (Nữ) → ④
Đứa trẻ → ⑤ Người lớn (Nam)

Một chuỗi thời gian rời rạc.

“Bắt đầu từ một em bé sơ sinh... già đi, quay trở lại thành đứa trẻ... rồi lại trở thành người lớn ư? Không thể nào hiểu nổi...”



Sasaki thở dài rồi nằm xuống sàn. Khi anh nhìn ra ngoài cửa sổ, trời đang bắt đầu hửng sáng. Chẳng bao lâu nữa sẽ là một buổi sáng mới.

“Mình cũng phải ngủ một chút thôi...”

Anh quyết định chợp mắt một lúc để dành sức cho tiết học bắt đầu vào lúc 10 giờ rưỡi.

Hể đến giờ trưa là căn-tin sẽ chật ních người. Để chắc chắn chiếm được một chỗ ngồi thì phải chạy đua với thời gian, khoảng 11 giờ là giai đoạn then chốt.

Sau khi lên ra khỏi giờ học buổi sáng với tốc độ như tên bắn, Sasaki chạy thẳng tới căn-tin.

Mục đích của anh không phải đến đó để ăn trưa mà là gặp được Kurihara.

Không bỏ công chạy, các dãy bàn vẫn trống trơn. Anh tìm Kurihara... nhưng không thấy. Chắc là cậu ta vẫn chưa tới.

Khi anh định bụng gác lại mọi thứ và mua phiếu ăn thì bị vỗ vai từ phía sau lưng.

“Anh Sasaki! Mình lại gặp nhau rồi nè. Ban nãy em thấy anh chạy như điên, anh đói tới mức đó luôn hả?”



Là Kurihara.

Cả hai cầm đĩa cơm cà ri trên tay, đoạn ngồi vào bàn, đối mặt với nhau.

“Kurihara này, anh đã đọc trang blog chú mày nói rồi đấy.”

“Rất là kỳ quái đúng không anh?”

“Ừa, nhờ vậy mà thiếu ngủ đây này. Dù đã vắt óc nghĩ đủ kiểu, nhưng cuối cùng là chẳng hiểu gì cả. Cái trang blog đó quái thật ấy chứ.”

“Đúng luôn anh ạ.”

“Mà thật ra, nếu không có bài đăng sau cùng, nó cũng chỉ là trang nhật ký yêu đương bình thường mà thôi.”

“... Thế ư?”

Đột nhiên Kurihara hướng ánh mắt sắc lẹm về phía Sasaki. Anh bỗng dừng thấy chột dạ.

“Anh Sasaki này... Quả thật là em cũng cảm thấy bài đăng sau cùng rất kỳ quái. Nhưng không chỉ có bấy nhiêu đâu anh. Toàn bộ trang blog đó đều lạ lùng ấy chứ.”



“Ý là sao?”

“Ví dụ như là... tất cả những nhật ký từ sau khi đứa bé ra đời **bị xóa đi** chẳng hạn.”

“Bị xóa đi...?”

“Anh đọc bài đăng cuối cùng là biết ấy mà. Chờ em chút.”

Đoạn, Kurihara lôi từ trong cặp của mình ra một tập giấy A4 được bấm ghim rồi đặt nó lên bàn. Đó là bản in nội dung của trang blog.

“Kurihara... chú mày in hết cái trang đó luôn hả?”



“Đương nhiên rồi ạ. Bởi vì em muốn tranh thủ những lúc di chuyển đến trường có thể đọc đi đọc lại nhiều lần. Em muốn phá giải được bí ẩn này.”

“Gửi người tôi yêu nhất”

28/11/2012

Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này.

Bởi vì tôi đã trót nhận ra bí mật của ba bức vẽ đó.

Rốt cuộc nỗi khổ đau người đang phải gánh chịu là gì, tôi không thể hiểu được.



Tội lỗi mà người đã phạm phải lớn đến nhường nào, tôi chẳng hề hay biết.

Tôi không thể tha thứ cho người. Mặc dù thế, tôi vẫn tiếp tục yêu người.

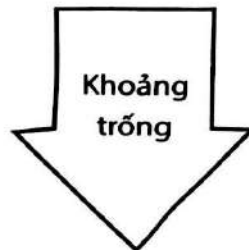
Ren

“‘Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này’... Câu này chính là điểm mấu chốt. Nếu

nghĩ một cách bình thường, *‘kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng ***’* là câu mà người ta nói khi trước đó đã duy trì thực hiện việc đó suốt trong thời gian dài. Ví dụ như khi một người nói rằng *‘kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng hút thuốc’*, vậy thì ai cũng ngầm hiểu là *‘người đó vẫn hút thuốc cho tới ngày hôm qua’*, phải không nào? Tương tự như thế, trong câu *‘Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này’* hàm chứa cả ý *‘Trước đó tôi đã luôn cập nhật trang blog này đều đặn’*.”



“Thông báo”
Thông báo về cái chết của Yuki



“Gửi người tôi yêu nhất”
Tuyên bố ngưng viết blog

“Thế nhưng trước đó... Kể từ khi bài nhật ký thông báo về cái chết của Yuki được viết cho tới thời điểm bài này được đăng lên, có một khoảng thời gian trống mấy năm. Vậy nên em nghĩ như thế này. Thật ra, trong-suốt-thời-gian-trên-Ren-vẫn-luôn-cập-nhật-nhật-ký-thường-xuyên. Tuy nhiên, vì một lý do nào đó, sau-này-anh-ta-đã-xóa-đi-toàn-bộ, chẳng?”

“...”

“Xóa đi blog mình viết không phải là việc gì quá kỳ lạ. Như em nè, mấy bài blog phân tích phim Evangelion¹ em viết hồi cấp ba bị thủ tiêu sạch rồi. Nhưng cách mà Ren xóa lại hơi bất bình thường. Chỉ giữ lại phần nhật ký thời vợ còn sống, và xóa đi phần từ sau khi đứa bé ra đời... Cứ thấy quái gở thế nào ấy. Không biết động cơ của anh ta là gì nữa.”

“Nói ra mới thấy... Anh không hề nhận ra luôn.”

“Và còn điểm đáng ngờ khác nữa. Anh đọc nhật ký ngày 15 tháng 10 mà xem.”

¹ Evangelion là một bộ phim anime thuộc thể loại khoa học viễn tưởng dài tập, được phát sóng lần đầu trên TV Tokyo từ tháng 10 năm 1995 đến tháng 3 năm 1996.

.....

“Ngày kỷ niệm”

15/10/2008

Xin chào, lại là Ren đây.

Dù đã mạnh mẽ nói là cập nhật mỗi ngày, nhưng hôm qua mệt quá nên tôi đã đi ngủ luôn mà không viết lách gì hết. Xin lỗi nhé. Tôi sẽ nỗ lực từ ngày hôm nay.

Nhân tiện thì hôm nay, 15 tháng 10 là một ngày quan trọng.

Bởi vì đó là ngày kỷ niệm một năm tôi và Yuki cưới nhau!



Tôi đã mua bánh kem ở sảnh để ăn mừng. Hơi đau ví nhưng vị thì tuyệt vời.

Vì ngon quá nên tôi đã lỡ ăn những hai miếng. Và thế là tôi bị Yuki mắng là “Anh ăn lắm thế! Mập đấy nhé” :((

Bốn miếng còn lại đã được cất vào tủ lạnh nên ngày mai tôi sẽ ăn tiếp. Mong quá đi mất!

Ren

.....

“Anh Sasaki này, em đố anh nhé. **Anh nghĩ Yuki đã ăn mấy miếng bánh?**”

“Ồm... Ren ăn hai miếng mà cô ấy đã mắng là *Anh ăn lắm thế*, vậy nếu nghĩ theo lẽ thường thì là một miếng, không phải sao?”

“Em cũng nghĩ thế đấy. Nếu bản thân cô ấy ăn hơn hai miếng thì đã chẳng thể nào nói được người khác rồi. Vậy thì có thể suy ra ngày hôm đó Yuki ăn một miếng, Ren ăn hai miếng. Và phần còn lại là bốn miếng, nên tổng cộng là bảy miếng. Nghĩa là chiếc bánh bọn họ mua ở sảnh được chia thành bảy phần bằng nhau. Anh có thấy lạ không?”



“Quả thật là... nếu cắt bánh, đáng ra phải chia thành tám phần chứ nhỉ...”

“Chính xác. Có lẽ chiếc bánh trong ngày này được **cắt thành tám phần bằng nhau**. Yuki ăn một miếng, Ren hai miếng, thừa lại bốn miếng. Tổng cộng là bảy miếng... vậy anh nghĩ sao về miếng còn lại?”

“À thì...”

“Có-người-đã-ăn-nó... Trong ngôi nhà này, **ngoài hai người họ ra vẫn còn một người nào đó sống chung chẳng?**”

“Hả!?... Lập luận này có khiên cưỡng quá không vậy? Biết đâu chỉ là do Ren nhầm số thôi thì sao...”

“Đương nhiên, em cũng không đưa ra suy đoán đó dựa vào có bấy nhiêu căn cứ. Bóng dáng vô hình của người thứ ba còn xuất hiện trong những bài viết khác nữa. Mình cùng đọc lại bài đăng đầu tiên nhé.”

.....

“Xin chào”

13/10/2008

Tôi quyết định mở blog từ ngày hôm nay. Trước tiên tôi xin tự giới thiệu về bản thân mình. Tôi tên Nanashino Ren.



Thực lòng tôi muốn đăng ảnh của mình lên, nhưng vì được dặn dò là để lộ thông tin cá nhân trên mạng nguy hiểm lắm, nên tôi đành đăng hình vẽ để bù lại vậy.

Thật ra hình vẽ này là do vợ tôi vẽ đấy.

Vợ tôi tên là Yuki. Cô ấy hơn tôi sáu tuổi nên gọi là chị vợ thì đúng hơn.

“Anh định là sẽ mở blog nên em vẽ cho anh một tấm chân dung với.”

Chưa đầy năm phút sau khi tôi nhờ, cô ấy đã nhanh chóng vẽ ngay cho tôi một bức. Quả nhiên là cựu họa sĩ minh họa có khác. Xịn phết!

Nhưng trông có hơi đẹp trai quá không nhỉ...?

Nói tóm lại, tôi định là sẽ viết về cuộc sống nắng mưa thất thường của chúng tôi theo dạng nhật ký.

Tôi sẽ cập nhật mỗi ngày, nếu thấy thích thì hãy đón đọc nhé!

Ren



“Phần mở đầu có ghi là ‘được dặn dò là để lộ thông tin cá nhân trên mạng nguy hiểm lắm’. Anh nghĩ ai là người đã nhắc nhở Ren rằng ‘để lộ thông tin cá nhân trên mạng nguy hiểm lắm?’”

“Chẳng phải là Yuki sao?”

“Anh có chắc không? Giờ anh chú ý vào một dòng ở phần cuối mà xem.”

.....

“Anh định là sẽ mở blog nên em vẽ cho anh một tấm chân dung với.”

Chưa đầy năm phút sau khi tôi nhờ, cô ấy đã nhanh chóng vẽ ngay cho tôi một bức.

.....

“Bởi vì Ren đã cất công giải thích là **‘Anh định là sẽ mở blog’**, cho nên có thể nói rằng, tại thời điểm này, Yuki-không-hề-biết-gì-về-quyết-định-tạo-blog-của-Ren.”



“Nếu vậy thì sẽ dẫn đến chuyện ai là người đã cảnh báo Ren rằng *‘để lộ thông tin cá nhân trên mạng nguy hiểm lắm?’* Rõ ràng là có khả năng còn người khác

sống cùng với hai người họ. Người đó là ai?... Cha mẹ của hai người, anh chị em, hay là bạn... Chuyện đó thì em không rõ, nhưng một điều có thể chắc chắn, ấy là việc-Ren-đang-che-giấu-sự-tồn-tại-của-nhân-vật-đó. Tên của người đó tuyệt nhiên không hề xuất hiện trên trang blog. Dù vậy Ren vẫn thêm vào những lời mô tả có phảng phất sự tồn tại người đó... Rốt cuộc thì anh ta có ý đồ gì cơ chứ?”

Sasaki cảm thấy một nỗi sợ hãi mơ hồ. Kurihara tiếp tục bồi thêm một cú.

“Nhưng mà những gì em nói này giờ chỉ mới là phần mở đầu thôi.”



“Vẫn còn nữa hả?”

“Đúng vậy. Chuyện mà em cảm thấy hãi hùng nhất là chính là về **cái thai ngược**.”

.....

Nhưng tôi cảm thấy yên tâm phần nào vì được động viên rằng chỉ cần chuẩn bị chu đáo, thì dù là thai ngược cũng có thể hạ sinh một cách an toàn. Quả không hổ là một nữ hộ sinh dày dạn kinh nghiệm, rất đáng tin cậy!

.....

“Khi đọc tới đoạn này, em lạnh cả người. Em gái em cũng là một đứa trẻ sinh ngược nên em biết khá rõ. Những ca sinh ngôi ngược có khả năng biến thành những ca sinh khó cực cao. Thời mà người ta không biết chuyện đó, đã có nhiều sản phụ và trẻ sơ sinh bỏ mạng giữa lúc vượt cạn. Vì lẽ đó mà bây giờ, ngay thời điểm xác định được rằng ngôi thai bị ngược, hầu như các bác sĩ đều chỉ định sinh mổ. Đương nhiên là vẫn có những ngoại lệ. Nhưng nếu là một bệnh viện đẳng hoàng, chắc chắn sẽ không thể nào nói ra một lời chẩn đoán nhẹ tênh rằng *‘chỉ cần chuẩn bị chu đáo, thì dù là thai ngược cũng có thể hạ sinh một cách an toàn’*. Và trên thực tế thì Yuki đã mất trong lúc sinh.”

“Vậy là họ vớ phải lang băm sao...?”

“Vâng. Cho dù là sự tồn tại của người sống chung bí ẩn, sự khó hiểu khi Ren cố giấu đi chuyện đó, hay sự nguy hiểm của bệnh viện họ thường thăm khám, môi trường sống xung quanh Yuki quá sức dị thường.”

“À mà Kurihara này, chú mày nghĩ sao về mấy bức tranh đó?”

“Ý anh là *‘bí mật của ba bức vẽ’* ấy ạ?”

“Ừ. Anh suy nghĩ đủ kiểu nhưng vẫn chẳng hiểu mô tê gì...”

“Anh có thấy mấy con số được đánh trên bức vẽ không?”

“Đương nhiên là thấy rồi.”

“Mấy con số đó là tâm điểm đấy.”

“Thì chắc là thế rồi. Anh đã thử sắp xếp lại theo thứ tự đánh số rồi, nhưng chuỗi thời gian cứ loạn hết cả lên, chẳng thu được gợi ý nào cả.”

“Anh Sasaki này, có nhiều cách để sắp xếp những con số lắm.”



“... Ý chú mày là sao?”

“Nghĩa là thứ tự thời gian không phải là tất cả đâu.”

“Kurihara... đừng nói là chú mày hiểu được ý nghĩa của mấy bức tranh đó rồi nhé.”

“Dạ, cũng sơ sơ thôi anh.”

“Thật sao? Nói anh nghe với!”

“Ừm... ở đây thì hơi khó một chút. Bởi vì nhất thiết phải sử dụng công cụ cơ.”

“Công cụ...?”

“A, phải rồi. Hôm nay ghé qua phòng sinh hoạt của câu lạc bộ một chút không anh? Đến đó thì em sẽ nói cho anh biết.”

“Phòng sinh hoạt à... Nhưng mà... dạo gần đây anh chẳng điểm mặt được bữa nào, nên thấy ngại ngại sao á...”

“Anh đang nói gì thế? Anh Sasaki là một thành viên của câu lạc bộ, vậy nên lúc nào cũng đến được hết.”

“Thật à...?”

“Đương nhiên rồi.”



“... Thôi được rồi. Xem như cũng là dịp nghỉ xả hơi giữa lúc tìm việc. Xíu nữa anh ghé.”

Nghe được những lời đó, Kurihara cười toe toét. “Hoan hô! Dạo này anh Sasaki chẳng thèm ghé qua nên em buồn ơ là buồn.”

“Chú mày thì làm gì biết buồn. Nhưng mà lát sau anh còn có tiết học, nên nếu ghé qua thì chắc cũng phải tầm 4 giờ đó.”

“Vây cũng được. À phải rồi. Cho anh nè.”

Kurihara đưa xấp A4 in nội dung trang blog cho Sasaki.

“Chắc không đấy? Chẳng phải là chú mày bảo muốn tranh thủ lúc đi học để phá giải bí ẩn sao?”

“Được mà. Em còn mấy bộ sơ cua lận.”

“Chú mày cố chấp thật ấy... Mà cho thì anh nhận nhé. Cảm ơn.”

“Có gì đâu mà. Vậy em sẽ chờ anh ở phòng sinh hoạt câu lạc bộ. Mà dù sao thì anh cũng hãy nhớ rằng mấy con số đó là tâm điểm nhé.”

Trong tiết học thứ ba, Sasaki cứ nhìn vào tập giấy Kurihara cho mình suốt. Giảng viên của tiết này nổi tiếng với những câu chuyện phiếm lan man không có điểm dừng, vì thế mà không riêng gì Sasaki, phần đông các sinh viên khác cũng đang tùy ý tận dụng khoảng thời gian rảnh rỗi, người thì tự học, kẻ thì tranh thủ làm một giấc.

Mặc dù vậy, chừng nào không đeo nút bịt tai thì chừng đó lời giảng vẫn lọt vào trong đầu một cách tự nhiên. Sasaki nghe giảng viên kể chuyện phiếm bằng giọng điệu ung dung trong vô thức.

“... Chẳng cần bàn đến những ví dụ đó, nghệ thuật và kiến trúc có một sự liên kết chặt chẽ với nhau. Cái

này cũng tương tự thế nếu xét theo góc nhìn hội họa. Chắc các em cũng đã biết, Maurits Escher¹, nghệ sĩ nổi tiếng với những bức tranh đánh lừa thị giác, đã học kiến trúc ở trường Haarlem...”

Tranh đánh lừa thị giác...

Nghe thấy những từ ấy Sasaki bỗng lóe lên một ý tưởng.

Có khi nào “*Bức vẽ dự đoán tương lai*” của Yuki là **tranh đánh lừa thị giác** không?

Sasaki không am hiểu lắm về nghệ thuật, nhưng anh đã từng xem qua một vài những hình vẽ kỳ lạ lợi dụng ảo ảnh thị giác, ví dụ như “bức tranh vịt hay thỏ?” hay “bức tranh nhìn từ xa là đầu lâu, nhưng nhìn gần lại là hai em bé sinh đôi” chẳng hạn. Điểm chung của chúng là chỉ cần thay đổi cách nhìn sẽ thấy một bức tranh khác.

.....

Bởi vì tôi đã trót nhận ra bí mật của ba bức vẽ đó.

.....

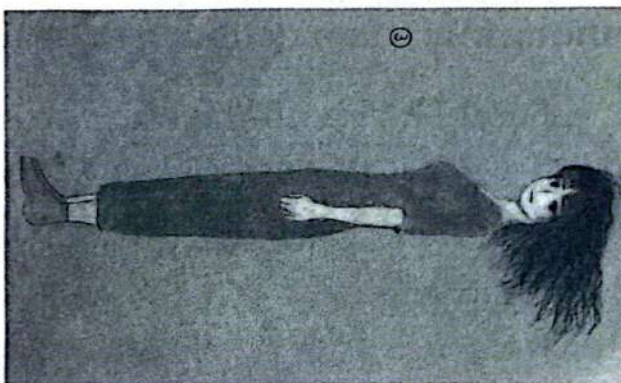
¹ Maurits Cornelis Escher (1898-1972) là một nghệ sĩ đồ họa người Hà Lan, người đã tạo ra các bức tranh khắc gỗ, bản in thạch bản và bản in khắc nạo lấy cảm hứng từ toán học.

Vài năm sau cái chết của vợ, Ren đã nhận ra một “cách nhìn khác” đối với những bức tranh Yuki vẽ chẳng?

Sasaki bèn lật xấp giấy, đoạn nhìn vào mấy “bức vẽ dự đoán tương lai”. Mỗi bức anh đều thử xem ở nhiều góc độ. Và rồi anh chợt nhận ra.

Khi anh xoay bức vẽ “Người lớn (Nữ)” 90 độ về phía bên phải, mái tóc tung bay trong gió giờ trông như đang xõa xuống theo trọng lực. Trong thoáng chốc, Sasaki có

cảm giác như mình đã hiểu ra gì đó, nhưng anh nhanh chóng thất vọng. Cô gái đang đứng giờ nằm xuống thôi



thì nói lên được gì đâu. Hơn nữa, ở phiên bản nằm ngang thì góc độ của cánh tay lại không tự nhiên.

Ngay lúc đó, lớp học bỗng trở nên ồn ào. Đám sinh viên bắt đầu sửa soạn ra về. Hóa ra là tiết học đã kết thúc trong lúc Sasaki không để ý. Một sinh viên mở cửa giảng đường. Cơn gió mạnh từ hành lang thổi vào trong làm lật tung xấp giấy.

Nhìn thấy cảnh đó, Sasaki sửng người.

Một trang, hai trang, ba trang...

“Anh Sasaki này, có nhiều cách để sắp xếp những con số lắm.”

Phải chăng, những con số được đánh trên tranh là số trang... là thứ tự chồng lên nhau?

Có khi nào khi mình chồng các bức vẽ lên nhau, chúng kết hợp lại tạo thành một bức tranh khác y như những bức tranh đánh lừa thị giác kia không?

Sasaki lựa ra những trang có in bức vẽ từ xấp giấy, đoạn xếp lại theo thứ tự ① Em bé → ② Bà lão → ③ Người lớn (Nữ), rồi thử đưa lên soi dưới ánh đèn huỳnh quang.



Ba bức tranh hòa vào nhau. Nhưng anh chẳng nhìn thấy được gì từ đó.

Sau đó anh thử thêm nhiều cách khác như đổi tranh, đổi góc độ, đổi luôn cả vị trí, nhưng giữa chừng lại nản chí. Anh nhận ra làm thế thì sẽ có vô hạn cách sắp xếp.

“Chết tiệt... phải chi có gợi ý nào đó...”

Khi ấy đột nhiên anh nhớ lại lời của Kurihara.

“Mấy con số đó là tâm điểm đấy.”

“Hãy nhớ rằng mấy con số đó là tâm điểm nhé.”



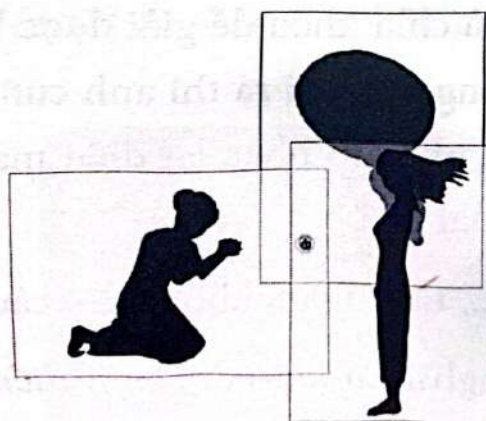
Các con số là chìa khóa để giải được bí ẩn này... Chuyện này không cần nói ra thì anh cũng biết. Vậy tại sao Kurihara nhắc đi nhắc lại điều mà anh thừa biết đến những hai lần?

“Khoan nào... tâm điểm, không lẽ ý cậu ta là...”

Sasaki suy nghĩ. *Có khi nào “tâm điểm” là “tâm điểm” theo nghĩa đen không?*

Điểm trung tâm. Điểm mấu chốt. **Một điểm làm chuẩn để liên kết nhiều thứ...** Ví dụ như chiếc kim bấm đang giữ xấp giấy lại chẳng hạn...

Sasaki xếp các bức vẽ lên nhau sao cho những con số ①②③ nằm ở cùng một vị trí, đoạn lấy điểm đó làm tâm và thử xoay ba bức từng chút một. Anh hy vọng ba bức vẽ sẽ khớp vào nhau ở một chỗ nào đó.



Song, lần này cũng kết thúc bằng một kết quả thất bại.

4 giờ chiều, Sasaki bước chân vào “Tòa nhà câu lạc bộ” được xây ở một góc trong trường đại học.

Những căn phòng sinh hoạt câu lạc bộ của khối Ngành Xã hội đều nằm chen chúc nhau trong tòa nhà này. Chắc cũng phải nửa năm rồi Sasaki mới mở lại cánh cửa của Câu lạc bộ Tâm linh. Vừa bước vào trong, anh bắt gặp Kurihara đang đọc sách một mình trong căn phòng rộng chừng chín mét vuông ngổn ngang sách và tạp chí.

“Để chú mày đợi lâu rồi. Thế còn mấy đứa khác đâu?”

“Ngày này hầu như chỉ có mình em thôi.”

Vốn dĩ quy mô khiêm tốn đã đành, nay lứa của Sasaki còn bước vào giai đoạn xin việc, vậy nên câu lạc bộ lâm vào cảnh điêu hiu buồn tẻ. Nhận ra điều đó, Sasaki cảm thấy hơi tội nghiệp cho Kurihara.

“Anh Sasaki, giờ thì mình mau chóng giải mã bí mật của mấy bức tranh thôi.”

“Gượm đã. Thật ra khi này anh cũng có tự mình suy luận.”



Sasaki bèn kể lại cho Kurihara nghe chuyện về “tranh đánh lừa thị giác” và “tâm điểm” mà mình đã nghĩ ra trong tiết học ban này.

“Thì ra là thế. Anh đang đi đúng hướng rồi đấy. Mà có thể nói là chuẩn không cần chỉnh được luôn.”

“Chuẩn không cần chỉnh? Anh còn chưa thể giải được phần quan trọng nhất của câu đố mà.”

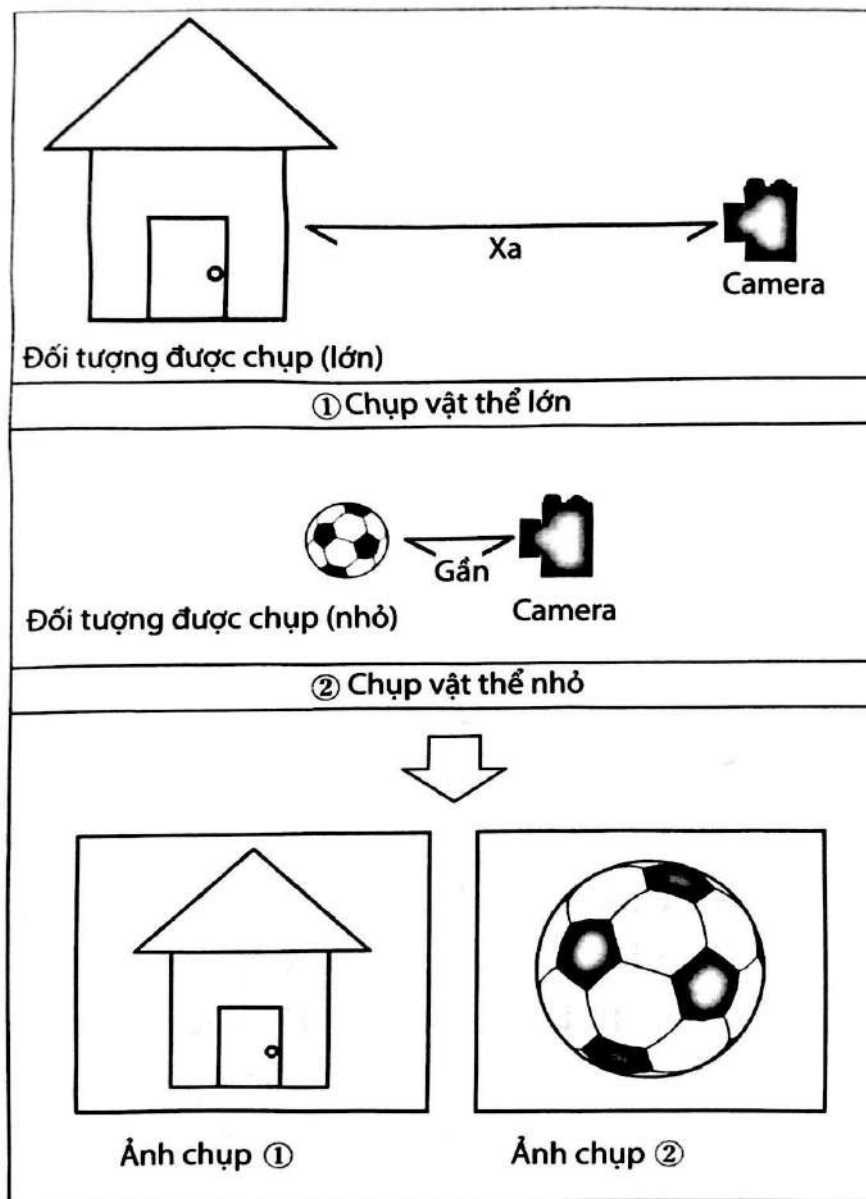
“Cách nghĩ của anh là đúng rồi, chỉ còn thiếu một chút nữa thôi. Nè anh Sasaki, đây chính là trò chơi xếp hình. Và năm bức vẽ kia là những-mảnh-ghép-tạo-thành-tổng-thể. Thử tưởng tượng nhé. Nếu như bộ xếp hình gồm các mảnh ghép có kích thước khác nhau, vậy thì sẽ không dễ gì ghép được chúng với nhau, đúng không?”

“Chắc thế...”

“Cả năm bức tranh này vốn dĩ được vẽ trên giấy. Ren đã chụp lại và đăng chúng lên trang blog của mình. Điểm quan trọng ở đây chính là, **nếu chỉ xem qua hình chụp, người ta sẽ không biết được kích thước thực sự của vật đó.**

Ví dụ nhé, khi chụp cái gì đó có kích thước lớn, người ta sẽ đem máy ảnh ra xa thứ đó. Ngược lại, đối

với những đồ vật nhỏ, người ta sẽ di máy ảnh lại gần để chụp. Và như thế thì đối tượng bị chụp nào cũng sẽ lưu lại trên ảnh với độ lớn tương tự nhau.”



“Tạm cho là hình vẽ trên giấy thực sự có độ to nhỏ khác nhau, thì bằng việc chụp ảnh, có khả năng là chúng đã bị thay đổi kích thước theo một tỷ lệ nào đó rồi. Hay nói cách khác, những mảnh ghép trong bộ xếp hình này có độ to nhỏ mỗi cái một kiểu. Vì lẽ đó mà cho dù cố ghép cỡ nào cũng không thể hoàn thành được bức tranh đánh lừa người xem.”

“Vậy chỉ cần đưa chúng về tỷ lệ ban đầu là ổn chẳng? Nhưng nếu không nhìn thấy vật thực thì không thể nào biết được, đúng chứ?”

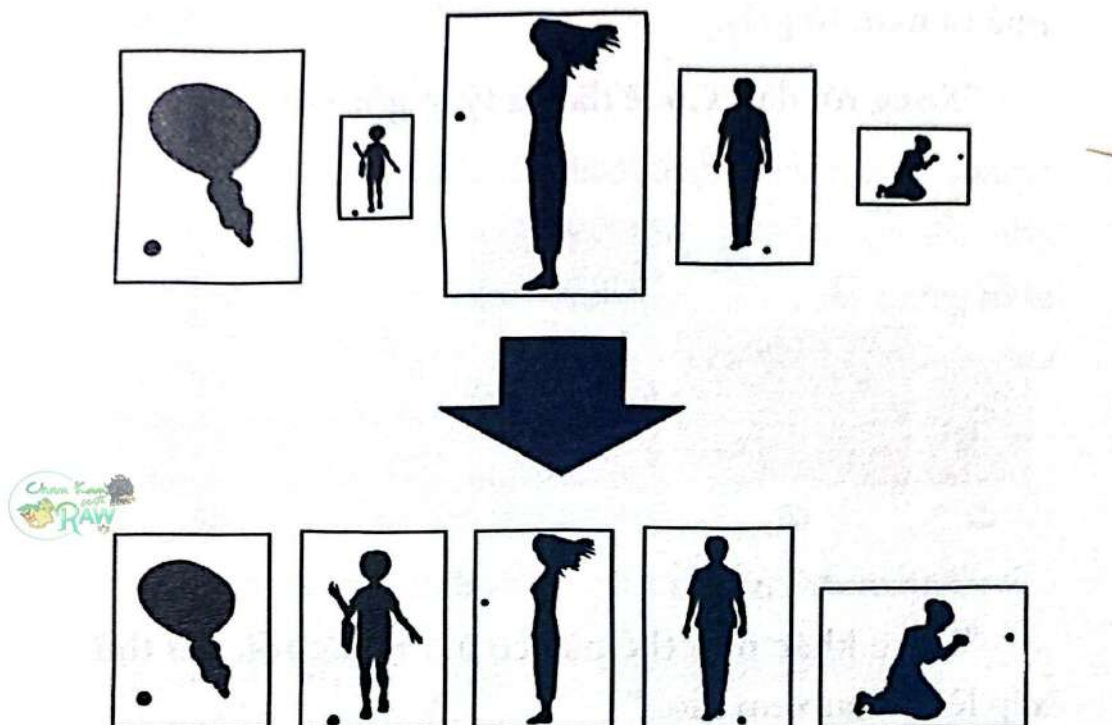
“Đúng. Nhưng chúng ta có thể suy luận. Bởi vì trong năm bức tranh đều có một điểm-làm-chuẩn.”



“Điểm làm chuẩn... là mấy con số sao?”

“Vâng. Đúng như những gì anh Sasaki nói, chỉ cần đặt các bức vẽ lên nhau sao cho các con số ở cùng một vị trí, bức tranh lớn sẽ được hoàn thành. Tuy nhiên, thứ cần phải chú ý không phải là số, mà là **vòng tròn bên ngoài chữ số**. Nè, anh nhìn mà xem. Độ lớn của mấy vòng tròn khác nhau phải không nào? Nếu suy luận của chúng ta là đúng... tức là, nếu những con số là điểm làm chuẩn để liên kết các bức tranh, vậy thì **tất cả các vòng tròn thực sự đã được vẽ với kích thước bằng nhau là một suy nghĩ hết sức tự nhiên.**”

“Vậy ý chú mày là chỉ cần phóng to hoặc thu nhỏ từng bức tranh sao cho kích thước của những vòng tròn như nhau là sẽ lấy lại được tỷ lệ ban đầu sao?”



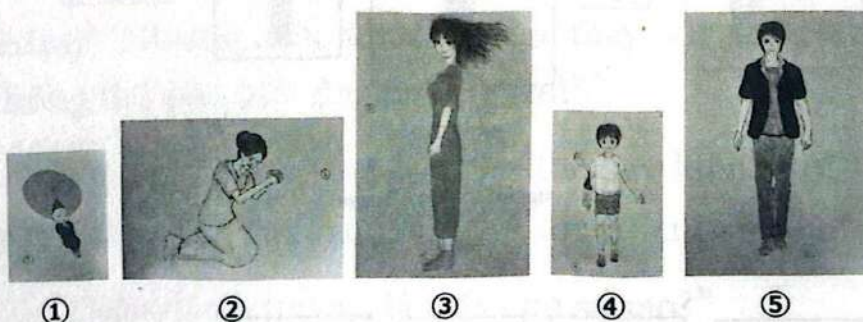
“Đúng thế. Em gọi anh đến đây là để làm như thế đấy. Anh cho em mượn một chút.”

Kurihara cầm lấy năm tờ có in hình vẽ mà ban nãy Sasaki đã lựa ra từ tập giấy, đoạn tiến về phía chiếc máy in được đặt ở góc phòng.

“Ờm... tấm này phóng to 20%... tấm này thu nhỏ 10%... còn cái này...”

Cậu chàng vừa lăm bằm vừa thao tác trên máy với những động tác điêu luyện. Một lát sau, chiếc máy in nhả ra năm tờ giấy.

“Xong rồi đây. Có lẽ đây là tỷ lệ gốc đấy.”



“Nhìn khác như thế này cơ à... Được rồi, giờ thử xếp lên nhau xem sao...”

“Khoan đã. Anh Sasaki đang phạm phải một sai lầm lớn đó.”

“Gì cơ?”

“Hồi nãy anh soi mấy bức vẽ dưới ánh **đèn huỳnh quang** phải không?”

“Đúng rồi.”

“Làm vậy có ổn không? Năm bức vẽ được đánh số từ ① đến ⑤. Cái này biểu thị thứ tự sắp xếp phải không nào? Thế tức là nếu-xếp-sai-thứ-tự-thì-bức-tranh-đánh-lừa-người-xem-sẽ-không-được-hoàn-thành.”

“À... ừ nhỉ.”

“Nhưng nếu anh soi dưới ánh đèn huỳnh quang, dù thứ tự như thế nào đi chăng nữa... ví dụ như ①②③, hay ②③①, hay ③②①, thì cũng nhìn thấy bức tranh tương tự nhau. Bởi vì chúng đã bị hòa trộn lại, đúng không nào?”

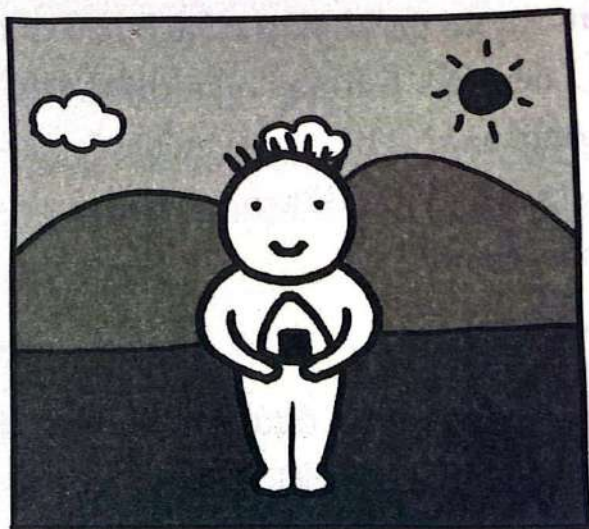


“Vậy thì giờ phải làm sao?”

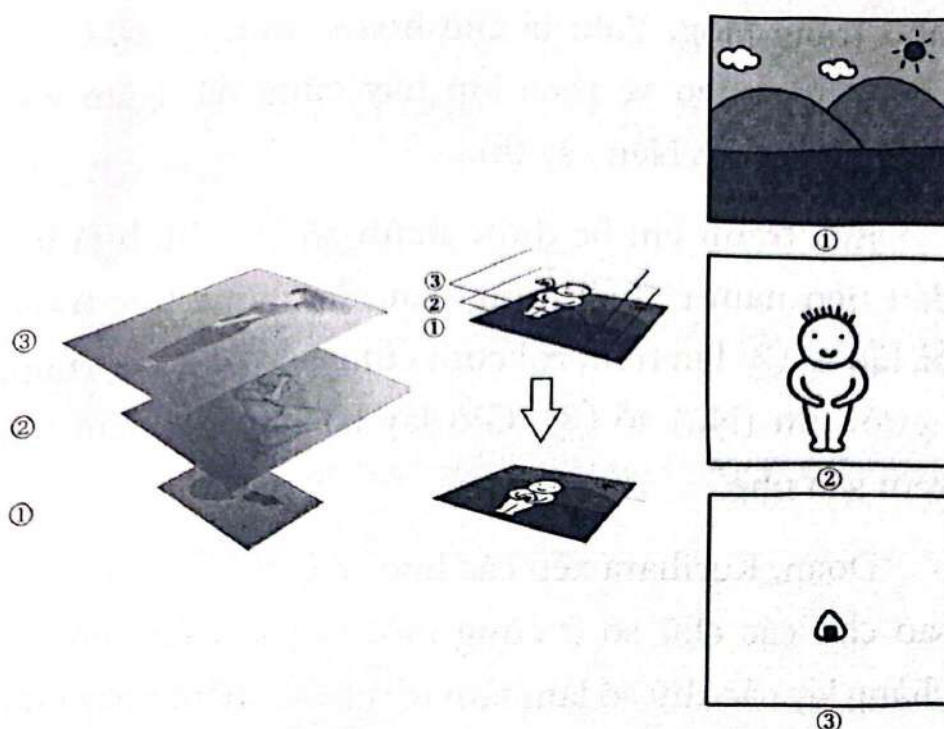
“Anh Sasaki có biết về ‘phân layer’ không ạ?”

“Phân layer... chịu, anh không rành lắm.”

“Đây là công cụ mà các họa sĩ minh họa thường hay sử dụng. Ví dụ nhé, một họa sĩ minh họa chuyên nghiệp nhận được yêu cầu rằng: *‘Hãy vẽ cho tôi bức tranh một bé trai cầm cục cơm nắm với phong nền núi non ở phía sau’.*”



“Thế nhưng, sau khi bức tranh được hoàn thành, người yêu cầu thường hay có nhiều đòi hỏi khác, như là ‘Quả nhiên là cơm nắm không ổn, đổi sang bánh mì kẹp cho tôi đi’, hay ‘Đổi bé trai thành bé gái đi’, hoặc là ‘Không phải núi non nữa mà thay bằng cảnh thành thị đi’. Chẳng ai có đủ kiên nhẫn để vẽ đi vẽ lại toàn bộ bức tranh mỗi lần như thế. Vì lẽ đó, ngay từ đầu họ sẽ chủ động chia bức tranh thành nhiều layer... hay dịch ra là “phân lớp” ấy.



Trước hết, ở lớp phong nền đầu tiên, họ sẽ vẽ tranh số ① cảnh núi đồi. Tiếp đến họ vẽ bức số ② là bé trai, và cuối cùng là tranh số ③ cơm nắm. Sau khi loại bỏ phần nền trắng và sắp xếp các lớp theo thứ tự ①②③ từ dưới lên, bức tranh được hoàn tất. Giả sử hình cơm nắm bị nói này nói nọ, họ chỉ cần vẽ lại bức thứ ③ là xong. Tuy nhiên, điểm cần phải lưu ý ở đây chính là **thứ tự sắp xếp các lớp**.

Ví dụ, nếu đảo ngược thứ tự của ② và ③, cục cơm nắm sẽ bị khuất sau hình bé trai. Do đó trong khái niệm ‘phân layer’, ‘thứ tự’ là tối quan trọng. Theo

như trang blog, Yuki là cựu họa sĩ minh họa. Chắc hẳn thói quen vẽ theo lớp này cũng đã ngấm vào máu của cô ấy. Nếu vậy thì...

Bức tranh em bé được đánh số ① chính là lớp đầu tiên nằm ở dưới cùng. Sau đó chồng bức tranh bà lão số ② lên trên, rồi cuối cùng xếp đến bức tranh người lớn (Nữ) số ③. Giờ lấy ba tấm này làm thử xem sao nhé.”

Đoạn, Kurihara xếp các bức vẽ ①②③ lên nhau sao cho các chữ số ở cùng một vị trí. Tiếp đến cậu chàng lấy các chữ số làm tâm rồi chậm chậm xoay giấy.



“Chắc là... chỗ này đây.”

“Khớp rồi sao?”

“Vâng. Giờ thì mình cắt bỏ phần nền trắng thôi.”

Cầm chiếc kéo trên tay, Kurihara bắt đầu cắt giấy.

Ngay lúc đó, Sasaki đã vô tình nhìn thấy. Một bức tranh kinh tởm thoáng hiện lên trong phút chốc. Sasaki e dè cất tiếng hỏi Kurihara, người lúc này đang vừa cắt giấy vừa ngâm nga hát.

“Nè Kurihara, chú mày đã biết bức tranh này trông như thế nào, đúng không?”

“Dạ, hôm qua em mới thử xong.”

“Vậy thì... sao chú mày có thể tỏ ra thích thú đến như thế chứ?”

“Vì em thấy vui ạ. Xong rồi đây.”

“Bức tranh đánh lừa người xem” hoàn thiện được đặt trên bàn.

“Bí mật của ba bức vẽ”... Những bức tranh bí ẩn mà Yuki đã để lại. Đó là...



“Mày đùa à... Không thể nào...”

“Đây là **bí mật** mà Yuki muốn nhắn gửi.”

Phần gối nằm chồng lên phần bụng của người con gái khiến cô trông như một thai phụ.

Sasaki rùng mình kinh hãi khi nhận ra lý do thật sự cho dáng vẻ giống ông già Noel của đứa bé. Chiếc mũ hình tam giác màu đỏ kia chẳng phải là đang diễn tả vết rạch ở ổ bụng của thai phụ sao? Còn bộ trang phục màu đỏ chính là máu của người mẹ dính trên khắp thân mình. **Một bức tranh vẽ lại cảnh tượng rạch bụng và lôi đứa bé ra ngoài.**

Không phải là cầu nguyện, bà lão đang cầm lấy chân để kéo đứa bé bị ngược ra khỏi cơ thể người mẹ. Bộ đồ màu trắng bà ta đang mặc không phải trang phục màu trắng người ta thường mặc để cầu nguyện, mà là áo blouse trắng của nhân viên y tế.

Đoạn, anh đưa mắt nhìn cơ thể cô gái. Làn da trắng quá đối nhợt nhạt. Đôi mắt mở to vô hồn. Và cả cánh tay cứng đờ ở một góc không tự nhiên.

Đây chẳng phải là đang-diễn-tả-một-thi-thể-sao?

“Không lẽ bức tranh này...”

“Đúng vậy.”

.....

Bằng phép màu nào đó mà vẫn cứu được đứa bé, thế nhưng Yuki đã mất trong lúc phẫu thuật.

.....

“Kết quả đã diễn ra đúng với những lời đó. Yuki đã sinh khó và bỏ mạng. Vậy thì có thể nói... cái chết của cô ấy là một vụ **án mạng có kế hoạch** do bệnh viện dàn xếp.”

“Án mạng có kế hoạch của bệnh viện...!?”

“Đến một ngày nọ, Yuki đã nhận ra kế hoạch đó. ‘Có lẽ mình sẽ chết trong lúc sinh’... Phải chăng Yuki vẽ những bức tranh này là để nhắn gửi thông điệp ấy đến cho Ren?”

“Không... Cứ tạm cho là thế đi, vậy tại sao Yuki lại thể hiện điều đó qua một thứ vớ vẩn như bức tranh đánh lừa thị giác chứ? Chỉ cần nói trực tiếp với Ren là xong rồi còn gì.”

“Biết đâu cô ấy có nỗi khổ tâm gì đó nên mới không thể thổ lộ lòng mình chẳng.”

.....

Tội lỗi mà người đã phạm phải lớn đến nhường nào, tôi chẳng hề hay biết.

.....

“Nếu như những gì Ren viết trên blog là thật, thì trước đây Yuki đã từng phạm phải một tội lỗi nào đó. Xét theo nội dung thì nhất định tội lỗi ấy không hề nhẹ.”

“Vậy... Lý do mà bệnh viện cố ý giết chết Yuki... là để trả thù sao?”

“Giả sử là thế thật, vậy nếu Yuki mở lời với Ren, anh ta sẽ biết được tội lỗi của cô trong quá khứ.”

.....
Tôi không thể tha thứ cho người. Mặc dù thế, tôi vẫn tiếp tục yêu người.
.....



“‘Tôi không thể tha thứ cho người’... Tức là, tội-lỗi-của-Yuki-cũng-có-liên-quan-đến-Ren. Vì vậy nên cô ấy đã không thể nói ra. Biết đâu Yuki cảm thấy hối hận về tội lỗi của mình nên đã chấp nhận cái chết chẳng? Để Ren có thể hiểu được điều đó sau khi mình chết đi, cô đã để lại di thư như một dạng mật mã...”

“Không thể nào...”

“Chà, dù sao cũng chỉ là suy đoán của em mà thôi. Anh đừng để tâm làm gì.”

“Này... chú mày đúng là...”

“Dù có suy nghĩ như thế nào thì cũng không biết được sự thật. Rốt cuộc thì chúng ta chỉ là người đứng chẳng hề liên quan gì đến bọn họ.”

Sau khi rời khỏi phòng sinh hoạt, cả hai dùng bữa tối ở một quán ăn rồi nhà ai nấy về. Lúc chào tạm biệt, Kurihara có nói thế này.

“Anh Sasaki đang bận bù đầu mà hôm nay em lại giữ anh ở trường chơi cùng em, thật ngại quá.”

“Không sao. Lâu rồi mới được trở lại hoạt động của câu lạc bộ, anh thấy vui lắm. Cảm ơn nhé.”

“Em mới là người phải nói cảm ơn... Từ mai trở đi chắc anh sẽ bận lắm nhỉ?”

“Ừ. Mai có hai buổi giới thiệu công ty. Xong hai cái đó thì lại lên lớp.”

“Cực quá nhỉ... Em sẽ tiếp tục suy nghĩ về trang blog kia.”

“Khi nào biết được chân tướng thì kể anh nghe với nhé.”

“Vâng, nhất định rồi ạ.”

Trên đường về nhà, Sasaki sắp xếp lại những suy luận của Kurihara trong đầu.

- Trong quá khứ, Yuki đã phạm phải tội lỗi nào đó.
- Vì nó mà Yuki đã bị nhân viên ở khoa sản đem lòng thù hận. Người đó đã âm mưu sát hại Yuki bằng cách khuyến khích thực hiện phương pháp sinh sản vô lý.
- Yuki nhận ra âm mưu ấy và vẽ bức tranh đánh lừa thị giác như một lời trăn trối.
- Chẳng hề nhận ra điều đó, Ren đã hí hửng đăng những bức tranh lên blog.
- Sau đó, Yuki bỏ mạng giữa lúc vượt cạn.
- Vài năm sau cái chết của Yuki, Ren nhận ra bí mật của những bức tranh, anh hiểu ra chân tướng và biết được tội lỗi của vợ.

Thật quá sức phi lý.

Ngay từ đầu Sasaki đã không tài nào hiểu nổi chuyện cổ tình tìm đến bệnh viện mà người hận mình đang làm việc ở đó. Nếu đã nhận ra âm mưu giết người, vậy chỉ cần báo cảnh sát là xong. Còn không



thì cũng có thể lựa chọn sinh con ở một bệnh viện khác. Tại sao Yuki lại không cố cứu lấy chính mình?

Những gì cô ấy làm chỉ là vẽ một bức tranh đánh lừa người xem.

“Bức tranh đánh lừa à... nhắc mới nhớ...” – Sasaki nhớ ra một chuyện quan trọng.

Khi này Kurihara đã làm sáng tỏ bí mật của ba bức vẽ.

Nhưng có năm bức cả thảy. Vẫn còn sót lại hai bức. Hai bức đó được vẽ ra để làm gì cơ chứ? Có khi nào chúng cũng là một bức tranh đánh lừa thị giác nữa không?

Sasaki bèn lấy ra từ cặp bức vẽ số ④ Đứa trẻ và số ⑤ Người lớn (Nam), phiên bản đã được Kurihara điều chỉnh kích thước bằng máy in. Đoạn, anh chồng hai bức lên nhau sao cho chữ số ở cùng một vị trí. Ngay giây phút ấy, Sasaki không khỏi sửng sốt.

“Không lẽ... đây là...”

Không cần phải cắt bỏ phần nền trắng. Hai tờ giấy được ánh đèn đường rọi vào trở nên trong suốt và tạo nên đường nét của một bức tranh.

Bức tranh vẽ hai cha con đang nắm tay nhau đi bộ.

Đây là bức vẽ dự đoán tương lai thứ hai...



Có lẽ Yuki đã hình dung ra tương lai sau khi mình không còn trên đời. Rốt cuộc, lúc đó tâm trạng cô ấy ra sao...?

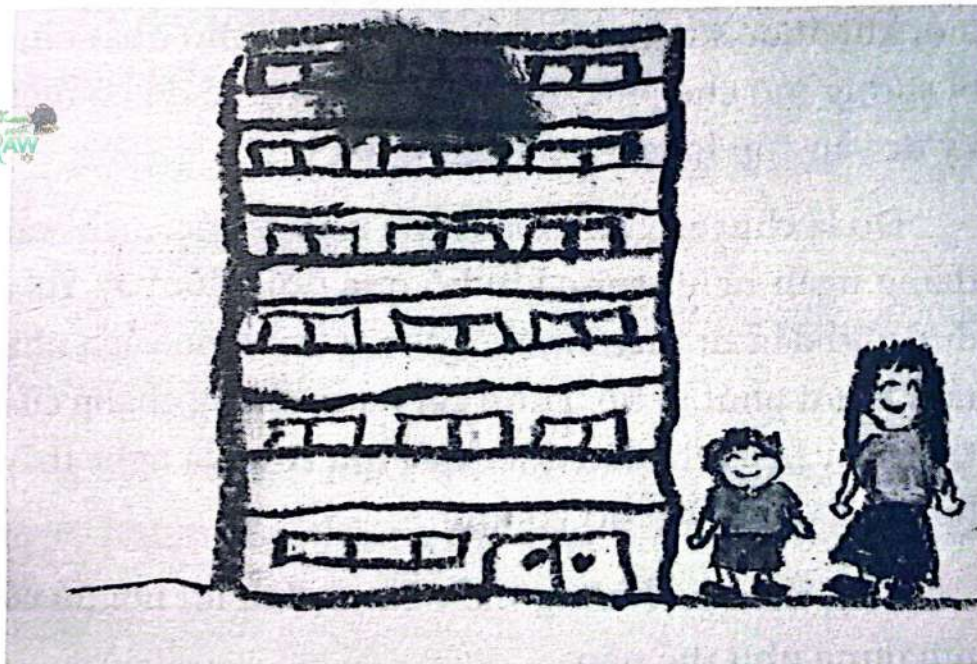
Sasaki muốn gặp Kurihara. Anh muốn nghe diễn giải của cậu.

Anh đổi hướng, rồi chạy nhanh trên đoạn đường mình đã đi qua. Chắc chắn cậu ta vẫn chưa đi xa.

Nhưng dù cho Sasaki đã chạy tìm khắp nơi, anh vẫn không thể gặp lại Kurihara.

CHƯƠNG HAI

Bức tranh bị nhòe và bóng mờ bao phủ căn hộ



Konno Yuta

Takeshi - Bố của Konno Yuta đã mất vào mùa đông ba năm trước.

Vì chỉ vừa mới lên 3 tuổi ở thời điểm đó, Yuta không hiểu được ý nghĩa thật sự của việc ấy. Vậy nên cậu bé không đã không khóc lóc hay buồn bã gì cả. Nhưng qua hình ảnh quần trí đến tột cùng của người lúc nào cũng điềm tĩnh như mama, cậu bé cảm nhận được rằng đã xảy ra chuyện-gì-đó rất kinh khủng, và không tránh khỏi rơi vào tâm trạng thấp thỏm lo âu.

Yuta giờ đã sắp sửa lên 6 tuổi. Những mẩu ký ức ít ỏi khi được sống cùng bố tất thấy đều mờ nhạt như bị sương mờ che phủ. Tuy nhiên, trong số đó có một ký ức vẫn còn hiện lên rõ nét.

Đó là chuyện của mùa hè ba năm trước... chỉ vài tháng ngắn ngủi trước khi bố qua đời. Hôm ấy Yuta được bố dẫn đi thăm mộ. Nghĩa trang nằm cách nhà tầm mười phút đi bộ. Dưới cái nắng chang chang của trời ngày hè, Yuta đầu đội chiếc mũ rơm đã nghe thấy bố dịu dàng nói gì đó với mình.

Yuta mãi mà không thể nào nhớ ra lời nói đó có nội dung như thế nào.

Chỉ có tiếng ve ồn ã vang vọng hoài trong ký ức.



Konno Naomi

Konno Naomi bắt đầu chuẩn bị bữa tối với một tâm trạng u ám. Đầu tiên là bóc vỏ hành, tiếp đến dùng dao băm nhỏ. Ngay cả trong khoảng thời gian đó, tâm trí của Naomi vẫn hướng về phòng bên cạnh. Phòng khách im ắng. Có lẽ Yuta vẫn đang ở trên sofa mếu máo hờn dỗi. Naomi bật bếp rồi rưới dầu ăn lên chảo, đoạn, đổ hành đã băm nhuyễn vào và bắt đầu phi lên. Nhiều ý nghĩ đối nghịch hiện lên trong đầu Naomi.

Có khi nào mình đã la mắng thằng bé quá lời rồi không nhỉ?



Nhưng đây là mình đang dạy thằng bé mà!

Liệu còn có cách nói nào khác không?

Có những chuyện mà những lời nói dịu dàng không thể truyền đạt được.

Hành chuyển màu, tỏa ra một hương thơm giòn ngọt. Naomi lấy thịt xay từ trong tủ lạnh ra rồi thả vào chảo.

Yuta rất thích vẽ tranh. Hồi còn nhỏ, thằng bé đã vẽ với niềm vui thích dù chỉ toàn là những nét

loảng ngoảng như mấy con giun. Nhưng bây giờ Yuta đã có thể vẽ được nhiều hình khác nhau như người, động vật, xe cộ. Đạo gần đây thằng bé còn biết dùng đến dụng cụ. Thử thằng bé thích hơn cả là “cây thước vẽ tranh”.

Trên cây thước trong suốt hình chữ nhật ấy có những cái lỗ hình tròn, hình tam giác, hình ngôi sao. Chỉ cần đồ theo những cái lỗ ấy, ngay cả một đứa con nít cũng vẽ được hình đẹp, vậy nên thằng bé rất khoái chí. Bản thân việc đó thì tuyệt đối không thành vấn đề. Nếu là trên giấy thì thích vẽ bao nhiêu cũng được.



Nhưng tại sao phải là trên sàn...? Bút gì không lấy lại chọn đúng cây bút lông dầu...? Hơn nữa đây không phải là lần đầu tiên. Lần trước là tường nhà vệ sinh, còn trước đó nữa là cột nhà... Naomi đã dùng dung dịch tẩy rửa và cọ không biết bao nhiêu lần, vậy mà chỉ làm chúng mờ đi một chút chứ không xóa được hoàn toàn.

Trí tò mò của trẻ em là vô hạn. Ngay cả những nét vẽ nguệch ngoạc cũng là một cách thể hiện bản thân, vốn là thứ rất quan trọng. La mắng con là hành động chẳng ra làm sao.

Đó là những lời được viết trong cuốn sách nuôi dạy con mà Naomi đọc trước đây. Nghe đâu là tác giả cuốn sách sống trong một căn nhà phố thuộc sở hữu của mình.

Thử sống ở nhà thuê xem, coi mấy người có còn nói được những lời như thế không? Naomi thầm buông lời cay độc trong lòng.

Sau khi kiểm tra và chắc chắn là thịt đã chín đều, Naomi cắt nhỏ khối đậu hũ non ngay ở trên tay rồi thả vào chảo. Một tiếng xèo lớn vang lên. Naomi mở hộp đậu hũ Ma Bà, đoạn đổ nước sốt từ trong túi đựng vào chảo. Vốn là người thích ăn cay, thời còn trẻ, Naomi từng cho rằng những món nêm ngọt không phải là thứ có thể ăn được. Thế nhưng, từ khi có con, Naomi mới biết được rằng hóa ra những loại nước sốt ngọt dịu cũng có vị ngon riêng của chúng. Hỗn hợp đậu hũ Ma Bà sôi lăn tăn cũng là lúc nồi cơm phát ra điệu nhạc.

Sau khi thở ra một hơi, Naomi nhếch khóe miệng lên như một cách để thay đổi tâm trạng, rồi đi ra phòng khách.

“Bé Yu, ăn cơm thôi nào.”

Ngồi trên sofa, Yuta hướng ánh mắt dò xét về phía Naomi. Thằng bé cố gắng đọc biểu cảm của Naomi để đoán xem mama đã vui vẻ lại chưa hay vẫn đang còn giận.

Khi còn nhỏ, chắc mình cũng đã làm vẻ mặt như thế này sau khi bị mắng đây.

Naomi nói bằng giọng nhỏ nhẹ hơn bình thường rồi mỉm cười: “Mama hết giận rồi. Nào, cùng ăn cơm thôi.”

“Ừm... mình ăn cơm thôi.”

Vẻ căng thẳng trên khuôn mặt Yuta dần dần biến mất.



Dùng xong bữa tối, Naomi cho Yuta đi tắm, dỗ thằng bé ngủ rồi mới rửa chén, gấp đồ giặt. Đến khi tưởng mình cuối cùng cũng có một phút nghỉ xả hơi thì đã 11 giờ. Naomi thả mình lên sofa, lập tức bao nhiêu mệt mỏi của cả một ngày ập tới cùng một lúc. Bản thân không còn trẻ nữa rồi, những ngày sắp tới, liệu rằng Naomi có thể một mình nuôi lớn thằng bé được không? Với tiền lương bèo bọt từ việc làm bán thời gian và tiền trợ cấp phụ dưỡng gia đình, chẳng thể nào dư ra được mấy để tiết kiệm cho đàn ông.

Căn hộ hiện tại dù đã thuộc phân khúc rẻ tiền trong nội thành, nhưng khoản thuê hằng tháng luôn bóp nghẹt túi tiền.

Chuyển cấp, thi cử, tìm việc... Liệu Naomi có thể chu cấp cho Yuta một số tiền đủ để thằng bé thuận lợi vượt qua những cột mốc trên cuộc đời sau này không? Có thể bảo vệ Yuta không?

Cứ như đang trong một cuộc chạy marathon cự ly dài mà không có vạch đích.

Hơn nữa, thứ đáng sợ không chỉ có tương lai sau này. Đạo gần đây, Naomi đang ôm một mối bận tâm lớn.



Mình đang bị ai đó bám đuôi... Lần đầu tiên Naomi có cảm giác đó là buổi tối hai hôm trước. Hôm ấy Naomi đã đón Yuta ở nhà trẻ sau khi kết thúc công việc. Lúc hai người đang trên đường về nhà, đột nhiên Naomi cảm nhận được ánh nhìn ở phía sau lưng. Nhưng khi ngoảnh lại thì không có ai. Vậy nên Naomi đinh ninh là do mình đã nhạy cảm quá.

Tuy nhiên, ngày tiếp theo đó, cảm giác bất ổn vẫn đeo bám hai người họ trên con đường về nhà.

Và trên đường về ngày hôm nay, nỗi nghi hoặc ấy cuối cùng đã chuyển thành sự chắc chắn. Naomi dặt

Yuta ghé vào cửa hàng tiện lợi gần nhà để mua đồ. Khi bước ra ngoài, có một chiếc xe hơi hạng nhẹ đang đậu trước cửa hàng. Bởi vì hầu như chẳng bắt gặp xe có kiểu dáng như thế ở khu quanh đây, nên Naomi đã cảm thấy hơi kỳ lạ.

Khi hai người bắt đầu bước đi, chiếc ô tô cũng từ từ chuyển động như muốn bám theo sau. Sự căng thẳng bao trùm. Chiếc xe tiếp tục chạy chậm rãi sau lưng hai người và luôn duy trì một khoảng cách nhất định. Rõ là đáng ngờ. Nên chạy đi? Nên đứng lại? Hay nên quay đầu? Cảm thấy cách nào cũng nguy hiểm nên Naomi vẫn nắm chặt tay Yuta và tiếp tục bước.



Một lúc sau, Naomi đã nhìn thấy tòa chung cư nơi mình sống.

“Yu à, nhanh lên con.”

Naomi kéo tay Yuta, hai chân tăng tốc, rồi bước qua cổng vào tòa chung cư như thể đang chạy trốn. Ngay sau khi hai người vừa vào trong, chiếc xe cũng đột ngột tăng ga chạy đi mất. Quả nhiên là nó bám-theo-hai-người-họ.

“Phải chi Take còn sống...”

Naomi nhìn vào bàn thờ nhỏ được đặt ở góc phòng mà lẩm bẩm. Dẫu biết là một ước mong hảo huyền, nhưng đêm nào ý nghĩ ấy cũng xuất hiện.

Takeshi - người bố duy nhất của Yuta bây giờ chỉ có thể mỉm cười trong khung ảnh.

Nhắc cái hông nặng trĩu lên, Naomi cầm lấy đĩa đậu hũ Ma Bà trên bàn thờ đem vào bếp, đoạn lấy màng bọc bao lại rồi cất vào tủ lạnh. Cái này sẽ dùng làm bữa sáng ngày mai. Trở lại phòng khách, sau khi chấp tay trước di ảnh, cuối cùng Naomi mới bước vào phòng ngủ.



Yuta đang say giấc với nhịp thở đều đều. Có lẽ do thằng bé đã khóc nên nhanh mệt. Dạo này khuôn mặt của Yuta bắt đầu giống Takeshi y hệt. Hy vọng thằng bé có thể lớn lên giống Takeshi. Naomi thầm cầu nguyện rồi chui vào chăn.

“Này cô kia, tôi là khách quen thường xuyên tới đây mua sắm ủng hộ siêu thị. Nhưng nếu tôi còn phải chịu cách tiếp đãi thiếu thiện chí như thế này, thì đừng trách sao tôi không muốn tới đây nữa nhé.”

Do bất mãn với thứ tự xếp đồ vào túi, một vị khách nữ lớn tuổi liên tục trách móc Naomi suốt năm phút liền.

“Cô nên về học lại cách chăm sóc khách hàng từ đầu đi. Đưa bảng tên cho tôi xem. Là ‘Konno’ à. Chút nữa tôi sẽ báo cáo lại sự việc này cho cửa hàng. Thật là, bực hết cả mình!”

Người phụ nữ đó xổ ra một tràng rồi rời đi trong bực dọc. Naomi giữ nguyên tư thế cúi đầu để tiễn khách cho tới khi bóng lưng của bà ta đi khuất. Khi nhìn đồng hồ ở quầy thu ngân, lúc này đã quá giờ xuống ca là 6 giờ.

Nhét thẻ chấm công vào máy xong, Naomi vội vã thay đồ rồi chạy bước nhỏ ra khỏi cửa hàng. Trường mầm non của Yuta hỗ trợ giữ trẻ tới 7 giờ tối. Mặc dù thế, chỉ chừng 6 giờ hơn là đám trẻ con đã về nhà gần hết. Đứa nào bị đón muộn sẽ ở lại lớp với cô giáo để chờ phụ huynh. Naomi đã nhìn thấy cảnh tượng lẻ loi buồn bã ấy không biết bao nhiêu lần. Thường ngày Yuta đã là một đứa trẻ có gia đình không toàn vẹn, Naomi không muốn thằng bé cảm thấy mình cô độc hơn thế nữa. Mang theo nỗi lòng ấy, Naomi ra sức chạy.

Khi đến nơi đã gần 6 giờ 15.

“A! Mama của Yuta!”

Vừa mới bước qua cửa, tiến vào sân chơi thì Naomi nghe thấy một giọng nói dễ thương. Một bé gái thắt bím và một người đàn ông râu ria có dáng người đậm bước tới từ phía trước. Đó là bạn cùng lớp của Yuta - Yonezawa Miu và bố của cô bé. Nghe nói trong số các bạn cùng lớp, Miu đặc biệt thân với Yuta hơn cả. Naomi hơi khom người xuống và tươi cười với cô bé: “Chào buổi tối nhé bé Miu”, sau đó ngược mắt lên chào người bố.

“Anh Yonezawa vất vả rồi.”

“Cô Konno đây cũng thế mà. Chúng ta ngày nào cũng tất bật hết nhỉ?”

“Ừ, đúng thật đấy chứ.”

“Phải rồi. Tháng tới tôi định làm một bữa tiệc BBQ tại sân nhà, nếu được thì nhà Yuta cũng đến chung vui đi! Tôi sẽ chuẩn bị nhiều thịt bò tới mức ăn không hết luôn! Đúng chuẩn ‘Yonezawa’ nhé.”

“... Sao cơ ạ?”

“Thì... chẳng phải là có thương hiệu ‘thịt bò Yonezawa’¹ đó sao? Họ của tôi cũng là ‘Yonezawa’, thế

¹ Thịt bò Yonezawa là một trong bốn loại thương hiệu thịt bò Wagyu nổi tiếng nhất của Nhật Bản bên cạnh ba loại thịt bò khác là Kobe, Matsuyama và Oumi.

nên... thịt bò do nhà Yonezawa tôi mua cũng có thể gọi tắt là ‘thịt bò Yonezawa’ mà nhỉ?”

“Nhật quá rồi papa ơi!” Miu bên cạnh nói với vẻ bất mãn. Lời nhận xét xuất sắc trên khiến Naomi bất giác phụt cười.

“Ôi chao, lại nhật nữa rồi ư... Miu khó tính quá đi à...”

Ông bố Yonezawa đành cười cho đỡ ngượng, rồi vui vẻ nắm tay con gái đi ra khỏi cổng. Naomi trù mẫm nhìn theo bóng lưng hai người họ.

Nghe đâu là bà xã nhà Yonezawa hiện đang phải nhập viện vì ung thư giai đoạn cuối. Cuối tháng này cô ấy sẽ được xuất viện và chuyển sang chăm sóc tại nhà. Mỗi gia đình có một hoàn cảnh riêng.

Dù cực khổ, nhưng mọi người đều đang sống tích cực. Mình cũng phải cố gắng mới được.

Naomi cảm thấy mình đã tìm được một chút lạc quan.

Trong lớp học, Yuta đang chơi ghép hình với cô giáo chủ nhiệm trẻ tuổi tên Haruoka Miho. Quả nhiên hôm nay Yuta cũng là đứa ở lại sau cùng.

“Yu ơi, hôm nay lại trễ nữa rồi, xin lỗi con nhé.”
Naomi cất tiếng.

Yuta chỉ nhìn qua Naomi một chốc rồi lại hướng ánh mắt về trò chơi xếp hình.

“Mama chờ chút. Con chưa xếp xong.”

Cách nói cộc lốc chẳng hề ăn nhập với giọng nói non nớt. Cảnh thằng bé reo lên “Mama!” rồi ủa chạy lại khi được đón chỉ kéo dài đến 4 tuổi rưỡi. Hình như dạo gần đây thằng bé bắt đầu có ý nghĩ đại loại như “Ngoài đường mà cứ dính với mẹ thì quê lắm”. Bản thân Naomi thấy hơi buồn một chút, nhưng là con trai thì phản ứng như vậy vẫn hơn.



Cô giáo Haruoka bắt chuyện với Yuta, người lúc này đang nhìn chăm chú vào các mảnh xếp hình.

“Yuta ơi, cô có chút chuyện cần nói với mama nên con chờ ở đây một mình được không?”

Naomi giật mình. Đã xảy ra chuyện gì chẳng?

Yuta làm vẻ mặt tỏ ý không chịu, nhưng Haruoka tiếp tục động viên. “Khi nào cô quay lại thì cho cô xem bức tranh hoàn chỉnh với. Cô mong chờ lắm đấy!”

Nghe vậy, thằng bé bất ngờ hào hứng trở lại.

Haruoka dẫn Naomi vào phòng giáo viên. “Chắc giờ chị đang mệt lắm, tôi thành thật xin lỗi. Mời chị ngồi đây.”

“Cảm ơn cô. Thật ngại quá.”

Sau khi Naomi ngồi lên chiếc ghế xếp, Haruoka cũng lấy một chiếc tương tự và ngồi ở bên cạnh.

“Gần đây, Yuta ở nhà có gì khác lạ không ạ?”

“Khác lạ... ý cô là sao...?”

“Ví dụ như... mê mấy chương trình đáng sợ trên TV... chẳng hạn...”



“Chương trình đáng sợ...? Không... thằng bé không xem mấy thứ đó... Nhưng có gì xảy ra với Yuta hả cô?”

“Dạ... chị chờ một chút nhé.”

Haruoka đứng dậy rồi mang một tập hồ sơ dày cộm từ bàn làm việc tới. Có nhiều tranh vẽ được lưu lại trong đó. Tất cả đều là những bức tranh do đám con nít vẽ bằng sáp màu.

“Chiều hôm nay cả lớp đã được vẽ tranh. Vì cũng sắp tới ngày của mẹ, nên tôi đã cho các bé vẽ ‘tranh về mẹ’ để làm quà tặng. Và rồi... ờm, đây là bức vẽ của Yuta...”



Nhìn vào trang giấy vẽ được đưa cho, Naomi kinh hãi.

Hai nhân vật được vẽ ở bìa phải có lẽ là Yuta và Naomi. Tòa nhà chính giữa là chung cư mà họ sống. Số tầng, số căn hộ và cả lối vào đều được tái hiện khá chính xác. Tòa chung cư quá nhỏ so với người khiến

nó trông thật đáng yêu, song, điều kỳ dị lại nằm ở phần trên.

Căn hộ chính giữa ở tầng trên cùng bị tô nham nhờ bằng màu xám.

Nơi đó cũng chính là căn hộ mà Naomi và Yuta đang sống.

“Cô Haruoka... chỗ màu xám lem luốc này là... do Yuta... tự mình...?”

Yuta rất thích vẽ tranh. Mỗi lần vẽ ra được một bức ưng ý, thằng bé có thể nằm lăn ra ngắm nhìn nó một cách mãn nguyện. Naomi cảm thấy hình ảnh ấy đáng yêu vô cùng và gọi đó là “khoảng thời gian tự tâm đắc”. Một đứa trẻ như Yuta nhất định sẽ không làm thế này với tác phẩm của mình. Hay là Yuta đã bị đứa trẻ nào ngồi gần trên chộc chằng... Dù không muốn nghi ngờ những đứa trẻ cùng lớp, nhưng Naomi vẫn không thể nào cưỡng lại được.

Dường như đã đoán được suy nghĩ ấy của Naomi, Haruoka mới nói thêm.

“Quả thật là luôn có một tỷ lệ nhất định mấy bé hay chộc phá bạn trong giờ vẽ tranh hay thủ công. Mặc dù bản thân đương sự không có ác ý gì, nhưng

bên bị trêu đùa sẽ bị tổn thương. Chính vì lẽ đó, để những sự việc như thế không xảy ra, tôi luôn chú ý quan sát để xem các bé có thực sự tập trung vào bài làm của mình hay không. Nếu chỉ nói riêng ngày hôm nay, không có chuyện bé nào đó phá bức tranh của Yuta đâu ạ.”

“Vậy à...”

“Chỉ là... chuyện này là do năng lực của tôi vẫn còn kém, tôi không thể nắm rõ quá trình vẽ tranh của từng bé ra sao... Khi nhận ra bức tranh của Yuta hơi khác lạ thì bé đã vẽ xong rồi. Vậy nên tôi không biết nguyên do gì khiến Yuta tô xám chỗ này. Tôi thành thật xin lỗi.”

“Thôi nào, cô giáo đừng xin lỗi nữa. Một mình cô đã phải trông rất nhiều cháu rồi, để ý đến những chi tiết như thế là việc bất khả thi.”

“... Xin lỗi...”

“Nhưng mà... sao Yuta lại làm như thế này nhỉ?”

“Thật ra ban nãy tôi có lân la hỏi thử. Và rồi Yuta đã trả lời là ‘*con không muốn nói*’.”

“Không muốn nói...?”

“Vì Yuta thích vẽ, nên nếu là mọi khi thì bé sẽ hào hứng nói cho tôi nghe về bức tranh mình vẽ ra, nhưng ngày hôm nay chẳng hiểu vì sao... Tôi rất lấy làm lo lắng. Nhân tiện thì tòa nhà này là chung cư chị ở... đúng không?”

“Vâng... Chỗ thằng bé tô nham nhớ kia... là căn hộ của chúng tôi.”

“Quả nhiên... Tôi đang nghĩ không biết ở nhà mình có gì làm bé sợ không...”

Vừa mới nghe thấy những lời đó, một cơn đau nhói lên trong tim, Naomi nhớ về buổi tối hôm qua.



“Cô Haruoka... thật ra hôm qua...”

Naomi kể lại chuyện mình đã lỡ quát mắng Yuta quá lời vì tội vẽ bậy. Mặc dù chỉ định thuật lại sự việc, nhưng càng kể cảm xúc lại càng dâng trào, đến khi nhận ra thì Naomi chỉ toàn thốt ra những lời trách móc bản thân. Sau khi nghe hết toàn bộ sự tình, Haruoka mới nhìn Naomi và dịu dàng nói. “Thì ra là vậy. Thế nhưng sau đó chị và bé đã làm hòa rồi, đúng không?”

“Vâng...”

“Bản thân Yuta đã hiểu rõ vì sao mình bị mắng rồi đúng không?”

“Chuyện đó thì... Vâng. Lúc trách mắng, tôi luôn cố gắng nói cho thằng bé biết lý do.”

“Nếu vậy thì tôi nghĩ có lẽ chuyện đó không phải là nguyên nhân đâu. Chị nhìn xem...” Haruoka chỉ vào hình “mama” được vẽ trên giấy. “Khuôn mặt của mama được vẽ rất đáng yêu, phải không nào? Nếu bé vẫn còn buồn chuyện bị trách mắng thì sẽ không vẽ như thế này đâu ạ.”

“Thật thế sao?”



“Vâng ạ, vậy nên ở điểm này, tôi nghĩ chị không cần phải lo đâu. Chắc mình nên theo dõi tình hình của bé thêm chút nữa. Có khi chỉ là nỗi buồn vu vơ của riêng ngày hôm nay mà thôi.”

“Cảm ơn cô nhiều lắm... Nghe cô nói thế tôi cũng cảm thấy nhẹ lòng.”

“Dù sao thì... người như tôi lại bày đặt nói ra vẻ như biết tuốt, mong chị thứ lỗi nhé. Phải rồi, chị chờ một chút.”

Haruoka cầm tranh vẽ của Yuta rồi đứng lên, đoạn dùng máy in sao ra một bản.

“Vì bức tranh này là ‘quà tặng nhân ngày của mẹ,’ tôi xin phép sẽ tạm thời giữ nó đến gần ngày của mẹ. Nhưng chắc chị cũng thấy lo lắng, nên tôi sẽ đưa bản sao cho chị trước.”

“Cảm ơn cô nhiều lắm. Được cô chiếu cố như thế này...”

“Có gì đâu. À mà... chị nhớ giữ bí mật với Yuta chuyện tôi cho chị xem bức tranh ngày hôm nay nhé. Bởi vì nó là món quà bất ngờ ấy ạ.”

“À, phải rồi nhỉ. Bất ngờ... Chà chà, chắc tôi phải tập tỏ ra bất ngờ mới được.”



Naomi nhìn chăm chăm vào bức tranh trong bản sao được cô giáo đưa cho và bất chợt nhận ra một thứ.

“Chữ này là do Yuta viết hả cô?”

“Đúng rồi ạ.”

“Từ khi nào mà thằng bé có thể viết Hán tự¹...”

¹ Trong nguyên tác, chữ được đề trên tranh là 「今野ゆう太」 (Konno Yuta) với chữ Yu được viết bằng chữ mềm, còn lại được viết bằng Hán tự.

“Thật ra tuần trước tôi đã cho các bé tập viết tên mình bằng Hán tự. Năm sau là các bé lên tiểu học, thế nên tôi nghĩ chúng cũng sắp chuẩn bị cho việc học tập rồi.”

“Thì ra là vậy...”

“Yuta nhớ rất nhanh. Tôi đã bất ngờ đấy. Đúng thật là chữ ‘Yu’ có quá nhiều nét nên vẫn còn khó, nhưng ngoài nó ra, những chữ Hán tự khác Yuta đã có thể viết được mà không cần làm mẫu.”

“Giỏi quá...”

 Yuta đang trưởng thành nhanh biết bao. Niềm vui phảng phất một chút chạnh lòng.

Khi hai người quay lại phòng học, Yuta đã hoàn thành trò chơi ghép hình và đang làm vẽ mặt rất đổi tự hào. Được Haruoka và Naomi tán thưởng nhiệt liệt hơn mức bình thường, Yuta vừa then thùng vừa tỏ vẻ bẽn lẽn. Xem ra thằng bé đang rất vui sướng. Không có gì khác lạ so với bình thường... Naomi thấy yên tâm hơn một chút.

Lúc rời khỏi nhà trẻ, bầu trời đã nhuộm màu đỏ rực của ánh chiều tà.

“Đói bụng quá.” Yuta lẩm bẩm. Dù bản thân cũng đang đói meo, nhưng hôm nay Naomi không còn sức để làm việc nhà nữa.

“Yu à, mình ăn ngoài thôi.”

Cả hai quyết định ghé vào quán ăn gia đình nằm trên đường về nhà. Khi dùng bữa xong và rời khỏi quán, xung quanh đã tối đen như mực. Hai người họ nắm tay nhau đi bộ.

Họ đi hết đường lớn, sau đó rẽ vào một con ngõ nhỏ. Tòa chung cư đã hiện ra ở đằng xa. Cả người Naomi bỗng trở nên căng thẳng trong vô thức vì nhớ lại chuyện chiếc ô tô ngày hôm qua.



Chắc là... ổn thôi. Không lẽ bốn ngày liên tiếp...

Ngay lúc ấy, một tiếng động cơ khe khẽ vọng đến từ một nơi xa sau lưng hai người. Âm thanh trầm khó chịu đó chầm chậm tiến lên từ phía sau. Naomi cảm thấy hồi hận vì đã không về thẳng nhà. Trong bóng tối như thế này, lỡ có chuyện gì xảy ra cũng chẳng ai biết được.

“Mama, có xe ô tô ở phía sau kìa.”

“Biết rồi. Con không được ngoảnh lại đấy nhé.”

“Tại sao?”

“Không được là không được.”

Naomi nghe thấy tiếng lốp xe nghiêng lên mặt đường ở ngay sau lưng. Đèn pha chiếu thẳng vào hai người họ. Hai chiếc bóng to và nhỏ hắt xuống mặt đường.

“Mama.”

“Yu, chạy thôi con.” Naomi nắm lấy tay Yuta mà chạy.

Lập tức tốc độ của chiếc xe tăng lên rõ rệt.

Tại sao...? Là ai... và vì mục đích gì...?



Nỗi lo âu và sợ hãi khiến Naomi gần như bật khóc. Trong lòng nôn nóng muốn về nhà khóa chặt cửa thật nhanh để bản thân có thể tĩnh tâm ở nơi an toàn.

Lối vào chung cư đã ở ngay trước mắt.

“Yu, để ý bước chân.”

Naomi hối hả chạy lên bậc thang, đẩy cửa kính rồi lao vào cổng.

Thế giới chợt bừng sáng. Đây là lần đầu tiên Naomi cảm thấy biết ơn ánh đèn điện như thế này. Hẳn là kẻ đó không dám mò vào tận đây đâu. Sau khi

kiểm lại cơ run rẩy ở hai đầu gối, Naomi vừa điều chỉnh lại hơi thở vừa nhấn nút có ký hiệu ▲ để gọi thang máy. Số “6” đang sáng đèn. Thang máy đang dừng ở tầng 6, vậy tức là nó sẽ tốn gần mười giây để xuống tới tầng 1.

Khi ngoái đầu nhìn lối vào trong tâm trạng thấp thỏm, Naomi nhận thấy một điều kỳ lạ. Có ánh sáng nhờ nhờ bên ngoài cửa kính. Là ánh đèn pha. Chiếc xe đang đậu ngay trước chung cư. Vào khoảnh khắc đó, có tiếng “cạch” khe khẽ vang lên ở bên ngoài. Đó là âm thanh mở cửa xe. Kẻ đó đang xuống xe chẳng?



Thang máy chỉ vừa mới đi qua tầng 4. Naomi định bụng chạy vào phòng của người quản lý để trốn, nhưng sức nhớ ra người quản lý trực theo giờ kia tầm này đã không còn ở đây nữa. Naomi không còn lối thoát.

“Yu à, đi lối này không con?”

Naomi chỉ tay vào cánh cửa có biển đề “thang bộ” bên cạnh thang máy. Yuta tỏ ý phản đối: “Hả? Leo lên tầng 6 mệt lắm”. Quả thật Naomi cũng không tự tin là mình có thể chạy lên cầu thang với hai đầu gối run rẩy này.

Naomi lại nhìn về phía cửa kính thêm một lần nữa. Nghĩ kỹ thì từ này tới giờ đã trôi qua được một lúc, vậy mà chẳng hề nghe thấy âm thanh đóng cửa. Vậy có nghĩa là kẻ đó đang để cửa mở trong khi nghe ngóng tình hình trong đây chẳng...? Dù cảm thấy rợn người, nhưng có vẻ như kẻ đó sẽ không tấn công ngay.

Vài giây sau, thang máy đã xuống tới nơi. Naomi kéo tay Yuta lao vào trong rồi vội vàng nhấn nút số 6.

Cánh cửa chậm chậm khép lại.

Nhanh lên nào... Nhanh lên!

Và ngay khoảnh khắc đó...



Qua khe hở giữa hai cánh cửa đang dần khép lại, Naomi đã nhìn thấy rõ mồn một. Một bóng người đang đứng bên ngoài cửa kính.

Đối phương mặc áo choàng màu xám. Mặc dù khuôn mặt bị khuất dưới mũ trùm, nhưng từ dáng người, Naomi biết đó là một người đàn ông.

Là ai cơ chứ...?

Thang đã tới tầng 6. Chỉ còn vài bước nữa thôi là về đến nhà. Cảm giác căng thẳng dần vơi bớt. Naomi vừa đi dọc hành lang vừa nói chuyện với Yuta.

“Bé Yu à, khi không lại bắt con phải chạy, xin lỗi nhé. Đổ mồ hôi nhiều lắm không con? Về tới nhà thì đi tắm ngay đi nhé.”

“Con muốn coi Youtube trước cơ.”

“Hờ? Tắm xong xem cũng đ...”

Đang nói giữa chừng bất chợt Naomi cảm nhận được bầu không khí khác thường phía sau lưng mình. Bầu không khí... hay phải gọi là “tiếng động” mới đúng.

“Sao vậy mama?”

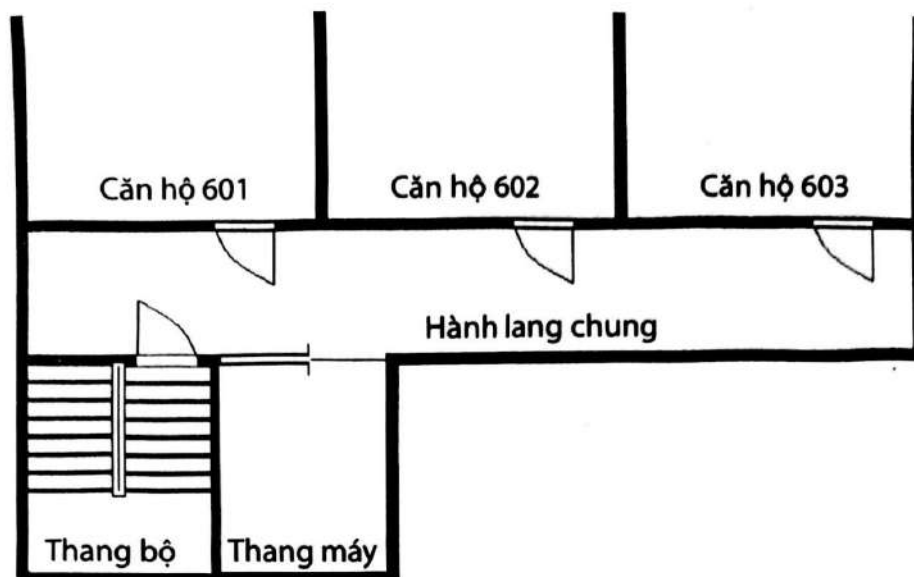
“Xin lỗi bé Yu nhé. Con trật tự một chút xem nào.”



Naomi lắng tai nghe. “Hừ... hừ...” – Nghe như hơi thở dồn dập bị đè nén một cách miễn cưỡng... Âm thanh trầm và thấp, như tiếng thở của một người đàn ông.

Nghe như âm thanh đó phát ra từ phía bên kia cánh cửa để “Thang bộ” bên cạnh thang máy. Nhịp tim Naomi đột nhiên tăng vọt.

Không lẽ... hắn đuổi đến đây bằng lối thang bộ sao...?



Phải chăng sau khi Naomi lao vào trong thang máy, người đàn ông mặc áo choàng đã chạy theo lối thang bộ để đến đây phục sẵn? Nhưng làm thế nào hắn biết được căn hộ của Naomi ở tầng 6 chứ...? Ngay khi đó, Naomi mới bàng hoàng nhận ra. Là nhờ câu nói ban nãy của Yuta...

“Hả? Leo lên tầng 6 mệt lắm!”

Hắn đã nghe thấy ư...? Từ tận bên ngoài sao... Mình nên làm gì đây? Nên lui vào thang máy xuống lại tầng 1 rồi chạy ra ngoài chăng...? Tuy nhiên, để làm được chuyện đó thì nhất thiết phải tới gần cánh-cửa-kia. Và hẳn nhiên là... Naomi không muốn. Cả cơ thể đều

kháng cự lại ý tưởng đó một cách quyết liệt. Căn hộ cũng đã ở ngay trước mắt rồi. Chỉ còn cách chui vào đó lánh nạn mà thôi.

Naomi bèn lấy chìa khóa ra khỏi túi. Đôi tay run lấy bầy. Vài giây trôi qua, cuối cùng khóa cũng được tra vào ổ. Đúng lúc đó, một tiếng “kẹt” vang lên từ phía thang bộ. Là âm thanh khi cánh cửa nặng trĩch được từ từ đẩy ra.

Hắn tới rồi...!

Tất cả tâm trí dồn vào những đầu ngón tay, Naomi xoay chìa khóa. Vừa đặt tay lên tay nắm cửa, Naomi dùng toàn bộ sức lực để mở rồi đẩy Yuta vào trong trước, đoạn lách cơ thể mình qua khe hở. Sau đó Naomi cuống cuống sập cửa, vội vàng dùng đôi tay hăng còn run rẩy khóa lại, và cài thêm chốt an toàn. Naomi nhìn ra ngoài qua mắt thần. Không thấy bóng dáng của người đàn ông đầu. Dù đã cố nhìn thêm một hồi lâu, song, người đàn ông kia không xuất hiện.

“Hờ...”

Hai đầu gối sụp xuống tựa như mọi sức lực trong cơ thể đã bị rút ra hết.

“Mama... không sao chứ...?”

“Ừm... chắc là... không sao nữa rồi.”

Khi dần lấy lại sự bình tĩnh, cảm giác nghi hoặc bắt đầu bùng lên trong lòng Naomi. Người đàn ông kia rình rập để làm gì cơ chứ...? Từ lúc Naomi bước ra khỏi thang máy đến khi vào nhà cũng có một khoảng thời gian tương đối. Chắc hẳn hẳn có thể tấn công trong lúc đó. Thế nhưng, gã đàn ông kia vẫn luôn ẩn mình sau cánh cửa.

Tự nhiên Naomi nhớ lại tiếng “kẹt” mình nghe thấy ban nãy. Tại sao hẳn ta mở cửa vào đúng lúc đó...?

“... Phải rồi.”



Naomi nhận ra mình đã mắc phải một sai lầm nghiêm trọng.

Người đàn ông đã-quan-sát-xem-hai-người-họ-sẽ-bước-vào-trong-căn-hộ-nào.

“Mình bị... lộ nơi ở rồi...”

Tối đó Naomi trần trọc không ngủ được đến gần sáng. Thân xác ngồi trên sofa trong phòng khách, nhưng tâm trí cứ mãi hướng sự lo âu về cửa chính. Naomi đã tưởng tượng đến cảnh người đàn ông cạy khóa, cầm dao bước vào không biết bao nhiêu lần.

Nên gọi điện báo cảnh sát chẳng? Nhưng Naomi cũng chưa phải chịu thiệt hại cụ thể nào. Nhất định họ sẽ không xem đây là một vụ án.

Và trên hết, Naomi có nỗi khổ riêng nên không muốn liên hệ với cảnh sát.

“Thật là... mình nên làm gì bây giờ đây...?”

Naomi gục đầu xuống một cách bất lực. Tờ giấy đặt trên bàn bỗng nhiên lọt vào tầm mắt. Đó là bức tranh Yuta vẽ mà cô Haruoka đã sao lại.



“Tôi đang nghĩ không biết ở nhà mình có gì làm bé sợ không...”

Có lẽ Yuta cũng cảm nhận được sự tồn tại của gã đàn ông kia ở đâu đó. Và sự căng thẳng ấy đã được thể hiện trong bức tranh này chẳng? Nếu là thế thật, vậy thì việc tình trạng này cứ kéo dài mãi thật quá đáng thương cho thằng bé. Naomi phải nhanh chóng làm gì đó mới được...

Take à... hãy bảo vệ nhà mình với...

Naomi nhìn đắm đắm về phía bàn thờ như muốn bầu vút chút hy vọng.



Hơn 4 giờ, trời dần hửng sáng. Chỉ hai tiếng nữa thôi là một ngày bận rộn như bao ngày sẽ lại bắt đầu.

Dù chẳng được mấy, nhưng mình phải ngủ thôi...

Lê cơ thể nặng như chì vào phòng ngủ, Naomi chỉnh lại tấm chăn bị Yuta đạp ra, rồi trườn người vào chiếc nệm bên cạnh. Sau khi đặt báo thức lúc 6 giờ và khép đôi mắt lại, ý thức của Naomi lập tức tan biến trong vài giây ngắn ngủi.

Lúc giật mình tỉnh giấc, Naomi đã có dự cảm không lành. Ánh nắng chiếu qua ô cửa sổ sáng hơn

hắn bình thường. Nhìn lên đồng hồ thì đã hơn 7 giờ rồi.

“Chết rồi...”

Naomi bật dậy khỏi nệm. Nếu như ngày thường thì lúc này là thời điểm chuẩn bị rời khỏi nhà.

“Yu ơi, dậy đi con! Mình ngủ quên mất rồi!”

Ngay khi nhìn qua chiếc nệm bên cạnh, Naomi điếng người.

Không có Yuta.

“Chắc là... toilet... chẳng?”



Naomi thậm nhủ như tự trấn an bản thân trong khi đi về phía nhà vệ sinh. Nhưng không có Yuta ở đó. Trong phòng khách, nhà bếp, lan can, thậm chí cả tủ quần áo... tất cả đều không có.

Chẳng lẽ là... ở ngoài? Không có lý nào... Trước giờ chưa lần nào... thằng bé ra đường một mình...

Xỏ vội đôi xăng-đan, Naomi định mở cửa thì mới nhận ra. Cửa không hề khóa. Dây chốt an toàn cũng đã được tháo. Khi nhìn xuống thì... giày của Yuta đã không còn.

Naomi hét không thành tiếng.

Haruoka Miho

“Vâng... vâng... Chỉ cần là việc trong khả năng của tôi, tôi sẽ giúp đỡ chị hết mình. Lúc nào cũng được, chị cứ gọi cho tôi tự nhiên nhé. Mong là bé vẫn đang bình an vô sự... Dạ không... không sao đâu ạ... Vâng... vậy tôi xin phép nhé.”

Haruoka đặt ống nghe điện thoại xuống.

“Haruoka, có chuyện gì sao?”

Đồng nghiệp và cũng là một giáo viên mầm non dày dặn kinh nghiệm - cô Isozaki ở kế bên hỏi thăm.



“Thật ra là...”

Chuyện chỉ vừa mới xảy ra vài giây trước. Vẫn đi làm từ sớm như mọi ngày, khi Haruoka đang giải quyết những công việc lặt vặt buổi sáng, điện thoại trong phòng giáo viên reo lên. Đó là cuộc gọi từ người giám hộ của Konno Yuta, Naomi.

“Tôi là Konno đây! Xin lỗi vì đã gọi vào lúc bận rộn như thế này! Yuta... Konno Yuta có ở bên đó không ạ?”

Có thể nhận thấy rõ sự hoảng loạn qua ống nghe điện thoại. Haruoka bèn thực hành phương pháp đối ứng mình đã được học trong trường.

“Chị Konno ạ? Chị có ổn không? Trước hết hãy bình tĩnh và hít thở thật sâu nào... Hít vào... Thở ra... Hít vào... Thở ra... Chị có thể kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra được không?”

Mặc dù vẫn còn đang kích động, nhưng Naomi vẫn thuật lại việc Yuta không ở nhà một cách rành mạch và có trình tự.

“Như thế thì đáng lo thật đấy... Có vẻ như lúc này Yuta không qua bên đây chị ạ.”

“Quả nhiên... Thật là, thằng bé đi đâu không biết...”

“Chị đã báo cảnh sát chưa?”



“Cảnh sát à...” Vì lý do nào đó mà Naomi bỗng nhiên ấp úng. “À... tôi tính lát nữa mới báo... Ồm, sự thể thế này rồi nên hôm nay xin phép cô cho cháu nghỉ học một buổi. Khi nào tìm thấy thằng bé tôi sẽ gọi cho cô ngay. Xin lỗi vì đã làm cô lo lắng.”

Naomi vội vàng ngắt điện thoại.

“Vậy à... Thế thì lo đấy. Có gì thì kể cho chị với nhé. Thôi chị đi đây.”

Sau khi nghe hết câu chuyện từ Haruoka, Isozaki chỉ đáp gọn lỏn rồi lật đật rời khỏi phòng giáo viên.

Người ngoài nhìn vào hẳn sẽ nghĩ đó là vô cảm. Thế nhưng, Haruoka lại vô cùng thấu hiểu, sự thật không phải là như vậy.

Lớp “Cơm nát” do cô Isozaki phụ trách nhận trông các bé từ 0 đến 2 tuổi, hay gọi ví von là “Lớp cho các bé sơ sinh”. Chỉ vài giây lơ đãng thôi cũng có thể ảnh hưởng đến tính mạng của các bé. Không có thời gian rảnh rỗi để quan tâm đến chuyện của lớp khác cũng là một lẽ dĩ nhiên.

Một mình trong phòng giáo viên, Haruoka nghĩ về Yuta. Đã hai năm trôi qua kể từ khi cô phụ trách cậu bé. Đối với các bé mầm non lớp mình, cho dù tất cả sẽ rời khỏi tổ ấm này trong vòng vài năm, nhưng cô vẫn mang theo tư tưởng xem chúng như con của mình. Ngay lúc này cô thực lòng muốn chạy khắp nơi tìm Yuta.

Thế nhưng, chẳng bao lâu nữa, những đứa trẻ khác sẽ tới trường. Là một người chuyên nghiệp, cô nhất thiết phải phân định rạch ròi giữa công và tư.

Haruoka đứng dậy rồi đi về phía lớp học. Lớp “Lá” do Haruoka làm chủ nhiệm có 22 em. Sĩ số ngày hôm nay là 21. Nếu so với lớp “Cơm nát” của cô Isozaki,

lớp có tất cả học sinh đều ngấp nghé ngưỡng lên 5 tuổi này nhàn hơn hẳn. Nhưng bù lại, cái tôi riêng của từng đứa đang trỗi dậy mạnh mẽ, thậm chí còn xuất hiện những đứa phát huy tính xảo quyết và khôn lỏi không thua gì người lớn. Nếu chỉ làm “cô giáo như mẹ hiền” thì sẽ chẳng nên cơm cháo gì. Giống như những chiếc mặt nạ tuồng nhiều màu sắc, khuôn mặt thiên thần và ác quỷ nhất thiết phải được sử dụng thường xuyên và xuất hiện đúng lúc.

“Được rồi, mấy bạn đừng nói chuyện riêng nữa! Giờ cô sẽ đọc tên, ai được gọi tên thì hô lên nhé.”



Vài bé trai nghịch ngợm cố tình ngó lơ lời nói của Haruoka và tiếp tục nô đùa.

Giờ là lúc ác quỷ hiện hình đây...

Ngay sau đó, một giọng nói uy lực vang vọng khắp lớp học, át đi hoàn toàn tiếng của mấy đứa con trai.

“Cô ơi cô! Sao không có Yuta thế ạ!?”

Là Yonezawa Miu. Thường ngày Miu luôn quan tâm tới Yuta, một phần cũng vì hai đứa là bạn cùng bàn. Sự quan tâm thái quá ấy đôi khi khiến Yuta phải tỏ vẻ bối rối, tuy nhiên cậu bé cũng không lấy làm khó chịu và cả hai chơi rất thân.

“Ồm, Yuta ấy à... Hôm nay nhà bạn có việc riêng nên bạn nghỉ học một buổi.”

“Gì cơ? Hôm qua Yuta có nói thế đâu ạ. Mai con sẽ hỏi lại xem sao!”

Chết dở - Haruoka thầm nghĩ. Cô biết việc nói dối cho qua chuyện là không nên. Nhưng nếu trả lời là “mất tích” và khiến tinh thần của đám trẻ bị dao động thì cũng không hay lắm. Những lúc như thế này mình nên nói sao cho phải nhỉ...?

Konno Naomi



Nhờ cuộc điện thoại với Haruoka, Naomi đã lấy lại được một chút bình tĩnh. Chợt nhận ra mình vẫn đang mặc bộ đồ ngủ trên người, Naomi vội vàng thay đồ rồi đi đến phòng của nhân viên quản lý ở tầng 1.

Người quản lý hơn 50 tuổi to béo đang mơ màng gõ máy tính tại bàn trực.

“Anh ơi, làm phiền anh chút. Tôi là Konno, hiện sống ở căn 602. Hình như sáng nay con trai tôi đã một mình đi đâu đó... Anh có thể cho tôi xem bản ghi của camera an ninh được không?”

Sau khi liếc nhìn gương mặt của Naomi, người quản lý nói với vẻ phiền hà. “Được thôi... Nhưng do phí quản ở chung cư mình thấp quá, nên camera an ninh chỉ được gắn ở mỗi cửa ra vào thôi. Thế thì có được không?”

“Được chứ! Đương nhiên là không thành vấn đề.”

“Tôi hiểu rồi... Chị chờ tôi một chút.” Người quản lý gõ bàn phím lọc cọc. “Ồm, lúc con trai chị biến mất là khoảng mấy giờ?”

“Chắc chắn là trước 7 giờ rưỡi sáng, còn thời gian cụ thể thì tôi không rõ.”



“Trước 7 rưỡi sáng ha... Hừm? Có khi nào là đứa nhỏ này không?”

Naomi nhìn vào màn hình từ ngoài bàn trực. Trên đó là hình ảnh Yuta chạy ra ngoài một mình.

“Đúng rồi! Chính là đứa nhỏ này!”

Trước mắt Naomi có thể vượt ngực thở phào.

Yuta-đã-đi-ra-đường-một-mình... Tức là không liên quan đến gã đàn ông tối qua.

“Anh đang bận mà tôi làm phiền quá. Cảm ơn anh nhé.”

“À, tôi cũng có bận rộn gì đâu. Thì ra là vậy... Con còn nhỏ như thế này, cũng đáng lo ấy nhỉ. Chị cần tôi gọi cảnh sát không?”

“Dạ thôi... Tôi tự lo được.”

Haruoka Miho

Buổi sáng ở trường mẫu giáo lúc nào cũng trôi qua trong sự hối hả.

Sau khi ăn cơm xong là giờ ngủ trưa đối với trẻ mầm non. Trừ cô giáo được phân công trông chừng bọn trẻ ra, hầu như mọi người đều quay về phòng giáo viên. Bởi vì đây là khoảng thời gian cực kỳ ít ỏi mà họ có thể bình tâm làm việc của mình.

Haruoka cũng trở về bàn và bắt đầu giải quyết những công việc văn phòng. Song, dù làm thế nào cũng không thể tập trung được. Cô thấy lo cho Yuta. Cô nhận ra mình đã bị phân tâm khỏi chuyện đó ít nhiều là nhờ tất bật chăm lo cho lũ trẻ suốt từ sáng sớm. Không có liên lạc gì từ Naomi kể từ khi đó. Vậy là vẫn chưa tìm thấy.

Bỗng nhiên Haruoka nhớ lại bức tranh ngày hôm qua.

Cô bèn lấy bức tranh của Yuta ra khỏi tập hồ sơ rồi ngắm nhìn nó. Căn hộ chung cư bị tô bằng màu xám. Bức vẽ này và sự mất tích sáng nay, phải chăng có liên quan với nhau?

“Tô màu vào căn nhà mình đang ở”... Rốt cuộc tinh thần của cậu bé lúc đó ra sao?

Haruoka nhớ lại thời học ở trường Sư phạm Mầm non.

Ở môn Tâm lý học Phát triển, một lần nọ có một vị giáo viên thỉnh giảng đã đứng lớp và giảng về những kiến thức liên quan đến “tranh vẽ”. Nữ giảng viên ấy là một nhà tâm lý học lớn tuổi. Bà nhấn mạnh những bức vẽ có tầm quan trọng như thế nào trong việc lý giải tâm lý của trẻ em.

“Tôi nói ra chuyện này có lẽ các em sẽ bất ngờ...” - Nói rồi vị giáo sư dùng phấn vẽ một hình thoi lên bảng.

“Đây là hình thoi. Hoặc cũng có người gọi là hình kim cương. Giờ thì các em thử vẽ hình thoi vào tập của mình đi.”

Mặc dù cảm thấy khó hiểu không biết vì sao giảng viên lại yêu cầu mình làm thế, nhưng Haruoka



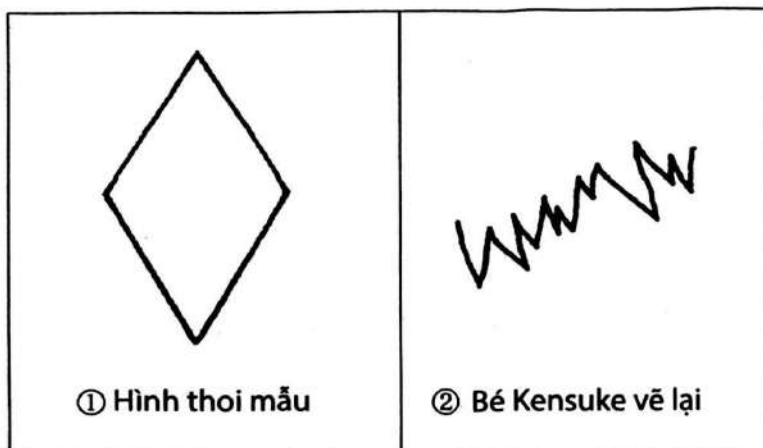
thời sinh viên vẫn vẽ hình thoi ở một góc của tập ghi chú.

“Mọi người xong chưa? Có ai có suy nghĩ ‘*khó thể sao mà vẽ được*’ không nào?”

Vị giảng viên nói bằng giọng điệu hài hước. Vài tiếng cười khô khốc vang lên trong giảng đường.

“Vậy là không có ai nhỉ? Đó là chuyện mà người lớn có thể thực hiện một cách dễ dàng. Vậy nếu yêu cầu trẻ nhỏ làm điều tương tự thì kết quả sẽ như thế nào?”

Vị giảng viên dán một tờ giấy lên bảng.



“Đây là ‘hình thoi’ do một cậu bé 3 tuổi tên là Kensuke, con trai một người họ hàng của tôi, vẽ ra.”

Đám sinh viên bắt đầu nhao nhao. Thứ được vẽ trên đó là đường dích dắc chẳng hề có chút gì giống với hình thoi.

“Cái này, có ai nhìn ra hình thoi không? Chắc không có ai đâu nhỉ? Kensuke vừa nhìn bức tranh ‘hình thoi’ vừa cố gắng mô tả lại y chang tranh mẫu. Và kết quả là đường dích dắc này đây. Cậu bé hoàn toàn không có ý đùa giỡn. Hơn nữa, trong quá trình phát triển của cậu bé cũng không có vấn đề gì. Thực ra, có rất nhiều những đứa trẻ vẽ hình thoi như thế này.”



Sự hứng thú của đám sinh viên đổ dồn vào lời nói của vị giảng viên. Dường như cảm thấy rất đặc ý, bà tiếp tục câu chuyện với vẻ mặt tự hào.

“Khi nhìn bức vẽ hình thoi, Kensuke đã nghĩ như thế này: *‘Nếu sờ vào thứ này chắc là đau lắm’*. Nhìn xem, phần đầu của hình thoi trông nhọn và sắc đúng không? Trong đầu cậu bé đã tưởng tượng đến việc chạm tay vào phần nhọn đầu tiên. Trí tưởng tượng của con nít thật phong phú. Và thế là cậu bé cũng liên tưởng đến ‘con đau’ châm chích cảm nhận được khi sờ tay vào nó. Cậu bé đã diễn tả ‘con đau châm chích’ ấy bằng tranh.”

Vị giảng viên chỉ vào bức vẽ đường đích đắc.

“Người lớn như chúng ta có thể vẽ những thứ mình nhìn thấy bằng mắt... hay nói cách khác là vẽ ‘*vật thật*’ thành tranh. Thế nhưng, trẻ em lại vẽ những ‘*hình ảnh*’ hiện lên trong đầu của chúng. Cũng giống như nghệ sĩ ấy. Người ta thường hay nói ‘mỗi đứa trẻ đều là một nghệ sĩ’, điều đó cũng không hẳn là sai đâu.”

Vừa nhìn chăm chú vào bức tranh của Yuta, Haruoka vừa nhớ lại lời nói của vị giảng viên.



Trẻ em vẽ ra “hình ảnh” hiện lên trong đầu chứ không phải là “vật thật” nhìn thấy ngay trước mắt... Điều đó có nghĩa là “đốm màu xám lem luốc” đã hiện lên trong đầu Yuta khi cậu bé vẽ bức tranh này.

Haruoka muốn hiểu cảm giác của Yuta. Cô bèn cầm bức tranh đi qua lớp học.

Trong phòng học không có người, Haruoka lấy giấy và bút sáp màu ra từ bàn giáo viên. Tiếp đến, cô vừa nhìn theo bức tranh của Yuta vừa bắt chước vẽ lại. Dù quyết định làm thế, nhưng bản thân cô cũng không hẳn là có chủ đích. Song, bằng hành động thực

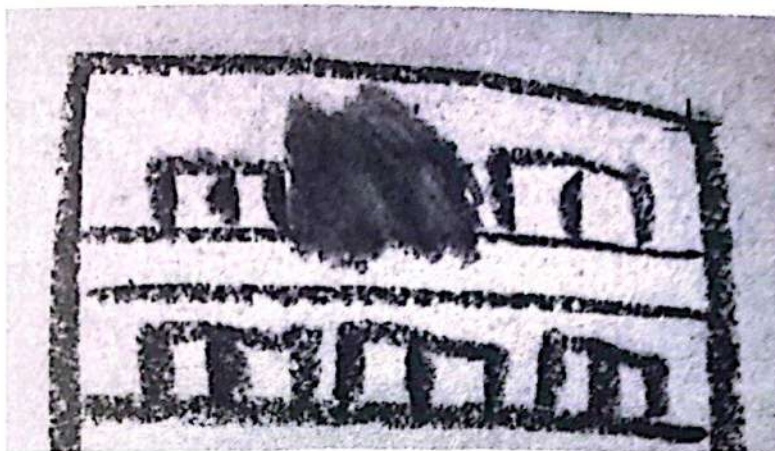
tế, cô mong mình có thể nhích lại gần thế giới nội tâm của Yuta khi cậu vẽ ra bức tranh này thêm một chút.

Cầm bút sáp màu đen trên tay, đầu tiên cô vẽ tòa chung cư ở chính giữa tờ giấy. Tiếp theo cô dùng màu xám tô đè lên căn phòng giữa tầng 6.

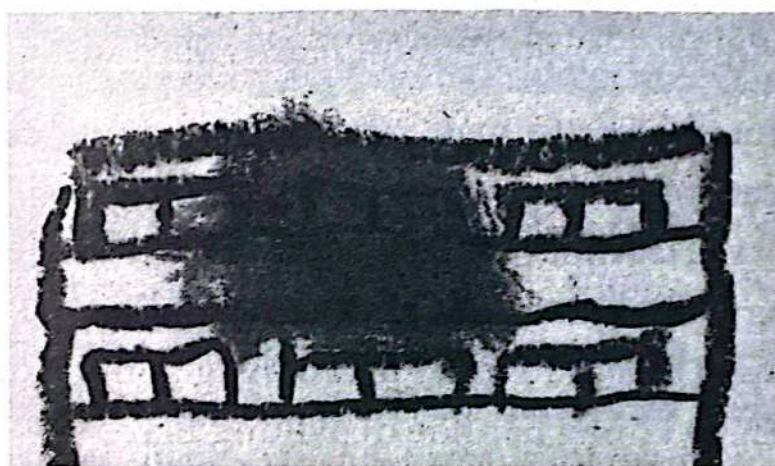
Thế rồi những đường kẻ được vẽ bằng sáp màu đen ban nãy bị nhòe đi, hòa vào màu xám và tạo ra một tổ hợp màu quái gở. Haruoka cảm thấy nghi hoặc. Có cái gì đó sai sai.

Cô bèn so sánh bức tranh của Yuta và mình. Và cô đã nhận ra điểm kỳ lạ.





Tranh do Haruoka vẽ



Tranh do Yuta vẽ

Ở tranh của Yuta, màu đen và màu xám không bị trộn lẫn vào nhau.

Ở phần được tô màu xám, những đường kẻ màu đen vẫn còn nguyên và rõ nét. Nếu tô mạnh tay như thế này, chắc chắn là những đường nét màu đen bên dưới sẽ bị lem và hòa vào màu xám. Vậy tại sao chúng lại không bị hòa vào nhau?

Sau một lúc ngẫm nghĩ, Haruoka đã tìm ra một câu trả lời đơn giản vô cùng.

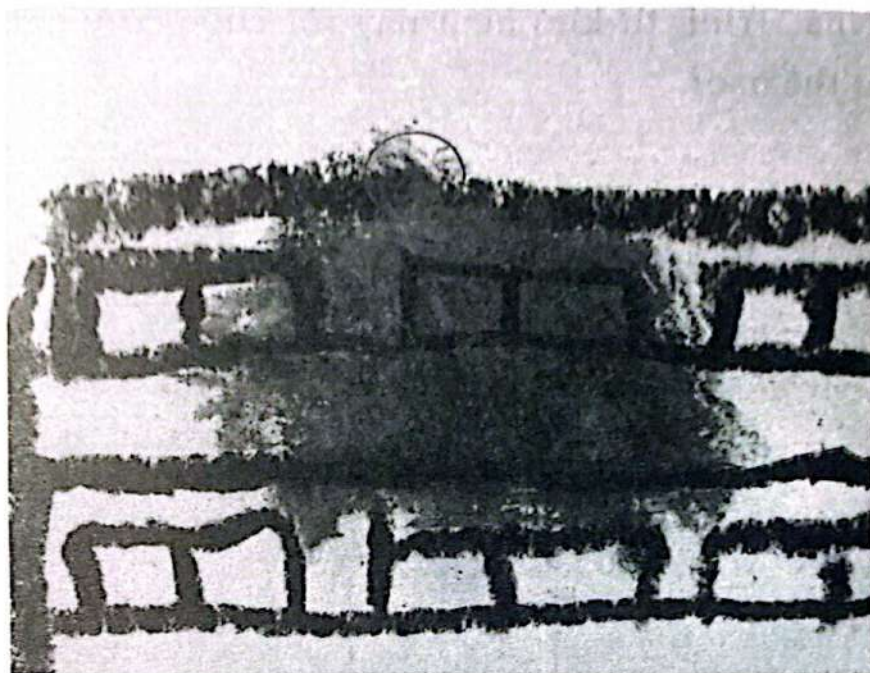
“Thì ra là vậy, tòa-chung-cư-đã-được-vẽ-sau.”



Yuta không tô màu xám lên tòa chung cư. Đầu tiên cậu bé dùng sáp màu xám tô lên một phần giấy vẽ, rồi sau đó mới vẽ tới tòa chung cư lên trên. Những đường thẳng màu đen được vẽ lên phần màu xám... Nếu nghĩ theo hướng đó thì có thể giải thích được vì sao chúng không bị nhòe đi. Nhưng mà...

“Tại sao Yuta lại làm thế...?”

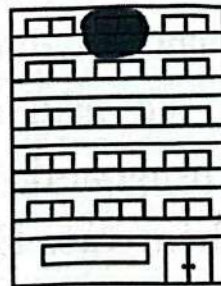
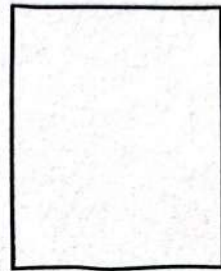
Haruoka nhìn thật kỹ bức tranh thêm một lần nữa. Và rồi đôi mắt cô chú ý tới một điểm.



Màu xám đã vượt qua đường viền của tòa chung cư và lem ra phía ngoài một chút. Không biết vì lý do gì mà chỉ có mỗi chỗ đó, đường thẳng màu đen bị nhòe và trộn lẫn vào màu xám. Hay nói cách khác, riêng-phần-viền-ngoài-đã-được-vẽ-trước-khi-sắc-màu-xám-được-thêm-vào. Haruoka sắp xếp lại những suy nghĩ rối loạn trong đầu mình.

Trước tiên, Yuta đã vẽ hình chữ nhật để tạo khuôn dáng của tòa chung cư. Sau đó, cậu bé dùng màu xám tô lên phần trên của hình chữ nhật, và cuối cùng là vẽ chi tiết của “căn nhà”. Khung → Màu xám

→ Nhà. Trình tự khó hiểu này rốt cuộc có ý nghĩa như thế nào?



Ngay lúc đó, cánh cửa lớp học đột nhiên mở tung. Quay sang nhìn thì hóa ra là cô Isozaki đang đứng ở đó.

“Xin lỗi vì đã quấy rầy lúc em đang bận nhé. Đã tìm thấy nhóc Yuta chưa?”

“Dạ, em nghĩ là chưa.”

“VẬY Ờ. Mà không biết là cảnh sát có tới đây không ha?”

“Hả?”

“Ấy không, thật ra là... Ở trường mầm non trước chị làm việc đã từng có chuyện tương tự xảy ra rồi. Khi đó là một bé gái 6 tuổi. Con bé đột nhiên biến mất khỏi nhà nên gia đình gọi cảnh sát um sùm luôn. Mà cuối cùng thì người ta đã tìm thấy con bé ngay sau đó. Hóa ra là con bé muốn đi gặp người bà đang sống ở quận bên cạnh mà thôi. Dù sao thì bình an vô sự là quý rồi. Hôm ấy cảnh sát khu vực đến nhà trẻ hỏi han đủ thứ, mệt ơ là mệt. Không biết lần này có như thế không nữa.”

“Chị nói cũng phải.”

“Mà chắc mỗi đồn có một phương pháp riêng. Xin lỗi nhé, tự nhiên nè lúc em bận ra để nói chuyện.”

“Không có chuyện đó đâu ạ. Cảm ơn chị quan tâm lo lắng.”

“Nhân tiện thì, em đang làm gì đó?”

“A, cái này là...” Haruoka giải thích lại đầu đuôi sự việc. “... Vì vậy nên em đang nghĩ không biết tâm trạng của Yuta ra sao khi tô màu lên phần này. Chị Isozaki nghĩ như thế nào ạ?”

“Ài chà... có thể là cậu bé *‘đã chỉnh sửa’* chẳng?”

“Chỉnh sửa?”

“Khác với bút chì màu, sáp màu không thể tẩy xóa được bằng gôm, đúng không nào? Vậy nên khi vẽ sai, có nhiều đứa cố tình tô đè lên phần lỗi để xóa đi.”

“A...”



“Xin lỗi nhé! Chị phải đi rồi. Có gì thì kể cho chị với nhé.”

Isozaki chạy dọc hành lang.

Bị bỏ lại một mình, Haruoka vẫn tiếp tục sững người thêm một lúc.

Tại sao nãy giờ mình không nhận ra?

Có lẽ do cô đã quá bận tâm đến sự bất thường trong hành vi *“tô màu xám lên nhà mình”*.

Trong khi vẫn còn một khả năng... Ấy là *“tô đè lên để xóa hình vẽ lỗi”*.

Cô hướng mắt xuống hộp sáp màu. Con nít sẽ dùng màu gì khi muốn xóa đi hình vẽ lỗi? Không cần phải nghĩ. Đó là màu trắng.

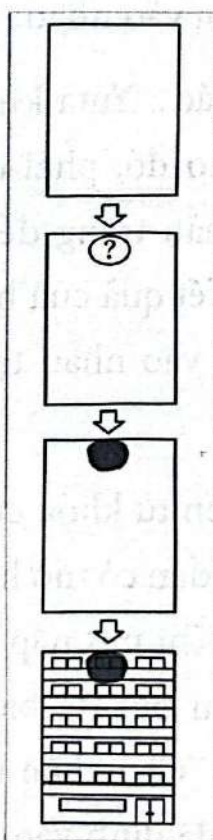
Dựa vào cách nghĩ của người lớn cũng có thể hiểu được chuyện này. Giống như việc người ta dùng bút xóa để xóa đi chữ viết nhầm trong lúc ghi chú lên tài liệu chẳng hạn, những đứa trẻ cũng cố gắng xóa đi hình vẽ lỗi bằng sáp màu trắng. Tuy nhiên, sáp màu khác với bút xóa. Nếu dùng màu khác tô đè lên phía trên, màu sắc sẽ bị lẫn vào nhau.

 Hay nói cách khác... Yuta không dùng sáp “màu xám” để tô. Thay vào đó, phải-chăng-là-cậu-bé-đã-cố-gắng-dùng-sáp-màu-trắng-để-xóa-đi-hình-được-vẽ-bằng-màu-đen? Kết quả của hành động ấy là màu đen và trắng đã hòa vào nhau tạo thành mảng màu xám lem luốc.

Haruoka chạy đến tủ khóa của đám trẻ con nằm ở phía cuối lớp. Tiếp đến cô mở hộc tủ của Yuta, đoạn lôi ra hộp sáp màu. Khi mở nắp và nhìn vào bút sáp màu trắng, phần đầu bút đã biến thành màu xám. Đúng là như vậy rồi. Chắc hẳn là lúc tô đè lên màu đen, phần màu trộn đã dính vào đầu bút.

Haruoka bèn sắp xếp lại các thông tin thêm một lần nữa.

“Trước tiên, Yuta đã vẽ khung cho tòa chung cư. Kế tiếp, thằng bé dùng màu đen vẽ-gì-đó ở trong. Đối với Yuta, đó là *‘hình vẽ sai’*. Vì thế nên thằng bé đã dùng sáp màu trắng tô đè lên để xóa. Trắng và đen kết hợp lại thành sắc màu xám nham nhở. Yuta vẽ thêm hình ‘căn nhà’ lên đó, rồi hoàn thiện bức tranh tòa chung cư...”



Thế rốt cuộc hình-vẽ-lỗi kia là gì? Nếu không biết được điều đó thì không thể nào lần ra chân tướng của bức tranh này.

“Phải chi mình quan sát Yuta kỹ hơn...”

Nói chưa hết câu thì cô ngớ người... Có!

Trong nhà trẻ này có một nhân vật luôn thường xuyên quan sát và để tâm đến Yuta. Để gặp nhân vật ấy, Haruoka bèn đi đến “phòng ngủ trưa”.

Giờ ngủ trưa vẫn còn sót lại chừng hai mươi phút, nhưng vài đứa đã tỉnh giấc và đang nằm ngơ ngậy trong chăn. Yonezawa Miu cũng là một trong số đó.

Sau khi được sự cho phép của giáo viên trực ban, Haruoka dẫn Miu ra khỏi phòng.

“Cô xin lỗi Miu nhé. Tự nhiên lại gọi con ra vào giờ ngủ trưa như thế này.”

“Không sao ạ. Con cũng có ngủ nữa đâu.”

“Cảm ơn con. Mà nè, hôm qua lớp mình có vẽ tranh đó, con còn nhớ không?”

“Dạ có! Vẽ tranh về mẹ ạ.”

“Đúng rồi. Chả là cô muốn nhớ lại xem là Yuta đã vẽ bức tranh như thế nào, nhưng cô lỡ quên mất rồi.”

“Ờ? Cô quên mất rồi ạ?”

“Ừ... Thế Miu còn nhớ không?”

“Dạ nhớ chứ! Là bức tranh có Yuta và mama của Yuta đang đứng cạnh chung cư đó cô.”

“Chà, Miu nhớ giỏi quá ta.”

“Hí hí.”



“Mà Miu nè, cô muốn biết Yuta đã vẽ bức tranh đó như thế nào. Lúc Yuta vẽ tranh, con có nhìn không?”

“Dạ, con có nhìn!”

Nhịp tim bắt đầu tăng nhanh.

“Không biết Yuta đã vẽ như thế nào nhỉ. Con nói cho cô biết được không?”

“Dạ được ạ! À ừm... đầu tiên là... Yuta dùng màu vẽ một hình chữ nhật to dùng.”

“Một hình chữ nhật to dùng luôn à. Thế còn sau đó?”

“Sau đó thì... vẽ một hình tam giác xiu xiu.”

“Tam giác xiu xiu?”

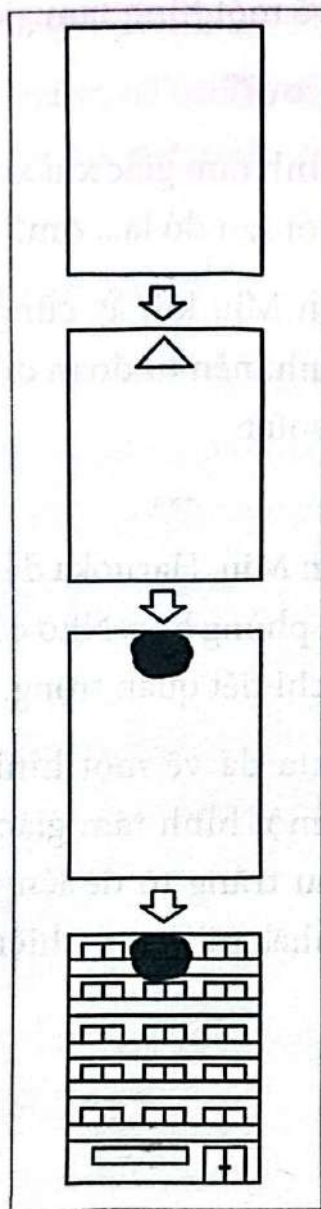
“Dạ. Yuta vẽ hình tam giác xiu xiu trong hình chữ nhật to đùng. Và rồi sau đó là... ờm.”

Có lẽ bản thân Miu khi ấy cũng đang tập trung vào bức vẽ của mình, nên từ đoạn đó trở về sau cô bé không còn nhớ rõ nữa.

Sau khi cảm ơn Miu, Haruoka dẫn cô bé về phòng ngủ trưa rồi trở lại phòng học. Nhờ cô bé mà Haruoka đã biết được một chi tiết quan trọng.



“Đầu tiên, Yuta đã vẽ một hình chữ nhật lớn. Thằng bé vẽ tiếp một hình tam giác nhỏ bên trong. Sau đó lại lấy màu trắng tô đè lên nó. Tiếp đến vẽ thêm hình ‘căn nhà’, rồi hoàn thiện bức tranh tòa chung cư.”



Ban đầu Yuta đã-muốn-vẽ-một-thứ-gì-đó-khác
chứ không phải là tòa chung cư.

Hình tam giác nhỏ bên trong một hình chữ nhật lớn... Chắc chắn chỉ cần vẽ thêm thắt cái gì đó vào đây, bức tranh sẽ được hoàn thành.

Tuy nhiên, giữa chừng Yuta đã từ bỏ ý định vẽ nó. Đối diện với những hình vẽ đang dở còn sót lại trên giấy, chắc chắn Yuta đã suy nghĩ.

“Chỗ này mình vẽ thêm căn nhà, rồi-biến-nó-thành-tranh-vẽ-tòa-chung-cư-thôi.” – Đại loại là thế.

Cũng giống như hành động khi người ta miễn cưỡng thay đổi hình dạng của một phần chữ viết sai để viết lại thành chữ đúng. Tại sao Yuta chọn cách giấu giếm như thế?



Trong lớp của Haruoka, trẻ vẽ sai sẽ được phát tờ giấy mới. Trước giờ Yuta cũng có mấy lần tìm đến cô để xin đổi giấy. Vậy mà tại sao chỉ riêng ngày hôm qua thằng bé lại chọn cách vẽ lại cố chấp đến nhường này cơ chứ? ... Haruoka chỉ nghĩ ra được một lý do.

Yuta muốn che giấu việc mình đã cố vẽ một *“bức tranh khác”* lúc đầu.

Ngay cả sự thật là mình đã có ý định vẽ bức tranh đó, Yuta cũng không muốn để Haruoka biết.

Vậy thì “bức tranh khác” mà Yuta muốn che giấu đến mức bất chấp như thế rốt cuộc là gì? Haruoka quyết định quay về vạch xuất phát và thử ngẫm nghĩ lại thêm một lần nữa.

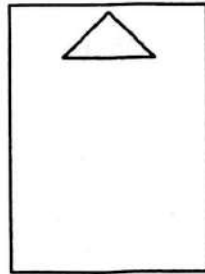


Vốn dĩ bức tranh này được vẽ theo đề tài “mẹ của em”. Trên thực tế, hình Naomi nắm tay Yuta được vẽ bên bìa phải của tờ giấy... Đến đây Haruoka vấp phải một câu hỏi cơ bản.

Giữa “hình người” và các khối “hình học”, rốt cuộc Yuta đã vẽ cái nào trước tiên?

Cô nhớ lại cuộc nói chuyện với Miu ban nãy. Nếu nhớ không lầm thì Miu đã nói như thế này. “À ừm... đầu-tiên-là... Yuta dùng màu vẽ một hình chữ nhật to đùng.”

“Đầu tiên”... tức là Yuta đã vẽ các khối “hình học” trước. Nếu vậy thì thật là quái lạ.



Trước đề tài “mẹ của em”, Yuta đã vẽ những hình ảnh kỳ quặc này đầu tiên. Chúng có ý nghĩa gì cơ chứ? Sau khi vắt óc suy nghĩ, Haruoka đã đi được đến một kết luận không thể ngờ đến.



Phải chăng những hình vẽ này chính là tranh vẽ về mẹ?

Thoạt nhìn, chúng chỉ là những hình khối vô hồn. Thế nhưng...

“Người lớn như chúng ta có thể vẽ những thứ mình nhìn thấy bằng mắt... hay nói cách khác là vẽ ‘vật thật’ thành tranh. Thế nhưng, trẻ em lại vẽ những ‘hình ảnh’ hiện lên trong đầu của chúng.

Có lẽ là khi định vẽ bức tranh về mẹ, Yuta đã vẽ những hình này trong vô thức. Bởi vì chúng là hình

ảnh của “người mẹ” hiện lên trong tâm trí cậu bé. Và đối với Yuta, đó là điều cấm kỵ mà cậu bé phải giấu đi bằng mọi giá.

Ngay khi nhận ra điều này, tất cả những mẩu thông tin rời rạc đang tản mát trong đầu Haruoka đồng loạt ghép lại với nhau. Chúng dần vẽ ra một bức tranh đáng sợ hết như trò chơi xếp hình.

Konno Naomi đã ngược đãi Yuta.

Haruoka không muốn tin. Cô cầu mong là mình đã suy đoán sai.



Vừa bước đi trên hành lang dẫn đến phòng giáo viên, Haruoka vừa xếp lại các mảnh ghép hình trong đầu. Tuy nhiên, dù cô có thử bao nhiêu lần thì cũng chỉ ghép ra cùng một bức tranh. Nếu tổng hợp lại tình hình hiện tại, quả thật không thể có cách nghĩ nào khác hơn.

Tại sao đến tận giờ vẫn không thấy phía cảnh sát liên hệ?

... Là bởi vì Naomi không trình báo. Naomi có lý do riêng nên mới thấy tội lỗi và không muốn dính líu đến cảnh sát.

Tại sao Yuta lẳng lặng rời khỏi nhà?

Và trên hết là những hình ảnh mà Yuta vẽ... Từ chúng, Haruoka đã liên tưởng đến một chuyện.

Hình chữ nhật có lỗ hình tam giác... chính là “cây thước vẽ tranh”.

Tối hôm trước, Yuta đã bị Naomi la mắng nghiêm khắc vì cái tội dùng cây thước vẽ tranh nghịch phá. Thế rồi trong giờ vẽ chiều hôm qua, chủ đề lại là vẽ “tranh về mẹ”. Hẳn là Yuta đã cố hình dung trong đầu. Nụ cười, giọng nói dịu dàng, mùi hương tạo cảm giác an tâm của Naomi... Nhưng trái lại, thứ hiện lên trong tâm trí của cậu bé lại là hình ảnh cây thước vẽ tranh.



Ký ức bị Naomi trách mắng đã trở thành nỗi ám ảnh ngấm sâu vào Yuta đến nhường ấy.

Thế nhưng... nếu chỉ bị trách mắng thôi, liệu trái tim của một đứa trẻ có chịu tổn thương đến mức đó không?

Khi nghĩ tới đó, trong đầu Haruoka nhớ lại thái độ của Naomi ngày hôm qua.

Dáng vẻ vừa khóc lóc, vừa day dứt về hành động của mình... Dùng từ sám hối chắc cũng chẳng sai. Haruoka chưa từng thấy bậc phụ huynh

nào hối hận về việc quát mắng con mình tới mức đó. Nếu cứ mỗi lần mắng lại một lần khóc, thì những phụ huynh có con nhỏ chắc chỉ được vài ngày là khô héo.

Có lẽ Naomi đã có những hành động hơn cả việc trách mắng.

Song, Haruoka cũng không nghĩ một phụ huynh cứng chiều con hết mực như Naomi lại làm những việc như đốt hay đá Yuta được. Có lẽ mức độ chỉ là đánh hơi mạnh tay một chút mà thôi. Mặc dù vậy, việc lần đầu chịu sự bạo hành từ mama mình luôn tin tưởng đã khoét sâu vào trái tim của Yuta. Hẳn là nỗi đau đớn ấy và hình ảnh cây thước vẽ tranh đã gắn với nhau trong tâm trí cậu bé.

Thế nhưng, cho dù giả thuyết này là thật đi nữa thì Haruoka cũng không nỡ trách móc Naomi. Vừa làm việc vừa chăm con một mình là chuyện không hề dễ dàng. Mỗi ngày đều là một chuỗi vất vả liên tục. Hệ quả của sự mệt mỏi, cảm giác bất an cùng nỗi cô độc cứ dồn nén và tích tụ là một lần lỡ tay... Đây là chuyện có thể xảy ra với bất kỳ ai.

Tuy nhiên, vấn đề ở đây là Naomi không thể liên hệ với cảnh sát vì sợ bị phát giác ra chuyện ấy. Trong

thời gian đó, Yuta có thể gặp nguy hiểm như tai nạn hay bắt cóc. Haruoka muốn nói chuyện với Naomi ngay bây giờ.

“Không sao đâu. Không ai trách chị đâu ạ. Vậy nên chị cứ yên tâm và liên hệ với bên cảnh sát đi. Chúng ta hãy mau chóng tìm ra Yuta càng sớm càng tốt.”

Sau khi bước vào phòng giáo viên, Haruoka gọi đến điện thoại di động của Naomi.

Konno Naomi

 “Đừng gọi điện thoại cho tôi thêm một lần nào nữa! Cả đời này tôi cũng không muốn nói chuyện với người như cô đâu!”

Hoàn toàn quên mất nơi mình đang đứng là một khu phố yên tĩnh, Naomi gào lên bằng hết sức bình sinh. Tiếp đến Naomi dồn hết tất cả sức lực trong toàn bộ cơ thể vào ngón cái, rồi bấm nút “kết thúc cuộc gọi”. Như thế vẫn chưa đủ hả dạ, thực lòng Naomi muốn đập cả cái điện thoại xuống đất.

Naomi đã chạy đôn chạy đáo khắp mọi nơi gần nhà để tìm Yuta suốt từ sáng. Hết đến từng nhà hàng xóm hỏi thăm thông tin, rồi lại chạy vòng quanh.

Giữa chừng thì có điện thoại gọi đến từ nhà trẻ. Là cô giáo chủ nhiệm Haruoka.

Đối với Naomi, những lời Haruoka nói ra là sự xúc phạm không gì có thể tả nổi.

Con nhỏ giáo viên khốn kiếp! Dám nói mình ngược đãi Yuta...

Ức không chịu nổi. Bị cô giáo mình luôn tin tưởng đối xử như thể mình là bà “mama bạo hành”.

Làm gì có chuyện đó! Tuyệt đối không bao giờ! Từ khi Yuta được sinh ra tới giờ, tôi chưa từng giơ tay đánh thằng bé dù chỉ một lần.



Quả thật là thời tôi còn nhỏ, việc ba mẹ đánh đập con cái là chuyện đương nhiên. Bản thân tôi cũng thường xuyên bị mẹ cho ăn đòn. Chính vì thế, tôi đã thề rằng nếu mình trở thành cha mẹ, tôi sẽ không làm điều tương tự với con của mình.

Tôi không cho là bản thân hoàn hảo. Thế nhưng, tôi tuyệt đối sẽ không làm cơ thể thằng bé bị thương. Chỉ riêng điều đó tôi có thể dám chắc. Thế có thần linh chứng giám.

Naomi liên tục gào thét trong đầu.

Nước mắt tuôn ra trong vô thức. Cảm giác như cả cuộc đời mình đã bị chối bỏ.

Nhưng thật trở trêu làm sao, nhờ Haruoka, Naomi đã đoán được Yuta hiện giờ đang ở đâu.

Hình chữ nhật có hình tam giác... Đó không phải là cây thước vẽ tranh. Chắc chắn là...

Naomi mở cuốn sổ ghi chú số điện thoại. Sau khi lật từng trang lần mò từ trên xuống dưới, Naomi gọi cho một số điện thoại đã không còn nhìn đến trong mấy năm. Chắc chắn là Yuta đang ở chỗ này.



Sau vài tiếng chuông chờ, một người đàn ông giọng khàn khàn nghe máy.

“Cảm ơn quý khách đã gọi điện đến. Nghĩa trang Sakura xin nghe ạ.”

“A lô, anh cho tôi hỏi chút. Bên đó đang có bé trai nào ghé qua không ạ?”

“A a! Có phải chị là phụ huynh của cháu Yuta không?”

“Vâng...! Đúng rồi ạ!”

“May quá! Vậy thì chị yên tâm. Tôi đang giữ cháu ở đây rồi.”

Tinh thần luôn trong trạng thái căng như dây-dàn suốt từ sáng nay bỗng chùng xuống, không thể đứng vững nữa, Naomi khụy xuống ngay tại chỗ.

“C... cảm ơn anh rất nhiều... Tôi sẽ qua đó ngay...”

Nghĩa trang Sakura... cách chung cư Naomi chừng mười phút đi bộ. Ở khoảng cách này có thể tiện đường ghé qua trong lúc đi tản bộ, nhưng mấy năm gần đây Naomi chưa từng đi đến đó dù chỉ một lần. Không chỉ thế, Naomi thậm chí còn tránh cả việc đi vào khu vực lân cận. Đó là một nơi oan nghiệt.



Bước vào văn phòng nhỏ ở cổng ra vào nghĩa trang, Naomi cất lời với người đàn ông trung niên ngồi ở quầy trực.

“Xin lỗi vì đã làm phiền. Tôi là Konno, khi nãy có gọi điện đó ạ.”

Vừa nhìn thấy Naomi, người đàn ông mỉm cười hòa nhã.

“Ô, tôi đang chờ chị đấy.”

“Làm phiền anh thế này, tôi thành thật xin lỗi...”

“Ấy, có gì đâu. Yuta đang ở phòng trong cùng đấy. Để tôi dẫn chị vào.”

Trên đường đi người đàn ông thuật lại đầu đuôi sự việc.

“Chả là khoảng một tiếng trước, một vị phu nhân đến thăm mộ nói cho tôi hay, rằng là: ‘*Có một bé trai cứ đi quanh quần gần mấy cái mộ mãi thôi. Có khi nào thằng nhỏ bị lạc bố mẹ không?*’. Nghe thế nên tôi mới thử đi ra khu nghĩa trang xem sao. Và rồi tôi bắt gặp một bé trai vừa đi vừa dáo dác nhìn quanh như đang muốn tìm cái gì đó. Tôi nghĩ không biết cậu bé có sao không nên mới mới cất tiếng hỏi.

Thế rồi nó trả lời là ‘*cháu đang tìm mộ của mẹ*’. Chà, dù không rõ sự tình ra sao, nhưng tôi đã rất cảm động. Còn nhỏ xíu như thế mà đã đi viếng mộ một mình rồi... giỏi phết.”

Quả nhiên là... Naomi thầm nghĩ. Yuta đã đến đây để gặp người-mẹ-thật-của-mình.

“Hình chữ nhật có hình tam giác”... thứ mà Yuta vẽ là một ngôi mộ. Có lẽ thằng bé đã định viết chữ “Konno (今野)” lên bia đá hình chữ nhật,

nhưng lại từ bỏ giữa chừng. Yonezawa đã nhìn thấy phần trên của chữ “Kon (今)” và lầm tưởng nó là một hình tam giác.

Nếu vậy thì, Yuta đã...

Konno Yuta

Chỉ có tiếng ve ồn ã vang vọng hoài trong ký ức.

Dưới cái nắng chang chang của trời ngày hè, Yuta đầu đội chiếc mũ rơm đã nghe thấy bố dịu dàng nói gì đó với mình. Yuta mãi mà không thể nào nhớ ra lời nói đó có nội dung ra sao.



Thế nhưng, cậu bé nhớ-là-có-một-phiến-đá-lớn ở trước mặt hai người họ. Phiến đá hình chữ nhật đứng. Trên đó được viết một hàng chữ có sáu ký tự.

Rất lâu sau đó, Yuta mới biết được từ “mộ”. Năm cậu bé 4 tuổi, trong một quyển truyện tranh mà cô giáo ở trường mầm non đọc cho cả lớp nghe, bức vẽ ấy đã xuất hiện.

Một phiến đá thôn dài... Ngay khi nhìn thấy nó, Yuta đã nhận ra. Thứ mà mình và bố đã nhìn vào ngày

hôm ấy là “mộ”. Nghe thấy cô giáo đã giảng giải rằng “*bên dưới phiến đá này là nơi người đã khuất nằm ngủ*”, Yuta bèn tự hỏi.

Ai là người đang ngủ dưới ngôi mộ đó...?

Câu hỏi ấy chỉ vừa được giải đáp vào ngày hôm qua mà thôi. Trong lớp, cô giáo đã nói thế này.

“Các con ơi, tháng 4 này là lớp mình lên ‘lớp lá’ rồi. Mình là anh chị lớn nhất trong nhà trẻ này rồi đấy! Và chắc ai cũng biết, sang năm các con sẽ tốt nghiệp trường mầm non và bước chân vào trường tiểu học nè. Ở trường tiểu học có nhiều thứ thú vị hơn bây giờ nữa, các con cũng sẽ quen thêm thật nhiều bạn mới, đồng nghĩa với chuyện những việc mà các con phải làm cũng sẽ tăng lên kha khá.

Ví dụ nhé, bây giờ các con đang viết tên mình bằng chữ mềm phải không nè? Nhưng lên tiểu học thì các con phải viết bằng Hán tự đấy nhé. Chính vì thế, để chuẩn bị cho tương lai, hôm nay cô định sẽ cho cả lớp luyện tập viết tên mình bằng Hán tự. Giờ cô sẽ phát cho mỗi bạn một tờ giấy nhé. Trên đó có viết sẵn tên của các con rồi, hãy thử dùng tay đồ theo một lần xem sao.”

Trên tờ giấy Yuta nhận được có viết chữ “Konno Yuta (今野優太)”. Đáng lẽ... đây phải là lần đầu tiên Yuta nhìn thấy tên mình bằng Hán tự mới đúng. Thế nhưng...

Hình dạng của chữ “Konno”... không hiểu sao lại trông rất quen.

Đầu óc cậu bé quay cuồng, một ký ức xa xăm bất chợt hiện về.

Tiếng ve ồn ào và cái nắng oi ả.

Bố ở cạnh bên Yuta, và đang chỉ tay về phía một ngôi mộ. Có sáu “ký hiệu” được viết ở đó. Chúng là những chữ Hán tự. Hai chữ đầu tiên là “Kon-no”.



“Đây là nơi mà mẹ của Yuta đang ngủ. Mẹ đã mất từ-trước-khi-Yuta-được-sinh-ra.”

“Ủa? Mama còn sống mà bố.”

“Ừm, thì đó là mama. Nhưng Yuta còn có ‘mẹ’ nữa đấy.”

“Mama” và “mẹ”... Yuta lơ mơ hiểu được rằng mình có tới hai người mẹ.

“Mama” dịu dàng, vui tính, lúc nào cũng chăm lo cho Yuta, tuy thỉnh thoảng có hơi đáng sợ, nhưng vẫn

là “mama” mà Yuta thích nhất trên đời. Cậu bé cũng biết tên của mama là “Naomi”.

Còn về phần “mẹ” thì... cậu bé không rõ lắm. Ngay cả khuôn mặt và tên của người ấy Yuta cũng chẳng biết. Thế nhưng, cậu bé hiểu rằng đó là người vô cùng quan trọng với mình và cả bố.

Bố đã vừa vỗ bộp bộp lên chiếc nón rơm của đứa con trai vừa nói thế này.

“Nhưng mà nè Yuta, bố muốn con không nhắc đến chuyện về ‘mẹ’ khi có mặt mama. Con có hứa với bố không?”



“... Dạ.”

“Cảm ơn con. Nếu con muốn biết nhiều hơn về ‘mẹ’, con có thể nói với papa bất cứ lúc nào. Bố sẽ kể cho con nghe thật nhiều chuyện. Hứa danh dự luôn.”

Tuy nhiên, bố đã mất trước khi thực hiện lời hứa ấy.

Vì vậy nên đối với Yuta, ký ức về “mẹ” chỉ vồn vện có ngôi mộ nhìn thấy vào ngày hôm ấy. Thậm chí ngay cả mẫu ký ức đó cũng bị vùi sâu vào trong tim từ lúc nào không rõ. Có lẽ ý thức giữ kẽ với mama đã khiến cậu bé làm thế.

Mặc dù vậy, sau vài năm trôi qua, cuối cùng Yuta cũng đã nhớ ra.

Rằng mình có “mẹ”. Và người đó đang nằm ngủ ở ngôi mộ kia.

Vài ngày sau hôm được học Hán tự.

Vào giờ vẽ tranh, cô giáo đã nói như thế này.

“Sắp tới ngày của mẹ rồi. Hôm nay chúng ta cùng vẽ tranh tặng mẹ nhé!”



Yuta không cảm thấy hào hứng cho lắm. Tối hôm trước cậu bé mới bị mắng té tát vì tội vẽ tranh, nên mối quan hệ với mama đang không mấy êm thấm.

Khi cầm bút màu trên tay, có thứ gì đó trỗi dậy trong lòng Yuta.

Đó là cảm giác thôi thúc muốn chơi khăm một phen. Cậu bé định bụng sẽ vẽ tranh về “mẹ” chứ không phải là mama. Một sự trả đũa yếu ớt cho việc bị mắng.

Yuta tính vẽ hình ngôi mộ, bởi vì đó là ký ức về “mẹ” duy nhất của cậu bé. Tuy nhiên... tới giữa chừng cậu bé lại bỏ cuộc.

Cậu bé có cảm giác là mình đang làm chuyện rất quá đáng đối với “mama”.

Sau khi nghĩ nát hết cả óc, Yuta cũng xoay xở sửa được bức tranh.

Tuy nhiên, kể từ lúc đó, suy nghĩ về “mẹ” mãi không rời khỏi tâm trí của cậu bé.

Tối hôm ấy, khi nằm trong chăn Yuta đã có một ý nghĩ.

Mình muốn gặp mẹ.

Mình muốn đến nơi đó thêm một lần nữa.



Sáng ngày hôm sau, lần đầu tiên Yuta đi ra đường một mình.

Vì không nhớ rõ lắm đường đi đến mộ, nên Yuta chỉ đành lò dò bước đi theo những mẩu ký ức mơ hồ thời cậu bé được bố dẫn đi.

Việc cậu bé có thể mò được tới nơi trong vòng mười phút mà không bị lạc hay phải nhờ cậy ai giúp đỡ chỉ có thể gọi là kỳ tích. Yuta vẫn chưa biết cách diễn đạt này, nhưng cứ như là “được thần linh mách bảo” vậy.

Khi đến nơi, cánh cổng ở nghĩa trang vẫn đang khép chặt. Cậu bé quyết định chờ cho tới khi nó

mở cửa ở công viên gần đó. Vì Yuta tự ý thức được rằng mình đang làm chuyện không được phép, thế nên cậu bé ẩn mình trong một đường hầm ở khu vui chơi.

Mấy giờ đồng hồ thấp thỏm lo âu dài nhất trong cuộc đời trôi qua. Đến 10 giờ sáng, sau khi đã chắc chắn rằng cổng đã được mở, Yuta cầm đầu cầm cổ chạy vào. Cổ đề nén nhịp tim đang đập dồn dập, cậu bé bắt đầu tìm kiếm ngôi mộ đó.

Thế nhưng, khu nghĩa trang rộng và phức tạp hơn Yuta nghĩ nên tìm mãi mà không thấy. Cậu bé đi loanh quanh trong một khoảng thời gian khá dài. Đôi chân mỏi mệt, bụng đói rã rời và họng cũng đã khát khô, nhưng Yuta không muốn về. Về nhà thế nào cũng bị mama mắng. Cậu bé dần trở nên tuyệt vọng.

Ngay lúc đó, có một bác trai bước đến từ phía trước.

“Ôi chao, sao thế cậu bé? Cháu bị lạc bố hay mẹ à?”

Đi theo bác trai, Yuta đến được tòa nhà ở cổng vào nghĩa trang. Bác trai dẫn Yuta vào phòng, sau



khi hỏi tên, bác đưa cho cậu bé một ly trà lúa mạch và bánh gạo. Đó là bữa ăn đầu tiên trong ngày hôm nay. Yuta ăn uống ngấu nghiến để thỏa mãn cơn đói khát.

“Yuta ơi, người nhà cháu gọi tới rồi nè. May quá đi mất! Người đó bảo sẽ đến đón cháu về.”

Nghe bác trai kể với vẻ mừng rỡ, tâm trạng Yuta càng trở nên ủ rũ nặng nề.

Mama sắp tới rồi. Chắc chắn là mình sẽ bị mắng. Sợ quá. Muốn bỏ chạy quá.



Yuta chưa từng bị mama cho ăn đòn một lần nào. Thế nhưng, chỉ riêng lần này, cậu bé đã chuẩn bị tinh thần. Yuta tự ý thức được rằng mình đã làm chuyện tồi tệ đến mức đó.

Chính vì thế... khi mama bước vào phòng, không nói không rằng mà ôm chầm lấy Yuta, sự ngạc nhiên đã vượt trên cả niềm hạnh phúc.

“Bé Yu... tốt quá... tốt quá rồi... thật may là con vẫn còn sống...”

Lắng nghe giọng nói nghẹn ngào của mama, Yuta cũng khóc lúc nào không biết.

Konno Naomi

Naomi đã định mạng cho một trận.

“Con làm mọi người lo lắng lắm biết không?”, “Lỡ con gặp tai nạn thì sao?”, “Lỡ bị người xấu bắt cóc thì con tính thế nào?”... Song, tất cả những lời đó đều bị xóa sạch khỏi suy nghĩ ngay khoảnh khắc Naomi nhìn thấy khuôn mặt của Yuta.

Naomi chỉ có thể ôm thẳng bé thật chặt.

Yuta vẫn còn sống. Naomi nhận ra rằng chỉ bấy nhiêu đó thôi cũng đã hạnh phúc xiết bao.



“Chà, vậy là tốt quá rồi. Gia đình lại đoàn tụ bình an.”

Lời nói của người đàn ông khiến Naomi bừng tỉnh. “Thành thật xin lỗi vì đã làm phiền anh thế này.”

“Không sao hết mà. À, phải rồi. Cho phép tôi đổi chủ đề một chút, mẹ-của-cháu-Yuta tên gì ấy chị nhỉ?”

“Tên...?”

“Vâng. Khi nãy tôi tra thử thì ở nghĩa trang này có ba mộ phần của người mang họ ‘Konno’ lận. Vì

không biết là cái nào nên tôi không thể chỉ cho cháu Yuta được.”

“... Mẹ của Yuta tên là... Yuki... Konno Yuki.”

Người đàn ông dẫn Naomi và Yuta đến trước một ngôi mộ.

“Mộ của Konno Yuki”... Kể từ ngày giỗ đầu, đã năm năm rồi Naomi mới nhìn lại những con chữ này.

Lý do khiến ngôi mộ này không thuộc “mộ phần gia-tộc-Konno” là vì Naomi muốn bỏ mặc Yuki tại nơi này một mình. Naomi không muốn dính dáng tới cô ta thêm lần nào nữa. Naomi thật sự khiếp sợ Yuki tới mức đó và luôn cảm giác như mình đang bị nguyên rủa.

Khi Takeshi qua đời, Naomi đã chọn một khu nghĩa trang ở nơi xa xôi tốn những một tiếng đi xe điện. Tất cả là vì nỗi sợ hãi rằng linh hồn của Takeshi và Yuki sẽ tìm đến nhau. Ngay lúc này đây, Naomi muốn kéo tay Yuta và chạy khỏi chỗ này ngay lập tức.

Thế nhưng, khi nhìn vào khuôn mặt Yuta lúc này đang ngăm ngúa ngôi mộ với vẻ nhung nhớ, Naomi

không thể nào làm thế. Cho dù có ghét bỏ Yuki như thế nào đi chăng nữa, cô ta vẫn là người mẹ duy nhất của Yuta.

Naomi nhỏ giọng thì thầm.

“Bé Yu à, chấp tay lại đi con. Đúng rồi. Giờ thì nhắm mắt lại, rồi nói thầm trong lòng nhé.”

Khi hai người họ rời khỏi nghĩa trang Sakura đã quá 2 giờ chiều.

“Bé Yu này, giờ mình sẽ đến nhà trẻ. Hai chúng ta cùng xin lỗi cô giáo, rằng ‘xin lỗi vì đã làm cô lo lắng’ nhé.”

“... Dạ.”

Riêng Naomi còn có thêm một chuyện khác phải xin lỗi. Ban nãy Naomi đã để cho nỗi phần nộ cá nhân bộc phát theo cảm tính, nhưng nếu nghĩ lại thì bản thân cô Haruoka hẳn cũng đã nghĩ cho Yuta nên mới nói thế.

Từ nay về sau vẫn phải trông cậy vào cô giáo nhiều. Không thể để mặc cho mối quan hệ căng thẳng mãi như thế này được.

Hai người nắm tay nhau và bắt đầu rảo bước.

Haruoka Miho

“Thành thật xin lỗi vì đã làm phiền cô giáo.” Ở phòng giáo viên, Naomi liên tục cúi đầu.

Haruoka cũng nói là kể từ cú điện thoại kia cô đã thấy áy náy trong lòng mãi. “Tôi mới là người có lỗi. Tự mình suy nghĩ lung tung rồi nói ra những lời khó nghe, mong chị thứ lỗi.”

“Làm gì có chuyện đó... ngay từ đầu là do lỗi của tôi... Nào Yuta, con cũng phải xin lỗi cô giáo đi chứ.”

“... Cô ơi, con xin lỗi.” Yuta khẽ gục đầu.

“Thôi được rồi Yuta. Mà này, im im không nói gì với mama mà tự ý ra đường là hư lắm nhé.”

Haruoka định bụng là sẽ nói bằng giọng điệu nghiêm khắc, nhưng tới những chữ cuối, giọng cô lại run run.

Dường như cả Naomi và Yuta đều đã mệt rã rời nên họ quyết định hôm nay sẽ về nhà luôn.

Haruoka tiễn hai người ra đến tận cửa. “Tạm biệt Yuta nhé. Hẹn mai gặp lại nè. Bái bai!”

“Bái bai cô ạ.”

Haruoka nhìn theo hình ảnh họ nắm tay nhau bước đi mà thấy thanh thản trong lòng. Ai chứ riêng hai người họ yêu thương nhau như thế nhất định sẽ không có chuyện bạo hành hay ngược đãi.

“Mình vẫn còn non lắm...” Cô khẽ nói thầm.

Khi đang quay trở về lớp học, Haruoka bị cô Isozaki cất tiếng gọi trên hành lang. “Cô Haruoka! Tìm thấy nhóc Yuta rồi phải không? Vậy thì tốt quá rồi!”



“Vâng! Phen này đã phiền chị lo lắng suốt từ sáng sớm rồi.”

“Có gì đâu, chị mới là người chẳng giúp được gì hết... xin lỗi nhé. À mà hai người họ về rồi à? Ý chị là Yuta và bà-nội ấy.”

Haruoka nhất thời không nghĩ ra câu trả lời.

Ngay lúc đó, dường như đã nghe thấy nội dung cuộc trò chuyện, Miu lao ra từ trong lớp học và phàn nàn với cô Isozaki.

“Cô Isozaki nói sai rồi. Là ‘mama’ của Yuta chứ không phải là ‘bà nội’ đâu ạ.”

“Mama? Nhưng mà...”

Trước sự bối rối của cô Isozaki, Haruoka định giải thích nhưng lại phân vân vì không biết nên diễn tả về hoàn cảnh phức tạp của gia đình Konno như thế nào cho phải.

Nhìn thấy biểu cảm của Haruoka, Miu đành ra tay ứng cứu với vẻ ngao ngán. Bằng những câu từ nghe có vẻ rất người lớn chẳng hiểu con bé học được từ đâu nhưng lại vô cùng súc tích, Miu đã truyền đạt được tất cả.

“Cô Isozaki ơi, vẫn có câu mỗi-cây-mỗi-hoa, mỗi-nhà-mỗi-cảnh mà lại.”

Konno Naomi

Tối hôm đó, khi đứng trước chiếc gương ở bồn rửa mặt, Naomi mới nhận ra hôm nay mình đã trải qua cả một ngày với một khuôn mặt mộc không phấn son. Sáng thức dậy xong là Naomi đã điên cuồng đi tìm Yuta nên không có thời gian cho việc trang điểm.

Mặc dù là chuyện bất đắc dĩ, nhưng Naomi vẫn sốc vì mình đã để cho nhiều người nhìn thấy gương mặt này. Naomi tự ý thức được rằng bản thân mình trông già hơn hẳn những người cùng tuổi. Cứ như là một-bà-già vậy.

Khó mà tin đó là dáng vẻ của tuổi 64.

Lén nhìn vào phòng ngủ, Yuta đang say giấc. Hẳn là thằng bé mệt lắm. Naomi cũng vậy. Quay trở lại phòng khách, bà ngồi lên sofa. Quả là một ngày dài.



Naomi đưa mắt nhìn về phía bàn thờ. Bà thì thầm với người-con-traí đang mỉm cười trong khung ảnh.

“Take à... hôm nay mẹ đã đi đến mộ của người đó đấy.”

Yuki... cái tên mà Naomi không muốn nghe thêm một lần nào nữa.

Vợ của Takeshi và là con dâu của Naomi.

Bà lấy điện thoại di động ra, đoạn truy cập vào một trang web nọ. Đó là trang blog Takeshi lập hồi còn sống.

“Để lộ thông tin cá nhân trên mạng nguy hiểm lắm!”

Takeshi đã nghe theo lời dẫn dò của Naomi và dùng tên giả thay vì tên thật.

“Ren”... Khi hỏi vì sao lại chọn tên đó, Takeshi ngượng ngùng trả lời thế này.

“Con chọn cái này là có lý do đấy nhé. Từ tên của con, nếu mà...”

Bing bong!

Đang đắm chìm trong suy nghĩ của mình, bất chợt tiếng chuông cửa vang lên như kéo Naomi về với thực tại.



Nhìn lên đồng hồ, đã quá 10 giờ tối. Giờ này mà có khách tới ư, thật đáng ngờ.

Sống lưng Naomi lạnh toát.

Bà nhón chân rón rén đi về phía cửa, đoạn nhìn vào mắt thần.

Người đàn ông mặc áo choàng màu xám đang đứng trước cửa.

Cuối cùng... hắn cũng mò đến nhà...

Naomi hoàn toàn không biết người đàn ông này là ai, và hắn nhắm vào mình để làm gì. Song,

cứ dễ yên như thế này thì rất có khả năng là hắn sẽ làm hại đến cả Yuta. Trước lúc ấy, Naomi phải làm gì đó mới được.

Naomi lướt ra xa cánh cửa, đoạn nhẹ nhàng đóng cửa phòng ngủ lại. Tiếp đến bà tiến về phía nhà bếp, rồi cầm chặt con dao giấu sau lưng.

“Vâng, tôi ra ngay đây.”

Naomi cố tình phát ra giọng nói tươi vui và đi về phía cửa. Lần này không cần chú tâm đến tiếng bước chân nữa. Bà tháo chốt cửa rồi mở khóa.



“Nhưng do phí quản ở chung cư mình thấp quá, nên camera an ninh chỉ được gắn ở mỗi cửa ra vào thôi.”

Không-có-camera-ở-hành-lang.

Naomi chậm chậm mở cửa.

Người đàn ông trước mắt tuy vóc dáng không quá cao lớn, nhưng lại toát ra một uy lực khác thường. Đôi chân Naomi gần như muốn hóa đá, nhưng không thể cứ thế mà chịu thua được. Bà cố nặn ra một nụ cười rồi cất lời với người đàn ông.

“Mời anh vào nhà chơi.”

Thuận theo lời mời, người đàn ông bước vào.

Cánh cửa khép lại. Ngay bây giờ, cho dù có chuyện gì xảy ra trong căn phòng này cũng chẳng ai chứng kiến.

Naomi lôi con dao đang giấu ra chìa vào người đàn ông.

Người đàn ông bất động. Hắn ta vẫn im lặng và hiên ngang đứng trước mũi dao. Naomi cảm thấy thật quái lạ.

Bà không biết mục đích của người đàn ông này. Có lẽ từ giờ hắn ta sẽ làm gì đó chẳng...



Thế nhưng, nếu cần phải ra tay thì bây giờ là thời cơ duy nhất.

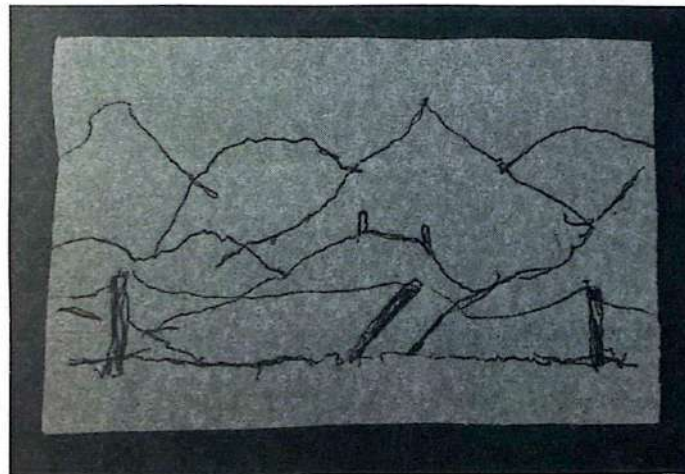
Chẳng hề mất thời gian để đi đến quyết định cuối cùng. Nắm chặt con dao bằng hai bàn tay, bà xông vào người đàn ông.

Naomi đã tin tiếp theo đó sẽ là màn xô xát kịch liệt.

Nhưng bất ngờ thay, đối phương không hề phản kháng. Người đàn ông vừa dùng tay ôm lấy phần bụng bị đâm đâm máu vừa ngã xuống một cách đau đớn.

CHƯƠNG BA

Bức tranh cuối cùng của giáo viên Mỹ thuật



Miura Yoshiharu

Kể từ khi theo cái nghề giáo viên mỹ thuật, Miura Yoshiharu hầu như không còn thời gian dành riêng cho bản thân mình. Trong tuần thì cả ngày bù đầu với các tiết dạy, sau giờ tan trường thì lại tất bật làm tròn nhiệm vụ hướng dẫn các câu lạc bộ ngoại khóa hoặc tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh, kế tiếp là bận rộn với những tác vụ văn phòng phát sinh sau giờ hành chính cho tới tận đêm.



Đến ngày nghỉ thì Miura lại cố chống chọi với cơn buồn ngủ để dẫn cả gia đình đi chơi, dựng lều, nhóm than, nướng thịt.

Không chỉ có thế.

Khi bạn bè lâm vào cảnh khó khăn, Miura sẵn sàng bỏ ra hàng tiếng đồng hồ để tư vấn, giới thiệu việc làm, đôi lúc còn hỗ trợ về mặt tiền bạc.

Học sinh - Gia đình - Bạn bè... Hạnh phúc của họ là lẽ sống của Miura. Anh chưa từng mong đợi mình sẽ được báo đáp.

Song, ngay cả một người như Miura cũng có được vài ngày trong năm cho riêng mình.

Leo lên ngọn núi gần nhà và vẽ lại phong cảnh tuyệt đẹp nhìn từ trên cao. Đối với anh, đó là điều xa xỉ hơn tất cả mọi thứ.

Hôm nay chính là một ngày như vậy.

Thế nhưng... ngay lúc này, địa ngục đang trải ra trước mắt Miura.

Đó là một khung cảnh tuyệt vọng như phủ nhận cả cuộc đời của anh từ trước đến giờ.

Miura lấy ra một cây bút từ trong túi.

Phải vẽ thôi.



Mình phải vẽ một bức tranh.

Vì-người-đó.

Ngày 21 tháng 9 năm 1992, thi thể của một người đàn ông đã được phát hiện trên núi K thuộc tỉnh L. Nạn nhân là Miura Yoshiharu - nam giới 41 tuổi sống ở gần đó, và là giáo viên trường cấp ba phụ trách bộ môn Mỹ thuật.

Trên thi thể có nhiều vết đâm và dấu hiệu bị hành hung. Phía cảnh sát nhận định đây là một vụ án mạng và đã mở cuộc điều tra. Theo điều tra của cảnh sát,

việc Miura đã đến núi K để cắm trại từ ngày 20 đến ngày 21 đã được làm rõ.

Tại hiện trường vẫn còn **sót lại một bức tranh** được cho là do Miura vẽ.

Nhân chứng số 1: Người đầu tiên phát hiện ra vụ việc

“Tôi hiện đang phụ trách việc bảo trì tại núi K. Buổi sáng ngày 21, tôi đã lên núi để kiểm tra thiết bị trên đường leo núi. Thế rồi tôi thấy một người đang nằm... Xin lỗi! Chỉ nhớ lại thôi là tôi đã thấy hã hùng rồi... Đại khái là trong một tình trạng vô cùng thê thảm... Ừm, tôi đã xuống núi và gọi cảnh sát ngay sau đó... Người đó là giáo viên cấp ba nhì? Nom cũng trẻ, lại còn có vợ con, vậy mà... thật tội nghiệp.”

Nhân chứng số 2: Học sinh của Miura Yoshiharu

“... Vâng, em là trưởng Câu lạc bộ Mỹ thuật. Thấy Miura Yoshiharu đã mất là giáo viên cố vấn của Câu lạc bộ Mỹ thuật, em đã được thầy giúp đỡ rất nhiều... Về thầy Miura ấy ạ? Nói thật lòng thì, em không thích lắm. Đúng hơn là ghét ạ... Dạ không, không chỉ có mình em đâu. Em nghĩ là trong trường hầu như



chẳng có học sinh nào ngưỡng mộ thầy Miura đâu, bởi thầy dễ nổi nóng... Có lẽ thầy muốn làm một 'giáo viên nhiệt huyết', nhưng trong thâm tâm ai cũng cảm thấy khó chịu. Lúc được thầy hướng dẫn trong câu lạc bộ, em cũng thường xuyên bị thầy to tiếng quát nạt... Thật sự là rất đáng sợ... Về chuyện thầy mất, em cảm thấy khá sốc, nhưng... buồn... thì không ạ..."

Nhân chứng số 3: Vợ của Miura Yoshiharu

“Về việc chồng tôi mất ấy ạ...? Tôi vẫn chưa có cảm giác đó là thật. Thực lòng mà nói, chúng tôi không phải là một cặp vợ chồng hòa thuận. Chúng tôi hay tranh cãi vì chuyện dạy con... Ví dụ như con trai tôi thích ở nhà đọc sách, nhưng anh ấy thường xuyên đưa thằng bé ra ngoài, ép nó làm mấy cái trò như cắm trại hay tiệc nướng... Con trai tôi rất ghét bị như thế. Chẳng thèm nghĩ cho cảm xúc của con mà cứ hành động độc đoán, rồi tự thỏa mãn với ý nghĩ ‘*ta đây là người cha luôn hướng về gia đình*’ các thứ... Xin lỗi. Không hiểu sao lại nghe như tôi đang than vãn rồi nhỉ... Nếu thêm một khoảng thời gian nữa trôi qua, tôi nghĩ có lẽ mình sẽ dần cảm nhận được nỗi buồn. Dù có nhiều điểm đáng ghét, nhưng đối với tôi, anh ấy là người chồng duy nhất.”

Nhân chứng số 4: Bạn của Miura Yoshiharu

“Tôi là bạn với Miura từ thời học Đại học Mỹ thuật. Sau khi tốt nghiệp tôi cũng được cậu ấy chiếu cố rất nhiều. Tôi hiện đang được làm giáo viên thỉnh giảng theo lịch mỗi tuần một lần tại trường cấp ba mà cậu ấy đang làm việc. Vâng, đương nhiên đó là công việc do cậu ấy giới thiệu cho tôi. Chắc là Miura đã lo nghĩ cho đồng lương ít ỏi của tôi cũng nên. Cậu ấy động viên tôi *‘làm thêm nghề tay trái để lo cho cuộc sống’*, chà, vì vậy nên tôi rất lấy làm biết ơn. Chỉ là... ừm. Nếu anh hỏi tôi có thích cậu ấy không thì... khó đấy. Cậu ấy là người luôn tự cho mình là đúng. Toàn tự nhiên gọi điện thoại đến rủ nào là *‘Mai cùng đi leo núi đi’* hay *‘Giờ hai mình đi nhậu đi’*, mà chẳng thèm quan tâm tôi lúc đó có bận gì không... Đáng ra chỉ cần từ chối là được, nhưng vì tôi đã được cậu ấy giúp đỡ nhiều, nên khó mà có thể thốt ra lời từ chối...”

(Ghi nhận bởi Kumai Isamu / Nhật báo L)

Ngày 28 tháng 8 năm 1995... Tại trụ sở chính của “Nhật báo L” - một tòa soạn báo địa phương ở tỉnh L

Ngồi trước tập tài liệu dày cộm, chàng thanh niên 19 tuổi Iwata Shunsuke nuốt nước bọt.

Trên bìa của tập hồ sơ được để là *“Tổng hợp tài liệu ghi nhận trong vụ giáo viên Mỹ thuật bị sát hại trên núi K (1992)”*. Bên trong chứa đầy đủ liệu của vụ án mạng kỳ quái xảy ra vào ba năm trước.

Ở kế bên, vị cấp trên tên Kumai nói thế này.

“Iwata, chuẩn bị tinh thần chưa?”

“... Dạ rồi.”

“Vậy thì anh mở đấy nhé.”

Kumai bắt đầu lật những trang tài liệu.



Iwata Shunsuke

Iwata Shunsuke là nhân viên mới vừa mới bước chân vào nhật báo L năm nay. Ba năm trước, nhờ vào một động lực nọ, cậu đã quyết chí trở thành phóng viên và đến gõ cửa tòa soạn nhật báo L sau khi tốt nghiệp trung học.

Trong buổi phỏng vấn, cậu đã hăng hái nói ra suy nghĩ của mình, rằng *“Muốn nhìn thấu sự thật bằng đôi mắt của mình, rồi truyền đạt lại cho nhiều người*

khác”. Phản ứng của người phỏng vấn rất tốt và thu mời nhận việc cũng được gửi đến ngay sau đó.

“Thế này thì mình có thể làm phóng viên rồi!”...
Niềm vui sướng hân hoan của chàng trai bị đập tan ngay khi bước vào tòa soạn.

Bởi vì bộ phận mà Iwata được phân công đến vốn chẳng liên quan gì đến nghề phóng viên: “Phòng hành chánh”. Có thể nói, chỉ những nhân viên ưu tú mới được ở trong bộ phận tinh hoa của tòa soạn. Tất cả bọn họ đều tốt nghiệp đại học.



Iwata được tuyển không phải là vì tòa soạn cảm động trước lòng nhiệt huyết muốn trở thành nhà báo của cậu. Lý do chẳng qua là số lượng ứng viên tốt nghiệp trung học, vốn có thể trả lương thấp hơn bậc tốt nghiệp đại học, trong năm ấy vừa hay bị sụt giảm mà thôi.

Đương nhiên, Iwata cũng hiểu rõ tầm quan trọng của phòng hành chánh khi nó là bộ phận âm thầm hỗ trợ sau lưng các nhân viên. Mặc dù vậy, cậu không khỏi cảm thấy bất mãn.

“Mình muốn đi lấy tin nên mới vào tòa soạn...” –
Đó mới là suy nghĩ thật sự của Iwata.

Kumai Isamu

Người nhận nhiệm vụ hướng dẫn chàng thanh niên tên Iwata là Kumai Isamu, một nhân viên kỳ cựu với hai mươi ba năm công tác. Ngày xưa gã từng thuộc phòng biên tập và đã từng viết nhiều bài báo với danh nghĩa phóng viên.

Biệt danh thời đó của Kumai là “Gấu săn tin”. Trong lĩnh vực đăng tải tin tức sốt dẻo về các vụ án hình sự, không ai có thể sánh bằng gã. Song, cũng không hẳn là do gã có tài năng hơn người.

Điên cuồng nỗ lực bắt chấp mọi thứ... là phẩm chất mà Kumai tự hào ở bản thân.



Bất kể là sáng hay tối, chỉ cần nghe tin có vụ án nào đó xảy ra là gã sẽ tức tốc phi thẳng đến hiện trường. Không màng mưa dông hay nắng như đổ lửa, gã sẵn sàng chạy như bay trên đường, đi khắp nơi để lấy tin từ những người liên quan. Kumai còn xây dựng mối quan hệ thân thiết với mấy tay cảnh sát hình sự, đôi khi gã bắt chấp quỳ mọp dưới đất để moi cho bằng được những tin tức chưa được công bố ra bên ngoài.

Luôn luôn chạy liên tục bằng tất cả sức lực. Đó là điều gã tự hào ở bản thân.

Thế nhưng, ba năm trước, một bước ngoặt đã tìm đến Kumai.

Giữa lúc theo đuổi một vụ án nọ, gã phát hiện mình bị ung thư thực quản nên đành phải xin nghỉ dài hạn lần đầu tiên trong sự nghiệp. Kumai không cam tâm. Bởi vì đó là lần đầu tiên gã phải bỏ dở việc săn tin vụ án ở giữa chừng. Đó chính là **“Vụ giáo viên mỹ thuật bị sát hại trên núi K”**... vụ án có thầy giáo dạy trường cấp ba trong tỉnh tên là Miura Yoshiharu bị giết hại trên núi.

“Chỉ cần khỏi bệnh, mình sẽ đi săn tin lại ngay lập tức”... Một lòng tin vào ý nghĩ ấy, Kumai cố gắng hết sức tập trung vào việc điều trị bệnh. Nỗ lực được đền đáp, gã đã có thể quay lại tòa soạn sau hai tháng thần tốc.

“Kumai này, cậu đã vất vả từ đó tới giờ rồi. Cậu cũng biết đấy, phóng viên là cái nghề bào sinh mạng để đổi lấy tiền. Với người từng mang bệnh như cậu hẳn là sẽ khó nhọc vô cùng. Từ hôm nay cậu hãy chuyển qua phòng hành chánh đi. Sau này hãy yêu thương bản thân mình và làm việc thông thả thôi nhé.”

Thông báo bị loại khỏi chiến tuyến... Chẳng khác nào bị tuyên bố là người đã từng mắc bệnh, không thể ép cơ thể làm việc hết công suất như Kumai đã không còn giá trị với nghề phóng viên.

Kumai vẫn cố đắm ăn xôi. Gã nhiều lần nài nỉ để ít ra bản thân mình có thể tiếp tục theo đuổi đến cùng “vụ án núi K” đang dang dở. Song, kết quả vẫn không thay đổi.

Đã ba năm trôi qua kể từ đó.



Mùa xuân năm 1995, một nhân viên mới được tuyển vào phòng hành chánh. Ấy là Iwata Shunsuke, một chàng thanh niên tốt nghiệp cấp ba. Nghe nói nguyện vọng ban đầu của cậu là trở thành ký giả, nhưng niềm mong muốn đã không được đáp lại, cậu bị phân đến phòng hành chánh. Đó là chuyện xảy ra thường xuyên. Nhân viên chỉ là những sinh vật tuân theo sự vô lý của công ty mà thôi... Dù thừa biết điều đó, Kumai cũng không thể không cảm thấy thương xót cho Iwata.

“Rất muốn làm phóng viên, nhưng lại không thể”...
Y hệt như tình cảnh bây giờ của gã.

Mặc dù thế, khi đã bắt tay làm việc, Kumai tuyệt đối không nường tay. Gã chỉ dạy những công việc trong phòng hành chánh với thái độ nghiêm khắc. Iwata cũng nghe theo, học nhanh và tiếp thu tốt. Cuối cùng, chưa đầy nửa năm từ sau khi bước vào tòa soạn, cậu đã tiến bộ tới mức trở thành một nhân tố quan trọng đầy tiềm năng có thể giúp sức cho phòng hành chánh.

Vào một ngày nọ, sau khi kết thúc công việc, với một vẻ mặt ưu tư, Iwata đã nói với Kumai thế này. “Anh Kumai, em có chuyện muốn nói.”

“Sao thế?”

“... Em định sẽ nghỉ việc ở tòa soạn ạ.”

Kumai không hề bất ngờ. Chuyện sớm muộn thôi... gã luôn có dự cảm như thế.

“Nghỉ việc rồi thì sau đó cậu tính sao?”

“Em sẽ trở thành một nhà báo tự do ạ.”

“Vốn dĩ nguyện vọng của cậu là phóng viên mà ha.”

“Vâng... Công việc hiện tại rất vui, em cũng biết ơn anh Kumai nhiều lắm... Nhưng mà, em rất muốn



được làm phóng viên, có một vụ án em muốn điều tra bằng mọi giá ạ.”

“... Vụ án nào?”

“Là vụ *giết hại giáo viên Mỹ thuật* xảy ra ở núi K ba năm về trước ạ.”

“Cậu nói gì cơ?” Kumai không khỏi bối rối. Vụ án trở thành kỷ niệm cay đắng đối với mình, tại sao Iwata lại...?

“Iwata... cậu có liên quan gì tới vụ án núi K.sao?”

“Vâng... thật ra người bị hại, tức thầy Miura Yoshiharu là giáo viên cũ của em hồi lớp 10 ạ.”

“Giáo viên cũ...?”

Dù đã làm việc với nhau gần nửa năm trời, vậy mà Kumai chẳng hề hay biết gì cả. Có lẽ chính bản thân Iwata cũng tránh nói về chuyện đó. Quả thật là chẳng ai muốn kể chuyện “thầy cũ của tôi bị giết” bao giờ.

“Thì ra là vậy... Thế người ấy có phải là giáo viên tốt không?”

“...”

Iwata Shunsuke

“Thế người ấy có phải là giáo viên tốt không?”

Bị Kumai hỏi, Iwata tỏ vẻ bối rối với câu trả lời. Bởi vì thầy Miura không phải là giáo viên hoàn hảo tới mức cậu có thể khẳng định thầy ấy là “giáo viên tốt”.

“... Thú thật thì... thầy Miura luôn bị học sinh xa lánh. Thầy ấy rất nghiêm khắc trong chuyện giữ gìn nội quy và phép tắc, nên thường bạt tai đám học sinh vi phạm nội quy nhà trường hay nạt nộ những đứa nói chuyện không dùng kính ngữ... Em cũng thường xuyên nghe thấy chuyện thầy đưa ra những chỉ dẫn quá đáng cho Câu lạc bộ Mỹ thuật trên cương vị là giáo viên cố vấn.



Nhưng thầy ấy không phải là người xấu. Em nghĩ chẳng qua là thầy Miura nhiệt tình quá mức, nên cảm xúc mới dâng trào thôi... chứ từ tận đáy lòng, thầy ấy là một người rất tốt bụng.

Thầy ấy có thể bỏ hàng tiếng đồng hồ để lắng nghe những tâm sự phiền não của học sinh, hay chủ động xử lý khi có hành vi bất nạt xảy ra... Chính bản thân em đây, vì hoàn cảnh gia đình đặc biệt, nên em thường hay được thầy giúp đỡ.”

Iwata không có cả cha lẫn mẹ. Mẹ mất năm cậu 11 tuổi, còn bố mất năm cậu 15 tuổi, cả hai đều qua đời vì bệnh tật. Sau cái chết của bố, Iwata về sống ở nhà ông nội. Tuy nhiên, người vốn sống dựa vào lương hưu như ông nội không có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu một cách đầy đủ, vì thế nên Iwata đã phải đi làm thêm mỗi ngày. Người đã giúp đỡ Iwata nhiều nhất là giáo viên chủ nhiệm lúc bấy giờ, cũng chính là Miura Yoshiharu.

“Iwata, trò có biết cái này không? Cái này là ‘cơm hộp Hanayagi’ được bán trong siêu thị trước nhà ga. Thầy rất thích ăn món này nên ngày nào cũng mua. Vì vẫn còn dư ở nhà nên trò cứ cầm về rồi cùng ăn với ông nội đi.”

Thế rồi ngày nào thầy Miura cũng cho cậu hai phần “cơm hộp Hanayagi” mang về. Nhờ vậy mà dù nghèo khó, Iwata cũng không bị cơn đói dày vò.

Một lần khác, vì quá lo lắng về tương lai và các mối quan hệ, Iwata đã từng thổ lộ nỗi phiền muộn của mình sau giờ tan học. Mặc dù rất bận rộn nhưng thầy Miura vẫn dành ra hơn hai tiếng để ngồi lại lắng nghe. Và phút cuối cùng, thầy hiền từ nói như thế này.

“Iwata này, thầy hay lên núi K vẽ tranh lắm. Cảnh núi non nhìn từ trạm dừng số 8 là phong cảnh tuyệt đẹp. Lần sau thầy sẽ dẫn trò lên đó mà xem. Mọi muộn phiền lo âu rồi cũng sẽ tan biến thôi.”

Quả thật thầy Miura là một giáo viên nghiêm khắc. Thầy cũng có phần vô lý và độc đoán. Nhưng đồng thời thầy cũng có tình yêu thương to lớn dành cho học sinh của mình. Chỉ cần mở lòng, thầy sẽ thật tâm đón nhận. Iwata đã rất mong chờ buổi leo núi với thầy Miura. Tuy nhiên, điều đó đã không trở thành hiện thực.



Thầy Miura mất ngay sau khi kỳ nghỉ hè năm lớp 10 vừa kết thúc.

Tin tức xoay quanh vụ án trở thành đề tài nóng hổi suốt nhiều ngày liền. Hôm nào Iwata cũng căng mắt theo dõi tiến trình của vụ án. Thế nhưng, trong khi cảnh sát mãi không thể bắt được hung thủ, ngày qua ngày, lượng tin tức dần giảm bớt, và không biết từ lúc nào, chẳng còn ai buồn nhắc đến chủ đề ấy nữa.

Iwata không cam tâm khi con người tên Miura Yoshiharu bị lãng quên, còn chân tướng của vụ án vẫn chưa được làm rõ. Rốt cuộc ngày hôm đó đã xảy ra

chuyện gì, tại sao thầy Miura lại bị sát hại? Cậu muốn biết bằng mọi giá.

Ở tuổi 16, Iwata đã quyết tâm phải trở thành phóng viên.

Cậu tự hứa với lòng, rằng nếu giới truyền thông không đưa tin thì cậu làm sáng tỏ chân tướng bằng chính sức mình.

“Ra là vậy... vì muốn lấy lại công bằng cho thầy giáo nên cậu mới vào nhật báo L à. Vậy thì làm công việc hành chánh này có nghĩa lý gì đâu...”



“Đương nhiên là em cũng rất thích công việc ở phòng hành chánh ạ. Nhưng em thật sự... muốn trở thành phóng viên và tìm hiểu về vụ án của thầy Miura.”

“Anh hiểu cảm xúc của cậu. Nhưng mà này, với người không có cả kinh nghiệm lẫn mối quan hệ, dù cậu đột ngột chuyển hướng sang làm phóng viên tự do thì khả năng bị giới hạn rất nhiều. Hơn nữa, đương nhiên là cũng chẳng có tiền lương hàng tháng. Cậu tính làm gì để sống?”

“...”

“Và đây mới là điều quan trọng nhất... Theo con mắt của anh, cậu không hợp làm phóng viên đâu.”

“Gì cơ!?... Sao lại thế ạ!?”

“Vì nai tơ quá chú sao.”

Một lời nói ấy thôi đã khiến Iwata nổi giận. “Anh Kumai! Xin anh đừng coi thường em! Em thực sự nghiêm túc muốn trở thành một ký giả!”

“Nếu vậy thì sao cậu không phỏng vấn anh?”

“... Hả?”



“Ba năm trước anh vẫn còn là một phóng viên của tòa soạn này đấy. Cậu có biết điều đó không?”

“Dạ biết.”

“Còn đây là điều mà anh chưa nói này. Khi ấy chính anh đã đi lấy tin về vụ án núi K đấy.”

“Gì cơ!?... Thật hả anh?”

“Ừa, vậy nên anh mày có một đồng thông tin liên quan tới vụ án. Người như thế ở ngay sát bên vậy mà từ đó tới giờ cậu lại bỏ sót. Tại sao cậu không hề hỏi về vụ án ngay ở thời điểm biết anh là cựu ký giả?”

“Chuyện đó thì...”

“Vì anh là cấp trên sao? Vì là cấp trên nên cậu ngại sao? Vậy nên anh mới bảo là cậu còn nai tơ quá đó. Cho dù là sếp hay gì đi chăng nữa, thằng nào có tiềm năng có thông tin là phải bám chặt vào. Như thế mới là phóng viên. Nên mới bảo, dù giờ cậu có đi làm phóng viên tự do thì cũng chỉ chết đói mà vẫn chẳng thu thập được gì mà thôi.”

Không có lời đáp lại từ Iwata.

“Iwata, đừng nói những lời không hay. Khó lắm mới vào được tòa soạn. Nếu công việc không quá vất vả thì đừng bỏ. Nếu muốn biết về vụ án thì để anh chỉ cho. Chờ anh chút.”



Kumai lôi từ hộc bàn của mình ra một tập hồ sơ dày cộm.

Trên bìa của tập hồ sơ được đề là *“Tổng hợp tài liệu ghi nhận trong vụ giáo viên Mỹ thuật bị sát hại trên núi K (1992)”*.

“Anh cũng đã lao tâm khổ tứ vì vụ án này. Kể cả sau khi thôi làm phóng viên, anh vẫn không thể buông bỏ. Nhưng giữ được tới giờ cũng may.”

“... Anh cho em xem được không?”

“Ừ, nhưng mà đừng nói cho ai đấy nhé.”

“Vâng.”

“Sau đó... hãy chuẩn bị tinh thần đi. Trong tài liệu này có viết chi tiết về cách mà Miura Yoshiharu bị giết. Có lẽ nó là chuyện cậu không muốn biết lắm đâu.”

TV lúc bấy giờ thường đưa tin là Miura đã bị sát hại một cách dã man. Song, thấy ấy bị giết theo cách thức cụ thể như thế nào thì Iwata không biết. Quả thật, nếu có thể thì cậu cũng không muốn biết về khoảnh khắc lìa đời thê thảm của thầy mình. Thế nhưng, chính cậu là người đã quyết tâm “làm sáng tỏ chân tướng”.



Cậu nuốt nước bọt.

“Iwata, chuẩn bị tinh thần chưa?”

“... Dạ rồi.”

“Vậy thì anh mở đấy nhé.”

Kumai vừa chỉ tay vào hồ sơ vừa tóm tắt sơ lược vụ án.

“Ông Miura đã lên kế hoạch cắm trại trên núi K từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 9 năm 1992. Ngày 20 là Chủ

nhật. Và chắc học sinh tốt nghiệp như cậu cũng biết rõ, ngày 21 là ngày kỷ niệm thành lập trường. Tức là ông Miura đã tận dụng những ngày nghỉ liên tục đó. Tuy nhiên, ông Miura lại có việc vào sáng Chủ nhật.

CHỦ NHẬT	THỨ HAI
20	21
Ngày nghỉ	Ngày kỷ niệm thành lập trường

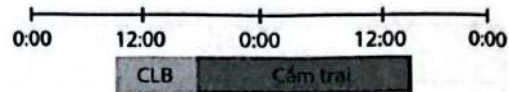


Đó là việc hướng dẫn Câu lạc bộ Mỹ thuật mà ông phụ trách làm giáo viên cố vấn. Sau khi chỉ đạo hoạt động ngoại khóa xong, ông Miura đã đi cắm trại luôn. Sáng Chủ nhật, ông Miura ra khỏi nhà vào lúc 7 giờ 40 phút, rồi lái xe đến trường học. Ba lô chuẩn bị cho việc leo núi đã được chất lên xe. Theo lời kể của người vợ, bên trong ba lô thường bao gồm lều, túi ngủ, đèn pin, bình nước... những đồ dùng để cắm trại, ngoài ra còn có sổ ký họa và bút chì để vẽ tranh.

Thời điểm ông Miura đến trường học là khoảng 7 giờ 50 phút. Ông không ghé qua phòng giáo viên mà

đi thẳng đến phòng sinh hoạt của Câu lạc bộ Mỹ thuật để gặp và phụ đạo riêng cho một nữ sinh đang học năm cuối tại thời điểm đó, tên là **Kameido**.”

Ngày 20 (Chủ nhật)
7:40 Ra khỏi nhà
7:50 Đến trường học
8:00 Bắt đầu việc hướng dẫn



“Phụ đạo riêng? Em tưởng là giờ rèn luyện chung của Câu lạc bộ Mỹ thuật?”

“Nghe nói cũng là vì cách chỉ dạy của Miura quá hà khắc, nên số lượng thành viên ít ỏi vô cùng.”



“A... nhắc mới nhớ, em đã từng nghe qua chuyện đó rồi. Đại loại là 10 thành viên mới vào câu lạc bộ thì đều rơi rụng hết trong một tháng...”

“Ừ, lúc đó số thành viên học lớp 10 bằng không. Lớp 11 được một em. Và khối 12 thì chỉ có mình nữ sinh Kameido kia thôi.”

“Cả Câu lạc bộ Mỹ thuật chỉ có hai người thôi à...”

“Hơn nữa, ngày hôm đó, thành viên khối 11 đã vắng mặt vì đi dự đám tang của một người họ hàng, thế nên chỉ có mỗi một mình Kameido.”

“Ngay cả trong tình trạng như thế mà câu lạc bộ vẫn không nghỉ ha.”

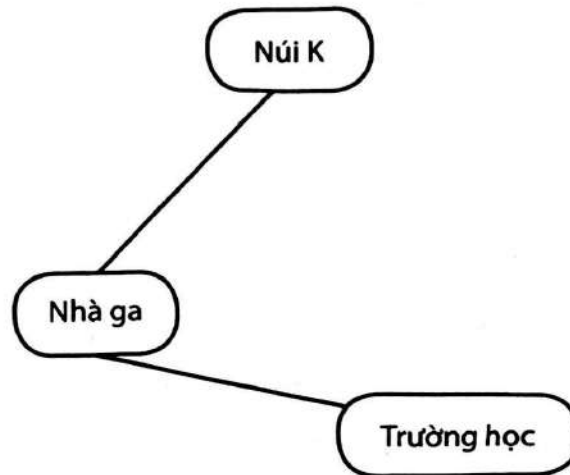
“Ừ, cũng tại Miura khắt khe quá mà. Đại loại như *‘dù chỉ có một học sinh cũng phải làm đâu ra đó!’* ấy. Lúc trước anh đã từng phỏng vấn nữ sinh ấy, cô ta khá là ghét Miura. Có lẽ cô ta đã phải chịu đựng sự kỷ luật rất hà khắc. Dĩ liệu phỏng vấn khi đó cũng có trong hồ sơ này, chút nữa cậu đọc thử cho biết.”

“Về thầy Miura ấy ạ? Nói thật lòng thì, em không thích lắm. Đúng hơn là ghét ạ... bởi thầy dễ nổi nóng... Có lẽ thầy muốn làm một ‘giáo viên nhiệt huyết’, nhưng trong thâm tâm ai cũng cảm thấy khó chịu. Lúc được thầy hướng dẫn trong câu lạc bộ, em cũng thường xuyên bị thầy to tiếng quát nạt... Thật sự là rất đáng sợ...”

“Tiện thể thì trong lúc phụ đạo, ông Miura có **nói cho Kameido biết chuyện chiều nay mình sẽ lên núi K cắm trại.**”

“Thời điểm kết thúc giờ sinh hoạt ở câu lạc bộ là 13 giờ. Ngay sau đó, ông Miura đã lái xe đến nhà ga gần nhất. Nhà ga gần nhất nằm ở khoảng giữa trường học và núi K. Từ trường học có thể đi thẳng đến núi K, tuy nhiên ông Miura đã có chút việc riêng ở nhà ga.

Việc thứ nhất là *mua đồ ăn ở siêu thị*. Và việc còn lại là *đi đón một người đàn ông tên là Toyokawa sống ở gần nhà ga.*”



“Toyokawa...? Là ai thế?”

“Là bạn từ thời Đại học Mỹ thuật của ông Miura. Mà gọi là ‘bạn’ vậy thôi, chứ trong thâm tâm Toyokawa cũng không ưa ông Miura đâu.”

“Tôi là bạn với Miura từ thời học Đại học Mỹ thuật. Sau khi tốt nghiệp tôi cũng được cậu ấy chiếu cố rất nhiều. Tôi hiện đang được làm giáo viên thỉnh giảng theo lịch mỗi tuần một lần tại trường cấp ba mà cậu ấy đang làm việc. Vâng, đương nhiên đó là công việc do

cậu ấy giới thiệu cho tôi. Chắc là Miura đã lo nghĩ cho đồng lương ít ỏi của tôi cũng nên. Cậu ấy động viên tôi ‘làm thêm nghề tay trái để lo cho cuộc sống’, chà, vì vậy nên tôi rất lấy làm biết ơn. Chỉ là... ừm. Nếu anh hỏi tôi có thích cậu ấy không thì... khó đấy. Cậu ấy là người luôn tự cho mình là đúng. Toàn tự nhiên gọi điện thoại đến rủ nào là ‘Mai cùng đi leo núi đi’ hay ‘Giờ hai mình đi nhậu đi’, mà chẳng thèm quan tâm tôi lúc đó có bận gì không... Đáng ra chỉ cần từ chối là được, nhưng vì tôi đã được cậu ấy giúp đỡ nhiều, nên khó mà có thể thốt ra lời từ chối...”



“Một ngày trước đó... tức là tối ngày thứ Bảy, ông Miura đã gọi điện thoại cho Toyokawa và rủ rằng: ‘Ngày mai và ngày mốt mình cùng lên núi K cắm trại thôi’. Bình thường thì Toyokawa cũng chiều theo, nhưng nghe nói chỉ riêng lần đó là ông ta từ chối. Cũng đúng thôi. Đứng ở vị trí của Toyokawa, vốn có công việc chính là nhân viên văn phòng, thì thứ Hai là ngày thường nên ông ta phải đi làm từ sáng. Ông ta không thể đi cắm trại qua đêm. Tuy nhiên, dù Toyokawa đã nói rõ là như thế, nhưng ông Miura vẫn không hề nhượng bộ.”

“Hà?”

“Miura đã đề xuất thế này. Cả-hai-người-sẽ-cùng-leo-đến-nửa-đường-núi, về-sau-đó-một-mình-Toyokawa-xuống-núi-trong-ngày-hôm-đó-là-được.”

“Tóm lại ý là ‘Đi chung nửa đoạn đường’ à... Sao nghe... cưỡng ép quá ha.”

“Cuối cùng thì Toyokawa cũng nghe theo đề nghị của Miura và quyết định đi leo núi về trong ngày. Hai người họ đã gặp nhau ở trước nhà ga, tiếp đến ghé vào siêu thị gần đó để mua đồ ăn cho chuyến leo núi. Lúc này, những thứ mà ông Miura mua là bánh nhân đậu đỏ, bánh mì kẹp thịt heo chiên xù, và ‘cơm hộp Hanayagi’.



Ngày 20 (Chủ nhật)

7:40	Ra khỏi nhà
7:50	Đến trường học
8:00	Bắt đầu việc hướng dẫn
13:00	Rời trường học
13:10	Gặp Toyokawa trước nhà ga, Đi siêu thị mua đồ
13:30	Đến núi K - Bắt đầu leo núi

Sau khi mua đồ xong, họ lái xe đến núi K và tới nơi vào lúc 13 giờ 30 phút. Họ đậu xe ở chân núi rồi bắt đầu chuyển leo núi. Nhân tiện, Iwata này, cậu đã từng leo núi K chưa?”

“Dạ, hồi xưa em có leo tới trạm dừng số 4 với bố. Ngay cả trẻ con cũng có thể leo lên ngọn núi đó dễ dàng.”

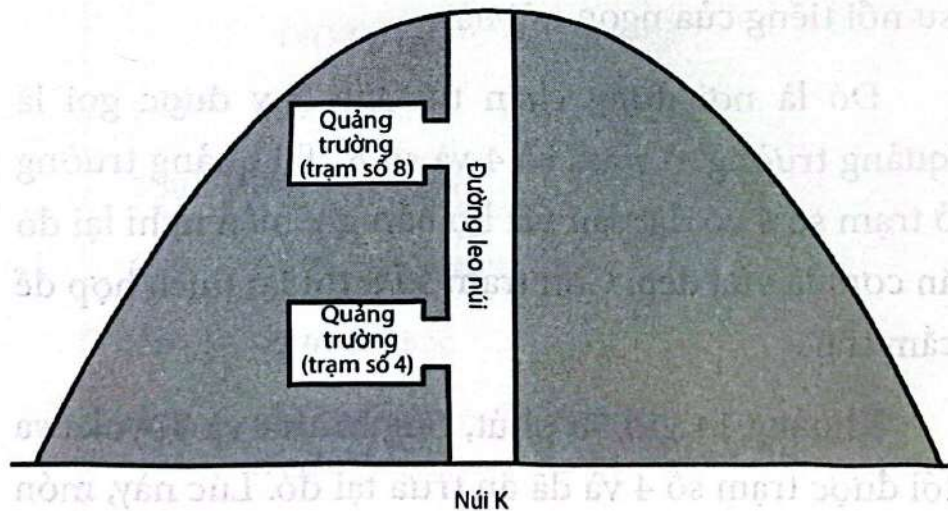
“Đúng rồi. Để lấy tư liệu anh cũng có leo lên đó mấy lần. Đường dốc thoải thoải thôi nên cũng khá là dễ thở. Đường lên được căng dây nên chắc chắn là không có chuyện lạc đường. Người ta còn làm đường lên đến giữa núi. Vì thế nên nơi này khá nổi tiếng với dân địa phương và lúc nào cũng có lượng khách ghé thăm nhất định. Ngoài ra, còn có một lý do khác cho sự nổi tiếng của ngọn núi này.

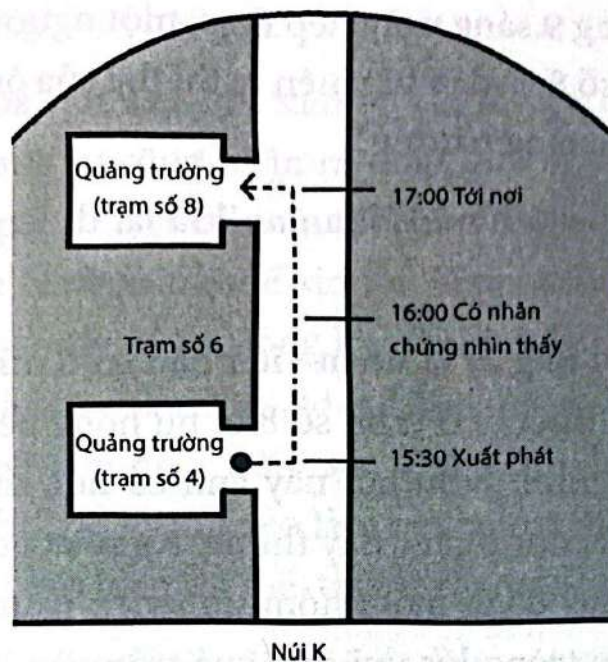
Đó là nơi dừng chân thường hay được gọi là ‘quảng trường’ ở trạm số 4 và số 8. Tại quảng trường ở trạm số 4 có đặt sẵn vài bộ bàn ghế nên nghỉ lại đó ăn cơm là vừa đẹp. Còn trạm số 8 thì lại thích hợp để cắm trại.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ông Miura và Toyokawa tới được trạm số 4 và đã ăn trưa tại đó. Lúc này, món mà ông Miura ăn là ‘cơm hộp Hanayagi’ mua ở siêu thị. Chỗ này quan trọng nên hãy nhớ kỹ nhé. Sau khi

ăn xong, hai người họ ở quảng trường vẽ tranh đến 15 giờ 30 phút thì giải tán. Toyokawa xuống núi từ điểm này, trong khi ông Miura tiếp tục hành trình hướng tới trạm số 8.

Sau đó, một số người xuống núi đã nhìn thấy ông Miura đi bộ trên đường. Lần cuối ông được nhìn thấy là vào lúc **16 giờ, ở vị trí gần trạm số 6**. Thông tin thêm, đường đi từ trạm số 6 lên trạm số 8 khá hiểm trở, vậy nên để lên được tới đó thì nhanh nhất cũng phải mất một tiếng đồng hồ. Hay nói cách khác, có thể suy luận ra thời điểm Miura đến trạm số 8 là từ **17 giờ trở đi**.



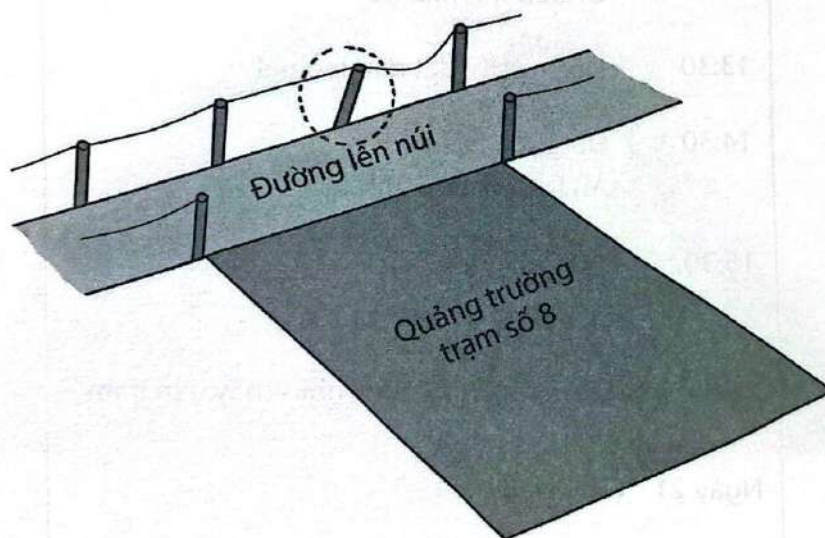


13:00	Rời trường học
13:10	Gặp Toyokawa trước nhà ga Đi siêu thị mua đồ
13:30	Đến núi K - Bắt đầu leo núi
14:30	Đến trạm số 4 Ăn trưa và vẽ tranh
15:30	Chia tay Toyokawa Tiếp tục leo núi
16:00	Lần cuối cùng được nhìn thấy gần trạm số 6
Ngày 21	(Thứ Hai)
9:00	Phát hiện ra thi thể

Khoảng 9 sáng ngày tiếp theo, một người đàn ông đến trạm số 8 và đã phát hiện ra thi thể của ông Miura nằm trên quảng trường.”

“... Tại sao người đàn ông kia lại đi leo núi vào sáng sớm như vậy?”

“Bởi vì ông ấy là **nhân viên bảo trì ở núi K**. Ông ấy hay tin thiết bị ở trạm số 8 bị hư hỏng nên mới đi xem tình hình. Như hồi nãy anh có nói, đường leo núi ở núi K được căng dây thừng. Nghe nói cọc gỗ cố định sợi dây đã bị một nhóm sinh viên trong hội leo núi đá gãy trong lúc vui đùa quá trớn vào buổi trưa ngày hôm trước... tức là Chủ nhật ấy.”



“Đùa gì bạo lực quá.”

“Nghe nói sau khi xuống núi ít lâu, chính bản thân đương sự cũng nhận ra rằng ‘*quả nhiên việc làm đó chẳng hay ho gì cả*’, nên đã chủ động gọi điện cho đội quản lý ngọn núi để xin lỗi. Người nhận cú điện thoại đó là người đàn ông kia. Thời điểm điện thoại gọi đến là hơn 10 giờ tối, vì thế nên ông ấy mới quyết định sáng sớm ngày hôm sau sẽ lên núi để kiểm tra tình hình. Thế rồi xui xẻo làm sao lại trở thành người đầu tiên phát hiện thi thể, thật là tội nghiệp.”

 “Buổi sáng ngày 21, tôi đã lên núi để kiểm tra thiết bị trên đường leo núi. Thế rồi tôi thấy một người đang nằm... Xin lỗi! Chỉ nhớ lại thôi là tôi đã thấy hãi hùng rồi... Đại khái là trong một tình trạng vô cùng thê thảm... Ừm, tôi đã xuống núi và gọi cảnh sát ngay sau đó...”

“Người đàn ông đã xuống núi và gọi cho cảnh sát. Đến tầm trưa thì công tác khám nghiệm hiện trường được tiến hành. Dựa vào việc tìm thấy giấy tờ tùy thân của ông Miura trong ba lô tại hiện trường, và việc xe hơi của ông Miura đang đậu trong bãi xe ở chân núi, người ta đã suy-đoán đó chính là thi thể của ông Miura.”

“Suy đoán?”

“Ở thời điểm ấy, họ không thể đưa ra kết luận chắc chắn, bởi tình trạng tổn thương của thi thể quá khủng khiếp. Đừng nói là khuôn mặt, ngay cả giới tính cũng không thể phân định được. Nếu nói theo cách chân thực, **nó là một mớ gì đó mà phải cố lắm mới thấy hao hao như hình người.**”

“Ừ... Vậy cách thức sát hại chắc phải kinh khủng lắm.”

“Nghe nói tổng cộng có **hơn hai trăm** vết thương do dao đâm và bị đập bằng đá.”

“Hơn hai trăm...”



“Khi kẻ thủ ác ra tay với nạn nhân bạo lực tới mức độ này, có thể nghĩ đến hai động cơ. Thứ nhất, là để-khiến-người-ta-không-nhận-ra-danh-tính-của-nạn-nhân. Còn một cái nữa là để-trả-một-mối-hận-thù-sâu-sắc-nào-đó. Trong trường hợp này, cậu nghĩ là cái nào?”

“... Nếu như mục đích là để khiến người ta không nhận ra danh tính của nạn nhân, thì việc không đem giấy tờ tùy thân ra khỏi hiện trường thật khó hiểu. Nói cách khác... theo em nghĩ là... hận thù sâu sắc ạ.”

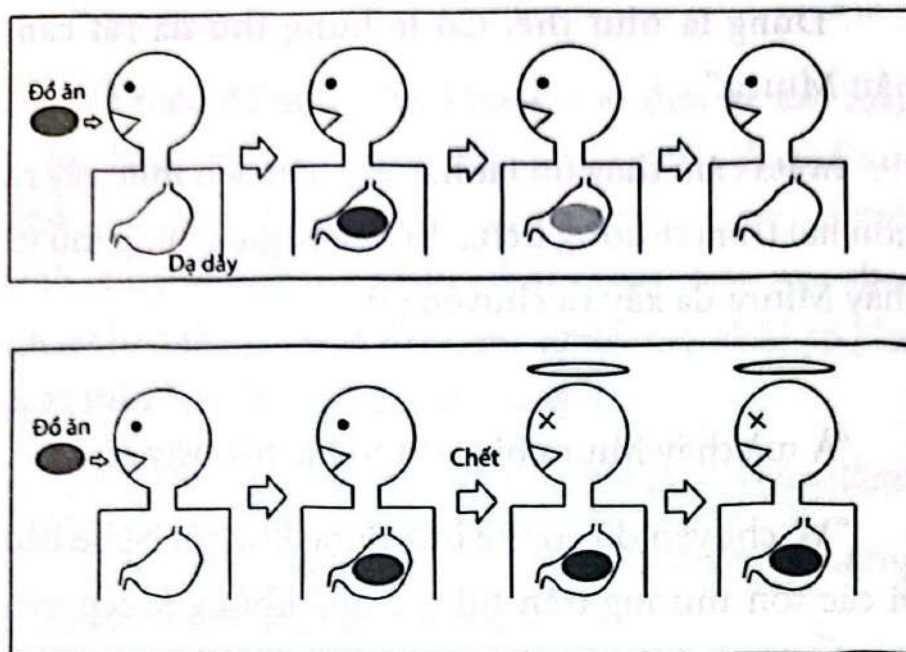
“Đúng là như thế. Có lẽ hung thủ đã rất căm hận Miura.”

Iwata cảm thấy ớn lạnh. Căm hận đến mức gây ra hơn hai trăm thương tích... Rốt cuộc giữa hung thủ và thầy Miura đã xảy ra chuyện gì?

“À mà thầy Miura bị giết vào lúc nào vậy ạ?”

“Về chuyện đó có thể biết được khá rõ. Nghe bảo vì các tổn thương trên thi thể quá khủng khiếp nên việc khám nghiệm tử thi vô cùng vất vả, nhưng không biết có nên gọi là may hay không, người ta vẫn có thể thu được một lượng **thức ăn chưa tiêu hóa hết** từ dạ dày. Hỗn hợp có thành phần tương tự như nguyên liệu của ‘cơm hộp Hanayagi’.

Thức ăn mất ba tiếng đồng hồ để tiêu hóa trong dạ dày. Sau khi tiêu hóa xong, dạ dày sẽ hoàn toàn trống rỗng. Thế nhưng, nếu một người tử vong giữa quá trình đó, hoạt động của dạ dày sẽ bị ngưng trệ và thức ăn sẽ còn mãi trong dạ dày. Vì vậy nên có thể biết được nạn nhân đã chết bao nhiêu tiếng sau khi ăn bằng cách xem xét tình trạng tiêu hóa.



Thời điểm ông Miura tử vong **được suy đoán là khoảng 2 tiếng 30 phút sau khi ăn**. Ông Miura đã ăn ‘cơm hộp Hanayagi’ vào lúc 14 giờ 30 phút. Điều đó có nghĩa là ông Miura đã bị sát hại hai tiếng rưỡi đồng hồ sau đó... tức **tầm 17 giờ**.”

“Thì ra là vậy... Ờ? Khoan đã anh. Nhớ không lầm thì thời điểm thấy Miura đến trạm số 8 là 17 giờ trở đi mà nhỉ?”

“Ừm. Nói cách khác, ông Miura đã-bị-sát-hại-ngay-khi-vừa-tới-trạm-số-8.”



Ngày 20 (Chủ nhật)

- | | |
|--------|--|
| 7:40 | Ra khỏi nhà |
| 7:50 | Đến trường học |
| 8:00 | Bắt đầu việc hướng dẫn ở Câu lạc bộ
Mỹ thuật |
| 13:00 | Kết thúc việc hướng dẫn
Rời trường học |
| 13:10 | Gặp Toyokawa trước nhà ga
Đi siêu thị mua đồ |
| 13:30 | Đến núi K - Bắt đầu leo núi |
| 14:30 | Đến trạm số 4
Ăn trưa và vẽ tranh |
| 15:30 | Chia tay Toyokawa
Tiếp tục leo núi |
| 16:00 | Lần cuối cùng được nhìn thấy gần trạm số 6 |
| 17:00~ | Tới quảng trường ở trạm số 8
Sau khi đến nơi không lâu thì bị sát hại |

Ngày 21 (Thứ Hai)

- | | |
|------|----------------------|
| 9:00 | Phát hiện ra thi thể |
|------|----------------------|

“Iwata, nghe kể đến đây thì cậu hình dung ra hung thủ như thế nào?”

“Chà, về chuyện này... Trước hết, nếu suy đoán dựa trên tình trạng của thi thể, hung thủ rất căm hận thầy Miura. Do đó, em nghĩ **hung thủ là người quen của thầy.**”

“Chí lý. Thi thoảng cũng có những vụ hiem hoi kiểu như giết người mới gặp mặt lần đầu do xảy ra tranh cãi, nhưng không phải tới mức gây ra hơn hai trăm thương tích. Hung thủ là người quen, hơn nữa còn là một nhân vật có mối quan hệ khá sâu sắc.”



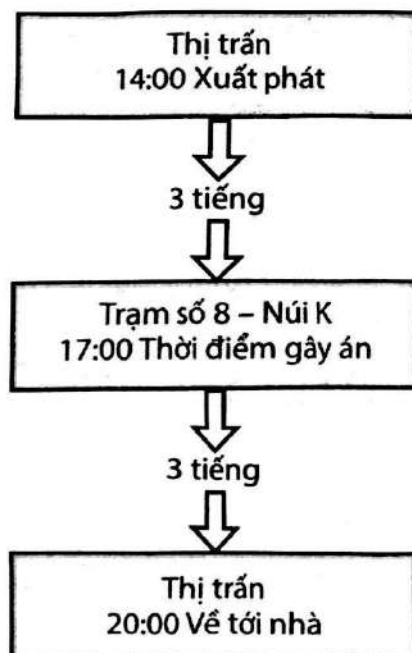
“Và là người biết rằng thầy Miura sẽ đi leo núi vào hôm Chủ nhật. Thế thì... những người đáng ngờ xuất hiện trong câu chuyện từ nãy tới giờ là... **vợ thầy Miura, Kameido ở Câu lạc bộ Mỹ thuật, và cả Toyokawa.**”

“Chính xác. Đương nhiên cũng có khả năng còn những nhân vật khác khớp với điều kiện trên, nhưng khi xét đến mức độ thân thiết trong mối quan hệ với ông Miura, cảnh sát đã tập trung vào ba người họ. Sau khi kiểm tra bằng chứng ngoại phạm, nghi-phạm-được-thu-hẹp-lại-còn-một-người.”

“Gì cơ!?”

“Anh sẽ giải thích theo thứ tự. Tạm thời bỏ qua Toyokawa, người đã đi cùng ông Miura nửa chặng đường, hãy cùng nhìn vào chứng cứ ngoại phạm của hai người kia nhé. Từ thị trấn hai người sống đến trạm số 8 trên núi K, cho dù có dùng đến phương tiện giao thông thì cũng phải mất khoảng ba tiếng một chiều.”

“Vì thời điểm gây án là 17 giờ... tính đến thời gian đi và về, nếu ai có chứng cứ ngoại phạm trong khoảng từ 14 giờ tới 20 giờ thì người đó vô can.”



“Ừ, nhưng vẫn còn một gợi ý nữa. Trong số những vật dụng của ông Miura, có vài thứ bị mất. Đó là **túi ngủ, bánh nhân đậu đỏ, và bánh mì kẹp thịt heo chiên xù**. Bánh nhân đậu đỏ và bánh mì kẹp thịt heo chiên xù là món ông Miura đã mua cùng với ‘cơm hộp Hanayagi’ ở siêu thị trước nhà ga. Có lẽ ông Miura đã định ăn chúng vào bữa tối và bữa sáng, nhưng lại bị giết trước khi kịp ăn chúng. Theo kết quả khám nghiệm tử thi, người ta không-tìm-ra-thành-phần-của-chúng-trong-hồn-hợp-thu-được-trên-cơ-thể. Hay nói cách khác, khả năng hung thủ đã cầm đi là rất cao.”



“Cướp đi túi ngủ và đồ ăn... Chẳng lẽ hung thủ đã ngủ lại một đêm trên núi, rồi đến sáng hôm sau mới trèo xuống sao?”

“Cậu cũng nghĩ vậy ha. Nhưng mà như thế cũng kỳ lạ nữa. Trong số những vật dụng của ông Miura còn có đèn pin, nước uống, lều, và vài thứ khác cũng cần thiết cho việc cắm trại. Thế mà chẳng cái nào bị lấy đi cả. Tức là bản thân **hung thủ đã có sẵn những thứ đó**. Cậu có nghĩ một người chuẩn bị chu đáo đến mức ấy lại phạm sai lầm ngớ ngẩn như quên mang theo ‘đồ ăn’ và ‘túi ngủ’, những thứ vốn không thể thiếu khi đi ngủ bụi không?”

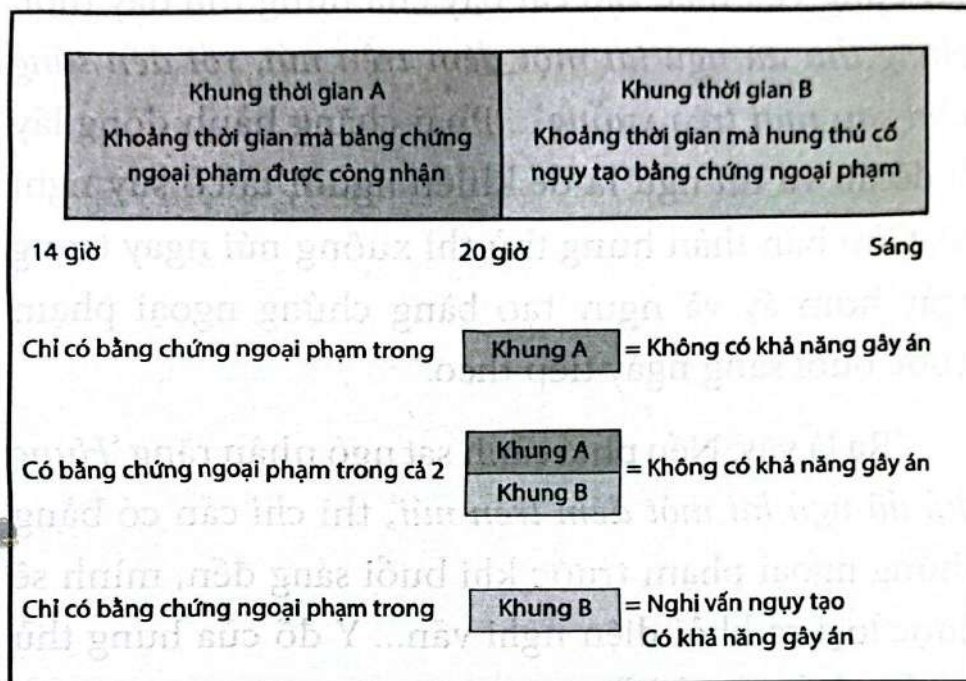
“Anh nói có lý... Nhưng nếu thế thì nhằm mục đích gì...”

“Có lẽ là để đánh lừa cảnh sát. Chính cậu ban nãy cũng vừa mắc vào cái bẫy của hung thủ đấy thôi. *‘Hung thủ đã ngủ lại một đêm trên núi, rồi đến sáng hôm sau mới trèo xuống’*... Phải chăng hành động lấy đi đồ ăn và túi ngủ là để khiến người ta có suy nghĩ đó. Còn bản thân hung thủ thì xuống núi ngay trong ngày hôm ấy và ngụy tạo bằng chứng ngoại phạm trước buổi sáng ngày tiếp theo.”

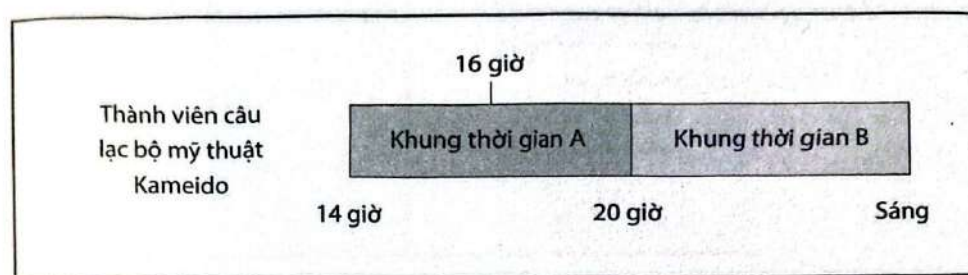
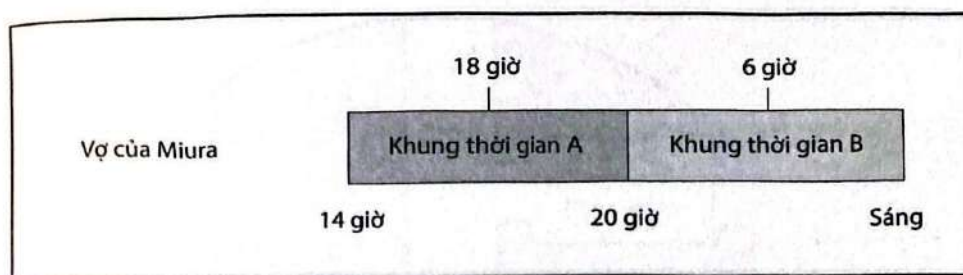
“Ra là vậy. Nếu phía cảnh sát ngộ nhận rằng *‘Hung thủ đã ngủ lại một đêm trên núi’*, thì chỉ cần có bằng chứng ngoại phạm trước khi buổi sáng đến, mình sẽ được loại ra khỏi diện nghi vấn... Ý đồ của hung thủ là như thế anh nhỉ?”

“Ừ, nhưng mà suy nghĩ thiển cận ấy đã không qua được mắt cảnh sát. Cảnh sát đã tương kế tựu kế và tiến hành điều tra như thế này. Tạm gọi khoảng thời gian từ 14 giờ đến 20 giờ là khung thời gian A, từ 20 giờ đến sáng ngày hôm sau là khung thời gian B, ai có chứng cứ ngoại phạm trong ‘khung thời gian A’ thì vô can. Trường hợp chỉ-có bằng chứng ngoại phạm trong ‘khung thời gian B’, vì nó có khả năng là

bằng chứng nguy tạo, nên trái lại còn làm dấy lên sự nghi hoặc mạnh mẽ hơn. Cuối cùng thì cảnh sát nhận định là cả vợ của ông Miura và Kameido đều vô can.”



“Khoảng 18 giờ vào ngày xảy ra vụ án, vợ ông Miura đã dắt con trai 11 tuổi tại thời điểm đó đi mua đồ ở cửa hàng bán rau gần nhà. Hơn nữa, hơn 6 giờ sáng ngày hôm sau, hàng xóm đã nhìn thấy bóng dáng bà đang dọn dẹp ở trước nhà. Tiếp theo là Kameido, khoảng 16 giờ hôm xảy ra vụ án, cô gái đã gọi điện thoại từ nhà mình đến nhà bạn. Người bạn đã làm chứng và lịch sử cuộc gọi cũng đã được xác thực.”

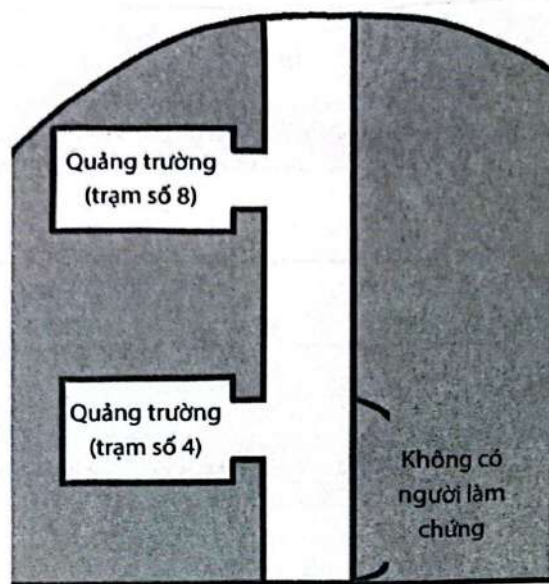


“Vậy hung thủ là... Toyokawa.”

“Ồ, khi cảnh sát tập trung điều tra Toyokawa, họ đã nhận được một thông tin đáng ngờ. Vào ngày xảy ra vụ án, sau khi chia tay ông Miura ở trạm số 4, **không ai nhìn thấy Toyokawa xuống núi.**”

“Hả!?”

“Hay nói cách khác, khả năng Toyokawa không xuống núi là rất cao.”



Núi K

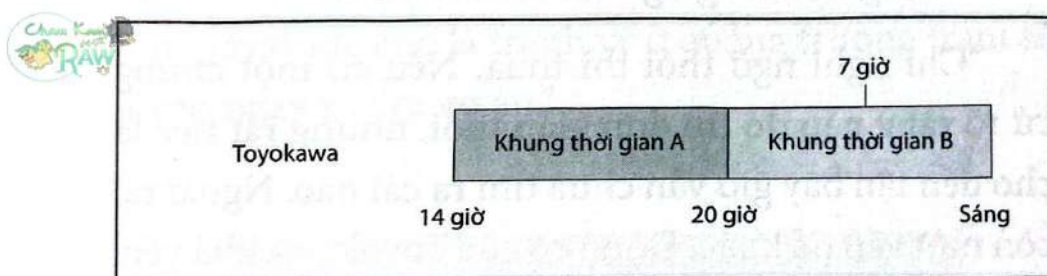
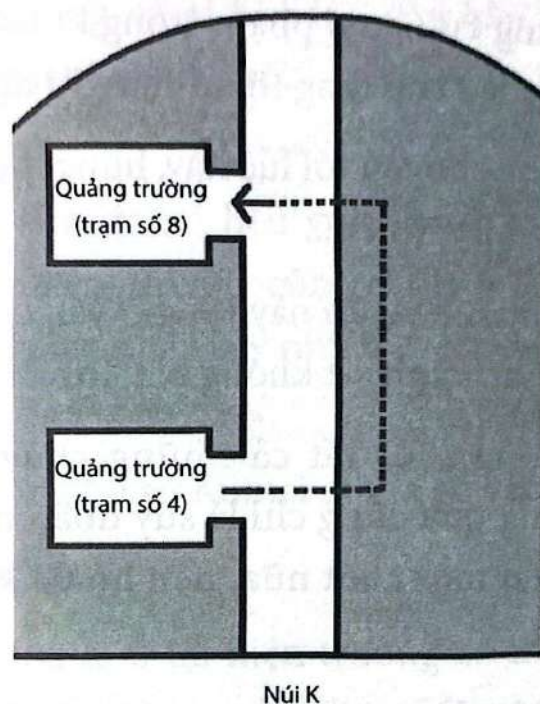
“Vậy tức là y bám theo sau thầy Miura sao?”



“Không, cũng không có nhân chứng nào nhìn thấy việc đó hết. Nói thẳng ra thì, Toyokawa-đã-đột-nhiên-biến-mất-hoàn-toàn-khỏi-trạm-số-4. Cảnh sát đã nghĩ như thế này. Sau khi chia tay ông Miura, phải chăng là Toyokawa đã **rời khỏi con đường leo núi, rồi đi lên tận trạm số 8 không?**”

“Có đường khác nữa sao?”

“Là con đường mòn khá hiểm trở, nhưng nghe nói là người lớn có thể đi bộ mà không quá khó nhọc. Nếu nhanh chân thì có thể đến được trạm số 8 với thời gian tương đương đường leo núi thông thường.”



Tóm lại là như thế này. Sau khi chia tay ông Miura, Toyokawa đã rời khỏi đường leo núi, men theo đường mòn để đi lên và tới được trạm số 8. Y sát hại ông Miura, lấy đi túi ngủ và thức ăn, rồi xuống núi ngay trong ngày hôm đó. Nhân tiện thì khoảng 7 giờ sáng hôm sau, Toyokawa có chào hỏi hàng xóm.”

“Có chứng cứ ngoại phạm trong khung thời gian B... vậy nghĩa là càng tăng thêm sự nghi ngờ sao?”

Lẳng nghe chuyện tới lúc này, hung thủ chỉ có thể là Toyokawa. Tuy nhiên...

“Anh Kumai... vụ án này tới giờ vẫn chưa có ai bị bắt nhỉ? Tại sao cảnh sát không bắt Toyokawa?”

“Họ không thể. Tất cả những chuyện anh kể này giờ chẳng qua cũng chỉ là suy đoán mà thôi. Vì vẫn còn thiếu một chút nữa, nên họ đã không phát lệnh bắt.”

“Trong khi đáng ngờ tới mức này sao?”



“Chỉ nghi ngờ thôi thì thua. Nếu có một chứng cứ rõ ràng nào đó thì đơn giản thôi, nhưng rất tiếc là cho đến tận bây giờ vẫn chưa tìm ra cái nào. Ngoài ra, còn một vấn đề khác. Động cơ của Toyokawa khá yếu. Ừ thì việc Toyokawa chán ghét ông Miura là sự thật, nhưng nói nó là lý do đáng để ra tay sát hại tàn nhẫn như thế thì... khó lắm.”

“Ngoài ba người họ ra thì không còn nghi phạm nào nữa hả anh?”

“Nói sao nhỉ... Giữa chừng anh phải tạm ngừng việc lấy tin để nhập viện nên cũng không rõ, nhưng

thực tế là không có ai bị bắt... vậy hẳn là không có nhân vật tiềm năng nào rồi.”

Kumai vừa lật tài liệu vừa lẩm bẩm. “Chà, nếu chỉ có bấy nhiêu, thì đây cũng chỉ là một trong vô số những vụ án kỳ quái. Tuy nhiên, trong vụ án này vẫn còn một chỗ kỳ quái nữa.”

Trên trang hồ sơ Kumai giở ra có vài tấm hình.

“Cái này là...”

“Trong ba lô ở tại hiện trường có một quyển sổ ký họa. Có mấy bức tranh được vẽ bên trong đó. Hai tấm này được cho là tranh vẽ ở quảng trường trạm số 4 vào ngày xảy ra vụ án.”





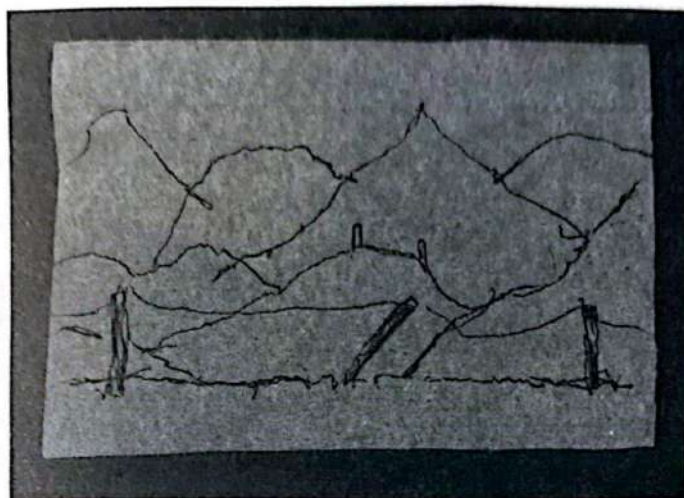
“Rồi... cái này có gì lạ vậy anh?”

“Thứ kỳ lạ không phải là cái này, mà là bức-tranh-cuối-cùng được vẽ sau đó, khi ở quảng trường trên trạm số 8.”

“Bức tranh cuối cùng?”

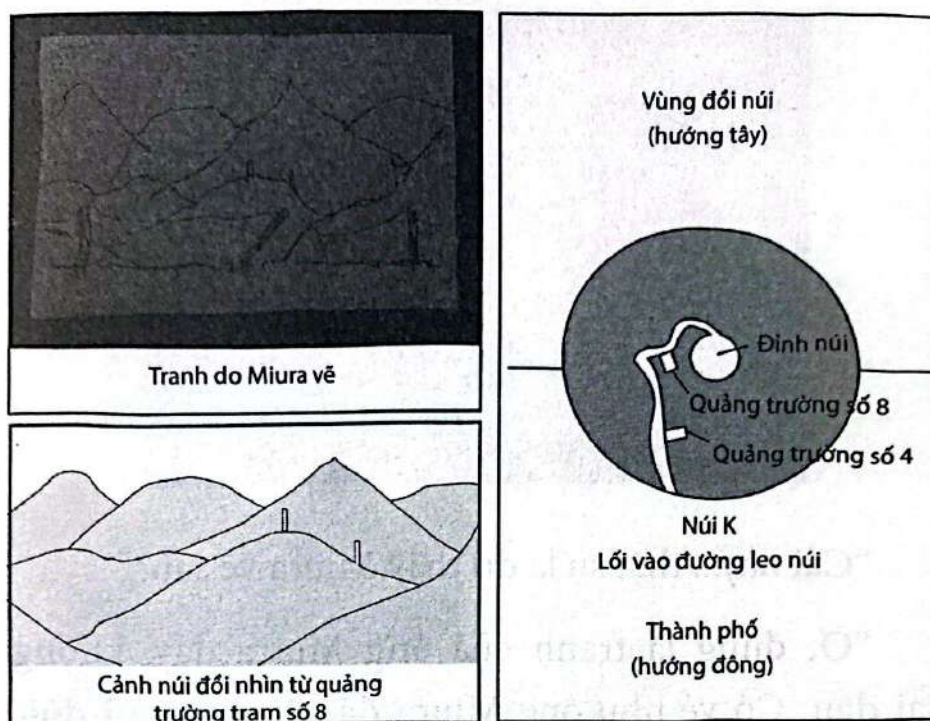
Kumai lật sang trang. Nhìn vào ảnh chụp được dính trên đó, Iwata không tin vào mắt mình.

Một bức tranh cầu thả và lem luốc, tới mức khó mà tin rằng nó được vẽ bởi thầy Miura, một người vốn vẽ rất đẹp.



“Cái này... thật sự là do thầy Miura vẽ sao?”

“Ồ, đúng là tranh của ông Miura đấy, không sai đâu. Có vẻ như ông Miura đã vẽ cảnh núi đồi nhìn từ quảng trường trạm số 8. Chắc cậu cũng biết, núi K là ngọn núi án ngữ ở ranh giới giữa vùng đồi núi và thành thị. Khi men theo đường leo núi, vị trí trạm số 8 vừa hay có thể nhìn toàn cảnh núi non. Nghe nói ông Miura rất yêu thích cảnh sắc này, nên khi còn sống đã từng đến đây ký họa không biết bao nhiêu lần.”



“Iwata này, thầy hay lên núi K vẽ tranh lắm. Cảnh núi non nhìn từ trạm dừng số 8 là phong cảnh tuyệt đẹp.”

“Chuyện đó, em cũng từng được nghe thầy Miura nói. Nhưng mà... bức tranh này...”

“Lạ đúng không? Phong cách khác hoàn toàn so với những bức tranh kia. Hơn nữa, cái này còn **được vẽ ở mặt sau của một tờ hóa đơn.**”

“Trong túi quần của ông Miura có một cái ví. Người ta đã tìm thấy tờ hóa đơn ở trong đó. Chính

là tờ hóa đơn khi mua đồ ăn tại siêu thị trước nhà ga vào ban trưa. Bức tranh này được vẽ ở mặt sau. Theo kết quả khám nghiệm, dựa vào dấu vân tay trên tờ hóa đơn và những thứ khác, người ta đã xác định nó là do chính ông Miura vẽ. Họa cụ là cây bút bi mà ông luôn mang theo trong túi quần. Trông bức tranh có vẻ sơ sài, nhưng dường như đó không phải là vẽ bừa bãi. Trước đây anh cũng từng thử leo lên trạm số 8 và ngắm phong cảnh thực tế, bố cục tổng thể gần như là giống nhau. Độ cao, độ dốc và tương quan vị trí của từng ngọn núi, thậm chí cả những cột ăng-ten trên núi cũng được tái hiện lại một cách chân thực. Chắc hẳn là ông Miura muốn vẽ lại chính xác mọi thứ, nên ông còn thêm cả **đường giống** nữa.”



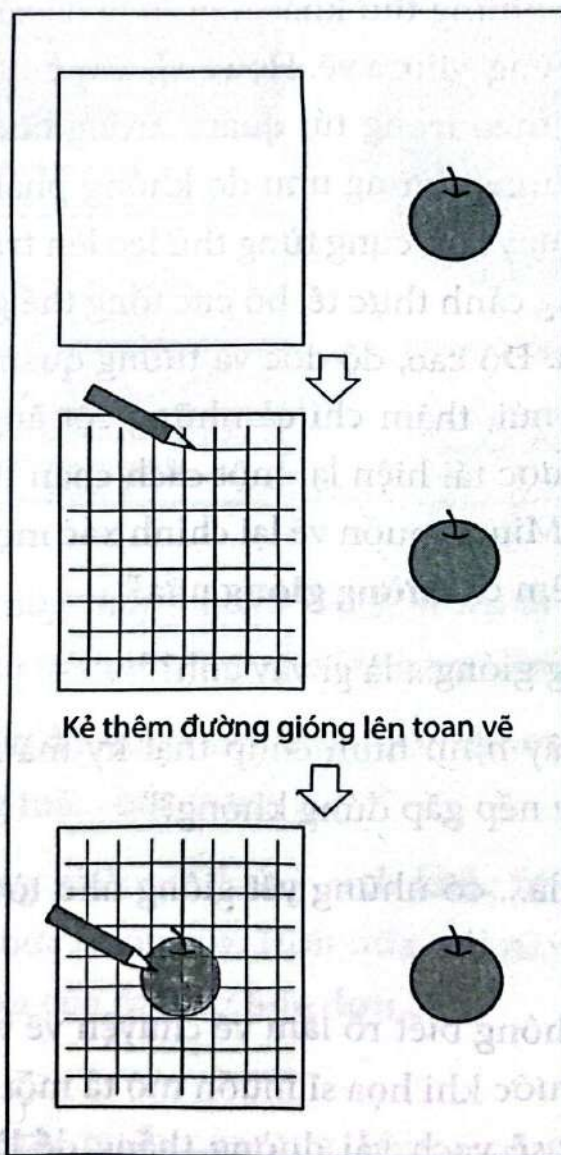
“Đường giống... là gì vậy anh?”

“Cậu hãy nhìn hình chụp thật kỹ mà xem. Trên giấy có mấy nếp gấp đúng không?”

“Đúng là... có những vết giống như tờ giấy được gấp nhỏ.”

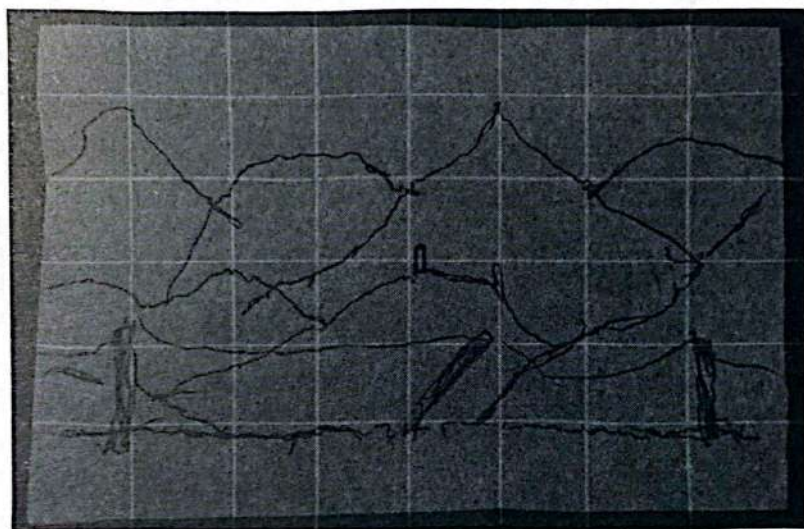
“Anh không biết rõ lắm về chuyện vẽ vời, nhưng nghe bảo trước khi họa sĩ muốn mô tả một đối tượng nào đó, họ sẽ vạch vài đường thẳng để làm chuẩn. Những đường này được gọi là ‘đường giống’. Nhờ

chúng mà họa sĩ có thể vẽ tranh chính xác và giữ được
bố cục hài hòa.”



“Thầy Miura đã thêm đường giống bằng cách tạo ra những nếp gấp trên tờ hóa đơn sao...?”

“Đó là phán đoán của phía cảnh sát. Trên thực tế, nếu cậu nhìn bức tranh thật kỹ, cậu cũng sẽ nhận ra là nó đã được vẽ theo những đường giống.”



“Nhưng tại sao thầy ấy lại vẽ lên mặt sau của tờ hóa đơn?”

“Quả thật, nếu là vẽ tranh thì nên dùng sổ ký họa mới phải. Nhưng ông Miura đã không làm như thế. Cậu nghĩ là vì sao?”

Nghe thấy câu hỏi trên, Iwata chợt nghĩ đến một khả năng đáng sợ. “Thầy Miura... đã-ở-trong-tình-huống-không-thể-lấy-được-sổ-ký-họa...?”

“Đúng rồi. Anh nghĩ sự việc là như thế này. Sau khi đến trạm dừng số 8, ông Miura đã bị kẻ nào đó tấn công. Thủ phạm dí dao vào người ông Miura. Hai người đã trừng mắt nhìn nhau một lúc. Giữa chừng, ông Miura bèn lấy bút bi và tờ hóa đơn trong túi quần ra, rồi dùng bàn tay run rẩy vì sợ hãi để... vẽ lại bức tranh đồi núi. Sau khi cất bức vẽ đi, ông Miura đã bị sát hại.”

Quả nhiên là nếu không nghĩ theo hướng đó thì cũng chẳng có cách giải thích nào khác. Song, vẫn quá ư là bất hợp lý. Trong khoảnh khắc bị chìa dao vào người, tại sao Miura không bỏ chạy mà lại có ý định vẽ tranh?



Ngay khi đó, một khả năng nảy ra trong đầu Iwata. “Anh Kumai, có thật là thầy Miura đã vẽ tranh ngay trước khi bị giết không?”

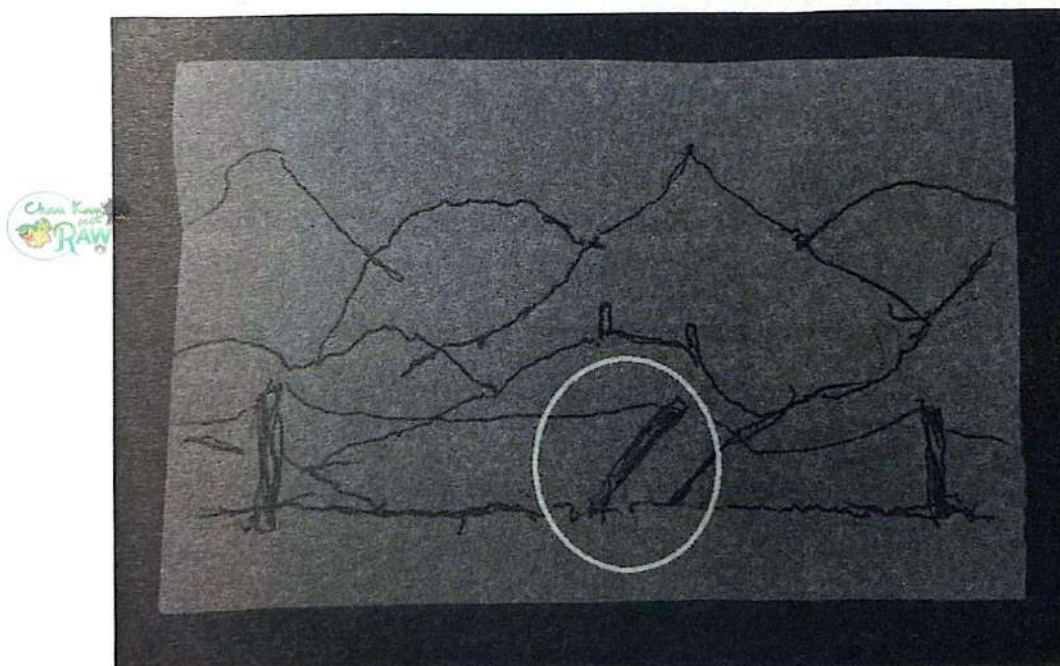
“Ý cậu là sao?”

“Hồi còn sống, thầy ấy đã từng đến trạm số 8 trên núi K rất nhiều lần. Biết đâu tranh vẽ từ một trong những lần leo núi trước đã được thầy cất vào trong ví và để yên ở đấy cho tới ngày định mệnh... Liệu có khả năng đó không anh?”

“Không có đâu. Ban này chắc anh cũng nói rồi mà nhỉ? Tờ hóa đơn có bức tranh là thứ được siêu thị trước nhà ga in ra **vào buổi trưa ngày hôm ấy.**”

“À... ừ nhỉ.”

“Chưa hết. Cậu hãy nhìn bức tranh thật kỹ mà xem. Ở phía trước có ba cây cọc phải không nào? Cọc gỗ này là để căng dây thừng dọc đường leo núi. Cậu có thấy cây ở chính giữa bị nghiêng không?”



“Dạ có... A! Không lẽ là...”

“Nhớ ra rồi đúng không? Vào buổi trưa hôm xảy ra vụ án, một nhóm sinh viên trong hội leo núi đã đá

gậy cọc gỗ ở trạm số 8. Nó là cái cọc này đây. Sự việc chỉ xảy ra vài tiếng trước khi ông Miura bị giết thôi.”

“Cây cọc được vẽ trong tranh... Quả nhiên là bức tranh này được vẽ ngay trước lúc chết.”

“Ồ, chỉ trong khoảng thời gian ngắn ngủi kể từ khi ông Miura đến quảng trường trạm số 8 đến lúc bị giết mà thôi.”

Miura đã vẽ bức tranh cảnh đồi núi trong khi bị hung thủ đe dọa. Rốt cuộc là nhằm mục đích gì cơ chứ?

“Có lẽ nào... bức tranh này là... thông điệp tố cáo hung thủ không?”



“Phải nói sao nhỉ. Nếu ông Miura để lại một bức tranh chân dung hay gì đó thì sẽ đỡ biết bao. Mà dù ông ấy có làm như thế thì hẳn là cũng bị hung thủ phi tang mà thôi.”

“Anh nói có lý...”

Vậy tức là Miura đã để lại ám hiệu không thể lý giải được một cách dễ dàng, nhằm giữ nó không bị hung thủ phi tang chẳng...? Song, nếu là thế, một nghi vấn khác lại nổi dậy. Tại sao hung thủ lại để bức vẽ tại hiện trường? Dù trên đó không có tên hay hình

vẽ chân dung của mình đi chẳng nữa, nhưng nếu người mình giết đã cố vẽ ra một bức tranh kỳ lạ trước lúc lâm chung, đáng ra phải xử lý nó luôn cho chắc mới hợp lý chứ nhỉ...?

Iwata đang đắm chiêu suy nghĩ thì Kumai cất lời.

“Thông tin sơ lược về vụ án đại khái chỉ tới đó thôi. Thôi, giờ cũng trễ rồi, về thôi.”

Khi về tới ký túc xá dành cho nhân viên, Iwata thả người nằm xuống gian phòng trọ âm đạm rộng chừng mười hai mét vuông. Những bức vẽ của thầy Miura không thể rời khỏi đầu óc của cậu. Thứ khiến cậu thấy thắc mắc hơn cả là những đường giống bố trợ.

Những bức tranh được vẽ trong sổ ký họa không hề có đường giống. Hay nói cách khác, thầy Miura thuộc **tuýp người thường ngày không cần đến đường giống để vẽ tranh**. Thế mà tại sao chỉ riêng bức vẽ phong cảnh đồi núi kia thầy lại kỳ công vạch ra những đường giống tỉ mỉ đó? Phải chăng là có lý do nào đó khiến thầy nhất thiết phải mô tả chính xác đến nhường ấy?



Hơn nữa, ngay cả việc “tạo nếp gấp” cũng làm cậu bận tâm. Nếu cần đến đường giống thì chỉ cần dùng bút kẻ vài đường là xong. Tại sao phải chọn cách phiền phức như tạo nếp gấp trên giấy như thế chứ...?

Càng nghĩ càng không thể hiểu nổi.

Iwata khẽ thở dài rồi trở người. Ngay lúc ấy, tờ lịch treo tường bỗng nhiên lọt vào mắt cậu. Chẳng bao lâu nữa là sẽ đến tháng 9. Sắp sửa được ba năm kể từ khi thấy Miura mất.

“Iwata này, thầy hay lên núi K vẽ tranh lắm. Cảnh núi non nhìn từ trạm dừng số 8 là phong cảnh tuyệt đẹp. Lần sau thầy sẽ dẫn trò lên đó mà xem. Mọi muộn phiền lo âu rồi cũng sẽ tan biến thôi.”

Hay là tháng sau mình thử leo lên đó xem sao nhỉ?

Iwata cũng muốn nhìn thấy phong cảnh tuyệt đẹp mà thầy Miura đã từng yêu thích.

Hành động của Miura vào ngày xảy ra vụ án:



Ngày 20 (Chủ nhật)

7:40 Ra khỏi nhà

7:50 Đến trường học

8:00 Bắt đầu việc hướng dẫn ở Câu lạc bộ Mỹ thuật

13:00 Kết thúc việc hướng dẫn

Rời trường học

13:10 Gặp Toyokawa trước nhà ga

Đi siêu thị mua đồ

13:30 Đến núi K - Bắt đầu leo núi

- 14:30 Đến trạm số 4
Ăn trưa và vẽ tranh
- 15:30 Chia tay Toyokawa
Tiếp tục leo núi
- 16:00 Lần cuối cùng được nhìn thấy gần trạm số 6
- 17:00~ Tới quảng trường ở trạm số 8
Vẽ lại cảnh đồi núi vào mặt sau tờ hóa đơn
Sau đó không lâu thì bị sát hại

Ngày 21 (Thứ Hai)

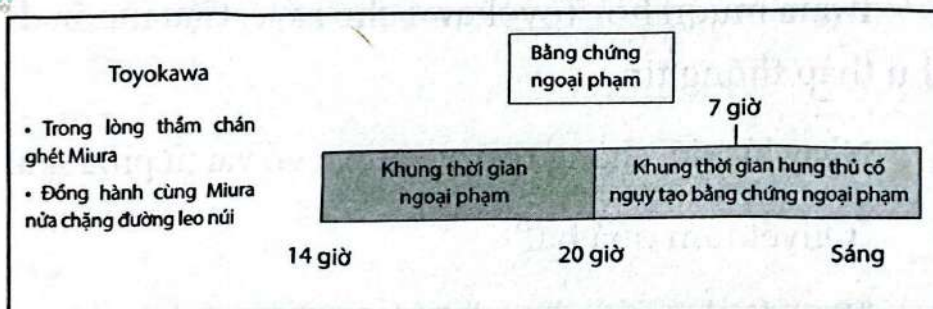
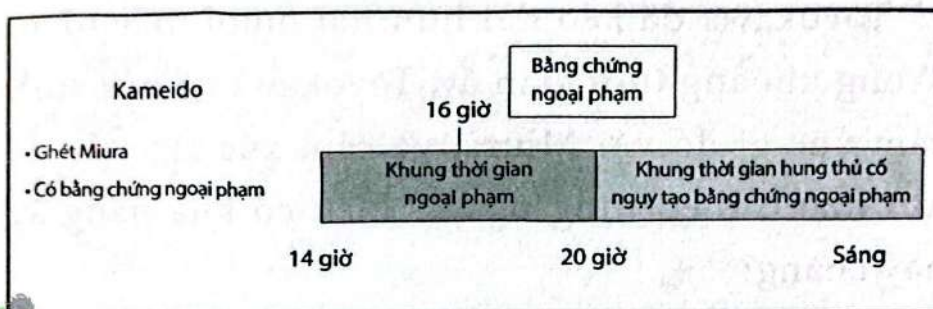
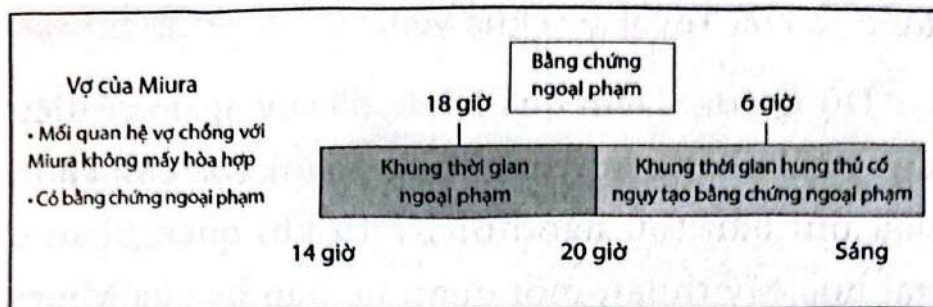
9:00 Phát hiện ra thi thể



- Hơn hai trăm vết thương → Thù hận sâu sắc?
- Túi ngủ và đồ ăn bị lấy đi → Ngụy tạo bằng chứng ngoại phạm?
- Vẽ lại cảnh đồi núi vào mặt sau tờ hóa đơn → Tại sao?



Ba nghi phạm



Vào giờ nghỉ trưa ngày hôm sau, Iwata gỡ cuốn sổ tay trên bàn làm việc ra. Trong đó có ghi chú sơ lược về vụ án được tổng hợp lại từ lời kể của Kumai. Dù nghĩ như thế nào thì người đáng nghi nhất vẫn

là Toyokawa. Tuy nhiên, không có bằng chứng mang tính quyết định, đồng thời theo lời của Kumai thì động cơ của Toyokawa khá yếu.

Động cơ... Đêm qua Iwata đã suy ngẫm về điều này. Phải chăng là trong lòng Toyokawa còn chôn giấu nỗi hận thù nào đó? Kể từ khi quen nhau ở Đại học Mỹ thuật, mối quan hệ bạn bè của Miura và Toyokawa đã kéo dài hơn hai mươi mấy năm. Trong khoảng thời gian ấy, Toyokawa có nảy sinh cảm xúc gì đó với Miura, và cảm xúc âm ỉ ấy đã lớn mạnh theo từng ngày... Liệu có khả năng ấy hay chăng?



Iwata muốn hỏi Toyokawa cho ra lẽ. Cậu muốn đi thu thập thông tin.

Ngay lúc đó, chàng trai bị Kumai vỗ vai từ phía sau.

“Quyết tâm quá ha.”

“Em đã thử tổng hợp lại những gì anh kể cho em nghe ngày hôm qua.”

“VẬY Ờ... Nhân tiện thì vụ kia sao rồi? Cậu tính xin nghỉ ở đây hay sao...”

“A... em muốn tiếp tục làm thêm ít lâu nữa.”

“Ừ... vậy thì tốt. Thời buổi này không nên tự vứt bỏ chén cơm của mình. Phóng viên tự do thì làm lúc nào mà chẳng được. Không cần hấp tấp quá làm gì.”

“À anh ơi, về chuyện đó thì... em có thể hoạt động như một phóng viên vào ngày nghỉ được không?”

“Hả?”

“Em sẽ không gây phiền phức cho tòa soạn đâu ạ. Suy cho cùng thì cũng chỉ là hoạt động cá nhân ngoài giờ hành chính mà thôi. Em muốn theo đuổi vụ án của thầy Miura.”



“Theo đuổi...? Nhưng cụ thể là cậu muốn làm gì?”

“Em muốn đi phỏng vấn Toyokawa ạ. Ông ta thật sự nghĩ như thế nào về thầy Miura. Em muốn hỏi trực tiếp để biết được động cơ.”

Sau khi trầm ngâm một chút, Kumai nghiêm mặt nói. “... Giữ bí mật với tòa soạn thì không thành vấn đề. Nhưng anh thì phản đối.”

“Tại sao vậy ạ...?”

“Cậu có sao không đấy? Đúng là Toyokawa không bị bắt thật, nhưng hẳn ta là kẻ có-khả-năng-là-hung-thủ. Cậu thử nói với kẻ như thế, rằng ‘Tôi đang điều tra về

vụ án. Ông có thù hằn gì với nạn nhân không?’ mà xem. Có khi vì sợ vụ án bị đào lại mà hắn ta làm hại luôn cả cậu đấy.”

“...”

“Phóng viên là cái nghề nguy hiểm. Vì thế nên mỗi người phải trang bị những thủ thuật để tự bảo vệ mình. Đây không phải là thứ có thể dễ dàng lĩnh hội được. Kinh nghiệm là yếu tố cần thiết. Iwata, cậu vừa không có kinh nghiệm làm phóng viên, vừa chưa đủ độ trải đời như một người trưởng thành. Cậu đừng nên làm những chuyện nguy hiểm thì hơn.”

“Em biết điều đó... Nhưng mà...”

“... Mà thôi, nếu cậu đã muốn hỏi chuyện Toyokawa bằng mọi giá, hay cậu thử tán gẫu với hắn xem sao?”

“Tán gẫu?”

“Do sự sắp xếp của ông Miura, trước đây Toyokawa làm giáo viên thỉnh giảng tại Câu lạc bộ Mỹ thuật vào ngày thứ Bảy hàng tuần. Bây giờ cũng có khả năng hắn ta vẫn đang tiếp tục công việc giảng dạy. Cậu là cựu học sinh phải không? Cựu học sinh về thăm trường xưa thì chẳng có gì lạ cả. Nếu cậu tiếp xúc với Toyokawa như

một người bình thường chứ không phải trong thân phận của phóng viên thì sẽ ổn thôi. Lý do gặp mặt thì cậu cứ bịa đại ra. Rồi trong lúc tán gẫu thì âm thầm thu thập thông tin.”

“Thì ra là thế...”

“Nền tảng của việc săn tin là đối thoại. Trước tiên hãy bắt đầu bằng cách nói chuyện cái đã.”

“Vâng... Cảm ơn anh rất nhiều ạ!”

Vào ngày thứ Bảy tuần tiếp theo, sau khi lắc lư mười ba phút trên chuyến tàu điện, Iwata xuống ở trạm gần trường cũ nhất. Thời cấp ba, từ nhà ông nội, mỗi ngày cậu đều đi học bằng xe buýt nên hầu như chẳng có dịp nào dùng đến nhà ga này. Mặc dù vậy, bầu không khí của thị trấn vẫn mang lại cảm giác hoài niệm. Iwata rảo bước về phía trường học.

Chỉ mười lăm phút sau, ngôi trường gỗ quen thuộc dần hiện ra trong tầm mắt. Cậu có thể nghe thấy giọng nói của đám học sinh trong câu lạc bộ thể thao đang tập luyện trong sân trường. Đã nửa năm kể từ lúc tốt nghiệp, Iwata mới quay lại đây. Sau khi nhận thẻ đeo dành cho khách tới thăm

và mượn dép lê từ văn phòng trường, cậu tiến đến phòng giáo viên.

Nhìn từ hành lang, mọi thứ như lớp học, nhà vệ sinh, và cầu thang... chẳng có gì đổi khác. Thế nhưng, trong lòng Iwata lại cảm thấy chút gì đó không thoải mái. Nơi mà nửa năm trước cậu vẫn ngày ngày lui tới như một lẽ đương nhiên, nay tưởng như là một thế giới khác.

“Mày không còn là cư dân ở đây nữa”... Có cảm giác như ngôi trường lạnh lẽo đang cự tuyệt phiên bản người lớn của bản thân mình.



Ấy thế nhưng vừa bước vào phòng giáo viên, Iwata đã được chào đón nồng nhiệt. Một số giáo viên trước đây từng dạy cậu nhanh chân ùa đến.

“Iwata! Lâu ngày mới gặp! Em vẫn khỏe chứ?”

“Nghe nói em vào tòa soạn làm hả? Vậy phải gọi là nhà báo chứ nhỉ?”

“Ái chà, vậy em có tham dự mấy buổi họp báo không?”

Vừa cười trừ để tránh né những câu hỏi dồn dập, Iwata vừa bước về phía một nữ giáo viên đang ngồi

làm việc ở bàn trong cùng. Đó là Maruoka, giáo viên Mỹ thuật chuyển đến công tác từ sau khi thầy Miura mất. Nghe nói cô cũng là người tiếp quản trọng trách cổ vấn ở Câu lạc bộ Mỹ thuật.

Mái tóc xoăn và chiếc quần yếm - Dáng vẻ trông khá là kỳ lạ với người làm nghề giáo, cộng thêm tính cách có phần lơ đãng nên đám học sinh rất lấy làm thú vị, chúng còn ưu ái đặt cho cô biệt danh là “Maru-chan”. Ngoài những tiết học trên lớp ra, Iwata chẳng hề có điểm chung nào khác với cô Maruoka, nhưng chuyện cô là người có cá tính mạnh vẫn còn đọng lại sâu sắc trong ký ức của cậu.



“Cô Maruoka, lâu ngày quá rồi nhỉ. Em là Iwata Shunsuke, năm ngoái vẫn còn học môn Mỹ thuật của cô nè.”

“Ô! Lâu rồi mới gặp lại em! Ban nãy các thầy cô khác cũng nhốn nháo một chập rồi, nhưng mà giờ em đang làm phóng viên hả?”

“Em đang làm ở tòa soạn báo, nhưng không phải là phóng viên.”

“Hô... Ngẫu phết. Rồi hôm nay em đến đây có việc gì à?”

“Vâng, em có chút chuyện muốn hỏi thăm. Em nhớ trước đây có một vị tên là Toyokawa làm giáo viên thỉnh giảng ở Câu lạc bộ Mỹ thuật, không biết bây giờ thầy ấy còn công tác không ạ?”

“Thầy ấy nghỉ mất rồi. Từ lâu rồi kìa.”

Chậm chân rồi... Hai vai Iwata rũ xuống. “Tại sao thầy Toyokawa lại nghỉ vậy ạ?”

“Nghe nói do công việc chính của thầy yêu cầu chuyển công tác nên thầy ấy cũng thay đổi chỗ ở luôn.”

“Cô có biết thầy chuyển nhà đến đâu không ạ?”

“Ờm... cô quên mất rồi... À đúng rồi, chắc bé Kame biết đó em.”

“Bé Kame?”

“Là cô bé làm giáo viên thỉnh giảng thay thế thầy Toyokawa ấy.”

“... Không lẽ ý cô là Kameido, cựu thành viên của Câu lạc bộ Mỹ thuật...?”

“Em cũng biết à? Đúng thế, đúng thế. Cô bé ấy hiện đang là sinh viên trường Đại học Mỹ thuật, tuần nào cũng đến trường để làm thêm. Bây giờ cô bé

cũng đang chỉ đạo hoạt động của câu lạc bộ đấy. Lúc này chắc gần xong rồi, em có muốn đi gặp không?”

“Dạ... nếu được thì tốt quá.”

Một sự ngẫu nhiên ngoài dự tính. Mặc dù chuyện về Toyokawa diễn ra không như mong đợi, nhưng có thể gặp được người liên quan lúc bấy giờ cũng đã may mắn lắm rồi. Iwata được cô Maruoka dẫn đến phòng của Câu lạc bộ Mỹ thuật. Vừa ngay lúc giờ sinh hoạt của câu lạc bộ kết thúc, các học sinh trông có vẻ như là thành viên của câu lạc bộ lũ lượt kéo ra ngoài. Hẳn là do không còn thấy Miura khất khe nữa nên lượng người đã tăng lên nhiều. Các thành viên



Câu lạc bộ Mỹ thuật cất tiếng gọi cô Maruoka.

“Maru-chan! Vất vả quá hén.”

“Vâng vâng, mấy đứa cũng vất vả rồi. Về nhà cẩn thận nhé.”

Cuộc hội thoại nghe cứ như giữa bạn bè đồng trang lứa, chẳng dám tin nó là của học sinh và giáo viên. Nếu thấy Miura mà bị đám học sinh nói chuyện giỡn chơi như thế này thì chắc phải thuyết giáo hẳn một tiếng đồng hồ là ít. Iwata mỉm cười ái ngại trong vô thức.

Khi bước vào phòng Mỹ thuật, một cô gái trẻ trung đang rửa cọ vẽ ở đó. Cô Maruoka hét thật to về phía cô gái.

“Bé Kame ơi, anh chàng nhà-báo này bảo là có chuyện muốn hỏi bé Kame nè.”

Iwata hốt hoảng định đánh chính nhưng có vẻ đã quá muộn.

“Rồi nhé, giờ hai đứa muốn nói bao nhiêu tùy thích nè.” Cô Maruoka chốt hạ một câu rồi rời đi.

Một bầu không khí căng thẳng phảng phất trong phòng Mỹ thuật chỉ còn lại hai người. Kameido nhìn Iwata bằng ánh mắt ngờ vực. Tự đứng lại có “nhà báo” ghé thăm, cảm thấy hoài nghi là chuyện đương nhiên. Để xóa bỏ nỗi nghi hoặc của cô gái, Iwata cố gắng hết sức tạo ra một nụ cười mềm mại.

“Chị Kameido, rất xin lỗi vì sự đường đột này. Em tên Iwata Shunsuke, là cựu học sinh của trường này ạ.”

“Cựu học sinh...”

“Vâng. Hiện em đang làm việc tại tòa soạn báo, nhưng đây không phải là phòng vấn đâu. Chẳng qua

là cá nhân em có chuyện muốn hỏi chị Kameido mà thôi. Chị cho em xin một chút thời gian được không?”

“... Vâng. Trước hết thì mời cậu ngồi xuống đây.”

Hai người ngồi đối diện nhau ở một chiếc bàn gỗ lớn. Lúc này Iwata mới nhìn kỹ, cô gái mang một khuôn mặt khá là xinh đẹp. Đôi mắt đen láy to tròn và trong trẻo, cùng nước da trắng như ngọc. Mái tóc đen nhánh được búi ở phía sau có lẽ cũng khá dài nếu cô xõa tóc xuống. Vì cách nhau hai khóa nên Iwata không quen Kameido, nhưng tới lúc này cậu mới giật mình tự hỏi trường mình học có người xinh đẹp đến nhường này sao.



“À ờm, chuyện mà em muốn hỏi chị Kameido là về thầy Toyokawa trước đây đã từng làm giáo viên ở đây ạ. Chị có biết thầy Toyokawa không?”

“Vâng, hồi trung học tôi từng được thầy chỉ dạy hàng tuần.”

“Nghe nói thầy đã chuyển nơi ở vì lý do công việc, chị có biết bây giờ thầy sống ở đâu không ạ?”

“Tôi có hay tin thầy chuyển tới tỉnh Fukui... nhưng cụ thể là chỗ nào thì tôi không biết. Mà cho hỏi, cậu có việc gì với thầy Toyokawa à?”

“Dạ vâng... Em có chuyện muốn hỏi thầy.”

“Phải chăng là... chuyện về thầy Miura?”

Iwata giật thót.

Quả thật là khi nghe chuyện có người ở tòa soạn báo tìm hiểu về Toyokawa thì người ta sẽ liên tưởng đến vụ án của thầy Miura. Đó là việc vô cùng tự nhiên. Song, trong nét mặt và giọng nói của Kameido còn chứa đựng nhiều ẩn ý hơn cả thế. Iwata nghĩ thay vì chống chế một cách vụng về, chi bằng cậu thật thà nói ra thì hơn.



“Vâng... thật ra thầy Miura là giáo viên cũ của em.”

“Hả!?”

“Hiện tại, em đang tìm hiểu về vụ án của thầy. Tất cả hoàn toàn xuất phát từ cảm xúc cá nhân của riêng em. Em muốn nói chuyện trực tiếp với người liên quan đến vụ án là thầy Toyokawa, nên mới tìm đến đây.”

“Thì ra là vậy...”

“Chị Kameido, nếu chị biết gì về thầy Toyokawa, bất cứ điều gì cũng được, hãy nói cho em được không?”

“Có chuyện này... tôi không biết có nên nói ra không...” Như thế lo lắng xung quanh có ai nghe thấy, Kameido nhỏ giọng nói. “Tôi luôn nghĩ... **kẻ giết thầy Miura là thầy Toyokawa.**”

Đó là một câu nói chấn động.

“Tại... tại sao vậy ạ?”

“Có vẻ như thầy Toyokawa... cực kỳ chán ghét thầy Miura.”

“Cực kỳ?”

 “Đúng vậy. Sau khi xảy ra vụ án tôi mới biết được chuyện đó. Thời đó tôi vẫn được thầy Toyokawa hướng dẫn phần thiết kế vào thứ Bảy hàng tuần. Sau khi thầy Miura mất, thầy Toyokawa bắt đầu nói xấu thầy ấy trong giờ giảng. Nào là ‘*Em nên quên hết những gì Miura đã dạy đi*’ hay ‘*Người đó suy cho cùng cũng chỉ là kẻ làm công ăn lương thôi, chẳng có tài năng hội họa gì sất*’... Cứ như là báng bố người đã khuất vậy.”

“Lần đầu tiên em nghe được chuyện này... Em biết trong thâm tâm thầy Toyokawa rất chán ngán tính cách tự cho mình là trung tâm của thầy Miura.

Nhưng tại sao lại tới mức phủ nhận tài năng của thầy ấy như thế...?”

“Có nguyên nhân sâu xa cho chuyện đó. Nghe nói rằng thầy Toyokawa đã vẽ đẹp từ nhỏ, thầy đã đậu vào trường Đại học Mỹ thuật với số điểm thuộc hàng top, là sinh viên ưu tú đến mức được giao việc đọc diễn văn trong lễ nhập học của trường... Trái lại, thầy Miura thì chỉ suýt soát thi đậu với thứ hạng bao nhiêu đó từ dưới đếm lên... Hồi còn sống, chính thầy Miura cũng thường hay lấy chuyện này ra đùa. Dù là bạn cùng khóa, nhưng để nói cho đúng thì thầy Toyokawa đã dạy thầy Miura vẽ tranh nên mối quan hệ của họ cứ như là thầy trò vậy.”



“... Em hoàn toàn không biết chuyện đó.”

“Tuy nhiên, khi bước ra ngoài xã hội, mối quan hệ ấy đã đảo ngược. Tốt nghiệp xong, thầy Toyokawa vào làm tại một văn phòng thiết kế ở Tokyo, nhưng nghe nói thầy không thể làm việc như mình mong muốn, lại còn xích mích với người trong công ty, nên chỉ được vài năm đã nghỉ việc. Khi đang chật vật tìm công việc mới, người đưa tay ra giúp đỡ là thầy Miura. Thậm chí thầy Toyokawa còn được nhận cả công việc làm giáo viên thỉnh giảng ở Câu lạc bộ Mỹ thuật như

một nghề tay trái... Giờ nghĩ lại mới thấy, đối với người có lòng tự tôn cao như thầy Toyokawa, không có gì cay đắng hơn hiện thực phải dựa vào sự giúp đỡ của người đã từng được mình chỉ bảo khi xưa... Đoạn cuối chỉ là phỏng đoán của tôi mà thôi.”

“Không sao, không sao, rất đáng để tham khảo ạ... Nhân tiện thì chị Kameido hình như biết rất rõ về thầy Toyokawa, vậy ngoài giờ hướng dẫn ở câu lạc bộ, chị có tiếp xúc với thầy ấy không?”

“Vâng... Chúng tôi thường cùng nhau dùng bữa ở nhà thầy Miura.”



“Hả!? Ở nhà thầy Miura?”

“Vâng. Sau vụ án ấy, tôi thường hay ghé qua nhà của thầy. Vì nghĩ là cô sẽ vất vả đủ đường khi mất chồng đột ngột như vậy, nên tôi hay qua đó để phụ giúp việc nấu nướng hay trông trẻ.”

Iwata không khỏi cảm thấy kỳ lạ. Đúng là Kameido đã được Miura dìu dắt ở Câu lạc bộ Mỹ thuật, nhưng nếu chỉ bấy nhiêu thôi, liệu một học sinh có thể sẵn lòng làm nhiều đến thế cho gia đình của giáo viên đã khuất không? Hơn nữa, rõ ràng là Kameido ghét thầy Miura cơ mà...

“Trong khoảng thời gian đó, những lần có mặt thấy Toyokawa cũng khá nhiều. Lần nào thấy cũng mua đồ ăn mang tới, khi thì thịt, khi thì cá.”

“Ồ, dù nói xấu thầy Miura, nhưng lại quan tâm đến gia đình thầy ấy quá ha.”

“Không hẳn... Vì... thầy Toyokawa có mục đích riêng.”

“Mục đích riêng?”

“Tôi từng vô tình bắt gặp cảnh thầy Toyokawa buông lời tán tỉnh vợ của thầy Miura với ánh nhìn khiếm nhã vài lần.”

“Thật sao...!?”



“Vâng. Hẳn là cô đã cảm thấy vô cùng sợ hãi... Còn tôi thì không biết nên làm thế nào...”

Bản tính đê tiện của Toyokawa đã dần dần lộ rõ. Sự nghi ngờ đối với Toyokawa càng trở nên mãnh liệt hơn, nhưng đồng thời ở phương diện khác, Iwata cũng bắt đầu đặt câu hỏi về Kameido.

“Chị Kameido, cảm ơn chị đã kể cho em nghe câu chuyện quý giá này. Cuối cùng... em chỉ muốn hỏi một câu thôi, chị Kameido nghĩ như thế nào về thầy Miura ạ?”

“Thế nào... ý cậu là sao?”

“Em nhớ là tại thời điểm xảy ra vụ án, chị Kameido đã trả lời phỏng vấn là ‘ghét thấy Miura’. Mặc dù thế, chị vẫn chăm sóc cho gia đình thấy Miura... rồi lo lắng cho vợ của thấy... Tại sao chị sẵn lòng làm nhiều đến thế chứ?”

Kameido cúi gằm mặt, vừa tỏ ra bối rối vừa trả lời. “Tôi đã thích thấy.”

“Hả?”

“Tôi đã từng thích thấy Miura... Nhưng chuyện ‘ghét’ cũng không phải là nói dối đâu... Tôi đã bị thấy nổi nóng rất nhiều, những điểm khó ưa cũng chẳng hề ít... Nhưng không có bất kỳ ai đối xử với tôi ân cần đến thế...”

Những lời nói quá dối bất ngờ cứ thay nhau tuôn ra khỏi miệng cô.

“Mối quan hệ của tôi với bố mẹ khá xấu... Chúng tôi luôn mặc kệ nhau. Vì thế nên tôi cảm thấy thấy Miura như bố của mình vậy. Mặc dù đôi lúc tôi cũng có chống đối, và còn nhiều chuyện khác làm tôi thấy ghét thấy không thể chịu nổi... nhưng khi thấy mất đi... tôi cảm thấy đau đớn như một phần cơ thể mình

bị xé rời... Tôi đã khóc suốt mấy ngày liền... Tôi nghĩ, có lẽ cảm xúc tôi dành cho thầy còn-hơn-cả-thế.”

“Ý chị là... yêu sao?”

“... Có thể là thế. Nhưng khi ấy vì quá xấu hổ và không muốn bị ai biết... nên kể cả lúc lấy lời khai hay trả lời phỏng vấn, tôi đều cố tình chối bỏ bằng câu ‘tôi ghét thầy’. Tôi có cảm giác nếu mình không làm thế, mọi cảm xúc sẽ vỡ òa khiến tôi không giữ được sự tỉnh táo... Tới tận bây giờ, mỗi lần nhớ về thầy là tôi lại...”

Cả khuôn mặt của Kameido đỏ ửng, cô bắt đầu khóc. Iwata bối rối không biết phải làm sao, nhưng đồng thời, cậu có cảm giác như mình được cứu rỗi.

Ngắm lại thì trong lứa học sinh cùng khóa, chẳng một ai rơi nước mắt khi thấy Miura mất. Có lẽ đó là sự đánh giá của đám học trò dành cho người thầy mang tên “Miura Yoshiharu”. Khi ấy, một người bạn cùng lớp đã nói thế này.

“May quá, không còn lão lắm lời nữa.”

Hiển nhiên là không ai dám thể hiện sự đồng tình, nhưng qua bầu không khí, Iwata cảm nhận được rằng nhiều học sinh cũng có suy nghĩ tương tự.

Iwata đã luôn cảm thấy cô độc. Phải chăng trên đời này chỉ có mình mình xót thương cho cái chết của thầy Miura... Cậu thậm chí còn có suy nghĩ như thế. Chính vì vậy, khi nhìn thấy Kameido đang rơi lệ trước mắt mình, lần đầu tiên cậu có cảm giác mình đã gặp được người cùng chí hướng.

“Chị Kameido, hôm nay thật sự cảm ơn chị rất nhiều. Với em, thầy Miura là người thầy tuyệt vời nhất. Có thể gặp được người cũng đau buồn cho sự ra đi của thầy như mình, em thấy rất vui.”

“Tôi cũng vậy...”



“Phải rồi. Thật ra ngày 20 tháng này em đang có kế hoạch leo lên núi K. Nhân ngày giỗ của thầy, em muốn làm một chuyến leo núi để tưởng nhớ vong linh thầy. Nếu có thời gian, chị có muốn cùng đi cho vui không ạ?”

“Cảm ơn... Nhưng ngày hôm đó tôi có tiết học không thể nghỉ được...”

“À... vậy thì đành chịu thôi.”

“Cậu đã có lòng tốt ngỏ lời vậy mà... thật ngại quá. Mà... nếu năm sau cậu cũng có ý định đi nữa thì cho tôi theo với nhé.”

“Vâng, đương nhiên rồi ạ... À đúng rồi, để em đưa chị danh thiếp. Có gì thì gọi em với nhé.”

“Cảm ơn. Vậy chắc tôi cũng nên gửi cậu danh thiếp của tôi nhỉ...?”

“Ồ? Sinh viên giờ cũng có danh thiếp nữa hả chị?”

“Vâng, tôi làm cho bài tập trên trường đó mà. Dù hơi xấu hổ nhưng... gửi cậu.”

Kameido đưa ra một tờ danh thiếp có thiết kế đẹp mắt.

Họ tên được in bên cạnh hình vẽ những bông hoa nhiều sắc màu có cả phiên bản Hán tự và alphabet.



亀戸由紀

Yuki Kameido

Iwata nói lời cảm ơn, rồi đứng dậy khỏi ghế.

Đúng lúc ấy, bỗng nhiên cậu để ý đến một bức tranh ở trong góc phòng. Đó là bức tranh một con mèo được dựng trên trên giá vẽ bằng gỗ. Không hiểu

vì lý do gì mà trên khắp toan vẽ có nhiều lỗ thủng li ti nằm cách đều nhau.

“Chị Kameido, bức tranh kia là gì thế?”

“A! Cậu thắc mắc mấy cái lỗ phải không? Cái đó là toan đặc biệt, dù-không-nhìn-thấy-gì-cũng-có-thể-vẽ-tranh-được.”

“Dù không nhìn thấy gì?”

“Vâng. Hiện trong Câu lạc bộ Mỹ thuật đang có một nữ sinh bị mù cả hai mắt. Cô Maruoka đã nghĩ ra cách đó để tạo điều kiện cho em ấy... Iwata này, cậu đã từng nhắm mắt vẽ tranh lần nào chưa?”

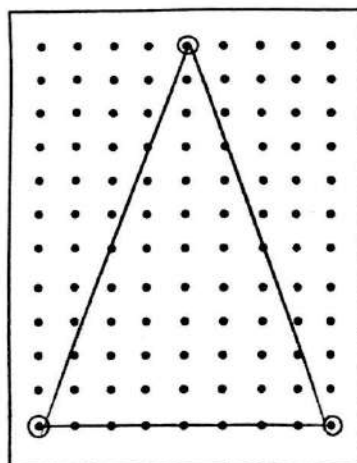
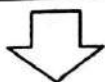
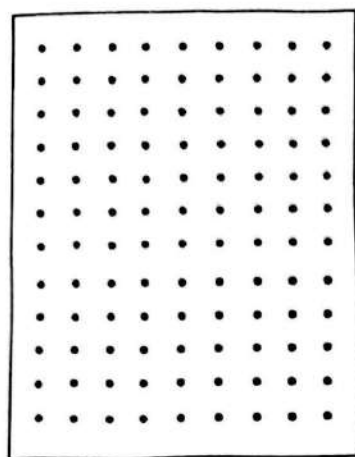


“Chà... chưa lần nào hết.”

“Tôi nghĩ cậu chỉ cần hình dung đến trò Fukuwarai¹ là sẽ hiểu thôi. Phải thao tác tay trong tình trạng không thấy gì thật sự rất khó, nhất là khi vẽ tranh thì vất vả vô cùng. Ngay cả việc nên vẽ ở vị trí nào trên toan cũng không thể nào biết được. Nhưng nếu có những cái lỗ trên mặt toan, mình có thể dùng cảm giác của ngón tay để xác định vị trí, rồi dựa vào đó mà đi nét.

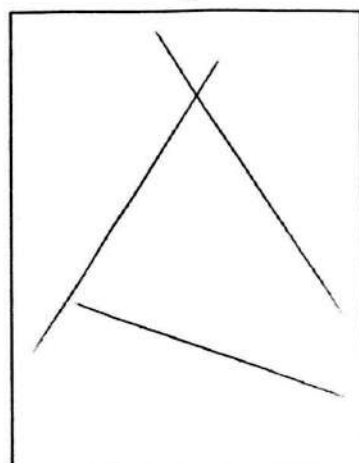
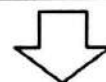
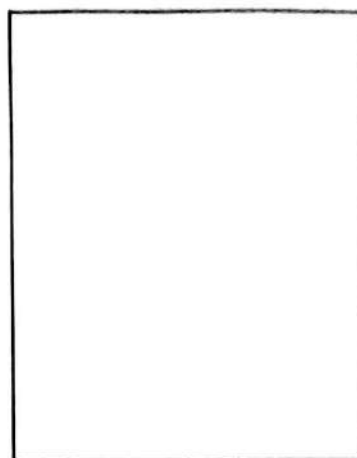
¹ Fukuwarai là trò chơi truyền thống của Nhật Bản vào dịp Tết. Người chơi sẽ bị bịt mắt và phải sắp xếp mắt, mũi, miệng... lên một tờ giấy có vẽ sẵn khuôn mặt.

Toan vẽ được đục lỗ



Vì có thể xác định vị trí dựa vào cảm giác của đầu ngón tay nên có thể vẽ tranh với bố cục cân đối

Toan vẽ thông thường



Nếu không nhìn bằng mắt thì sẽ làm hỏng bố cục của bức tranh

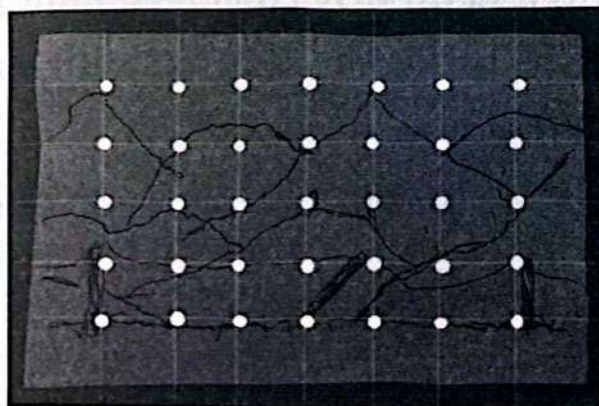
Ví dụ, nếu nối điểm phía dưới bên trái với điểm phía dưới bên phải, và điểm cao nhất ở chính giữa thì

ra được hình tam giác rồi, phải không nào? Dù mắt không nhìn thấy, nhưng vẫn có thể hiện được những hình ảnh trong đầu lên toan vẽ. Vận dụng điều này, tôi đã cho cô bé ấy tập vẽ nhiều loại tranh, như tranh vẽ người hay động vật chẳng hạn.”

“Em hiểu rồi... ra là ‘*vẽ tranh dựa vào cảm giác của ngón tay*’ à...” Ngay khoảnh khắc ấy, một tia sáng lóe lên trong đầu của Iwata.

Câu hỏi cậu cứ mãi canh cánh trong lòng và “tắm toan với những lỗ thủng” chọt lồng vào nhau.

Những nếp gấp trên tranh của thầy Miura. Phải chăng chúng cũng mang ý nghĩa tương tự như những “cái lỗ” kia?



Hành động gấp nhỏ tờ giấy đã tạo ra nhiều giao điểm trên bề mặt. Có lẽ nào việc thầy Miura làm

không phải là kẻ đường gióng, mà là tạo ra cái điểm chấm chằng? Tương tự như ý tưởng của cô Maruoka khi tạo ra tấm toan với những lỗ thủng nhằm hỗ trợ thành viên khiếm thị trong Câu lạc bộ Mỹ thuật... **Phải chăng đó là nỗ lực để có thể vẽ tranh ngay cả khi mắt không nhìn thấy gì?**

Nếu suy nghĩ này là đúng, vậy thì thầy Miura đã-vẽ-bức-tranh-kia-trong-tình-trạng-không-nhìn-thấy-gì.

Nhưng thế thì thật là lạ.



Giả như thầy bị hung thủ cướp đi thị lực bằng cách bịt mắt chằng hạn, một lẽ đương nhiên, thầy sẽ **không nhìn thấy cảnh núi, và thế thì không vẽ lại được**. Vậy thì ít ra thì thầy cũng phải nhìn thấy cảnh núi. Tuy nhiên lại không nhìn thấy tay mình... rốt cuộc là tình cảnh như thế nào...?

Iwata vắt óc suy nghĩ. Và rồi cậu đã tìm đến một kết luận.

Lẽ nào, hai tay của thầy đã bị trói đằng sau chằng?

Hung thủ đã trói chặt cơ thể thầy Miura. Thầy đã cố gắng lôi bút cùng tờ hóa đơn trong túi ra để vẽ với hai cánh tay bị trói gô ở phía sau. Nhưng thầy không

thể vẽ được gì nếu không nhìn thấy tay của mình. Chính lúc đó, thầy đã quyết định tạo ra các nếp gấp, rồi vừa dùng cảm giác của ngón tay để xác định vị trí vừa mò mẫm vẽ tranh.

Song, như thế vẫn còn để lại nhiều nghi vấn.

Liệu việc vẽ trong lúc hai tay bị trói ở đằng sau có khả thi hay không?

Giả sử là khả thi đi chăng nữa, tại sao thầy có thể vẽ đến cùng mà không bị hung thủ phát hiện?

Trên hết, ở trong tình cảnh như thế mà vẫn vẽ tranh, rốt cuộc mục đích của thầy Miura là gì?



Những điều không thể lý giải cứ chồng chất thành núi. Thế nhưng Iwata có cảm giác mình đã tìm được điểm đột phá.

Sáng ngày 20 tháng 9, Iwata nhét lều và túi ngủ mới mua cùng một quyển sổ ký họa vào ba lô, rồi rời khỏi ký túc xá. Vốn dĩ dự định ban đầu là đi về trong ngày, nhưng nhân cơ hội tình cờ xin nghỉ được hai ngày liền, cậu đã đổi thành chuyến cắm trại hai ngày một đêm. Khi ấy, Iwata đã tự đặt ra luật cho mình.

Đó là **tái hiện lại ngày xảy ra vụ án một cách hoàn hảo...** Tức là đi theo cung đường thấy Miura đã đi qua chính xác về mặt thời gian. Rốt cuộc khung cảnh thấy nhìn thấy vào ngày hôm ấy ra sao, Iwata muốn xác nhận bằng chính đôi mắt của mình.

13 giờ, cậu tới nhà ga, đoạn mua đồ ăn ở một siêu thị gần đó. Đương nhiên là bánh nhân đậu đỏ, bánh mì kẹp thịt heo chiên xù, và “cơm hộp Hanayagi”. Sau đó, cậu bắt taxi tới núi K. Khi cậu đến được chân núi thì đã gần 13 giờ 30. Đại khái là vẫn theo đúng lộ trình.



Một ngày nắng đẹp đến mức cả mồ hôi hiếm hoi dù lúc này đã là trung tuần tháng 9, có lẽ vì thế mà dòng người khá là đông đúc. Iwata vừa kiểm tra đồng hồ đeo tay vừa bắt đầu chuyến leo núi.

Sau khi đi bộ chừng một tiếng trên con đường leo núi thoải thoải, cậu đã tới được quảng trường trạm số 4 – điểm dừng chân đầu tiên. Sáu chiếc bàn đã được lắp đầy bởi khách tới leo núi. Hết cách, Iwata đành ngồi cạnh gốc cây, đoạn mở nắp “cơm hộp Hanayagi” đã mua ở siêu thị ban nãy.

Hành động của Miura vào ngày xảy ra vụ án

7:40	Ra khỏi nhà
7:50	Đến trường học
8:00	Bắt đầu việc hướng dẫn ở Câu lạc bộ Mỹ thuật
13:00	Kết thúc việc hướng dẫn Rời trường học
13:10	Gặp Toyokawa trước nhà ga Đi siêu thị mua đồ
13:30	Đến núi K - Bắt đầu leo núi
14:30	Đến trạm số 4 Ăn trưa và vẽ tranh
15:30	Chia tay Toyokawa Tiếp tục leo núi
16:00	Lần cuối cùng được nhìn thấy gần trạm số 6
17:00~	Tới quảng trường ở trạm số 8



“Iwata, trò có biết cái này không? Cái này là ‘cơm hộp Hanayagi’ được bán trong siêu thị trước nhà ga. Thấy rất thích ăn món này nên ngày nào cũng mua. Vì vẫn còn dư ở nhà nên trò cứ cầm về rồi cùng ăn với ông nội đi.”

Nói rồi ngày nào thấy cũng đều đặn cho cậu hai phần cơm hộp. Thịt viên chan sốt chua ngọt, rau củ

cắt miếng lớn rồi được chiên giòn, cơm trắng cùng một quả mơ muối được đặt lên trên. Hương vị chẳng thay đổi chút gì so với hồi đó.

Ăn trưa xong, cậu bèn lôi bút chì và sổ vẽ ra từ ba lô. Ngày hôm ấy, thấy Miura đã vẽ tranh tại nơi này. Iwata vốn vẽ xấu, nhưng nếu đã quyết tâm tái hiện lại ngày xảy ra vụ án một cách hoàn hảo thì cũng không thể bỏ qua việc này.



Để bắt đầu, Iwata thử vẽ bông hoa đang khoe sắc ở gốc cây. Thế nhưng, loay hoay mãi mà cậu vẫn không vẽ được như ý mình muốn. Tác phẩm được hoàn thành sau ba mươi phút chật vật khổ sở là một bức tranh xấu đến mức nhìn thôi cũng thấy xốn mắt.

“Đúng là mình không hợp với mấy môn nghệ thuật mà...” Iwata lẩm bẩm rồi đóng quyển sổ ký họa lại.

Khi nhìn vào đồng hồ đeo tay, chỉ vừa mới 15 giờ 20 phút.

Ngày hôm ấy, thời điểm thấy Miura rời khỏi đây là 15 giờ 30 phút. Đúng ra thì Iwata phải chờ thêm mười phút nữa, nhưng cậu cảm thấy lo lắng. Khác với thầy Miura, cậu không quen với việc leo núi cho lắm. Lần gần nhất leo lên ngọn núi này cũng đã từ thời còn

bé. Biết đâu chừng cậu không thể lên tới đích đến là trạm số 8 trước 17 giờ. Để cho chắc ăn thì nên xuất phát sớm thì hơn. Phần thời gian trừ hao cậu có thể tha hồ điều chỉnh trên đường đi.

Iwata bèn cất sổ ký họa rồi rời khỏi quảng trường trạm số 4.

Phán đoán của Iwata đã đúng.

Khi cậu đến được trạm số 6 đã quá 16 giờ. Nếu xuất phát đúng lịch, chắc chắn là cậu sẽ bị trễ giờ. So với thầy Miura, quả nhiên là cậu vẫn chậm chân hơn một nhịp.



Iwata dừng lại uống nước một chốc. Khi ngẩng lên, bầu trời phía tây đang ngả sang sắc cam nhàn nhạt. Hoàng hôn đã bắt đầu buông xuống. Từ vị trí này, nếu cậu không nhanh chân hơn nữa e là sẽ không kịp mất. Cậu tiếp tục leo núi với những bước chân hối hả.

Vừa qua khỏi trạm số 6, đường đi đột ngột dừng đứng. Vì có dây thừng giăng dọc lối đi nên không lo bị lạc, nhưng vì đường không được trải nhựa nên khó đi vô cùng. Những hòn đá lờm chờm có kích thước lớn như những con vật nhỏ nằm lăn lóc trên mặt đất,

chỉ cần sơ ý là có thể trượt chân ngay. Những loài côn trùng kỳ quái cậu chưa từng nhìn thấy bao giờ có mặt ở khắp nơi.

Cố chống lại sự nản chí, Iwata tiếp tục bước đi. Gần một tiếng đồng hồ trôi qua, cuối cùng cậu cũng nhìn thấy tấm bảng đề “Quảng trường trạm số 8”. Lòng thở phào nhẹ nhõm. Lúc này đang là 17 giờ kém một chút. Sự khẩn trương của Iwata đã không bị uổng phí, cậu đã tới nơi đúng như dự định.

Quảng trường trên trạm số 8 là một bãi đất trống rộng tương đương với công viên dành cho trẻ em. Khác với quảng trường trạm số 4, ở đây hoàn toàn không được trang bị bàn hay ghế, và cũng chính vì thế mà người ta có thể dựng lều được.



Dù là một nơi vô cùng thích hợp cho việc cắm trại, nhưng ngoài Iwata ra chẳng có ai qua đêm trên này. Chuyện đó cũng không thể trách được. Bởi vì đây-là-nơi-đã-từng-xảy-ra-án-mạng vài năm trước.

Sau khi bỏ chiếc ba lô nặng trĩu xuống, Iwata vươn vai.

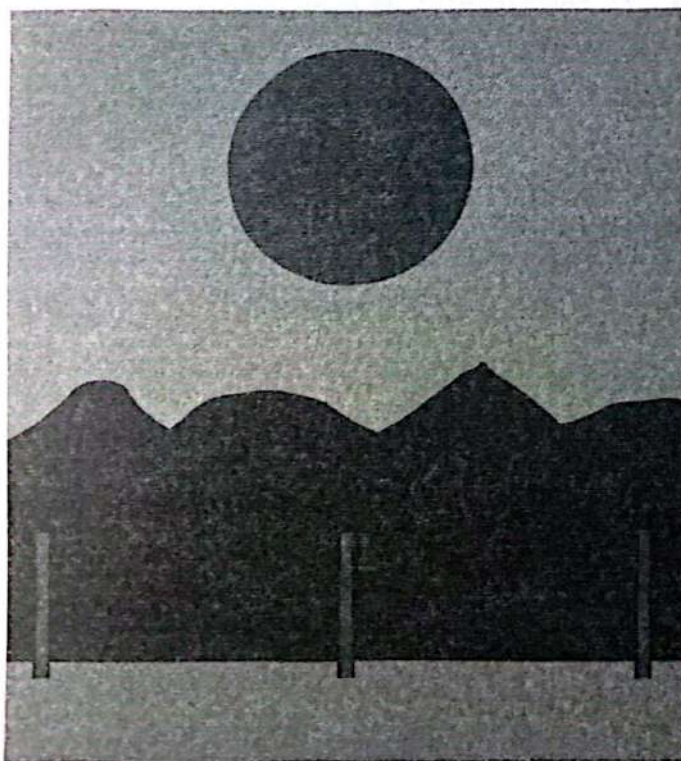
Cậu lấy tờ hóa đơn bán nãy nhận được ở siêu thị trước nhà ga ra khỏi túi. Trước khi chết, vì một lý do

nào đó mà thầy Miura đã vẽ lại cảnh đồi núi ở nơi này. Nếu lặp lại hành động ấy, biết đâu cậu sẽ hiểu được ý đồ của thầy.

Iwata bèn lấy bút chì ra, đoạn hướng ánh mắt về phía tây. Ở đó có thể nhìn ngắm nét đẹp hùng vĩ của núi rừng, cũng là cảnh sắc mà thầy Miura đã vô cùng yêu thích... Đáng lẽ ra phải là như thế.

Thế nhưng, khung cảnh đang trải ra trước mắt của Iwata là thứ không thể tin nổi.

Không giống... với bức vẽ kia.

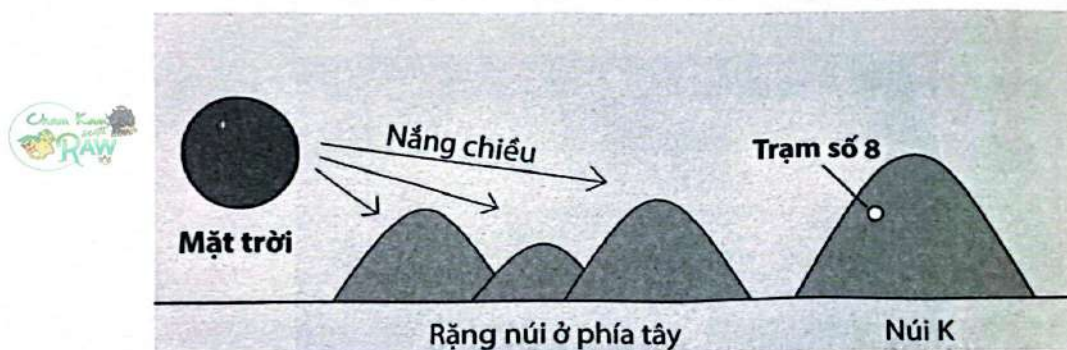


Bên dưới bầu trời hoàng hôn, những-dãy-núi-biến-thành-một-khối-màu-đen-kịt.

Trong thoáng chốc, Iwata đã cảm thấy bối rối, nhưng cậu lập tức hiểu ra được nguyên do. **Ngược sáng.**

Vào mùa này, thời điểm mặt trời lặn là 17 giờ 30 phút. Bây giờ đang là 17 giờ 30 phút, trước lúc mặt trời lặn vừa hay cũng là khoảng thời rục rờ nhất của nắng chiều.

Những dãy núi nằm ở phía tây của núi K.



Mặt trời đang chìm dần ở bầu trời phía tây rọi những tia sáng chói chang sau lưng các rặng núi. Khi đứng nhìn từ trạm số 8, do bị ngược sáng, toàn bộ khung cảnh núi rừng đều bị tối đen. Nếu là ban ngày, khi ánh mặt trời từ trên rọi xuống, hẳn là có thể nhìn rõ đến bề mặt của núi rừng. Thế nhưng, ở thời điểm

hiện tại, ngay cả việc phân biệt đường nét của từng ngọn núi cũng là bất khả thi.

Iwata nhớ lại bức tranh của thầy Miura trong đầu.

Trong bức tranh ấy, không chỉ có đường nét của các ngọn núi, thầy thậm chí còn vẽ cả hai cây ăng-ten dựng trên đỉnh. Dù nghĩ kiểu gì đi chăng nữa, vào khung thời gian này chắc chắn không thể nào nhìn thấy rõ ràng đến mức đó được. Vụ án đã xảy ra vào ngày hôm nay của ba năm trước. Thời khắc mặt trời lặn gần như nhau. Khung cảnh nhìn từ nơi này nhất định cũng có những nét tương đồng.



Có khi nào... thầy Miura đã tới được trạm số 8 sớm hơn... vào lúc trời vẫn còn sáng chẳng?

Ý nghĩ ấy vừa lóe lên thì bị dập tắt ngay. Không thể nào có chuyện đó.

Iwata đã xuất phát từ trạm số 4 sớm hơn thầy Miura những mười phút, thêm vào đó, giữa chừng cậu đã tăng tốc để leo núi nhanh hơn. Nếu khẩn trương hơn cả thế thì chỉ có nước chạy mà thôi. Khó mà có thể nghĩ đến cảnh thầy Miura vác theo hành lý nặng nề và cầm đầu chạy trên đường dốc, cho dù thầy có quen với việc leo núi như thế nào đi chăng nữa. Hơn

nữa, chặng đường từ trạm số 6 trở đi không được trải nhựa nên khó đi vô cùng. Nếu cố gắng chạy đến mức đó hẳn là sẽ bị trượt chân té ngã.

Nhất định thời điểm thấy Miura tới đây là khoảng thời gian này, hoặc là trễ hơn nữa.

Nếu-vậy-thì thấy đã vẽ bức tranh kia bằng cách nào?

Một lúc sau, mặt trời đã lặn xuống ở phía bên kia của dãy núi, không gian xung quanh trở nên tối mờ. Iwata quyết định tạm gác lại suy nghĩ của mình để chuẩn bị cho việc cắm trại. Sau khi dựng lều xong, cậu chui vào trong, đoạn bật chiếc đèn chạy bằng pin lên, rồi lấy bánh nhân đậu đỏ và bánh mì kẹp thịt heo chiên xù ban sáng mua ở siêu thị ra.

Không biết thấy Miura đã định ăn cái nào trước nhỉ? Iwata bèn nhìn vào thời hạn sử dụng, trên bao bì của bánh mì kẹp thịt heo chiên xù được ghi là “20/9 10:00PM”, tức là 10 giờ ngày hôm nay. Trái lại, bánh nhân đậu đỏ có hạn tới cuối tuần này. Vậy thì tối nay nên ăn bánh mì kẹp thịt heo chiên xù, rồi để dành bánh nhân đậu đỏ ngày hôm nay để ăn vào sáng mai chăng?

Thế rồi Iwata bèn mở hộp bánh mì kẹp thịt heo chiên xù, đoạn bẻ một miếng bỏ vào miệng. Vị không ngon cho lắm. Người ta thường bảo là vị giác sẽ kém nhạy hơn khi ở trên núi, liệu đó có phải là lý do chăng?

Đoạn, cậu tu ừng ực nước từ trong bình. Từng ngụm nước tràn xuống cổ họng.

Vào chính khoảnh khắc ấy...

Một thứ gì đó nảy ra trong đầu của Iwata.

“Lẽ nào... hóa ra là như thế sao...!?”

Sự kích động lan ra khắp cơ thể, tim đập loạn trong khi toàn thân nổi gai ốc.

“Thi thể không toàn thân”, “đồ ăn bị lấy đi”, “bức vẽ trên tờ hóa đơn”... Tất cả các yếu tố dần kết lại thành một mối...

“Ra thế... vậy nên thầy Miura mới vẽ tranh đôi núi.”

Iwata bước ra khỏi lều, đoạn nhìn về phía tây. Những dãy núi đã tan vào trong màn đêm, hoàn toàn không thể thấy được gì.

Ấy thế nhưng chỉ mười tiếng nữa thôi là mặt trời sẽ lại lộ dạng, khung cảnh núi non kia rồi

cũng sẽ hiện ra thôi. Cả cảnh sát, anh Kumai và bản thân Iwata, tất cả đều mắc phải một sai lầm vô cùng nghiêm trọng.

Thầy Miura đã vẽ khung cảnh đôi núi được chiếu sáng dưới ánh mặt trời.

Lý do thầy vẽ bức tranh ấy chỉ có một.

“Tôi vẫn còn sống tới buổi sáng”... Liệu có phải là do thầy muốn truyền tải thông điệp ấy chăng?

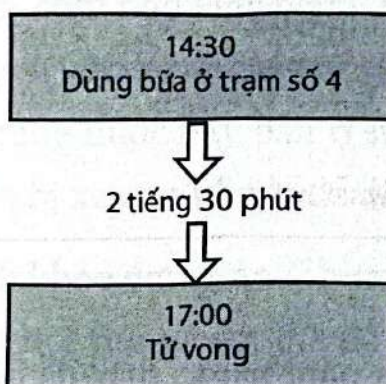
Theo kết quả giải phẫu, thời điểm tử vong của thầy Miura được suy đoán là rơi vào khoảng 17 giờ ngày 20 tháng 9. Giả sử thầy Miura sống tới **rạng sáng ngày tiếp theo**, vậy tức là phía cảnh sát đã phán đoán sai lệch thời gian tử vong hơn mười tiếng đồng hồ. Lực lượng cảnh sát ưu tú của Nhật Bản không đời nào phạm phải sai lầm như thế.

Song, nếu như hung thủ đã sử dụng mảnh khốe nào đó, hòng cố tình tạo ra sai số lệch hẳn mười tiếng thì sao? Iwata đã trót nhận ra mảnh khốe ấy.

Gợi ý nằm trong những lời cậu nghe từ Kumai dạo trước.

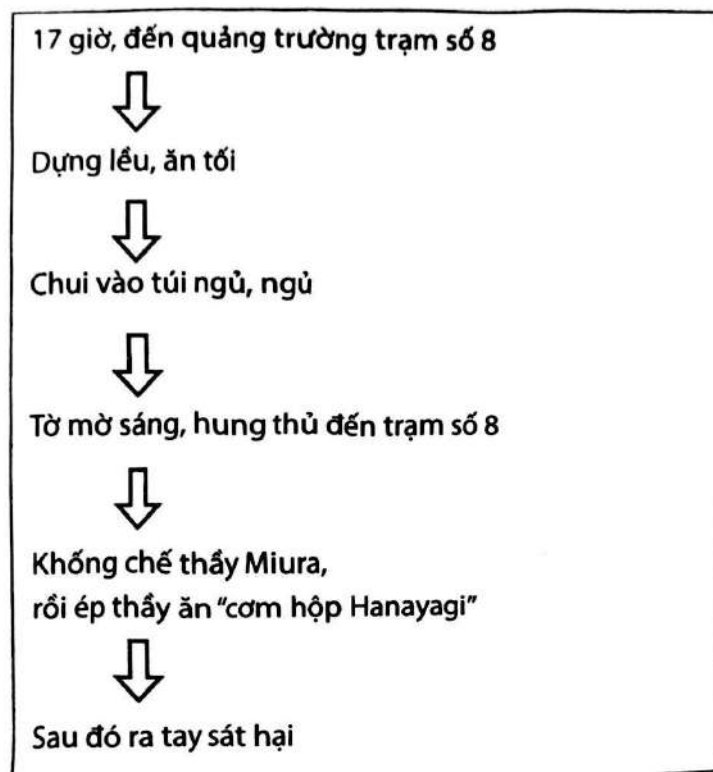
“Nghe bảo vì các tổn thương trên thi thể quá khủng khiếp nên việc khám nghiệm tử thi vô cùng vất

vả, nhưng không biết có nên gọi là may hay không, người ta vẫn có thể thu được một lượng thức ăn chưa tiêu hóa hết từ dạ dày. Hỗn hợp có thành phần tương tự như nguyên liệu của 'cơm hộp Hanayagi'... Bằng cách xem xét tình trạng tiêu hóa... Thời điểm ông Miura tử vong được suy đoán là khoảng 2 tiếng 30 phút sau khi ăn."



Từ điểm này, cảnh sát đã cho rằng thời điểm thấy Miura tử vong là sau 2 tiếng 30 phút tính từ lúc ăn trưa ở trạm số 4. Tuy nhiên, nếu suy xét điểm này theo hướng ngược lại, chẳng phải việc ngụy tạo thời gian tử vong là chuyện khả thi sao?

Tóm lại là thế này.



Ngày này ba năm trước, thầy đã đến chỗ này vào khoảng 17 giờ, sau đó dựng trại và ăn tối (có thể là bánh mì kẹp thịt heo chiên xù). Tiếp đến, thầy chui vào trong túi ngủ và ngủ một giấc. Thời điểm hung thủ mò đến hiện trường là **rạng sáng ngày hôm sau**. Hắn kéo thấy Miura đang trong tình trạng ngái ngủ ra khỏi lều, đoạn mở túi ngủ rồi trói hai tay ra đằng sau. Sau đó, hắn **miễn cưỡng nhồi nhét “cơm hộp Hanayagi”** mà **mình mang theo vào miệng của thầy, đồng thời dùng**

nước để đẩy thức ăn xuống. Tiếp theo hần bỏ mặc thầy 2 tiếng 30 phút rồi mới ra tay sát hại.

Bằng thủ đoạn này, khi thành phần trong “cơm hộp Hanayagi” đang tiêu hóa đang dở khoảng 2 tiếng 30 phút sau khi ăn được lấy ra từ thi thể để phân tích, thời gian tử vong sẽ được đôn lên hơn mười tiếng. Vịn vào khoảng thời gian này, hung thủ có thể tạo ra bao nhiêu chứng cứ ngoại phạm tùy thích. Chuyện thầy Miura ăn “cơm hộp Hanayagi” hàng ngày, nếu là người thân quen với thầy thì ai cũng đều biết rõ. Cơm hộp lúc nào cũng được bày bán ở siêu thị trước nhà ga. Việc chuẩn bị xem ra khá là dễ dàng.



Một mảnh khoe đơn giản. Thực ra Iwata cũng đã biết... mà nếu nói đúng hơn thì đã từng đọc về thủ đoạn này.

“Miễn cưỡng nhồi nhét thức ăn vào miệng của nạn nhân, hòng che đậy thời gian tử vong”... Đó là tình tiết kinh điển thường được sử dụng trong nhiều tiểu thuyết trinh thám.

Vậy mà... à không, chính vì thế mà chẳng ai nghĩ đến mảnh khoe này cho tới tận bây giờ. Với những ý nghĩ như *“Không đời nào có chuyện đó”* hay *“Nghĩ đến*

thôi cũng thấy ngu xuẩn rồi”, ai nấy cũng đều loại nó ra khỏi diện tiềm năng ngay từ đầu.

Suy cho cùng, thủ đoạn này chỉ có thể thành công trong các tác phẩm hư cấu mà thôi. Ở thế giới thực, cho dù có làm điều tương tự cũng không thể đánh lừa được cảnh sát.

Đó là bởi vì ngoài cách giám định “chất chứa trong dạ dày” ra, còn rất nhiều phương pháp khác có thể xác định thời gian tử vong.

Một trong số đó là hiện tượng co cứng tử thi. Cơ thể của con người sau khi chết, cơ bắp toàn thân sẽ từ từ co cứng lại, và cuối cùng sẽ mềm ra. Nghe nói rằng tốc độ ấy gần như là cố định, điều đó có nghĩa là từ mức độ co cứng vào lúc phát hiện ra thi thể, người ta có thể tính ngược lại thời điểm tử vong.

Ngoài ra còn có phương pháp giám định khác như suy xét tình trạng đục của nhãn cầu, vết hoen tử thi... Phân tích chất chứa trong dạ dày chẳng qua cũng chỉ là một trong số đó mà thôi.

Và cũng chính vì thế...

Chính-vì-thế-mà-hung-thủ-đã-sát-hại-thầy-Miura-một-cách-dã-man-và-tàn-bạo.

“Nghe bảo vì các tổn thương trên thi thể quá khủng khiếp nên việc khám nghiệm tử thi vô cùng vất vả, nhưng không biết có nên gọi là may hay không, người ta vẫn có thể thu được một lượng thức ăn chưa tiêu hóa hết từ dạ dày.”

Hay nói cách khác, vì các tổn thương trên thi thể quá khủng khiếp, ngoài “lượng thức ăn chưa tiêu hóa hết ở dạ dày” ra, chẳng còn manh mối nào khác có thể xác định được thời gian tử vong. Và đó chính là chiến lược của hung thủ.



Mục đích của việc tạo ra hơn hai trăm thương tích đã man trên khắp cơ thể, hủy hoại thi thể tới mức biến nó thành “một mớ gì đó hao hao như hình người” là để bịt kín mọi manh mối khác ngoài chất chứa trong dạ dày. Cảnh sát đã lầm tưởng đó là do “hận thù sâu sắc”.

Thêm vào đó, dựa theo tóm tắt trên cũng có thể biết được lý do thật sự của hành động lấy đi túi ngủ.

Ngày 20, thầy Miura đã dựng lều, cuộn người vào trong túi ngủ, ngủ qua một đêm. Nếu để nó ở lại hiện trường, chuyện thầy Miura đã sống sót qua đêm ngày hôm ấy sẽ bị nhìn thấu, và mảnh khóc kia sẽ bị phá

sản. Đối với chiếc lều gọn nhẹ, chỉ cần tháo ra để lại chỗ cũ là xong, nhưng chiếc túi ngủ thì dù làm cách nào cũng không thể xóa đi cảm giác nó đã được sử dụng. Vì thế mà hung thủ đã mang nó đi.

Việc lấy đi đồ ăn chắc hẳn cũng vì lý do tương tự. Đêm ngày 20, có lẽ là thầy Miura đã ăn bánh mì kẹp thịt heo chiên xù.

Giả như thời điểm thầy ăn là 0 giờ sáng đi chẳng nữa, tới lúc bình minh chắc chắn là bụng thầy đã trống rỗng. Khi giải phẫu tử thi cũng không thể tìm ra.

Song, nếu chỉ có bánh mì kẹp thịt heo chiên xù biến mất khỏi hiện trường vụ án, người ta sẽ nhận ra khả năng rằng “*Miura đã ăn tối bằng bánh mì kẹp thịt heo chiên xù*” = “*Phải chăng là ông ấy đã sống sót qua một đêm?*”. Vì thế mà hắn đã **trộm đi cả bánh nhân đậu đỏ**. Nếu như tất cả đồ ăn đều bị mất, cảnh sát sẽ nghĩ là do “hung thủ đã lấy trộm”. Kẻ thủ ác đã cố gắng dẫn dắt suy nghĩ của mọi người.

Lý do thầy Miura vẽ bức tranh đồi núi kia chắc chắn là để tố cáo chiêu trò nguy tạo bằng chứng ngoại phạm của hung thủ.

Có lẽ trong lúc bị cưỡng ép nhồi nhét thức ăn vào miệng, thầy đã nhận ra mảnh khoe ngực tạo thời gian tử vong... biết được kế hoạch của hung thủ. Khi ấy, bằng hai cánh tay bị trói ở đằng sau, thầy đã lấy bút và tờ hóa đơn từ trong túi, rồi thận trọng để lại thông điệp mà không để hung thủ nhận ra.

Thầy Miura chắc chắn là đã suy nghĩ rất nhiều. Rốt cuộc là mình nên viết gì đây? Nếu chỉ ghi tên, hay vài câu giải thích cụ thể về thủ đoạn của hung thủ, có nguy cơ hung thủ sẽ thủ tiêu ngay khi hắn phát hiện ra tờ ghi chú. Vì thế thầy đã nghĩ về một thông điệp gián tiếp nhưng vẫn ở trong phạm vi vừa đủ để qua mắt hung thủ. Đó là vẽ lại khung cảnh núi rừng.

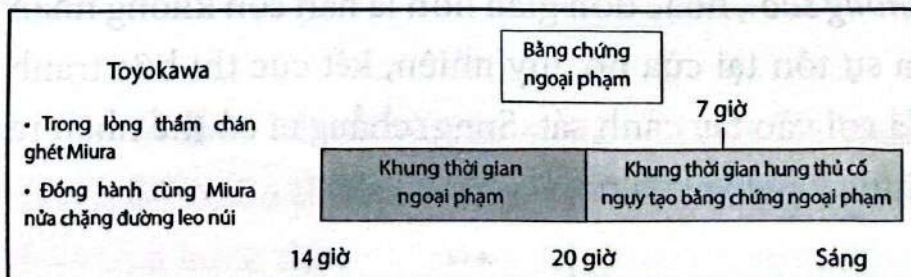
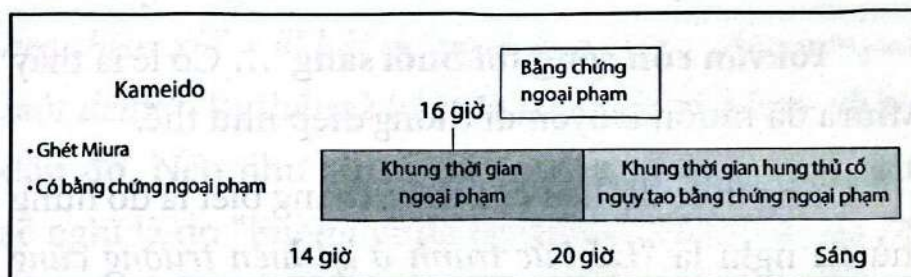
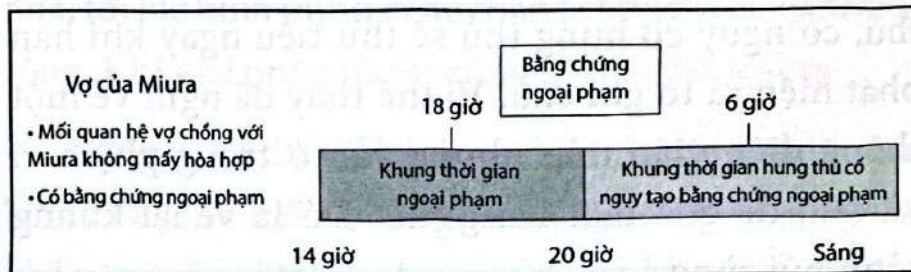
“Tôi vẫn còn sống tới buổi sáng”... Có lẽ là thầy Miura đã muốn truyền đi thông điệp như thế.

Đúng theo dự liệu của thầy, chẳng biết là do hung thủ đã nghĩ là *“Để bức tranh ở lại hiện trường cũng không sao”*, hoặc đơn giản hơn là hắn còn không nhận ra sự tồn tại của nó, tuy nhiên, kết cục thì bức tranh đã rơi vào tay cảnh sát. Song, chẳng ai có thể nhận ra được ý nghĩa của nó.

Vậy thì hung thủ là ai?

Vào thời điểm này, giờ mặt trời mọc là 5 giờ 30 phút. Vì thi thể được phát hiện vào lúc 9 giờ sáng, vậy tức là thủ phạm đã hành động trong khoảng thời gian đó.

Nếu tính luôn cả thời gian đi và về, người có bằng chứng ngoại phạm vào lúc 6 giờ sáng như vợ của thầy Miura và 7 giờ như Toyokawa đều không có khả năng phạm tội. Nếu thế thì... chỉ còn lại duy nhất một người.



Kameido Yuki.

Iwata rùng mình.

Mắt cậu hiện lên gương mặt đắm nước mắt của người con gái cậu đã nhìn thấy ở Câu lạc bộ Mỹ thuật.

“Tôi đã thích thấy.”

Không lẽ tất cả những lời nói đó đều là dối trá? Quả nhiên, những phát ngôn thốt ra vào lúc anh Kumai phỏng vấn mới là những lời thật lòng của cô ta sao? Vì căm ghét nên đã ra tay sát hại sao...?



... Không, đâu nhất thiết phải thế. Vì-thích-nên-mới-ra-tay-sát-hại. Cũng có khả năng ấy lắm chứ. Giáo viên và học sinh... một tình yêu không có hậu. Nếu đã không đến được với nhau thì chi bằng... Cứ tưởng nó chỉ là những tình tiết lặp đi lặp lại đến mức nhàm chán trong các bộ phim, nhưng Iwata đã từng nghe thấy nhiều chuyện như thế... Động cơ để con người giết nhau đôi khi chỉ là những lý do vớ vẩn như thế thôi.

Tuy nhiên, cho dù là thế, vẫn còn một nghi vấn lớn.

Kameido là một cô gái có vóc dáng nhỏ nhắn. Thêm vào đó, lúc bấy giờ cô ta vẫn còn là học sinh lớp 12. Liệu người như vậy có thể thực hiện những hành động mạnh bạo như khống chế, cưỡng ép nhồi nhét đồ ăn, và giết hại một người đàn ông trưởng thành hay không...?

... Song, nếu cứ ở đây nghĩ mãi thì cũng vô ích. Việc nên làm là phải xuống núi và báo cho cảnh sát biết chuyện này ngay. Thế nhưng, mặt trời đã lặn, không gian xung quanh đang bị bao trùm trong màn đêm thăm thẳm.



Iwata không có đủ dũng khí để xuống núi lúc này.

Những cơn gió rét buốt như cắt da cắt thịt thổi đến. Buổi đêm trên núi thật lạnh lẽo. Từ giờ cho tới bình minh, có lẽ nhiệt độ sẽ còn xuống thấp hơn nữa. Iwata chui vào lều, đoạn lôi túi ngủ ra khỏi ba lô rồi cuộn mình vào.

Càng về khuya, những cơn gió dần dữ dội hơn và bắt đầu tạo ra những tiếng rên đình tai. Âm thanh của những con côn trùng vang vọng xung quanh nghe như tiếng nhiễu kỳ dị.

Iwata không hề biết ban đêm trên núi có thể đáng sợ tới mức này. “*Mình phải ngủ sớm thôi*” - Cậu tự nhủ rồi nhắm chặt mắt.

Không biết đã bao nhiêu tiếng trôi qua. Đường như cậu đã thiếp đi lúc nào không hay.

Khi mở mắt ra, xung quanh vẫn tối đen như mực. Iwata cố vươn tay đến chiếc đồng hồ đeo tay đặt ở bên đầu mình.

Ngay lúc đó, cậu đã nhận ra sự bất thường.

 Tay cậu không cử động được. Cả hai cánh tay đều kẹt cứng ở tư thế đứng nghiêm. Nửa thân dưới cũng thế, hai chân dính chặt lại với nhau, không cách nào tách rời được.

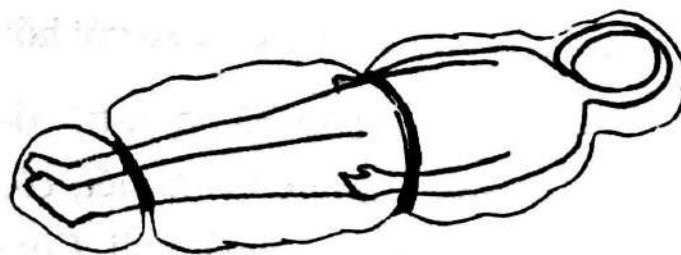
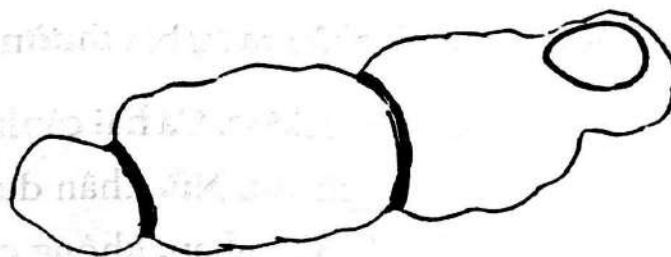
Bóng đè chẳng...?

Khi còn nhỏ, Iwata thường hay bị bóng đè. Tuy nhiên, lần này có gì đó khang khác so với hồi trước.

Không hiểu vì lý do gì đó mà phần-từ-cổ-tay-trở-đi-vẫn-có-thể-tự-do-cử-động. Chưa hết, cổ, mắt và miệng cũng có thể động đậy thoải mái. Chỉ có cánh tay và chân là bất động.

Đây không phải là bóng đèn. Nếu vậy thì rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra với cơ thể mình cơ chứ?

Đầu óc càng tỉnh táo bao nhiêu, tất cả các giác quan trên cơ thể càng trở nên rõ ràng bấy nhiêu. Cậu cảm nhận được một sự bức bối kỳ lạ trên cánh tay và chân của mình. Cảm giác như chúng đang bị bó chặt ở một phần nào đó... Và rồi Iwata đã hiểu ra.



Cậu đang bị một thứ gì đó như sợi dây quăn lấy bên ngoài túi ngủ. Đó là điều duy nhất cậu có thể nghĩ ra. Thế nhưng, cậu vẫn chưa thể nắm bắt được tình hình. Nơi đây là trạm số 8 trên núi. Chắc chắn là không có ai khác ngoài Iwata.

Một lúc sau, khi mắt đã dần quen với bóng tối, Iwata bắt đầu lờ mờ nhìn thấy không gian bên trong lều. Cậu bèn ngo ngoáy cổ để nhìn xung quanh. Ngay khi lia mắt về phía dưới chân... tim cậu đông cứng lại.

Có ai đó.

Ai đó đang ngồi ở gần chân Iwata. Dù không nhìn rõ mặt, nhưng cậu-biết-đó-là-một-người-có-tóc-dài-và-vóc-dáng-nhỏ-nhắn. Là phụ nữ... Cảm giác như tất cả máu trong người bị rút sạch. Cậu sức nhớ ra.

Cậu đã vô tình nói cho Kameido Yuki biết chuyện mình sẽ đến đây ngày hôm nay.

Bất chợt người phụ nữ giơ cao hai cánh tay. Trong tay người phụ nữ có cầm thứ gì đó. Một vật thể sần sùi, lờ mờ có độ lớn cỡ một loài động vật nhỏ. Là những hòn đá nằm lẫn lốc dọc đường leo núi cậu đã từng nhìn thấy trên hành trình tới đây. Ngay khoảnh

khắc tiếp theo, thứ đó nện mạnh xuống cẳng chân của Iwata.

CỘC!

Một âm thanh trầm đục vang lên cùng cơn đau dữ dội chạy dọc ống khuỷu. Iwata gào thét không thành tiếng.

Người phụ nữ lập tức giơ cao hai cánh tay, rồi quật xuống không thương tiếc.

CỘC!

Có tiếng rín rít vang lên từ trong chân. Những chiếc xương đang nghiền vào nhau. Cơn đau khiến cậu gân như tắt thở.



Cố chống trả bằng hết sức bình sinh, Iwata ra sức vùng vẫy cơ thể bị trói. Thế rồi người phụ nữ bèn ngồi lên người cậu một cách mạnh bạo. Sau đó tiếp tục điên cuồng đập đá vào chân của Iwata không biết bao nhiêu lần.

CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC!
CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC!
CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC!
CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC!
CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC! CỘC!

Trước những cơn đau mãnh liệt kéo đến dồn dập, Iwata không thể thở nổi. Cậu cố hết sức để lặn đi lặn lại những hơi thở nông yếu ớt như thể chỉ phần phía trên của phổi chứa được không khí. Tình trạng thiếu dưỡng khí khiến hai mắt cậu dần tối sầm lại. Cuối cùng, trong cơn đau đốn vật vã cùng cực, Iwata dần mất đi ý thức.

Khi tỉnh dậy, trước mắt Iwata là một bầu trời đầy sao. Gió rét thổi vào bên má. Cậu nhận ra mình đang ở ngoài trời. Có lẽ cậu đã được lôi ra đây trong lúc bất tỉnh nhân sự.



“Phải tìm đường chạy thôi...” – Song, cả người đều bất động. Hai chân hoàn toàn không nghe theo sự điều khiển của cậu. Cơn đau đốn không còn nữa.

Nhưng ngay cả cảm giác cũng chẳng có. **Dường như giờ đây chúng chỉ là hai thanh sắt gắn vào cơ thể** chứ không còn là đôi chân của cậu nữa.

Không thể trông cậy vào chân, Iwata bèn thử ngóc người dậy. Song, quả nhiên là cậu không thể cựa quậy nổi. Cảm giác như có một khối thịt mềm mại đang đè

trên bụng. Hóa ra là người phụ nữ kia đang cười trên người cậu.

Dù cảm thấy sợ hãi và tuyệt vọng, nhưng Iwata vẫn bị thuyết phục một cách kỳ lạ.

Vì sao một cô gái nhỏ nhắn có thể ra tay sát hại thầy Miura...? Là **bởi vì thầy Miura đã nằm vào trong túi ngủ**. Túi ngủ vốn là thứ ôm trọn cơ thể con người. Chỉ cần buộc dây ở bên ngoài thôi là có thể khống chế mọi hành động chỉ với một chút công sức.

Đồng thời, thêm một câu đố nữa đã có lời giải.  Thầy Miura đã-vẽ-tranh-trong-tình-trạng-như-thế-này. Bằng cổ tay vẫn có thể cử động ít nhiều trong khi toàn thân bị trói chặt, thầy đã điều khiển bút bi bên dưới túi ngủ. Vì tay thầy đã bị túi ngủ che mắt nên không thể nhìn thấy được gì từ bên ngoài. Nhờ thế nên thầy đã có thể để lại lời nhắn mà không bị hung thủ phát hiện.

Ngay lúc đó, người phụ nữ cất tiếng nói ở trên đầu.

“Cậu là Iwata... nhỉ? Việc tàn nhẫn như vậy... Xin lỗi cậu nhé.”

Giọng nói ấy khiến Iwata cảm thấy kỳ lạ.

Không phải... Giọng của Kameido đâu phải là như thế này.

“Không phải là lỗi của cậu đâu. Nhưng mà...”

Chắc chắn là thế. Giọng của Kameido cao và trẻ trung hơn.

... Người phụ nữ đang ngồi trên người của Iwata lúc này là ai...?

“Tại cậu cố điều tra về vụ án của chồng-tôi...”

“Chồng tôi”... Không lẽ là...



Nhưng thật quái lạ. Vợ của thầy Miura có chứng cứ ngoại phạm lúc 6 giờ sáng. Dù nghĩ theo hướng nào thì cũng không thể gây án vào lúc bình minh. Khung thời gian bà ấy không có chứng cứ ngoại phạm chỉ có buổi tối mà thôi. Chính là khung thời gian giống như bây giờ. Đương nhiên là không thể nhìn thấy cảnh núi. Không lý nào thầy Miura có thể họa lại bức tranh đó mà không nhìn thấy cảnh núi rừng... Khi nghĩ đến đó, Iwata bỗng chợt dạ.

Có thật là thế không? Thầy không-thể-vẽ-tranh-nếu-không-nhìn-thấy-cảnh-thật-ư?

Quả thật, đó là việc khó nhằn đối với người bình thường. Tuy nhiên, thầy Miura là một giáo viên mỹ thuật gần hai mươi năm tuổi nghề. Có thể nói rằng tài năng vẽ tranh của thầy đã đạt tới trình độ chuyên nghiệp.

Hơn nữa, khung cảnh nhìn từ nơi này vốn là cảnh sắc thầy yêu thích nhất, vì thế thầy đã tìm đến đây nhiều lần để vẽ tranh. Phải chăng dù không thấy cảnh thật, thầy Miura vẫn có thể dựa vào trí nhớ để vẽ?

Ngay cả người vẽ tệ như Iwata, nếu đề tài là hình ảnh bên ngoài của ngôi nhà cậu đã sinh ra và lớn lên, thì cậu tự tin là mình sẽ vẽ được ở một mức độ nào đó dựa theo ký ức của mình.



Song... giả sử là như thế thật, vậy tại sao thầy Miura lại làm chuyện đó. Tại sao trước lúc chết thầy lại vẽ ra cảnh núi rừng mà mình không hề nhìn thấy chứ?

Tiếng nói lại phát ra trên đầu Iwata. “Tại cậu định phá hoại hạnh phúc của chúng tôi...”

Chúng-tôi...?

“Tại cậu định làm phiền cuộc sống của tôi và Takeshi...”

Takeshi... Cậu biết cái tên đó.

Là đứa con trai độc nhất của thầy Miura.

“Tôi chỉ còn cách giết cậu thôi, đúng không?”

Đột nhiên, ngón tay của người phụ nữ chạm vào môi của Iwata. Đoạn, bà ta cố cạy mở hai hàm trên và dưới.

“Nè... ăn cơm đi...”

Có thứ gì đó tràn vào trong khoang miệng của Iwata. Một chất lỏng sền sệt... Hương vị ấy không hiểu sao lại rất quen. Phải rồi... Vị này là... vị trộn lẫn tất cả những thứ như thịt viên, tempura rau củ và cơm. Là “cơm hộp Hanayagi” dưới dạng súp xay nhuyễn.

Người phụ nữ này... không lẽ...

Nhất định không được nuốt. Iwata toan phun ra, nhưng trước khi cậu làm được điều đó thì đã bị người đàn bà dùng tay chặn lại.

“Này... ăn đi.”

Không còn nghi ngờ gì nữa. Người phụ nữ đang cố gắng sát hại Iwata bằng cách thức tương tự như với thầy Miura.

“... Cậu mà không ăn... thì sẽ chết đấy.”

Bàn tay còn lại của người phụ nữ bóp mũi Iwata. Bị bịt cả miệng và mũi, cậu không tài nào thở nổi. Dù cố gắng lắc đầu để thoát ra, nhưng càng làm thế càng bị người phụ nữ đè xuống mạnh hơn.

Iwata cố chịu đựng để không nuốt xuống. Thế nhưng, thời gian càng trôi qua lại càng thêm khổ sở. Sau khi qua được chừng một phút, cậu đã đạt tới giới hạn của mình. Đầu đau như búa bổ. Mọi tế bào trong cơ thể đều nổi loạn để đòi oxy. Ngay khi đó, người phụ nữ cất lời.



“Nếu cậu chịu nuốt vào, tôi sẽ cho cậu thở.”

“Không được!” - Đầu Iwata ra lệnh. Song, cơ thể cậu đã kháng cự lại. Cổ họng tự động nuốt vào.

Chất lỏng chảy qua thực quản xuống tới dạ dày.

Tuy nhiên, ở giây tiếp theo, cậu lại bị bịt mũi rồi tiếp tục bị đổ thêm chất lỏng vào miệng.

Lần này Iwata ngoan ngoãn nuốt xuống hơn so với lần trước. Nhưng điều đó không có nghĩa là cậu đã buông xuôi.

Bây giờ cứ tạm thời nghe lời, điều hòa lại hơi thở, giữ gìn sức lực và tập trung suy nghĩ tìm sơ hở để

trốn. Đây là cuộc đối đầu giữa nam và nữ. Với sự khác biệt về hình thể, cậu là người có lợi thế. Iwata có thể giành được phần thắng.

Song, dường như nhìn thấu được ý nghĩ của Iwata, người phụ nữ cầm hòn đá trong tay lên rồi đập xuống nhãn cầu của cậu. Cơn đau dữ dội kéo đến, trước mắt cậu hóa thành một màu đỏ rực. Tầm nhìn dần trở nên nhạt nhòa. Khi chớp mắt, cậu có thể cảm nhận được máu từ mắt chảy xuống má.

Tất cả mọi thứ đều đi theo chiều hướng xấu. Toàn thân bất động. Hai mắt cũng không còn nhìn thấy.



Thế nhưng Iwata vẫn chưa bỏ cuộc. Vẫn còn cơ hội chạy trốn. Mình sẽ phản công được. Cậu tin chắc là như thế. Song, đồng thời cậu cũng có một ý nghĩ khác.

Cho dù bây giờ mình sắp sửa bị giết đi chẳng nữa, mình nhất định phải để lại thông tin như-một-ký-giả.

Bên trong chiếc túi ngủ, Iwata ngọ nguậy cổ tay mạnh đến mức tưởng như nó sắp đứt rời, chọt vật lòi cây bút chì và tờ hóa đơn ra khỏi túi. Trước tiên, cậu gấp nhỏ tờ hóa đơn.

Tiếp đến, Iwata vừa mò mẫm xác định vị trí dựa vào cảm giác của đầu ngón tay, vừa di chuyển ngòi bút từng chút từng chút một.

Iwata không biết liệu mình có vẽ đẹp được cỡ thầy Miura hay không.

Nhưng cậu nhất định phải vẽ.

Để có thể tổ giác hung thủ với ai đó xem được bức vẽ này...

Ngày 21 tháng 9 năm 1995, thi thể của Iwata Shunsuke – một nhân viên văn phòng – được phát hiện tại quảng trường trạm số 8 trên núi K thuộc địa phận tỉnh L. Tại hiện trường còn sót lại một bức tranh vẽ khung cảnh đôi núi.

Ngày 26 tháng 9 năm 1995.

Thi thể của một nam giới đã được phát hiện trong một căn chung cư ở tỉnh Fukui. Thi thể được xác định là ông Toyokawa Nobuo (43 tuổi), cũng là người sống tại đó. Một lượng lớn thuốc ngủ đã được tìm thấy trong cơ thể của ông Toyokawa, phía cảnh sát đã nhận định đây là một vụ tự sát.

Tại căn hộ trên, người ta đã tìm thấy một bức thư được cho là di ngôn của người chết.

Tôi thành thật xin lỗi.
Người giết Miura Yoshiharu và Iwata Shunsuke chính là tôi.
Tôi xin chọn cái chết để tạ tội. Vĩnh biệt.

Toyokawa Nobuo

Bức thư được soạn bằng máy đánh chữ.



Ngày 24 tháng 4 năm 2015, tại căn hộ số 602 trên tầng 6 của một chung cư trong nội thành.

Konno Naomi nhìn xuống người đàn ông bí ẩn đang nằm gục trên lối đi vào với cảm xúc khó hiểu.

Phần mũ trùm bị hất ngược lên để lộ ra một khuôn mặt bà có chút ấn tượng. Bà đã gặp người này ở đâu đó từ rất lâu rồi thì phải. Song, Naomi không thể nào nhớ ra nổi.

“Người... là ai?”

Gã đàn ông vừa dùng tay ấn chặt lên vết đâm ở bụng, vừa khở sở mở miệng ra.

“... Bà không nhớ cũng đúng thôi... Bởi vì chúng ta đã gặp nhau cách đây hơn hai mươi năm lận mà... Khi ấy tôi đã phỏng vấn bà...”

“Phỏng vấn...?”

“Tôi là... Kumai... một cựu phóng viên. Lâu ngày quá rồi nhì, thưa bà Miura Naomi... À không, bà đã quay về họ cũ nên phải gọi là Konno Naomi chẳng... Để mò đến được nơi đây, tôi đã tốn rất nhiều công sức đấy...”

Naomi đã tìm thấy mẫu ký ức nằm sâu trong đầu.

 Kumai... là ký giả tòa soạn mà bà đã gặp chỉ vồn vẹn một lần tại thời điểm xảy ra vụ án.

“... Kumai... tại sao... người...?”

“... Trước đây cấp dưới của tôi đã được bà chăm sóc đấy. Còn nhớ không...? Cậu trai tên Iwata ấy.”

Hình ảnh đột nhiên hiện lên trong đầu của Naomi.

Đồng thít bấy nhầy nát bấy nằm bất động trong bóng tối.

“Naomi... Đủ rồi đấy. Bà nên đến tội thì hơn... Giờ đã đến lúc rồi... Ê! Cứu bồ đi chứ!”

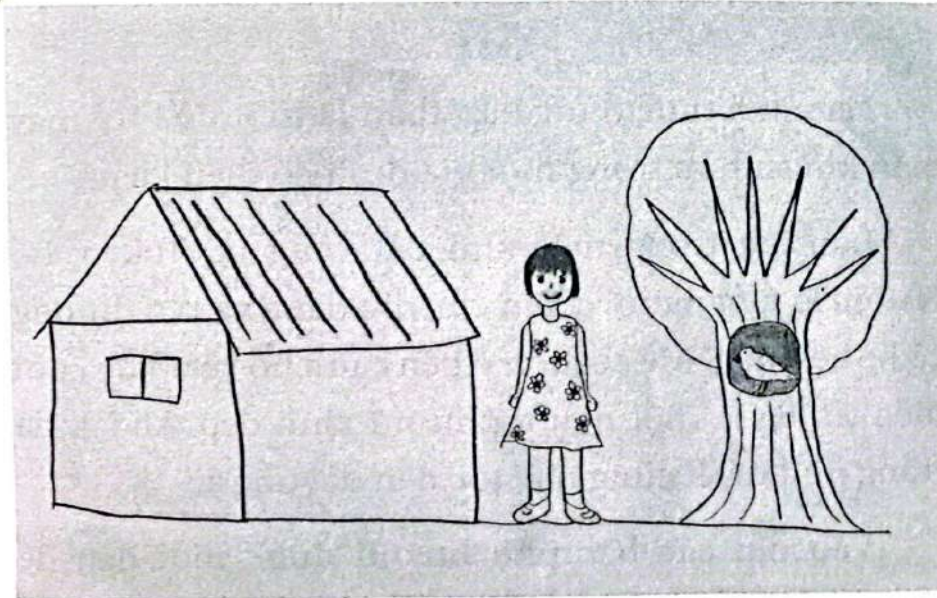
Ngay khi ấy, cánh cửa bật mở, một người đàn ông khác bước vào. Ông ta hét lớn về phía Naomi.

“Konno Naomi! Cảnh sát đây! Bà bị bắt vì tội gây thương tích cho người khác!”



CHƯƠNG CUỐI

Bức tranh cái cây bảo vệ chim sẻ



Konno Naomi

Ở trong phòng tạm giam, Naomi thần thờ nhìn trần trần vào bức tường.

Không biết đã bao nhiêu ngày trôi qua kể từ chuyện đó. Kể từ khi gã đàn ông kia... Kumai ập đến và cướp đi niềm hạnh phúc nhỏ nhoi. Bây giờ ngẫm lại, Naomi thấy mình luôn ở trong trạng thái bị cưỡng đoạt. Mỗi khi bà định ninh rằng mình sẽ sống hạnh phúc thì y như rằng có kẻ đến phá đám.

Trong đầu bà hồi tưởng lại cả cuộc đời mình từ trước tới giờ.

Ký ức đầu tiên bà nhớ là thời còn nhỏ.



Naomi ý thức được bản thân là một đứa trẻ may mắn khi sinh ra trong một gia đình có điều kiện.

Lớn lên trong một khu đất vàng tại Tokyo, bố Naomi là một người chăm chỉ, dịu dàng và yêu thương cô bé hết mực. Mẹ cô luôn ở bên cạnh bố và nở nụ cười hiền từ. Bà là một người phụ nữ xinh đẹp với làn da trắng như tuyết cùng mái tóc đen dài óng ả.

Vào dịp các bậc phụ huynh được mời đến để tham quan lớp học hay dự giờ, giữa những ông bố bà

mẹ của các bạn cùng khóa đứng dàn hàng ngang ở phía cuối lớp, có người da ngăm, có người mập mạp, có người thì đầy nếp nhăn, vẻ đẹp của mẹ Naomi lại càng thêm nổi bật. Cùng với dáng hình thanh tao, bà khiến người ta cảm nhận được khí chất vượt trội.

Ngày Naomi lên 10, bố và mẹ đã dẫn cô bé ra ngoài ăn mừng sinh nhật. Tại khu ăn uống trong trung tâm thương mại, khi Naomi đang ngốn đầy miệng món thịt viên nướng, bố cô bé đã hỏi thế này.

“Lát nữa nhà mình sẽ đi mua quà sinh nhật cho con. Con có thích cái gì không?”



Naomi cảm thấy phân vân. Liệu mình có nên đòi thứ-đó hay không?

“Gì cũng được hết. Dạo này con học hành rất chăm chỉ, đúng không nè? Đây là phần thưởng cho con, nên món quà đắt tiền một chút cũng không sao. Nói bố nghe xem nào.”

Thầm nghĩ nếu mình bỏ lỡ dịp này thì e là sẽ không còn cơ hội nữa, Naomi bèn quyết định làm liều, được ăn cả ngã về không.

“Dạ... Bố ơi... con muốn nuôi... một con chim sẻ Java.”

Trước đây, khi Naomi đi ra ngoài mua sắm cùng mẹ, cô bé đã nhìn thấy một con chim sẻ Java qua cửa kính của một tiệm thú cưng. Chiếc mỏ nhọn, thân hình tròn úm lại nhỏ nhắn, đôi mắt lấp lánh trong veo. Chỉ trong thoáng chốc, trái tim cô bé đã bị cướp mất. Kể từ lần đó, mỗi ngày trôi qua Naomi đều mơ về viễn cảnh được sống cùng với bé ấy. Nhưng vì biết mẹ mình không phải là người yêu thích động vật cho lắm, nên cô bé không dám thốt niềm mong ước ấy ra khỏi miệng.

“Thế à... ra là sẻ Java à... Nhưng mà không biết ý mẹ con sao...”



Bố hướng khuôn mặt trông như vừa khó xử vừa cầu xin về phía vợ mình. Hay nói cách khác, tất cả đều phụ thuộc vào quyết định của mẹ. Mẹ chỉ dành thờ dài như thế bỏ cuộc, rồi nói cụt lủn rằng: “Hai người thích làm gì thì làm”. Naomi thầm làm động tác mừng chiến thắng trong lòng.

Trên đường về, cả ba người họ ghé vào cửa hàng thú cưng. Em chim sẻ Java mà Naomi để ý đã lớn hơn một chút so với lần trước, các đường nét càng thêm tròn trịa.

“Con phải chăm sóc nó đàng hoàng đấy nhé.”

Trước lời dặn của bố, Naomi gật đầu đầy quả quyết.

Từ hôm đó trở đi, mỗi ngày đều như một giấc mơ.

Vừa đi học về, việc đầu tiên Naomi làm là đi thẳng một mạch về phòng mình. Một chú chim sẻ lơ ngơ bên trong chiếc lồng bố đã mua cho cô bé.

“Chippi! Chị về rồi đây!”

Cô bé đã lấy chữ “chi” trong “chibi” ghép với tiếng kêu “pi” để đặt tên cho chú chim.



Ban đầu Chippi tỏ ra rất cảnh giác với con người, song, không bỏ công ngày ngày cho ăn, chăm chút từng li từng tí, bắt chước tiếng hót và tỉ tê tâm sự, dần dà Chippi đã quen với sự tồn tại của Naomi. Khi mở lồng chim ra, Chippi liền bay đến đậu trên bàn tay của cô bé. Mỗi lần Naomi định vuốt ve thì Chippi cũng chủ động dụi đầu vào tay của cô bé ra chiều muốn đòi được âu yếm.

Về chăm chú khi Chippi mổ lấy đồ ăn, về nghiêm túc khi chú ta rửa lông, hay dáng vẻ rúc mình lại khi ngủ... thật dễ thương, thật đáng yêu, cũng không chịu

nổi... Đây là lần đầu tiên Naomi có được những cảm xúc này.

Để làm một nơi cho Chippi chơi, hai bố con đã hợp sức với nhau thử làm thợ mộc một phen. Ngay khi Chippi chui vào căn “biệt thự” to cỡ mô hình nhà búp bê được hoàn thành sau rất nhiều gian nan, Naomi và bố đã vỗ tay mừng rỡ.

“Có con chim thôi mà phải làm tới mức ấy luôn à?” Mẹ chỉ đành cười khổ trong khi dõi theo con gái và chồng mình đang vô cùng vui sướng. Thật hạnh phúc biết bao. Naomi muốn ngày hôm ấy có thể kéo dài mãi... Cô bé đã định ninh là như thế.



Thế nhưng, bi kịch đã bất ngờ ập đến.

Hơn một năm kể từ khi Chippi về nhà, vào một ngày nọ, bố Naomi qua đời.

Bố đã tự sát. Dù đây chưa phải là một khái niệm phổ biến ở Nhật Bản thời bấy giờ, nhưng có lẽ bố đã bị trầm cảm. Nghe nói kể từ khi lên chức quản lý, bố luôn phải chịu đựng sự căng thẳng quá độ tại nơi làm việc, tới mức trong khoảng nửa năm trước khi mất, bố còn thường xuyên lui tới Khoa Tâm thần.

Mẹ Naomi đã không hề khóc. Mẹ chỉ ngồi thẫn thờ trước bàn thờ. Sau này khi đã có tuổi, Naomi cuối cùng cũng có thể thấu hiểu được cảm xúc của mẹ mình lúc đó. Khi đối diện với nỗi buồn thật sự, con người thậm chí chẳng còn sức mà khóc.

Sau cái chết của bố, mẹ đã thay đổi. Naomi có thể cảm nhận được điều đó.

Bữa ăn ngày nào cũng chỉ toàn là đồ đóng hộp. Việc dọn dẹp hay giặt giũ cũng chẳng được đoái hoài, căn nhà lập tức trở nên bừa bộn và đầy rác. Có lẽ nguyên nhân gây ra cái chết của bố đã khiến cho tình hình thêm tồi tệ. Giả như bố Naomi mất vì bệnh tật hay tai nạn, biết đâu chừng gia đình cô bé sẽ nhận được sự thương cảm của những người xung quanh. Chắc chắn sẽ có những lời động viên và ít nhiều sự giúp đỡ.

Thế nhưng...

“Nhà Konno, không hiểu sao ông chồng lại tự sát...?”

“Có khi nào là do vợ ngoại tình không?”

“Cũng đúng, với cái mặt đó thì có thể lắm.”

“Tôi còn nghi không biết bé gái có thật là con ruột của ông chồng không nữa.”

Những lời đồn thổi vô căn cứ vẫn lọt vào tai dù muốn dù không. Để tránh ánh mắt của hàng xóm, dần dần mẹ Naomi chỉ còn quanh quẩn trong nhà. Mẹ vốn là người kém trong khoản giao thiệp với láng giềng, vì thế nên chẳng có ai đứng về phía mẹ.

Cô độc, buồn bã, tức giận... Tất cả những cảm xúc tiêu cực dồn nén trong lòng mẹ đều trút lên người Naomi. Cô bé bắt đầu bị bạo hành bởi đủ thứ lý do vào bất cứ lúc nào.

Nếu mình chịu đựng và tiếp tục làm một đứa con ngoan, có lẽ một ngày nào đó người mẹ khi xưa sẽ quay về.

Naomi đã nhiều lần tự nhủ với lòng trong khi vuốt ve Chippi bằng cánh tay chỉ chít các vết bầm tím.

Để làm mẹ vui lòng, cô bé tự giác lau dọn nhà cửa và giặt quần áo. Dù cực khổ cách mấy cũng không ngừng tươi cười. Dần dà, cô bé cũng có thể tự nấu cơm, mặc dù chỉ mới làm được những món đơn giản. Một ngày nọ, Naomi quyết tâm thử sức làm món kinpira¹ gừng bằm mà mẹ thích ăn. Cô bé

¹ Kinpira là một phong cách nấu ăn ở Nhật trong đó rau thái lát được xào và nêm với đường và nước tương. Các nguyên liệu phổ biến là rễ cây gừng bằm, củ sen, cà rốt...

bền dùng tiền tiêu vặt mình đã tích cóp từ trước để mua nguyên liệu, sau đó tốn những hai tiếng đồng hồ để hoàn thành món ăn. Dù nhìn không ngon mắt lắm, nhưng cô bé tin là hương vị cũng không tới nỗi nào.

Khi đang loay hoay lấy đĩa ra từ tủ chén để có thể mang tới phòng cho mẹ, có lẽ là Naomi đã hơi lơ đãng một chút. Chiếc đĩa trượt ra khỏi tay cô bé, rơi xuống đất bể tan tành. Nghe thấy tiếng động ấy, mẹ đã đi tới nhà bếp.

Lại bị đánh mất thôi...



Như thế chẳng buồn bận tâm đến Naomi đang gồng mình chuẩn bị, mẹ bắt đầu dùng tay không để nhặt những mảnh vỡ của đĩa.

“Mẹ ơi... con xin lỗi... con định lấy món kinpira...”

Phải cố gắng lắm Naomi mới thốt ra được lời nói run rẩy. Mẹ vừa nhặt những mảnh vỡ vừa lẩm bầm như tự nói chuyện một mình.

“Phải chi người chết đi không phải là papa, mà là mày thì tốt biết bao.”

Ngay khoảnh khắc đó, Naomi đã nhận ra.

Không phải là mẹ đã thay đổi. Vốn dĩ mẹ là người như thế này. Ngay từ đầu, mẹ đã chẳng yêu thương gì Naomi. Ngắm lại mới thấy, Naomi hầu như không có ký ức nào về chuyện hay mẹ con tâm sự hay chơi đùa cùng nhau. Tất cả những kỷ niệm về một gia đình vui vẻ đều là do bố đã tạo ra cho cô bé.

Lý do mà mẹ luôn mỉm cười dịu dàng là vì có bố ở bên. Vì bố, vì muốn được bố yêu thương, mẹ chỉ diễn vai người mẹ hiền từ cho qua mà thôi.

Đồng thời, Naomi cũng đã nhận ra lòng mình. Mặc dù cũng có những lúc Naomi tự hào về “người mẹ xinh đẹp” của mình, nhưng chưa một lần nào cô bé cảm nhận được tình yêu. Việc hai người có thể là mẹ con bên nhau chẳng qua cũng chỉ vì có bố là tiếp điểm duy nhất. Giờ đây khi bố đã mất, cả hai chỉ là người đứng mà thôi.

Nhà Konno không phải là gia đình hạnh phúc như Naomi vẫn tưởng.

Biến cố xảy đến như một lẽ tất nhiên. Đó là buổi chiều ngày 1 tháng 9, cũng là lúc vừa kết thúc kỳ nghỉ hè.

Sau khi kết thúc ngày khai giảng, Naomi trở về nhà. Vừa mới mở cửa trước ra, cô bé đã nghe thấy tiếng kêu chói tai. Là tiếng của Chippi. Đó là âm thanh chứa đầy sự đe dọa mà trước giờ cô bé chưa từng nghe thấy bao giờ.

Có dự cảm không lành, Naomi vội vàng chạy đến phòng của mình. Cửa mở toang. Mẹ đang đứng giữa phòng còn chiếc lồng chim thì nằm chổng chơ dưới chân. Tay phải của mẹ đang siết chặt lấy Chippi. Chippi giãy giụa một cách đau đớn. Mẹ quay về phía Naomi, rồi vừa nói vừa cười nhạt.



“Này, Naomi. Con chim này cứ kêu suốt từ sáng. Ổn đến mức tao không ngủ được.”

“Không thể nào... Tại sao...?”

Tính của Chippi khá điềm tĩnh. Trước giờ em ấy chưa lần nào phát ra tiếng âm ỉ và liên tục cả. Tại sao chỉ riêng ngày hôm nay lại...? Sau khi suy nghĩ thật kỹ, cô bé đã hiểu ra lý do.

Trong khoảng thời gian nghỉ hè, Naomi đã ở bên cạnh Chippi suốt. Cả hai bầu bạn từ sáng đến tối. Chính vì thế, vào ngày hôm nay, khi cô chủ trở lại trường sau kỳ nghỉ dài, có lẽ là Chippi đã cảm thấy

buồn và cô đơn, nên đã cất tiếng để gọi Naomi đến. Nghĩ đến đó, Naomi cảm thấy Chippi thật kiên cường biết bao, cô bé rơi nước mắt.

“Mẹ ơi... con xin lỗi. Giờ thì ổn rồi, em ấy sẽ không làm ồn nữa đâu, nên mẹ hãy tha cho em ấy với.”

“Im đi. Mày có dạy được nó đâu mà bày đặt.”

“Không phải. Tại vì không thấy con nên Chippi thấy buồn thôi...”

“Mày nói cái gì ‘không phải’? Con nít ranh mà bày đặt trả treo với người lớn sao? Mày giỏi quá nhỉ.”



Thậm nghĩ dù mình có nói gì cũng vô ích, Naomi đành chống tay quỳ xuống ngay tại chỗ.

“Mẹ ơi, con xin lỗi. Tất cả là lỗi của con. Mẹ hãy đánh con đi ạ. Dù mẹ đánh cỡ nào con cũng sẽ chịu hết. Vậy nên xin mẹ hãy tha cho em Chippi.”

Naomi hét lớn trong tâm thế đã sẵn sàng hy sinh bản thân mình. Ngay sau đó, tiếng kêu của Chippi đã dịu đi một chút.

May quá... mẹ chịu tha cho em ấy rồi.

Nghĩ thế, Naomi bèn ngẩng mặt lên. Và cô bé đã kinh hãi tột độ. Bàn tay của mẹ đang siết lấy Chippi

chặt hơn cả ban nãy. Ngay cả sức để kêu than cũng không còn, Chippi gục xuống rũ rượi.

“Mẹ ơi... con xin mẹ... em Chippi chết mất...”

“Thì tao đang định giết chết nó mà!!!”

“Kh...!”

Máu nóng lập tức dồn lên đầu ngay khi nghe thấy lời nói đó.

Naomi nhào vào mẹ cô bé theo phản xạ. Đây là lần phản kháng đầu tiên. Song, mẹ đã đáp trả bằng một cú đá vào bụng khiến cô bé ngã lộn nhào.



Cứ như thế này thì... Chippi sẽ chết mất... Mình nên làm gì đây...

Khi ấy, một thứ đã đập vào mắt Naomi. Đó là ngôi nhà gỗ được đặt ở góc phòng, cũng chính là căn biệt thự của Chippi mà cô bé và bố đã cùng nhau làm ra lúc trước. Naomi chạy hết tốc lực, đoạn tóm lấy ngôi nhà gỗ ấy rồi ném thẳng vào mặt mẹ mình.

Bị phản công bất ngờ, mẹ bị mất thăng bằng rồi ngồi bệt xuống đất.

Thời cơ là đây. Nghĩ thế, Naomi bèn nhặt ngôi nhà gỗ lên, tiếp tục đập vào đầu mẹ mình bằng hết

sức bình sinh. Có lẽ cú đánh này đã chấn động đến não, nửa thân trên của mẹ đổ ập xuống.

Naomi cố gắng cứu Chippi ra. Song, bàn tay của mẹ vẫn đang siết chặt cơ thể nhỏ bé ấy.

Minh nên làm gì đây...

Được một lúc thì mẹ nhòe nửa thân trên dậy, đoạn, trừng mắt nhìn với vẻ căm phẫn. “R..í...u” - Cùng lúc đó, Chippi phát ra một tiếng rên rĩ trầm đục. Nghe như tiếng gào thét cuối cùng ngay trước lúc chết.



Tiếng kêu ấy đã khiến Naomi thêm vững tâm.

Naomi đứng dậy, đá vào người mẹ mình khiến phần thân trên lại gục xuống, rồi dùng hết sức nhảy lên bụng mẹ. Chân trái đập lên dạ dày, chân phải đập lên phần bụng dưới. Một âm thanh vang lên nghe như một tiếng ợ lớn, máu sùi ra từ miệng của mẹ.

Naomi nhấc cao chân trái, rồi dùng toàn bộ trọng lượng của cơ thể để dẫm lên cổ.

“Ặc!” – Tiếng ngắc ngư vừa phát ra thì hai mắt mẹ đã trợn ngược, miệng há ra.

... Kết thúc rồi.

Naomi vội vàng cứu Chippi ra. Khi cô bé nhẹ nhàng đỡ lấy thân hình nhỏ bé ấy, Chippi dụi đầu vào tay cô bé ra chiều nũng nịu.

“May quá... em còn sống...”

Trái tim Naomi đập đầy cảm xúc hạnh phúc ấm áp.

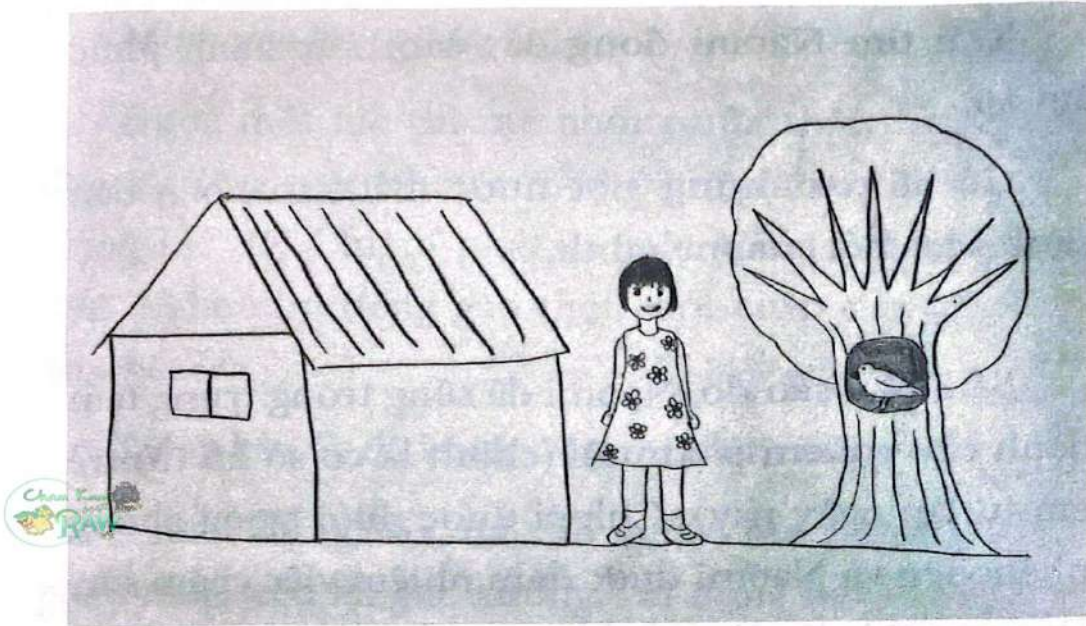
Cô bé rơi những giọt nước mắt hân hoan bên cạnh xác chết của mẹ mình.



Sáu năm sau đó, Naomi đã sống trong trung tâm dành cho trẻ em phạm tội (chính là cơ sở hỗ trợ trẻ em tự lập ngày nay). Chippi được nuôi trong phòng nhân viên và Naomi được đảm nhiệm việc chăm sóc. Đúng ra thì đây là điều không được phép, nhưng sở dĩ có cách đối xử đặc biệt này là nhờ vào lời nói của một nữ tư vấn viên trẻ tuổi phụ trách việc phân tích tâm lý của Naomi.

“Tranh của bé Naomi có vẽ một cái cây đang bảo vệ chim sẻ. Nó thể hiện ra rằng sâu thẳm trong trái tim của cô bé là tình mẫu tử ấm áp... Bên cạnh đó còn có cả cảm xúc muốn bảo vệ các sinh vật yếu hơn mình.”

Mặt khác, những cành cây nhọn cũng ám chỉ rằng bên trong cô bé vẫn có sự hung hăng, tuy nhiên, nếu có cơ hội tiếp xúc với động vật hoặc em bé nhỏ, có lẽ đến một lúc nào đó cảm xúc này cũng sẽ dịu xuống.”



Cuộc sống trong trung tâm dù khắc nghiệt và thiếu tự do, nhưng vẫn thoải mái hơn rất nhiều so với cuộc sống với mẹ. Hơn tất cả mọi thứ, việc được sống cùng với Chippi thật hạnh phúc biết bao, Naomi thấy không có gì đáng cảm kích hơn thế.

Vào mùa thu năm thứ sáu kể từ khi sống ở trung tâm, Chippi đã bình yên trút hơi thở cuối cùng trong sự dõi theo của Naomi.

“Cảm ơn nhé... nhờ Chippi mà chị đã trở nên mạnh mẽ hơn.”

Xác của Chippi được chôn ở một góc trong sân của trung tâm. Nửa năm tiếp theo, Naomi tốt nghiệp cấp ba, đồng thời cũng rời khỏi trung tâm.

Sau đó, cô gái trẻ Naomi thuê một căn chung cư rẻ tiền, rồi bắt đầu theo học ở trường đào tạo điều dưỡng với mục tiêu trở thành nữ hộ sinh. Tất cả đều bắt nguồn từ câu nói vu vơ nửa đùa nửa thật của một nhân viên trong trung tâm: “Naomi có cảm xúc muốn che chở mạnh mẽ vậy thì chẳng phải là quá hợp với công việc thiên về y tế sao? Phái nữ thì làm nữ hộ sinh là vừa đẹp.”

“Một cô gái đã từng giết mẹ mình mà lại đi làm nữ hộ sinh?” Mặc dù cảm thấy hơi nực cười, nhưng ở một mặt khác, với con người hiện tại, Naomi không nghĩ mình có thể tìm được công việc ở một công ty tư nhân đang hoàng, hơn nữa ở Nhật Bản thời bấy giờ, những loại bằng cấp mà nữ giới có thể ứng dụng vào công việc chỉ đếm trên đầu ngón tay. Vì vậy mà Naomi đã chọn đi theo con đường trở thành nữ hộ sinh một cách miễn cưỡng.

Ở trường điều dưỡng, ngày nào Naomi cũng phải hoàn thành đồng bài tập chất cao như núi. Mặc dù thế, vì vốn không phải là người ghét học nên cô cũng không cảm thấy quá đau khổ. Song, tiền bạc luôn là vấn đề khiến cô phiền não.

Chỉ dựa vào học bổng thôi thì cuộc sống mỗi ngày đều khá là chật vật, thế nên Naomi quyết định đi làm bán thời gian một tuần ba buổi tại một quán cafe. Quán cafe ấy nằm cùng đường với một trường Đại học Mỹ thuật nọ, vậy nên phần lớn lượng khách quen của quán là sinh viên mỹ thuật. Trong số đó có một người tên Miura Yoshiharu.



Mái tóc đen được cắt ngắn kết hợp với quần jean và áo sơ mi trắng. Giữa những tốp sinh viên mỹ thuật đầy cá tính, dáng vẻ giản dị ấy trái lại càng trở nên nổi bật hơn. Ban đầu chỉ bắt đầu bằng những cuộc trò chuyện tầm phào, nhưng mối quan hệ giữa cô và chàng trai ấy không biết từ khi nào đã trở nên sâu đậm đến mức có thể giải bày những nỗi muộn phiền của nhau.

Thông qua Miura, cô quen được thêm một người bạn mới. Đó là một thanh niên tên Toyokawa Nobuo học chung trường Đại học Mỹ thuật với Miura. Miura

luôn đánh giá Toyokawa là “thiên tài”. Nhận xét ấy không hề cường điệu một chút nào, ngay cả người không chuyên như Naomi nhìn vào cũng thấy được tranh vẽ của Toyokawa đẹp xuất sắc.

Dần dà, Miura và Toyokawa thỉnh thoảng hay ghé qua nhà Naomi chơi. Hai người họ chuẩn bị đồ ăn và dọn dẹp nhà cửa thay cho Naomi, người đang tất bật với chuyện học hành. Mặc dù khoảng thời gian ba người ở cùng nhau rất vui vẻ, nhưng Naomi vẫn lờ mờ cảm nhận được.

“Hai người này đang tranh đấu với nhau vì mình”... Đó nhất định không phải là ảo tưởng của cô. Mỗi lần đứng trước gương, cô đều tin chắc vào điều đó.

“Mình có khuôn mặt giống mẹ”... Làn da trắng như tuyết, mái tóc đen dài óng ả. Naomi xinh đẹp như một bản sao của mẹ.

Vào một buổi chiều của mùa hè nọ, cuộc tranh đấu đã có hồi kết. Trong căn phòng nóng hầm hập chỉ có hai người, Miura đã nói với Naomi.

“Anh... định là sau khi tốt nghiệp sẽ trở về quê làm giáo viên. Naomi có đi cùng anh không?”

Quả là một lời cầu hôn bộc trực đúng phong cách của Miura. Khi ấy, Naomi đã trả lời là “Có”. Toyokawa là một người đàn ông có sức hút, đó là điều không có gì phải bàn cãi. Thế nhưng Naomi lại yêu tính thẳng thắn mộc mạc của Miura.

Cô quyết định giữ im lặng về chuyện-quá-khứ.

Mùa xuân năm tiếp theo, Miura và Naomi cùng nhau tốt nghiệp tại trường của mỗi người. Chuyện tìm việc và chuyển nhà diễn ra cùng một lúc khiến họ vô cùng bận rộn, vì lẽ đó mà đám cưới đã được tổ chức vào thời điểm một năm sau khi dọn tới tỉnh L. Toyokawa cũng đến tham dự hôn lễ. Mặc dù hơi khó xử, nhưng Toyokawa đã tươi cười chúc phúc cho hai người họ.

Cuộc sống sau hôn nhân tuy vất vả nhưng vẫn đủ đầy. Miura trở thành giáo viên trong một trường cấp ba, còn Naomi thì làm hộ sinh ở một bệnh viện phụ sản nhỏ tại địa phương. Vốn dĩ đó chỉ là một công việc cô chọn xuất phát từ một lời nói vu vơ của nhân viên ở trung tâm, nhưng khi bắt đầu làm việc, cô nhận ra rằng nữ hộ sinh là một công việc trời ban.

Việc sinh nở không phải là một nghi thức thần thánh như cách những người đàn ông trên thế giới này hình dung. Sau hàng chục tiếng đồng hồ bị giày

vò bởi những cơn đau quặn thắt, sự khổ sở, khóc lóc, gào thét tưởng như chết đi sống lại, để rồi một đứa bé được lôi ra khỏi cơ thể... Nếu phải tóm gọn trong một câu thì đó là sự tra tấn. Song, trong mắt của Naomi, tất cả những khuôn mặt đã vượt qua được quá trình đó trông thật xinh đẹp làm sao. Naomi đã khích lệ, mắng mỏ, trợ giúp và tán dương họ bằng toàn bộ sức lực của mình.

Vài năm sau đó, cuối cùng Naomi cũng có được một đứa con của riêng mình. Thế nhưng, Naomi lại băn khoăn không biết có nên sinh nó ra hay không. Nỗi lo âu lớn nhất của cô chính là sự tồn tại của người mẹ đó. Kể cả sau khi mẹ Naomi chết, bà vẫn luôn bám theo cô không rời dù chỉ là một giây một phút. Mỗi lần nhìn vào gương, mẹ-cô vẫn còn đó.

Mình giống mẹ. Khi mình có con, liệu mình có trở thành người như người phụ nữ ấy hay không? Phải chăng mình cũng sẽ không dành cho con bất cứ tình yêu thương nào và thẳng tay đánh đập nó?

Naomi vô cùng sợ hãi chuyện đó.

Tuy nhiên, trái ngược với sự lo ngại ấy, cô cũng có tâm trạng muốn trả đũa mẹ mình bằng cách nuôi dạy đứa bé nên người.

“Tôi khác với bà”... Naomi muốn mình có thể ưỡn ngực tự tin khi nói ra điều đó. Sau biết bao nhiêu phiền não, cô đã quyết định sinh đứa bé. Động lực nuôi dạy con của Naomi xuất phát từ ý muốn phục thù.

Tối ngày sinh, trường hợp của Naomi có độ khó vượt trên cả tưởng tượng của mọi người. Giữa những cơn đau tưởng chừng như sắp mất đi ý thức, Naomi đã cố giữ sự tập trung và nỗ lực hết mình. Vào thời khắc ôm được đứa bé vẫn còn đỏ hỏn trên bàn sinh, một cảm giác thân thương ủa về trong tâm trí mơ hồ của Naomi. Niềm hạnh phúc mà cô đã từng được nếm trải thuở xưa bỗng trỗi dậy từ sâu trong tim. Niềm vui sướng khi có thể che chở được một sinh mệnh quan trọng. Một tình yêu thương bao la vô bờ... Phải rồi... Chính là khoảnh khắc ấy.

Giống hệt như lúc Naomi ôm lấy Chippi bên cạnh xác chết của mẹ mình.

Naomi chột rùng mình. Cảm giác như bánh răng bất hạnh của số phận đã bắt đầu chuyển động.

Tên của đứa bé là Takeshi. Đó là cái tên mà chồng cô đã nghĩ ra.

Nỗi băn khoăn khi còn mang thai... lo lắng không biết mình có ghét bỏ đứa bé như cách mẹ mình đã từng hay không lập tức bị thổi bay ngay khi đứa con trai chào đời. Naomi yêu thương Takeshi hết mực. Đứa bé nhỏ xíu, yếu ớt, mong manh và vụng về này e là sẽ không thể sống nổi nếu không có cô. Nghĩ thế, Naomi dồn tất cả tình cảm mình có cho con trai. Nhờ Takeshi, cuối cùng cô cũng đã thoát ra khỏi sự trói buộc của mẹ.

Tuy nhiên, khi Takeshi lớn lên từng ngày, Naomi bắt đầu nhận ra con trai mình không giống với những đứa trẻ khác. Mỗi lần bày tỏ sự lo lắng rằng *“thằng bé rụt rè quá”* thì phần đông các bà mẹ có kinh nghiệm đều cười xòa bảo là *“con nhà tôi hồi nhỏ cũng đã từng như vậy đấy”*. Thế nhưng, mức độ của Takeshi còn hơn cả thế. Ngoài Naomi ra, thằng bé hầu như không thể giao tiếp với người nào khác.

Khi lên tiểu học, sự việc bắt đầu trở nên trầm trọng. Trong khi những người bạn cùng lớp đã tìm được cạ cứng và khỏe khoắn chạy nhảy vui đùa bên ngoài sau giờ tan học, Takeshi lúc nào cũng đi về một mình rồi rúc vào phòng đọc sách.

Chống cô dường như không mấy hài lòng với tình trạng ấy, nên thường xuyên la mắng thằng bé.

“Takeshi! Đàn ông con trai mà không ra ngoài chạy nhảy cho khỏe người thì coi sao được.”

“Đừng có ru rú ở nhà nữa. Ra ngoài tìm bạn mà chơi đi chứ!”

“Nếu ra đường có gặp hàng xóm thì phải chào cho to và rõ ràng vào. Cứ ấp a ấp úng vậy trông khó coi lắm!”

Naomi không đồng tình với phương pháp dạy con của chồng. Nếu thằng bé không muốn ra ngoài thì chỉ cần ở nhà là được. Nếu không muốn nói chuyện với người khác thì cũng chẳng cần ép bản thân nói chuyện làm gì. Nếu cứ miễn cưỡng bắt ép làm những việc mà nó không thích, việc đó sẽ gây tổn thương đến tâm lý và khiến thằng bé trở nên khép kín hơn. Naomi càng bảo vệ quan điểm của mình thì ý kiến của cả hai càng trở nên xung đột, mối quan hệ vợ chồng cũng vì thế mà dần ngột ngạt hơn.

Một ngày nọ, khi Naomi đang nấu ăn trong bếp, Takeshi đã đến ôm chầm lấy cô với gương mặt sợ sệt. Tình hình rõ ràng rất bất thường.

“Có chuyện gì thế con? Nói mẹ nghe xem nào.”

Và rồi Takeshi nói với giọng mếu máo gần như sắp khóc. “Con bị papa đánh.”

Naomi lập tức tìm chồng chất vấn. Miura đã trả lời thế này. “Khi nãy anh bảo Takeshi là ‘đi ra ngoài chơi đi con’. Thế rồi nó lè lưỡi về phía anh. Với bố mẹ mà có thái độ như thế chắc chắn là không được rồi, đúng không? Nếu không dạy nó biết lễ nghĩa thì tương lai sẽ rất khó khăn.”

“Nhưng... thế thì anh cũng đâu nhất thiết phải đánh con, không phải sao?”

“Không. Không đánh không được. Theo suy nghĩ của anh, giai đoạn từ 10 tuổi trở đi, cái tôi của bọn trẻ bắt đầu trở nên mạnh mẽ hơn rồi. Nếu chỉ la mắng bằng lời thôi thì nó không nghe lời mình nói đâu.



Chính vì thế, từ giờ trở đi anh phải thêm chút ít đòn roi vào mới được. Đây là sứ mệnh của bố mẹ.”

Naomi hoàn toàn chẳng hiểu chồng mình đang nói gì. “Qua 10 tuổi thì nên ăn đòn”... Cô chưa từng nghe thấy lý lẽ đó bao giờ.

Chồng cô trước giờ vẫn là một người cố chấp, tuyệt đối không thay đổi quan điểm cá nhân độc đoán của mình. Naomi thời trẻ đã nghĩ rằng tính cách ấy “*thật thẳng thắn, thật phong độ làm sao*”. Cô hận bản thân mình hồi đó kinh khủng. Ở chung một mái nhà với con người như thế này chẳng khác nào địa ngục.

Từ lần ấy trở đi, Miura thường xuyên đánh Takeshi. Dù Naomi đã phản đối, nhưng cô không hề được lắng nghe.

Không chỉ có thế. Vào ngày nghỉ, chồng cô còn miễn cưỡng dắt Takeshi đi cắm trại dù thằng bé ghét ra mặt, ép thằng bé ăn một đồng thịt nướng mà nó không hề thích. Biết thằng bé ghét côn trùng mà lại cưỡng ép nó ngủ ngoài trời. Hể Takeshi phản ứng là bị bạt tai với lý do là hỗn.

Naomi biết là chồng mình không có ác ý. Đó có lẽ là cách thể hiện tình yêu của anh, và anh chỉ là đang thực hiện sứ mệnh của một người cha. Như thế tình hình lại càng trở nên phiền toái hơn.

Takeshi khiến cô thấy xót lòng vô cùng. Cảm giác sợ hãi khi phải sống chung với người bạo hành mình dưới cùng một mái nhà ra sao Naomi hiểu rõ hơn ai hết. Có một dạo Naomi đã nghiêm túc nghĩ đến chuyện ly hôn. Cô thấy chỉ còn cách đó cô mới có thể bảo vệ được Takeshi. Thế nhưng, Naomi có một nỗi bất an.

Ở phiên hòa giải ly hôn, nghe nói nếu không có lý do gì quá đặc biệt thì quyền nuôi con sẽ thuộc

về người mẹ. Tuy nhiên, Naomi lại có một quá khứ không thể xóa bỏ.

Chồng cô không biết về chuyện-đó. Cô đã nói rằng mẹ mình “mất vì bệnh tật”. Song, nếu người ta điều tra thì sẽ biết được ngay. Giả sử là thế, Naomi sẽ rơi vào thế bất lợi khi ở tòa. Trong trường hợp tồi tệ nhất, có thể chồng cô sẽ là người giám hộ duy nhất của Takeshi.

Không có mình e là Takeshi sẽ...

Chỉ nghĩ thôi cũng thấy lạnh người.

Lúc ấy, một cảm xúc từ thuở nào đó bất chợt ủa về.



Chính là cảm xúc khi... nhìn thấy Chippi gần như bị bóp nghẹt trong tay của mẹ mình vào buổi chiều của ngày đầu tiên kết thúc kỳ nghỉ hè. Tưởng chừng như hình ảnh Chippi cất lên tiếng rên rỉ yếu ớt hiện về trong tình cảnh hiện tại của Takeshi. Naomi đã hạ quyết tâm.

Phải giết... chồng thôi.

“Anh quyết định leo núi K vào ngày mai. Anh sẽ cắm trại ở trạm số 8, em chuẩn bị đồ đạc cho anh đi.”

Tối ngày 19 tháng 9 năm 1992, khi nghe chồng mình nói những lời đó, trong đầu Naomi đã vạch ra một kế hoạch.

Kumai Isamu

Ngày 8 tháng 5 năm 2015, tại một bệnh viện trong nội thành.

“Vết thương khép miệng lại kha khá rồi đấy. Cũng không có tình trạng mưng mủ, cứ đà này thì tuần tới chú có thể xuất viện rồi đấy.”

 Y tá vừa nói lú lo nghe như hát bằng giọng mũi vừa cài móc cố định vào băng gạc.

“À đúng rồi. Chú Kumai này, hôm nay dự là giường bên cạnh sẽ có một bệnh nhân mới, nhớ chơi thân với bạn nhé. Vậy nhé.”

Nói rồi y tá rời khỏi phòng bệnh với những bước chân nhún nhảy.

Gì mà nhớ chơi thân với bạn nhé... làm như mình là trẻ mẫu giáo không bằng. Kumai ngược lên trần nhà màu trắng mà gã đã nhìn mòn cả mắt. Đã hai tuần trôi qua kể từ khi gã nhập viện. Nếu nằm như

thế này thì bụng gã không thấy đau nữa. Kumai vẫn còn sống tới giờ. Bản thân gã không khỏi cảm thấy kỳ lạ.

Vào cái đêm ấy của hai tuần trước, thời khắc Kumai nhấn chuông cửa nhà Konno Naomi, gã đã sẵn sàng trả giá bằng cái chết của mình. Trên thực tế, nếu như cú đâm đầu tiên mà nhắm vào tim thì không còn nghi ngờ gì nữa, gã chắc chắn sẽ bỏ mạng. Ấy thế nhưng Kumai vẫn được cứu sống.

Gã nhắm mắt lại rồi bắt đầu màn hồi tưởng không biết là lần thứ bao nhiêu.



Hình ảnh hiện lên đầu tiên là khuôn mặt ông nội của Iwata Shunsuke trong tang lễ cháu mình. Đứa cháu nội đi trước để lại người ông tiêu tụy đến cùng cực như đã mất đi tất cả mọi hy vọng.

Tại con mà cháu của ông mới chết.

Phải chi con không kể ra chuyện vụ án kia...

Nếu con không nói cậu ấy về trường cũ thì đã...

Những lời nói ghen lại ở cổ họng, chẳng thể thốt thành tiếng. Kumai oán hận sự hèn nhát của mình.

Tình trạng tử vong của Iwata hoàn toàn giống với vụ án Miura Yoshiharu. Cảnh sát đã nhận định là tội ác gây ra bởi cùng một hung thủ và tiến hành điều tra. Giữa lúc đó, Toyokawa – một trong những người liên quan mật thiết đến vụ án của Miura – đã tự sát và để lại thư tuyệt mệnh được soạn bằng máy đánh chữ. Nội dung thư tuyệt mệnh là lời hối hận day dứt về tội lỗi của mình. Vụ án đã khép lại vì cái chết của hung thủ.

Phía cảnh sát đã tổng hợp lại diễn biến của vụ án như sau.

 Tháng 9 năm 1995, Iwata đã về trường cũ. Cậu gặp gỡ Kameido Yuki và hỏi thăm địa chỉ nơi Toyokawa chuyển công tác. Vì Yuki không biết địa chỉ của Toyokawa, nên ngày hôm sau cô gái đã ghé qua chỗ của một người có liên hệ với Toyokawa là Konno Naomi để hỏi địa chỉ. Thế nhưng, Naomi cũng không biết địa chỉ của Toyokawa. Song, vì bà biết số điện thoại nên đã gọi điện cho Toyokawa hỏi địa chỉ. Lúc ấy, Naomi đã nói rằng: *“Có một cậu tên là Iwata đang điều tra về vụ án năm xưa. Mà nghe đâu là cậu ta đang có kế hoạch leo lên núi K vào ngày giỗ của Miura Yoshiharu để tưởng nhớ người*

đã khuất”. Khi nghe được chuyện đó, Toyokawa lo sợ tội ác trong quá khứ của mình sẽ bị phanh phui nên mới hạ quyết tâm sát hại Iwata. Đến hôm leo núi tưởng nhớ người đã khuất, hắn ta đã giết Iwata tại cùng một nơi với cách thức tương tự Miura. Tuy nhiên sau đó hắn đã tự sát vì không thể chịu nổi cảm giác tội lỗi.

Lập luận quả thật rất hợp lý. Chính bản thân Kumai cũng cho rằng Toyokawa là hung thủ từ trước. Song, chỉ có một điểm không sao lý giải được.

 *Tại sao Toyokawa lại viết-thư-tuyệt-mệnh-bằng-máy-đánh-chữ?*

Theo thông tin từ cảnh sát, họ đã tìm thấy một chiếc máy đánh chữ mới cóng trong nhà của Toyokawa. Hay nói cách khác, y đã cất công mua một cái máy đánh chữ mới để dành cho việc viết di thư. Chẳng phải điều đó quá là kỳ quặc hay sao? Rõ ràng chỉ cần viết bằng giấy và bút là xong, vậy mà tại sao lại làm chuyện phiền phức như thế...?

Kumai đã suy nghĩ. Phải chăng hung thủ là một người khác? Hung thủ thật sự đã mang theo máy đánh chữ đến nhà của Toyokawa, sau đó sát hại và tạo hiện

trường như một vụ tự tử, cuối cùng là để lại thư tuyệt mệnh soạn ra từ máy đánh chữ, hòng tránh việc giám định chữ viết tay.

Đương nhiên phía cảnh sát cũng đã tính đến khả năng ấy. Nhưng cuối cùng thì vụ của Toyokawa cũng được kết luận là “tự sát”. Kumai có thể dễ dàng hình dung ra lý do.

Nơi Toyokawa bị giết là tỉnh Fukui, có vị trí khá xa tỉnh L - nơi xảy ra vụ án của Miura và Iwata. Những trường hợp như thế này, mức độ chính xác trong việc điều tra bị giảm sút do lực lượng cảnh sát hai phía không phối hợp đồng bộ là chuyện thường thấy.

Kumai không cam tâm. Gã nghĩ đáng ra mọi người phải đào sâu hơn nữa. Nếu chân tướng sự việc chưa được làm sáng tỏ, Iwata sẽ không thể nào siêu thoát.

Nếu cảnh sát không làm thì mình sẽ thay họ truy tìm sự thật đến cùng.

Kumai quyết định vừa làm tròn bốn phận ở tòa soạn, vừa tranh thủ thời gian rảnh để điều tra về vụ án. Lý do to lớn nhất là để trả thù cho Iwata với tư

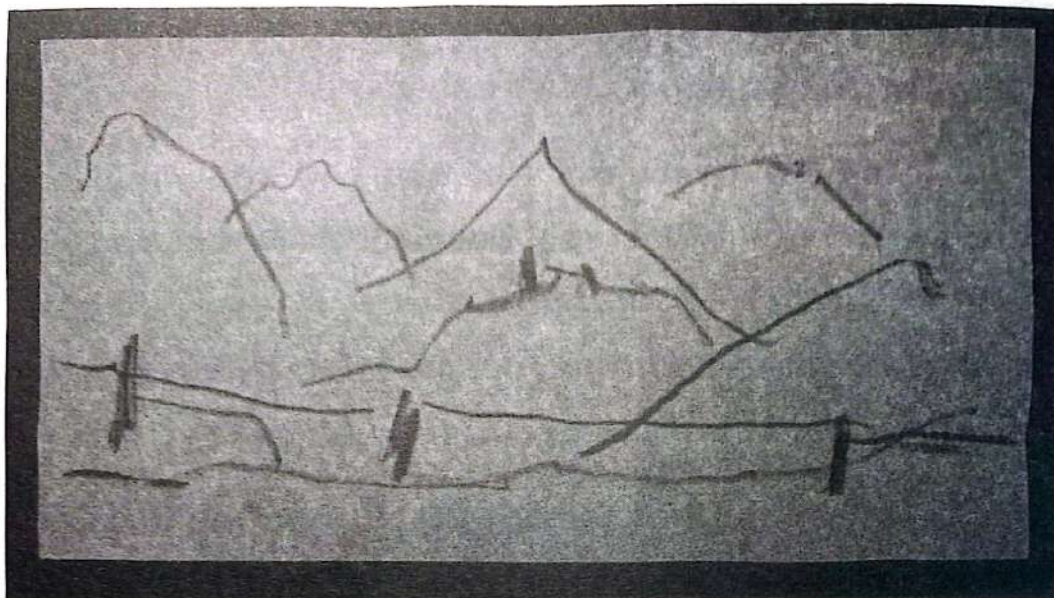
cách là cấp trên của cậu. Song song với đó, gã còn có một cảm xúc khác.

Những lời Iwata nói khi cậu còn sống mãi mà không rời khỏi trí óc của Kumai. *“Em sẽ không gây phiền phức cho tòa soạn đâu ạ. Suy cho cùng thì cũng chỉ là hoạt động cá nhân ngoài giờ hành chính mà thôi. Em muốn theo đuổi vụ án của thầy Miura.”*

Thật lòng mà nói, gã đã thấy rất ngưỡng mộ. Một bên là bản thân gã chỉ biết buồn bực và bất mãn vì bị chuyển đến phòng hành chánh, một bên là Iwata – dù đơn vị được phân công không đúng như kỳ vọng nhưng vẫn không nản chí mà vẫn cố gắng đi thu thập tin tức... Xét trên phương diện “phóng viên”, đâu mới là bên xuất sắc hơn? Chẳng cần suy nghĩ cũng có thể trả lời được.

Kumai muốn lấy lại niềm tự tôn của mình. Với tư cách là một phóng viên, gã không cho phép mình chịu thua chàng trai trẻ kia mãi như thế này được.

Theo kết quả từ cuộc điều tra cá nhân của Kumai, manh mối có tiềm năng nhất là “bức tranh” Iwata để lại.



Bức tranh núi đồi được vẽ trên mặt sau tờ hóa đơn nhét trong túi quần của Iwata. Đó là phong cảnh nhìn thấy từ quảng trường trạm số 8. Trên bức tranh cũng có những đường gấp.

Như thế có nghĩa là Iwata đã thực hiện lại hành động của Miura. Tại sao Iwata quyết định làm như thế? Cậu ta muốn truyền đạt điều gì qua bức tranh này chứ?

“Chú Kumai ơiiii, hàng xóm mới tới rồi nè!” Chất giọng nghệt mũi kéo Kumai về với hiện thực.

Y tá đẩy một chiếc xe lăn vào phòng bệnh. “Hàng xóm mới” là một thanh niên bị băng ở chân. Chàng

thanh niên vừa nhìn chăm chú vào Kumai vừa nói:
“Xin lỗi vì đã làm phiền ạ.”

“À... rất mong cậu chiếu cố.”

Trả lời xong, Kumai lại quay về với dòng hồi tưởng của mình.

Iwata... nếu cậu được phân vào phòng biên tập đúng như kỳ vọng, hẳn là cậu sẽ trở thành một nhà báo ưu tú lắm.

Để lần theo được chân tướng mà Iwata đã tìm thấy trong chưa đầy nửa năm, Kumai đã tốn mất mười năm trời. Thủ đoạn ngụy tạo thời gian tử vong, túi ngủ và đồ ăn bị lấy đi, thi thể bị tổn hại nghiêm trọng... Khi hiểu được ý nghĩa của chúng, Kumai đã tin chắc rằng Kameido Yuki là thủ phạm.

Nếu tội ác diễn ra vào rạng sáng ngày 21, Toyokawa và Naomi không có khả năng gây án. Người duy nhất không có bằng chứng ngoại phạm trong khoảng thời gian đó chỉ có Kameido. Kumai cho rằng mình đã giải được câu đố. Gã đã lập tức thông báo chuyện này cho cảnh sát. Mặc dù thế, họ không buồn lắng nghe. Lập luận của Kumai chẳng qua cũng chỉ là phỏng đoán.

Cuộc điều tra sẽ không được mở lại dựa theo phỏng đoán của một người bình thường. Hơn nữa, đây còn là vụ án của mười năm trước. Có lẽ ngay cả sở cảnh sát tại địa phương cũng đã lãng quên nó từ lâu.

Mặc dù vậy, Kumai vẫn không từ bỏ.

Chỉ cần tìm thấy bằng chứng là được. Nếu thế thì phía cảnh sát buộc phải hành động thôi.

Song, đó lại là lối vào của một mê cung.

Dù Kumai điều tra Kameido cỡ nào cũng không thể tìm thấy manh mối dẫn tới tội ác.

 *Con bé đó đã dùng thủ đoạn gì để xóa sạch dấu vết của việc giết người cơ chứ...?*

Trong lúc tâm trạng của Kumai nóng như lửa đốt, thời gian lặng lẽ trôi qua còn cuộc điều tra thì chẳng có tiến triển gì mới.

Vài năm sau đó, tình hình đã thay đổi. Manh mối mang tính quyết định được tìm thấy ở một nơi không ngờ đến.

Đó là vào một đêm nọ, khi Kumai đang ở nhà xem TV. Gã tình cờ bật sang kênh đang chiếu chương trình phóng sự về một họa sĩ nào đó. Họa

sĩ hướng về ống kính nói thế này. “Hồi còn nhỏ, tôi thường hay tập vẽ tranh dựa vào trí nhớ. Ví dụ tôi có một tấm ảnh nhé. Đó là tấm ảnh chụp một con mèo. Tôi sẽ nhìn nó thật kỹ trong vòng mười giây. Trong khoảng thời gian đó, tôi sẽ ghi nhớ tất cả hình dáng của con mèo. Sau khi mười giây trôi qua, tôi sẽ úp tấm hình xuống và vẽ lại hình ảnh của con mèo theo trí nhớ của mình. Tôi nghĩ việc lặp đi lặp lại bài tập luyện này đã trở thành tài sản to lớn của tôi hiện tại. Bây giờ, tôi có thể tái hiện lại một cách hoàn hảo phong cảnh mình đã nhìn qua một lần, bất kể nó phức tạp tới mức nào.”



Chỉ dựa vào trí nhớ để vẽ tranh... Đó chính xác là điểm mù. Đối với người mù tịt về hội họa, và thậm chí còn chưa từng vẽ tranh để giải trí như Kumai, gã cứ đinh ninh rằng nếu-không-nhìn-thấy-cảnh-thật-vật-thật-thì-chuyện-vẽ-lại-là-không-thể.

Để kiểm chứng, Kumai bèn chuẩn bị giấy và bút, sau đó thử không nhìn xuống và vẽ lại khung cảnh nhìn thấy từ trạm số 8 xem sao. Thế rồi ngay cả bản thân gã cũng bất ngờ, gã có thể vẽ đại khái cảnh tượng đó chỉ dựa vào trí nhớ. Dù cảm thấy bối rối, nhưng nghĩ lại thì cũng là chuyện đương nhiên thôi.

Tính tới thời điểm đó, gần như mỗi ngày liên tục trong hơn mười năm, Kumai đều xem đi xem lại bức vẽ của Miura và Iwata để cố tìm ra chân tướng của vụ án. Dù không định ghi nhớ, nhưng có lẽ nó đã được in vào đầu gã trong vô thức. Trí nhớ của con người quả là một thứ đáng sợ.

Vậy còn Miura và Iwata thì sao?

Khi còn sống Miura đã từng đi đến trạm số 8 nhiều lần. Mỗi lần như thế ông lại nhìn ngắm phong cảnh ở đó.

Iwata thì nhìn bức tranh Miura vẽ mỗi ngày hòng giải đáp được ý nghĩa của nó.



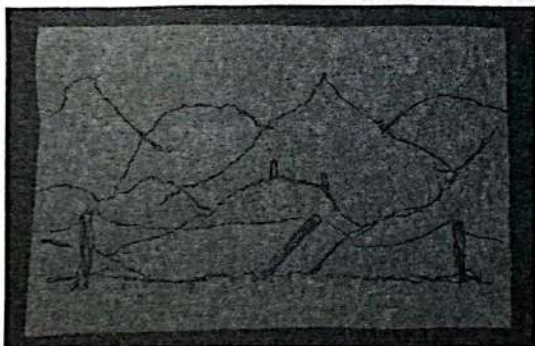
Liệu cả hai người họ có thể vẽ ra bức tranh đồi núi mà không cần nhìn thấy cảnh thật không? Nếu thế thì... thời điểm hai người họ bị sát hại không nhất thiết phải là sau bình minh. Nếu như họ có thể vẽ được bức tranh kia vào lúc giữa đêm, khi các dãy núi đã bị bao trùm trong bóng tối... thì còn một nghi phạm khác cũng có khả năng gây án. Chính là Naomi – Vợ của Miura.

Nếu hung thủ là Naomi, khúc mắc vẫn luôn đeo bám trong lòng gã cũng đã được tháo gỡ.

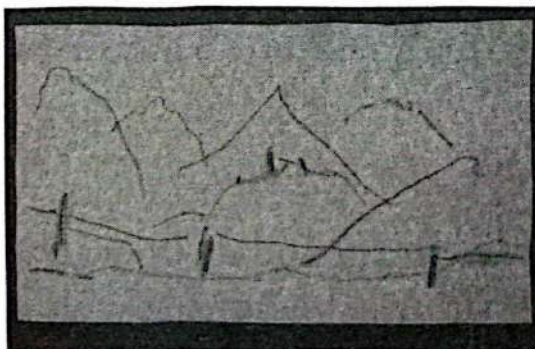
Ấy là nghi vấn căn bản nhất: Vì-sao-hung-thủ-để-bức-tranh-ở-lại-hiện-trường.

Nếu nạn nhân vẽ một bức tranh kỳ lạ ngay trước lúc chết, thủ phạm sẽ có tâm lý thủ tiêu, hoặc lấy nó đi để phòng trừ hậu họa. Kumai không nghĩ một kẻ có khả năng lập ra một kế hoạch giết người chu đáo, đến mức âm mưu nguy tạo cả thời gian tử vong, lại mắc một lỗi ngớ ngẩn như bỏ qua thông điệp tuyệt mệnh ấy.

Chưa kể còn phạm cùng một lỗi đến hai lần... Sự khó hiểu đó cứ khiến Kumai trăn trở mãi. Thế nhưng, bây giờ gã đã hiểu. Đây không phải là lỗi.



Tranh vẽ của Miura



Tranh vẽ của Iwata

Hung thủ đã cố-tình để bức tranh ở lại hiện trường. Bởi vì hẳn biết rằng “*bức tranh đôi núi*” đó có lợi cho mình.

Cho dù mảnh khoe ngực tạo thời gian tử vong bị nhìn thấu, miễn là “*nạn nhân đã vẽ lại cảnh núi đôi trước lúc chết*” là sự thật, thời gian phạm tội sẽ được suy đoán là sau lúc bình minh, và người có bằng chứng ngoại phạm vào buổi sáng sẽ thoát khỏi diện tình nghi.

Có lẽ Iwata đã đoán được rằng hung thủ sẽ không lấy bức tranh đi nên mới vẽ nó.



“*Hung thủ để bức tranh đôi núi ở lại hiện trường = Người hưởng lợi trong việc đó chính là hung thủ*”... Đây mới chính là lời nhắ mà Iwata muốn để lại.

Nhờ nhận ra được chân lý ấy, Kumai quyết định tập trung điều tra vào Naomi. Khi bản chất của Naomi dần sáng tỏ, gã vô cùng hối hận vì “*đáng ra mình phải tìm hiểu về bà ta sớm hơn mới phải*”.

Chuyện Naomi khi nhỏ đã từng giết chết mẹ ruột của mình và phải sống ở trung tâm dành cho trẻ em phạm tội trong sáu năm đã được làm rõ. Kumai đã

tìm đến tư vấn viên phụ trách việc phân tích tâm lý của Naomi năm xưa để nói chuyện. Đó là một bà lão tên Hagio Tomiko, hiện đang tổ chức diễn thuyết ở nhiều nơi với tư cách là một chuyên gia tư vấn tâm lý.

Hagio nói với vẻ hoài niệm.

“Bé Naomi ấy à, cô bé là đối tượng nghiên cứu đầu tiên mà tôi phụ trách. Thật là một đứa trẻ đáng thương. Cô bé đã bị mẹ mình ngược đãi. Dường như nỗi đau thương ấy được xoa dịu bằng tình yêu dành cho chú chim sẻ - thú cưng của cô bé. Một lần nọ, khi chú chim sẻ suýt nữa thì bị người mẹ giết chết... cô bé đã cố gắng hết sức để bảo vệ nó. Đứa trẻ ấy có mong muốn che chở mãnh liệt, có lẽ bản chất của cô bé là luôn muốn bảo vệ những sinh vật yếu hơn mình.”

Khi nghe được điều này, trong đầu của Kumai, tất cả mọi chuyện đều liên kết với nhau.

“Chúng tôi không phải là một cặp vợ chồng hòa thuận. Chúng tôi hay tranh cãi vì chuyện dạy con... Ví dụ như con trai tôi thích ở nhà đọc sách, nhưng anh ấy thường xuyên đưa thằng bé ra ngoài, ép nó làm mấy cái trò như cắm trại hay tiệc nướng... Con trai

tôi rất ghét bị như thế. Chẳng thèm nghĩ cho cảm xúc của con mà cứ hành động độc đoán, rồi tự thỏa mãn với ý nghĩ ‘ta đây là người cha luôn hướng về gia đình’ các thứ...”

Không còn nghi ngờ gì nữa. “Đứa con” chính là động cơ.

Vì muốn bảo vệ con mình khỏi người cha bạo lực, Naomi đã giết Miura.

Song, vẫn còn một chuyện mà gã không hiểu.

Ngay từ đầu, tại sao Miura lại vẽ bức tranh đôi núi trước khi chết chứ? Vì bức tranh này mà ban đầu Kumai đã lầm tưởng rằng Kameido là hung thủ, để rồi tốn biết bao thời gian mới lần tới được hung thủ thật sự.

Rốt cuộc thì Miura đã bao-che-cho-vợ-mình. Nhưng tại sao?

Konno Naomi

Vào phút lâm chung, chồng cô đã cố nói điều gì đó. Thế nhưng, trước lúc chúng kịp thành lời, Naomi đã nện đá xuống cổ hòng. Bằng hết sức bình sinh.

Sau khi kết thúc mọi việc, trước lúc xuống núi, Naomi đã phát hiện một bức tranh trong túi quần của chồng mình. Cái đầu nhanh nhạy đến mức đáng sợ của Naomi lập tức phán đoán rằng “*mình nên để bức tranh này lại*”.

Sau đó Naomi đã mò mẫm xuống núi với chiếc đèn pin trong tay, cố về nhà mà không để ai bắt gặp, tiếp đến rửa sạch tất cả mọi dấu vết dính trên người mình, rồi thản nhiên sửa soạn cho buổi sáng như thể không có gì xảy ra.

Tới đây vẫn chưa xong. Nói đúng hơn, từ thời điểm này trở đi mới là màn biểu diễn chính thức. Naomi buộc phải lừa được cảnh sát và cánh săn tin. Cô nhất thiết phải diễn tròn vai một người vợ chơi với vì mất chồng. Naomi không được phép thất bại.

Nếu-mình-bị-bắt-Takeshi-sẽ-mất-cả-cha-lần-mẹ. Thằng bé sẽ phải thui thủi một mình. Naomi phải tránh viễn cảnh ấy bằng mọi giá. Dù sau khi chết đi mình có xuống địa ngục bị ma quỷ xâu xé thì cũng không thành vấn đề. Bất chấp tất cả, Naomi nhất định phải bảo vệ Takeshi cho bằng được.

Naomi không dám tự tin là mình đã làm tốt. Nhưng ít ra thì cũng không có sai sót nào. Dù đã nửa năm trôi qua kể từ khi xảy ra vụ án, Naomi vẫn được sống tự do.

Khi việc đăng tải thông tin xoay quanh vụ án lắng xuống và Naomi cũng được giải phóng khỏi những buổi lấy lời khai liên tiếp, cuối cùng cô mới lấy lại được sự thanh thản trong tâm hồn. Lúc ấy, hình ảnh bất chợt hiện lên trong đầu cô là bức vẽ của chồng.

Khi bình tâm mà nghĩ lại, quả nhiên quyết định để lại bức tranh ấy ở lại hiện trường là chính xác. Cho dù thủ đoạn của Naomi bị lật tẩy, có lẽ bức tranh ấy sẽ là thành trì cuối cùng bảo vệ Naomi.

May quá. Không-cần-lo-Takeshi-phải-thui-thui-một-mình-nữa-rồi... Nghĩ thế, Naomi thở phào nhẹ nhõm.

Có lẽ nào, chồng cô cũng có tâm trạng tương tự?

Naomi tưởng tượng. Vào thời khắc bị Naomi cưỡng ép đổ cơm hộp vào miệng, phải chăng Miura đã nhận ra kế hoạch của cô? Đồng thời Miura cũng sẵn sàng tư tưởng rằng mình sắp bị giết và không có khả năng chạy trốn nữa. Chồng cô đã nghĩ thế này. *Nếu*

mình chết đi và vợ mình bị bắt bỏ tù vì tội giết người, sẽ-không-còn-ai-bảo-vệ-Takeshi. Vậy nên Miura mới cố vẽ ra bức tranh đó chẳng? Để bảo vệ Takeshi chứ không phải là Naomi.

Nước mắt tuôn trào. Naomi không dám khẳng định chồng mình là một người cha tốt. Song, tình cảm dành cho con trai là thật lòng thật dạ.

Sau cái chết của chồng, ngôi nhà trở nên náo nhiệt hơn trước.

Toyokawa và một cô bé học trò của chồng tên là Kameido Yuki thường xuyên đến chơi và quan tâm chăm sóc cho gia đình Naomi. Toyokawa đem đồ ăn tới, còn Kameido thì phụ giúp việc bếp núc và chăm lo cho Takeshi. Takeshi vốn là người không gần bó với ai khác ngoài Naomi, vậy nên cô đã rất bất ngờ khi thằng bé mở lòng ra với Yuki.

Một gia đình trong hình hài này cũng không đến nổi tệ. Khi Naomi bắt đầu có suy nghĩ như thế thì một chuyện cô không lường trước đã xảy ra.

Một buổi tối nọ, sau khi bốn người quây quần dùng bữa quanh nồi lẩu, Yuki và Takeshi đã đi đến

một cửa hàng gần nhà để mua bánh kẹo. Lúc chỉ còn lại mỗi Naomi và Toyokawa, đột nhiên hắn nắm lấy tay của Naomi.

“Chờ đã Toyokawa... anh làm cái gì thế?”

“Naomi à... Hay là để anh kể cho em nghe một chuyện hay ho nhé?” Bằng một gương mặt bí ối, Toyokawa thì thầm vào tai của Naomi. “Tối hôm đó, anh cũng đã ở trên trạm số 8 đấy.”

Naomi giật thót.

Cô vừa tỏ vẻ bình tĩnh vừa gỡ tay Toyokawa ra. “Anh thôi đùa mấy chuyện thiếu căn trọng đi.”



“Thiếu căn trọng...? Không biết là ai đây nhỉ? Ra tay giết chồng mà còn nói thế.”

Đột nhiên hai tay của Toyokawa chụp lấy ngực của Naomi. Lực mạnh như muốn bóp nát chúng.

“Dừng lại... hai đứa nó sắp về rồi...”

“Ồ, vậy nên hãy giải quyết xong trước lúc đó đi.”

“Chuyện gì mới được?”

“Đừng giả điên nữa. Ngày hôm đó, chính anh cũng có ý định giết Miura.”

“... Anh đang nói cái gì vậy...!?”

“Anh rất ghét nó. Chẳng có tài năng nghệ thuật gì sất, vậy mà bày đặt làm thầy dạy vẽ như hay ho lắm... Chưa kể còn dối xử như anh là người hầu của nó. Anh không thể chịu đựng thêm được nữa nên đã quyết định giết nó. Anh định là sẽ tấn công vào lúc nó ngủ. Và rồi thế nào nhỉ. Ai mà ngờ là còn có một người khác cũng cùng chung ý tưởng với mình đâu. Này, đồ giết người. Cảm giác như thế nào? Cảm giác khi tổng cộng vào họng chồng mình rồi giết hại một cách tàn nhẫn là như thế nào hả?”



Naomi không nghĩ là hẳn bịa ra. “Tổng cộng vào họng”... Toyokawa biết được chuyện này chứng tỏ hẳn thật sự đã ở hiện trường chứng kiến.

“Toyokawa... tôi xin anh... Xin đừng nói gì với cảnh sát...”

“Ồ, anh sẽ không nói. Bù lại thì chúng ta hãy trao đổi đi. Từ giờ trở đi, mỗi tuần em phải ngủ với anh.”

“Cái gì chứ...! Tôi không muốn!”

“Vậy để anh báo cảnh sát.”

“... Chuyện đó cũng không được...”

“Chấp nhận đi, cái con đàn bà thối tha này! Hồi sinh viên em lập lòe nước đôi giữa anh và Miura, đùa giỡn với cảm xúc của anh hết lần này đến lần khác. Rồi khi thằng Miura ngỏ lời, em mau chóng vứt bỏ anh... Mấy chuyện đó anh chưa có quên đâu. Anh ấy mà... anh sống tới giờ chỉ mơ được đập tan hạnh phúc của hai đứa chúng mày mà thôi.”

Mình cũng nên giết tên đàn ông này chẳng... Naomi vô cùng đắn đo.

Nhưng bây giờ không phải là lúc. Chồng cô mới mất không lâu, nếu thêm một người có liên quan đến vụ án chết nữa thì chắc chắn Naomi sẽ bị nghi ngờ. Phen này cô không thể trốn tránh được nữa.

Naomi chấp nhận “cuộc giao dịch” trong cay đắng. Mỗi tối thứ Bảy Toyokawa lại ngủ cùng với Naomi. Những cái mơn trớn của hắn ta đầy dục tính, ích kỷ và chỉ khiến cô không cảm thấy gì khác ngoài ghê tởm. Điều an ủi duy nhất là Toyokawa không có hứng thú với đàn ông. Ít ra thì sẽ không có gì nguy hại đến Takeshi. *Mình chỉ cần chịu đựng mà thôi... cô thầm nghĩ.*

Thế nhưng, bi kịch đã xảy đến vào một đêm nọ.

Khi Takeshi thức dậy giữa đêm để đi vệ sinh, thằng bé đã bắt gặp giữa lúc cả hai đang hành sự. Dù chỉ là trong phút chốc, nhưng chắc chắn là ánh mắt của Naomi và thằng bé đã chạm nhau. Cô trở nên hoảng loạn và lập tức kéo cánh cửa lại bằng tốc độ như tên bắn.

“A ~ a, bị nhìn thấy mất rồi~”

Toyokawa không có vẻ gì là hoảng hốt, hắn nói với khuôn mặt cười nhản nhở. Naomi đã lấy làm lạ. Trước khi bắt đầu hành sự, rõ ràng là cô đã đóng cửa phòng trường hợp chẳng may Takeshi thức giấc giữa đêm, chỉ riêng chuyện đó là lần nào cô cũng tự dặn mình không được quên.

Thêm vào đó, từ nhỏ tới giờ Takeshi vốn là đứa bé hầu như không mắc vệ sinh giữa đêm mấy. Chuyện thằng bé thức dậy để đi vệ sinh chỉ xảy ra vài lần trong năm. Tại sao lại thức giấc vào đúng ngày này cơ chứ?

Sáng hôm sau, Naomi đã hiểu được lý do. Cô tìm thấy một hộp giấy nhỏ có đề “torseamide” trong thùng rác ở nhà bếp. Cô đã từng thấy dòng chữ này vài lần hồi còn học ở trường điều dưỡng. Đó là tên của một loại thuốc lợi tiểu.

Naomi nhớ lại vẻ mặt cười nhả nhở của Toyokawa mà lạnh sống lưng.

Hắn cố tình để cho thằng bé nhìn thấy cảnh mẹ mình bị xâm hại.

Naomi cảm nhận được ý muốn giết chóc đen ngòm đang cuộn dâng bên trong mình.

Lý do khiến cô không cần chuyển sang bước thực hiện là vì Toyokawa được lệnh chuyển chỗ làm chẳng bao lâu sau đó. Khi tên đàn ông bỉ ổi ấy rời xa khỏi nhà Naomi, lâu lắm rồi cô mới có lại cuộc sống như một con người.



Thế nhưng, chẳng biết có nên gọi là định mệnh hay không, một nguy cơ mới chộp ập đến.

Tháng 9 năm 1995. Đã ba năm trôi qua kể từ khi xảy ra vụ án. Lâu lắm rồi mới có dịp Kameido Yuki ghé nhà chơi. Tốt nghiệp cấp ba xong, cô bé theo học tại trường Đại học Mỹ thuật của tỉnh L, nhưng kể từ lúc nhập học, có vẻ như cô bé khá bận bịu nên số lần đến nhà Naomi giảm đi nhiều. Sau khi cùng nhau ăn cơm, cô bé đã nói ra một chuyện bất ngờ.

“À đúng rồi, cái chú tên Toyokawa ấy cô, cô có biết giờ chú đang sống ở đâu không?”

“Tại sao lại...?”

“Thật ra hồi nãy con có gặp một cậu làm ở tòa soạn báo tên là Iwata. Cậu ấy bảo là muốn tìm hiểu về vụ án của thầy Miura...”

Mồ hôi lạnh bắt đầu túa ra. Đã ba năm trôi qua kể từ lúc xảy ra vụ án, cuộc điều tra cũng gần như rơi vào bế tắc, vậy mà tại sao đến tận bây giờ lại...?

“Người đó có quan hệ gì với chồng cô hả?”



“Nghe nói là học trò cũ của thầy Miura.”

Điều đó có nghĩa là... Đây gần như là muốn trả thù cho người ơn chứ không đơn thuần là sự hiếu kỳ của ký giả. Nếu thế thì thật là đáng ngại.

“Yuki này... con kể cho cô nghe thêm về chuyện đó đi...”

Kumai Isamu

Nằm trên giường, Kumai nhớ về mẹ mình. Trái ngược với người bố có thân hình cao nhồng, mẹ của

gã mập và tròn như một cái thùng rượu gỗ, lúc nào cũng nhiệt huyết trên bàn nhậu, cười nói rôm rả. Tuy là một người phụ nữ có tính cách sôi nổi, nhưng mỗi lần la mắng con cái thì hết như bà La Sát lên cơn thịnh nộ. Kumai nể sợ người mẹ ấy hơn bất kỳ ai, đồng thời cũng tin tưởng bà hơn bất kỳ ai.

Một ngày hè nọ đã xảy ra chuyện như thế này. Kumai bị thằng nhóc đại ca xóm bên tấn một trận và trở về nhà với cục u to đùng. Mẹ đã gặng hỏi Kumai: “Đứa nào đánh con!?” Khi nói ra tên của thằng nhóc đầu gấu, mẹ đã dẫn Kumai sang nhà thằng bé ấy.

Bố của thằng nhóc đại ca là một người đàn ông to con mặt sẹo. Từ người hăn toát ra sự đe dọa đáng sợ, chắc chắn không thể nào là người đàn ông hiền lành. Ấy thế nhưng mẹ gã không hề nao núng.

Đứng đối diện với tên đàn ông to con, mẹ gã đã phàn nàn một cách gay gắt với tâm thế như có thể lao vào xông mả với hăn bất cứ lúc nào. Tới tận bây giờ Kumai vẫn nhớ như in vẻ mặt của bà lúc đó. Mẹ gã đã quên đi chính mình.

Nếu không có vợ của tên đàn ông giảng hòa, có khi mẹ sẽ giết hăn cũng không biết chừng. Thời nhỏ đại Kumai thật sự đã cảm thấy như thế.

Liệu mẹ gã và Naomi có gì khác nhau hay chẳng?

Nếu mẹ gã đi sai một bước, có phải bà sẽ trở thành người như Naomi?

Dù đã cố gắng hết sức, nhưng Kumai vẫn không tài nào rũ bỏ được suy nghĩ đáng sợ ấy.

Konno Naomi

Đến phút cuối cùng Naomi vẫn trăn trở. Liệu mình có nên giết cả Iwata và Toyokawa hay không? Nếu hai người đó chết đi, việc cô sẽ bị nghi ngờ là điều chắc chắn. Naomi không nhất thiết phải băng qua một cây cầu chênh vênh đầy rủi ro như thế.

Song, ngay cả việc để cho Toyokawa sống tiếp cũng là một mối nguy hại. Tên đàn ông đó đã chứng kiến hành vi giết người của Naomi. Bây giờ hắn vẫn đang im lặng, nhưng cô không biết khi nào hắn sẽ đổi ý và nói cho cảnh sát. Và điều quan trọng hơn cả, Toyokawa căm-hận-chống-Naomi-và-Naomi. Vậy nên đương nhiên là hắn cũng chẳng có suy nghĩ gì tốt lành với con của họ là Takeshi. Lỡ như hắn rắp tâm làm hại đến Takeshi thì...

Quả nhiên là nên giết đi thì hơn. Giải quyết Iwata xong, Naomi sẽ giết Toyokawa rồi đổ mọi tội lỗi lên đầu hắn. Cô không còn sự lựa chọn nào khác.

Sau khi hoàn thành tất cả, Naomi đã dẫn theo Takeshi dọn đến Tokyo sống như muốn tháo chạy. Cô thuê một căn hộ trên tầng 6 của một chung cư rẻ tiền và làm việc ở một khoa phụ sản gần đó.

Bất chấp tâm trạng lo âu thấp thỏm, ngày tháng cứ trôi qua trong êm ả.

Đến khi nhận ra, Naomi đã gần 60 tuổi. Sau khi tốt nghiệp trung học, Takeshi đã tìm được công việc tại một xưởng đúc gần nhà. Lúc mới bắt đầu làm việc, Takeshi đã rất chật vật trong môi trường lạ lẫm, nhưng sau ba năm thì thằng bé cũng ra dáng là một phần trong đội ngũ những người trưởng thành. Để hỗ trợ cho Takeshi, ngày nào Naomi cũng dậy từ sớm để làm cơm hộp cho con trai.

Tới một ngày nọ, bằng một vẻ mặt bối rối khó xử, Takeshi đã nói Naomi thế này.

“Ồm... mẹ này, con đang thích một người, con quen với người ta được không?”

Naomi chưng hửng một chút rồi phì cười. Quả thật là thường ngày Naomi hay nói nửa thật nửa đùa rằng “hẹn hò với cô nào thì phải báo cáo với mẹ đấy nhé”, nhưng bà không nghĩ là anh con trai sẽ thật sự thông báo cho mình. Takeshi quả là một đứa con ngoan, dù bao nhiêu tuổi vẫn nghe theo lời mẹ. Naomi vừa vuốt ve đầu của Takeshi vừa đáp.

“Đương nhiên là được rồi. Nhưng mẹ sẽ xem xét xem cô gái ấy có hợp với Takeshi hay không, con sắp xếp dẫn người ta về ra mắt một buổi nhé.”



Một tuần sau, Takeshi đã gọi “bạn gái” đến nhà theo đúng lời Naomi dặn. Ngay khi nhìn thấy khuôn mặt ấy, bà suýt thì bật ngửa.

“Yuki...!?”

Người yêu của Takeshi là học trò cũ của chồng bà, cũng là người thường xuyên ghé chơi thuở gia đình Naomi vẫn còn sống ở tỉnh L – Kameido Yuki. Cô gái ngưỡng ngùng mở miệng. “Cô Naomi... lâu rồi mới gặp lại cô. Con và Takeshi đang quen với nhau ạ.”

Sau đó, trong lúc ba người họ ăn bữa tối do Naomi chuẩn bị, Takeshi và Yuki kể lại đầu đuôi câu chuyện vì sao họ tiến tới hẹn hò.

Tháng trước, có một ông bác trung niên đến nơi làm việc của Takeshi để làm bán thời gian. Trong lúc tán gẫu vào giờ nghỉ trưa, Takeshi tình cờ biết được ở cửa hàng tiện lợi mà người đàn ông đó làm trước kia có một nhân vật tên là “Kameido Yuki”. Mặc dù trong lòng nghĩ là “làm gì có chuyện trùng hợp thế”, nhưng anh vẫn tò mò đi đến cửa hàng ấy xem thử.

Takeshi đã kinh ngạc khi nhìn thấy dáng vẻ tất bật ở quầy thu ngân. Không nhầm đi đâu được, đó chính là “chị Yuki” ngày xưa hay chơi với anh hồi nhà còn ở tỉnh L. Kiên nhẫn chờ tới khi cô gái kết thúc ca làm và rời khỏi cửa hàng, Takeshi tiến đến bắt chuyện. Yuki đã tròn mắt ngạc nhiên. Cuộc tái ngộ sau hai mươi năm trời. Lúc này Yuki đã 33, còn Takeshi thì 27 tuổi.

Tối hôm đó, hai người họ vừa ăn vừa kể lại chuyện của mình từ trước cho tới bây giờ cho nhau nghe.

Về phần Yuki, sau khi tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật, cô đã tìm được việc làm nhân viên thiết kế ở một công ty tại địa phương. Thế nhưng, sau năm năm công tác, cô bị sa thải đột ngột do công ty cần cắt giảm nhân sự. Dù đã cố tìm kiếm một công việc khác tại

địa phương trong một khoảng thời gian, nhưng mãi mà vẫn không thể tìm được chỗ nào tuyển dụng. Thời gian thất nghiệp càng kéo dài bao nhiêu, mối quan hệ vốn đã cơm không lành canh không ngọt với bố mẹ lại càng xấu đi bấy nhiêu.

Tới một ngày nọ, sau một cuộc cãi vã to tiếng đến mức không còn khả năng hàn gắn, Yuki đã đoạn tuyệt với bố mẹ và bỏ nhà ra đi.

Không có nơi nào để đi, Yuki chuyển đến sống ở Tokyo để tìm cơ hội việc làm. Trong vòng vài năm đầu sống ở Tokyo, cô đã xoay xở hoàn thành nhiều công việc vẽ minh họa và thiết kế với tư cách là người làm việc tự do, nhưng chỉ bấy nhiêu thôi thì vẫn không đủ sống, vì thế nên dạo gần đây cô mới làm thêm ở cửa hàng tiện lợi để kiếm thêm tiền tiêu hàng ngày duy trì cuộc sống.

Khi biết người chị mình luôn ngưỡng mộ hồi bé phải sống khổ cực, Takeshi đã bị sốc nặng. Anh cố đưa cho cô tờ mười ngàn yên dù rằng số tiền ấy chẳng thấm vào đâu so với chi phí sinh hoạt. Nhưng Yuki đã không nhận.

“Chị không cần tiền đâu. Như vậy chẳng phải lại càng thêm thảm hại hay sao.”

“... Xin lỗi. Nhưng em muốn giúp đỡ chị phần nào.”

“Vậy thì... em đãi chị bữa này đi.”

Sau đó, hai người họ ăn cùng nhau thêm nhiều lần nữa. Thực đơn lần nào cũng là đồ ăn nhanh. Dùng bữa xong họ sẽ ngồi ở băng ghế trong công viên, vừa chia nhau lon nước ép vừa trò chuyện hàng tiếng đồng hồ. Buổi hẹn quá mức sơ sài đối với đôi trai gái trưởng thành. Mặc dù thế, cả hai người họ vẫn thấy vui vẻ.

“Mình hãy quen nhau đi.” Người ngỏ lời trước là Takeshi. Yuki đã đồng ý ngay ở thời điểm đó.



Naomi lắng nghe chuyện của đôi trẻ với cảm xúc phức tạp.

Bà vẫn luôn hình dung mối quan hệ của Yuki và Takeshi là “cặp chị em cách nhau nhiều tuổi”. Dù cố nghĩ thoáng ra sao thì việc hai người họ thành đôi khiến bà cảm thấy không đúng lắm.

Mặc dù vậy, nếu người trong cuộc thật sự thích nhau thì thôi cũng đành chịu. Hơn nữa, Naomi biết rất rõ Yuki là một cô gái tốt bụng. Thay vì là một cô gái lạ mặt bụng dạ ra sao cũng không biết, nếu Takeshi hẹn

hò với Yuki thì bà có thể hoàn toàn yên tâm. Naomi quyết định ủng hộ chuyện tình của đôi trẻ.

Chuyện kết hôn được ấn định một năm sau lần đó.

Yuki trả lại căn hộ đang thuê và về sống cùng với Takeshi và Naomi.

Về phần Naomi, việc con trai kết hôn không hẳn là không khiến bà thấy buồn, song, niềm vui khi gia đình có thêm một thành viên đã vượt qua cả điều đó.

Hôn lễ đã được tổ chức theo mong muốn của mọi người, một bữa tiệc ấm cúng tại nhà chỉ có ba người và không mời thêm người ngoài. Sau khi ăn uống xong, vì xỉn nên Takeshi đã lăn ra ngủ trước, còn Naomi và Yuki thì ở trong bếp trò chuyện rôm rả tưởng như không có điểm dừng.

Giữa chừng bỗng nhiên Yuki nghiêm mặt lại, rồi bắt đầu thổ lộ một chuyện.

“Mẹ Naomi... có một chuyện con vẫn luôn giấu mẹ.”

“Hả? Tự nhiên làm sao thế con?”

“Con... đã từng thích... thầy Miura.”

“... Chồng của mẹ sao?”

“Vâng. Từ năm lớp 10, con đã luôn thích thầy. Hồi đó con để tóc ngắn, nhưng khi nghe thầy kể mẹ có mái tóc đen dài thì con đã quyết định để tóc dài. Thú thật là ngay từ đầu con đã luôn cố bắt chước mẹ Naomi.” Nói rồi Yuki vuốt mái tóc dài suôn mượt của mình. “Một năm trước, khi gặp lại Takeshi, con thật sự đã rất kinh ngạc. Cứ ngỡ như là thầy Miura sống lại vậy...”

“Đúng là... hai bố con rất giống nhau. Đặc biệt là mấy năm gần đây.”



“A! Nhưng không phải vì thế mà con xem Takeshi như bản sao thay thế thầy Miura đâu ạ. Con yêu Takeshi vì chính bản thân của Takeshi. Nhưng vì từ nay về sau con sẽ sống cùng với mẹ Naomi, nên con nghĩ nếu mình không nói ra chuyện này thì cũng không đúng cho lắm... Con xin lỗi. Tự nhiên lại nói ra chuyện kỳ cục này...”

Naomi không biết nên đáp lại như thế nào cho phải.

Mặc dù thế, cuộc sống của ba người đã khởi đầu khá thuận lợi.

Yuki ở nhà nội trợ, quán xuyến mọi chuyện trong nhà một cách chần chu. Nhờ vậy mà Naomi và Takeshi có được khoảng thời gian nghỉ ngơi thư thả sau khi về đến nhà.

Một buổi sáng nọ, khi Naomi chuẩn bị ra ngoài có việc thì Yuki chạy đến phòng bà, mặt mày tái mét.

“Mẹ Naomi... con xin lỗi. Hôm nay con thấy không khỏe trong người. Chắc con không thể làm việc nhà được mất.”

Nhìn bộ dạng ấy, trực giác nghề nghiệp của Naomi đã cảm thấy điều gì đó.



“Yuki, tháng này con đến kỳ chưa?”

Ngày hôm ấy hai người họ dắt nhau đến khoa phụ sản nơi Naomi làm việc. Kết quả kiểm tra cho thấy Yuki đã mang thai được một tháng.

Buổi tối, sau khi về nhà và biết được chuyện đó, Takeshi đã nhảy cẫng lên vì vui sướng. Anh ôm chầm lấy Yuki và luôn miệng nói cảm ơn không biết bao nhiêu lần. Dường như ngay cả người đang hoang mang lo lắng như Yuki cũng nhờ những lời đó mà dần dần cảm nhận được niềm hạnh phúc.

Naomi chúc phúc cho đôi trẻ... Đáng lý phải là như thế.

Thế nhưng, khi bụng của Yuki càng lúc càng lớn, Naomi bắt đầu nhận ra có thứ gì đó cũng đang phình lên từ sâu thẳm trái tim mình. Bà không biết thứ đó chính xác là gì. Song, chắc chắn là có cảm giác cắn rứt.

Một đêm nọ, Naomi đã mơ thấy một giấc mơ.

Naomi đang ôm một đứa bé sơ sinh nhỏ xíu trong lòng. Khi nhìn sang, bà thấy Takeshi đang ở bên cạnh mình.



“Take à, Yuki sao rồi con?”

“Yuki? Ai cơ?”

“Con đang nói gì thế. Là mẹ của đứa-trẻ-này chứ ai?”

“Hahaha! Mẹ đang nói linh tinh gì thế? Mẹ của đứa bé này là...” Takeshi chỉ vào mặt của Naomi.

Ngay cả sau khi tỉnh giấc, khung cảnh ấy vẫn còn in rõ trong đầu Naomi.

Bà chợt nhận ra. Mình vẫn-muốn-được-làm-mẹ. Mình-muốn-trở-thành-mẹ-của-đứa-bé-trong-thế-giới-không-có-sự-tồn-tại-của-Yuki.

Một mong ước thật đáng ghê tởm làm sao.

Song, giấc mơ ấy lại có hương vị ngọt ngào không sao cưỡng được.

Mỗi lần Yuki đến khám thai định kỳ, người đảm nhiệm chắc chắn sẽ là Naomi. Theo lẽ thường thì sự sắp xếp đặc biệt ấy sẽ không được chấp thuận nếu chỉ vịn vào những lý do như là “vì tôi là mẹ chồng của cô bé đó”.

Tuy nhiên, khoa phụ sản mà Naomi làm việc lại khác với những nơi thông thường. Chỉ có đúng một bác sĩ kiêm viện trưởng, thêm vào đó, tay bác sĩ ấy thực chất chỉ là một cậu ấm thừa hưởng bệnh viện từ bố mẹ chẳng biết gì đến sự đời. Tay bác sĩ phó mặc phần lớn công việc cho các nhân viên hộ sinh, còn bản thân mình chỉ biết vừa cười vừa đi loanh quanh khắp bệnh viện. Như một hệ quả tất yếu, các nhân viên hộ sinh dần có quyền lực hơn. Ban đầu, Naomi cũng phải chịu khá nhiều khổ cực khi ở trong nhóm những đồng nghiệp có nhiều quyền uy, nhưng trong lúc bà nhẫn nhịn chịu đựng và kiên trì làm việc, chẳng biết từ bao giờ bà đã trở thành nữ hộ sinh kỳ cựu nhất.

Trong bệnh viện không còn ai có thể ý kiến với Naomi nữa.

Theo suy nghĩ của Naomi, chuyện sinh nở của Yuki có hai vấn đề.

Thứ nhất là tuổi tác. Yuki đã đón sinh nhật 35 tuổi. Có thể nói là cô sinh con khi đã lớn tuổi. Và vấn đề còn lại là huyết áp. Huyết áp của Yuki khá cao. Đặc biệt là khi căng thẳng. Đã từng có nhiều lần huyết áp của con bé vượt xa chỉ số bình thường chỉ trong phút chốc.

Mỗi lần nhìn thấy chỉ số ấy, đã tâm bên trong Naomi lại ngọ nguậy.



Ngày 10 tháng 9 năm 2009. Yuki bắt đầu chuyển dạ vào lúc 10 giờ sáng.

6 giờ tối, Yuki được chuyển vào phòng sinh. Tới lúc này mọi thứ vẫn diễn ra suôn sẻ.

Tuy nhiên, Yuki vẫn không thể sinh được dù đã qua nhiều tiếng đồng hồ kể từ khi bắt đầu rặn. Giữa chừng cô đột nhiên bất tỉnh. Cả bệnh viện nháo nhào. Một nhân viên hộ sinh hét lên.

“Khoan đã! Tại sao huyết áp lại cao tới mức này cơ chứ!?”

Hai tháng trước ngày dự sinh. Khi Yuki đã bước vào thai kỳ tháng thứ 8, thứ-đó trong Naomi đã phình to đến mức chỉ chực chờ phát nổ. Naomi tự hỏi bản thân mình.

“Mình sắp sửa làm bà nội. Mình sẽ trở thành một sự tồn tại khô khan, chỉ có thể luôn tỏ ra điềm đạm, đối xử dịu dàng và chiều chuộng cháu mà thôi. Như thế có ổn không?”

Câu trả lời chỉ có một.

“Không. Mình tuyệt đối không chấp nhận. Mình mới là... mẹ.”



Có thứ gì đó vỡ ra trong tim Naomi.

Sáng hôm sau, Naomi đưa cho Yuki ba viên con nhộng và nói thế này.

“Yuki à, nghe Take nói thì dạo này con thường hay bị thiếu máu phải không? Có nhiều người bị thế trong thời gian mang thai lắm. Thiếu sắt dễ khiến cơ thể thiếu hụt nhiều chất dinh dưỡng, con nên uống thực phẩm chức năng thì sẽ tốt hơn. Hồi mang thai mẹ cũng đã từng uống cái này mỗi ngày. Đỡ hơn nhiều lắm đấy.”

Bên trong viên con nhộng ấy là muối.

Tuy nhiên, vì tin tưởng Naomi tuyệt đối mà Yuki đã uống mà chẳng mảy may nghi ngờ gì. Lượng muối ước tính mà bệnh nhân bị cao huyết áp được phép hấp thụ trong một ngày chỉ chưa đầy 6 gram. Yuki đã đều đặn uống 50 gram muối mỗi ngày.

Đó là một hình thức cầu may.

Vì xác suất thành công rất thấp, nên đó chẳng qua cũng chỉ cách để Naomi tự xoa dịu mình. Nhưng thế cũng tốt. Nếu như chuyện không thành, bà sẽ bỏ cuộc. Bà có thể làm một bà già bình thường đứng ở phía sau ủng hộ cho đôi trẻ và mục ruỗng dần theo thời gian. Có khi đó mới chính là con đường hạnh phúc dành cho Naomi chăng?

Thế nhưng... ước nguyện của Naomi đã được hồi đáp.

Nhờ việc phẫu thuật khẩn cấp, đứa bé đã bình an chào đời như một phép màu. Song, bác sĩ đã không thể cứu được người mẹ.

Yuki đã bị xuất huyết não. Nguyên nhân là do việc cố sức rặn đẻ nhiều lần trong tình trạng huyết áp tăng

cao đến mức cực độ. Mọi người trong bệnh viện ai nấy cũng thấy khó hiểu. Ngay cả khi kiểm tra hồ sơ bệnh án trước lúc sinh, chỉ số huyết áp của Yuki vẫn hoàn toàn bình thường.

Đương nhiên đó là do Naomi, cũng chính là người phụ trách xét nghiệm, đã điền chỉ số giả vào hồ sơ.

Ngày hôm sau, Naomi đã nộp đơn từ chức.

Bởi vì bà nghĩ bản thân đã không còn tư cách tiếp tục nghề hộ sinh này nữa.



Giấc mơ ngọt ngào đêm hôm đó đã trở thành sự thật. Naomi trở thành “mẹ” của đứa bé sơ sinh vẫn còn đỏ hỏn được đặt tên là Yuta.

“Take à, đứa bé này khi ra đời đã không có mẹ, đúng không? Bây giờ thì không sao, nhưng sau này khi nó lớn và quen với nhiều bạn bè, nếu chỉ có mỗi mình mình là không có ‘mama’ mẹ nghĩ là nó sẽ thấy tủi thân lắm. Dù đã lên chức bà rồi, nhưng có vẫn hơn không phải không con?”

Thuyết phục Takeshi là một chuyện đơn giản. Bởi dẫu có bao nhiêu tuổi, anh vẫn là một đứa con ngoan

luôn nghe lời Naomi. Nhiều lần Naomi đã bị những người xung quanh nhìn với ánh mắt kỳ lạ, nhưng bà vẫn một mực bắt Yuta gọi mình là “mama”.

Mặc dù việc chăm sóc em bé sau một khoảng thời gian dài có rất nhiều vất vả, thế nhưng niềm hạnh phúc và vui sướng đã vượt trên tất cả. Sự trưởng thành của Yuta khiến trái tim Naomi nhảy múa, bà chia sẻ niềm hân hoan ấy cùng Takeshi. Bà chưa từng nghĩ những ngày như thế này có thể tìm tới mình.

Song, ngay cả lúc dỗ dành Yuta, cho thằng bé ăn, hay khi cả gia đình ba người chơi đùa ở công viên, cảm giác tội lỗi vẫn luôn dính chặt trên lưng của Naomi.

Đây là lần đầu tiên bà gặp chuyện này.

Ngày xưa vào lúc đập gãy cổ mẹ mình, Naomi không hề cảm thấy cắn rứt dù chỉ là một chút. Bởi vì bà làm thế là để bảo vệ Chippi. Đối với Naomi thời bấy giờ, đó chắc chắn là chính nghĩa.

Khi ra tay giết chồng, Iwata và Toyokawa cũng tương tự như thế. Dù biết việc mình làm là sai trái, nhưng Naomi không hối hận. Bởi vì bà làm thế là để bảo vệ Takeshi.

Khi Naomi phạm vào một tội ác, lúc nào bà cũng có thứ cần phải bảo vệ. Cũng giống như gấu mẹ trong thời kỳ chăm con sẵn sàng xé xác bất cứ kẻ thù nào, Naomi cũng giết người vì tình yêu và chính nghĩa.

Vậy còn lần này thì sao?

Khi cho Yuki uống muối, Naomi đã mang tâm trạng như thế nào...?

Naomi chợt nhận ra. Riêng lần này... bà-đã-giết-người-vì-bản-thân-mình.



“Muốn mãi mãi được làm mẹ”, “Không muốn đánh mất danh xưng người mẹ”... Chỉ vì những khát khao tầm thường đó mà bà đã lỡ tay giết một cô gái tốt bụng, một người phụ nữ yêu thương Takeshi.

Nhất định mình sẽ bị trừng phạt vào một lúc nào đó.

Sự trừng phạt ấy đã ập đến một cách bất ngờ.

Vào một buổi sáng nọ, khi Naomi tỉnh dậy đã không thấy Takeshi đâu trong khi đáng lý anh phải ở bên cạnh. Không hiểu sao bà cảm thấy bồn chồn.

Naomi bắt người dậy tìm kiếm khắp nhà. Takeshi đã treo cổ trong phòng mình.

Mặc dù không có thư tuyệt mệnh trong nhà, thế nhưng Naomi đã tìm thấy nó trên mạng.

Đó là bài đăng lưu lại trên trang blog mà Takeshi tạo hồi còn sống. Nó được đăng lên vào ngày trước khi anh tự sát.

.....

Kể từ ngày hôm nay tôi sẽ ngưng cập nhật trang blog này.

 *Bởi vì tôi đã trót nhận ra bí mật của ba bức vẽ đó. Rốt cuộc nỗi khổ đau người đang phải gánh chịu là gì, tôi không thể hiểu được.*

Tội lỗi mà người đã phạm phải lớn đến nhường nào, tôi chẳng hề hay biết.

Tôi không thể tha thứ cho người. Mặc dù thế, tôi vẫn tiếp tục yêu người.

Ren

.....

Đó là lời-nhắn-dành-cho-Naomi.

“Bí mật của ba bức vẽ”... Khi đọc lại trang blog, bà đã lập tức nhận ra ngay.

Bức tranh vẽ một bà lão đang lôi đứa bé sơ sinh ra khỏi xác chết. Đó chắc chắn là hình vẽ ám chỉ Naomi.

Yuki đã nhận ra ý định giết người của Naomi.

Rốt cuộc là từ lúc nào? Nhớ không lầm thì trước ngày dự sinh một tuần, có lần Yuki đã bất ngờ òa khóc nức nở. Con bé đã khóc suốt mấy tiếng liền với một khuôn mặt như thể cả thế giới sụp đổ. Có lẽ là khi đó chăng?

Nếu Naomi lên kế hoạch giết người theo phương thức trực tiếp hơn, chắc hẳn là Yuki sẽ cầu cứu Takeshi. Thậm chí còn bé còn có thể liên hệ với cảnh sát.

Tuy nhiên, cách làm của Naomi lại quá ư là rườm rà. Nếu hành vi chỉ là “Đổ muối vào viên con nhộng cho con dâu uống” thì không phải là tội ác. Cho dù bị phát giác, thế nào bà cũng có cách chống chế được. Vốn là một người dù đã lớn tướng nhưng vẫn dính chặt lấy mẹ, chưa kể còn tin tưởng Naomi hơn bất kỳ ai trên đời, Takeshi chắc chắn sẽ tin vào những lý lẽ của Naomi. Như thế thì Yuki sẽ trở thành “nàng dâu

tôi tệ lắm lắm chỉ mẹ chồng mình là kẻ giết người” và mất đi chỗ đứng trong gia đình này.

Với một người đã cắt đứt quan hệ với bố mẹ, không nghề nghiệp, không tuổi trẻ như Yuki, cô không còn nơi nào để đi.

Vì vậy nên Yuki vờ như không nhận ra ý định giết chóc của Naomi.

Dù phải sinh em bé trong tình trạng cao huyết áp, nhưng xác suất sản phụ tử vong là rất thấp. Có lẽ Yuki cho rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Hẳn là cô không nghĩ bản thân mình sẽ chết.

 Tuy nhiên, Yuki vẫn để lại những bức vẽ để phòng trường hợp chẳng may kế hoạch của Naomi thành công. Yuki đã cất giấu trong bức tranh những ám hiệu chẳng biết bao giờ được giải mã, mà cũng có khi mãi mãi chẳng được ai nhận ra.

Ám hiệu đó đã được giải mã ba năm sau cái chết của Yuki.

Một ngày nọ, Takeshi đã trót nhận ra được ý nghĩa của bức tranh.

Đọc di thư của Takeshi, Naomi đau đớn cảm nhận được nỗi thống khổ của anh vào thời khắc đó.

“Tôi không thể tha thứ cho người”... Đương nhiên là thế rồi. Bởi vì Takeshi đã bị cướp đi người vợ mình yêu thương.

“Mặc dù thế, tôi vẫn tiếp tục yêu người”... Nhưng Takeshi đã không oán hận mẹ. Sự tồn tại của Naomi là tuyệt đối trong lòng của Takeshi.

Đau khổ khi bị giằng xé giữa hai cảm xúc trái ngược, Takeshi đã tự kết liễu sinh mệnh của mình.

Lần đầu tiên Naomi nhận ra cách dạy con của mình là sai trái.



Bà yêu Takeshi hơn bất kỳ ai, vì Takeshi mà cố gắng đến sức cùng lực kiệt, nhưng trở trêu thay, những điều đó đã gây cản trở đến sự độc lập trong tinh thần của anh. Có lẽ đến tận phút cuối cùng, giữa Takeshi và Naomi vẫn còn sự liên kết về mặt tâm lý, hết như dây rốn nối giữa trẻ sơ sinh và người mẹ. Dù lớn như thế nào thì Takeshi vẫn là một phần của Naomi. Chính vì thế, dù căm ghét như thế nào vẫn không thể mang lòng oán hận. Takeshi không thể cắt đứt bản thân mình ra khỏi Naomi.

“Take à... mẹ xin lỗi...”

Trước bàn thờ, Naomi lẩm bẩm không biết bao nhiêu lần. Không có giọt nước mắt nào rơi xuống.

Khi đối diện với nỗi buồn thật sự, con người thậm chí chẳng còn sức mà khóc.

Kumai Isamu

Thử chạm tay vào vết thương qua lớp băng gạc, Kumai gần như không còn cảm thấy đau nữa. Gã tự bất ngờ với khả năng phục hồi của mình.

Song, dù vết thương dần trở nên khá hơn, nhưng ở mặt khác, cả cơ thể gã đang bị bào mòn từng giây từng phút.

Chuyện xảy ra cách đây ba tuần.

“Anh Kumai này, chuyện này vô cùng khó nói... nhưng nó lại tái phát rồi. Ung thư thực quản giai đoạn 2. Làm phẫu thuật vẫn còn kịp, nếu thành công thì có thể sống thêm được năm năm, mà xác suất cũng chỉ 50 - 50 thôi.”

Vào hôm khám sức khỏe tổng quát, vị bác sĩ thân quen với Kumai đã nói như thế với vẻ áy náy vô hạn.

Trên đường về ngày hôm đó, Kumai ngẫm lại cuộc đời mình từ trước tới giờ.

Thời còn trẻ, gã đã làm việc điên cuồng với tư cách là một ký giả. Thuở ấy, gã rất tự hào về công việc của mình. Gã tin những gì mình làm đều có ý nghĩa với xã hội. Tuy nhiên, lúc này đây gã không khỏi hoài nghi về bản thân mình trong quá khứ.

Rốt cuộc mình có giúp ích cho xã hội không? Dù cho phóng viên có xông xáo đi điều tra về vụ án đến cách mấy, người bắt thủ phạm vẫn là cảnh sát. Phóng viên chỉ có thể bám theo lưng cảnh sát, và bán những thông tin rò rỉ cho công chúng mà thôi. Vậy chẳng phải là suốt hai mươi mấy năm trời, mình làm bán mạng chỉ để thỏa mãn sự hiếu kỳ của đám đông nhiều chuyện thôi sao?

Kumai nhớ đến một cậu thanh niên.

Nếu so với Iwata, cậu nhóc ấy đã làm được điều có ý nghĩa hơn mình nhiều. Cậu nhóc ấy tìm ra chân tướng trước cả cảnh sát. Mặc dù bị hung thủ tấn công, nhưng trước lúc chết cậu nhóc vẫn cố để lại thông tin. Hai mươi năm của mình và vài tuần của Iwata, rốt cuộc cái nào có giá trị hơn?

Kumai cảm thấy cay cú.

Nếu cứ chịu thua Iwata như thế này thì Kumai chết cũng không thể nhắm mắt.

Để thắng được Iwata... gã chỉ có một con đường duy nhất.

Phải bắt được Naomi. Chỉ cần như thế thôi.

Ngày hôm ấy Kumai đã đi đến sở cảnh sát tỉnh L để gặp một người đàn ông.

Đó là Kurata Keizo... tay cảnh sát hình sự gã thân nhất thời còn làm phóng viên. Có lẽ phần nào cũng là do cả hai bằng tuổi và quê quán ở gần nhau, nên mối quan hệ giữa họ đã vượt qua ranh giới thông thường của phóng viên và cảnh sát, thậm chí còn nhiều lần cùng nhau nhậu đến sáng. Kurata rất phấn khởi với lần hội ngộ sau một khoảng thời gian dài này.

“Dô! Kuma bé bỏng! Lâu ơ là lâu luôn rồi ha. Khỏe không người anh em!?”

“Tàm tạm thôi. Kura dạo này nhìn ngon lành phết đấy chứ.”

“A! Tại vì dạo gần đây tôi mới có cháu ấy. Tôi nhất định sẽ không tèo trước ngày chứng kiến lễ cưới của nó đâu. Hahaha!

“Chà, vậy thì chúc mừng ông. Ráng sống thật lâu nhé.”

“Ờm, cảm ơn... Mà nay tự nhiên ông đến đây, có chuyện gì à?”

“Ờ, tôi có chuyện muốn bàn với ông ấy mà. Nếu bây giờ muốn tiến hành điều tra lại vụ án xảy ra vào năm 1992 và 1995 thì có khả thi không?”



“Tháng mấy?”

“Cả hai vụ đều là tháng 9.”

“... Năm 92 thì đã quá thời hạn rồi. Nhưng nếu là án tháng 9 năm 95 thì vẫn còn hiệu lực nhé, nhờ ơn luật sửa đổi cả. Mà án thời xưa lơ lơ lửng lửng như thế... tổ điều tra chắc đã giải tán từ đời nào rồi, hơn nữa, nếu không có bằng chứng gì mới thì việc tái điều tra là bất khả thi.”

“Với quyền hạn của Kura cũng không thể làm được gì sao?”

“Chức trưởng tuần tra của tôi làm gì có khả năng đó ông ơi.”

“Tôi có manh mối. Nếu sử dụng những kỹ thuật điều tra thời này... biết đâu sẽ xuất hiện thêm chứng cứ đấy.”

“Rất tiếc, chỉ ‘*biết đâu*’ thôi thì không lay chuyển được cả một tổ chức đâu.”

“Nếu vậy thì... nếu kẻ tình nghi bị bắt thì thế nào?”

“... Ý ông là sao?”

“Tôi ví dụ nhé. Hung thủ của vụ án đó đâm tôi bằng dao chằng hạn. Ngay lúc đó, may thay ông-tình-cờ có mặt ở hiện trường, thế là ông bắt hung thủ ngay tại trận vì tội gây thương tích cho người khác. Trong trường hợp này thì chắc chắn những vụ án mà tên hung thủ kia có-thể đã từng phạm tội sẽ bị đào lại.”

“... Tóm lại là bắt giữ dưới tội danh khác ấy hả? Nếu cảnh sát nghi ngờ còn những tội khác thì đương nhiên là họ sẽ truy cứu thôi. Nhưng mà, để làm được thế, trước tiên Kuma phải bị hung thủ đâm hả?”

“Chính xác. Vậy nên tôi sẽ nhử cho hung thủ đâm mình.”

“Nhử?...? Ông biết hung thủ hả?”

“Biết chứ. Dù không có bằng chứng nhưng không thể sai được. Vậy nên trăm sự nhờ ông đấy, Kura. Ông hãy cùng tôi đi đến hiện trường và bắt hung thủ đi.”

“Ê này này, chờ một chút. Ông bình tĩnh lại nào.”

“Tôi đang bình tĩnh đây. Tôi đang nói trong sự tỉnh táo. Tôi muốn bắt tên hung thủ ấy bằng mọi giá... Chúng tôi có nợ với nhau.”

“Nhưng cũng đâu nhất thiết phải làm chuyện nguy hiểm như thế, phải không? Chỉ cần đi sai một ly là ông về châu tổ tiên luôn đấy.”

 “Tôi không quan tâm. Thú thật thì... tôi bị ung thư ông ạ.”

“Hả...?”

“Phẫu thuật thì có sống thêm được năm năm, nhưng xác suất cũng chỉ 50 – 50 thôi. Cho dù có được sống lâu thì thứ chờ đợi ở phía trước chỉ là quãng đời buồn tẻ còn lại mà thôi. Tôi không có vợ, cũng chẳng có con. Cháu thì thôi khỏi nói... Xin ông đấy. Ông giúp tôi lần này xem như cứu vớt tôi đi. Hãy để tôi chết như một thằng đàn ông có giá trị.”

“... Chờ tôi suy nghĩ một chút rồi trả lời ông sau được không?”

Vài ngày sau, Kurata gọi điện đến.

Lời nhờ vả của Kumai đã được chấp thuận. Song, Kurata có kèm theo một điều kiện.

“Phải mặc áo chống đạn nhé ông. Tuyệt đối không được chết đâu đấy. Hứa đi.”

Ngày 20 tháng 4 năm 2015, Kumai thuê một phòng khách sạn ở Tokyo.

5 giờ chiều, gã trùm chiếc áo choàng màu xám kín người rồi đi ra ngoài. Gã nấp sau cây cột bảng hiệu của cửa hàng tiện lợi nằm chông chênh giữa khu dân cư.

Khoảng ba mươi phút sau, có hai-mẹ-con nọ đi ngang qua cửa hàng tiện lợi. Kumai cẩn thận quan sát khuôn mặt của người-mẹ. Không thể nào sai được. Ấy chính là Konno Naomi. Kumai bèn đi theo sau hai người. Chỉ trong vòng mười giây ngắn ngủi kể từ lúc gã bám đuôi họ, Naomi đã quay người lại.

Nhanh khiếp...

Tới giờ gã mới thấm thía được mức độ nhạy bén của kẻ đã sống trong cảnh nơm nớp lo sợ ánh mắt của cảnh sát suốt hai mươi năm trời.

Kế hoạch của Kumai vô cùng đơn giản. Tạo ra tâm lý sợ hãi trong Naomi.

“Ai đó đang nhắm vào nhà mình”... Chỉ cần khiến bà ta nghĩ như thế là được. Nếu có mối nguy hiểm nào đó đe dọa tới con trẻ, chắc chắn Naomi sẽ nhe nanh, giương vuốt. Và rồi bà ta sẽ lại quyết định giết người.

Ngày 22, Kumai lái một chiếc xe thuê màu đen dừng trước cửa hàng tiện lợi, chờ đợi Naomi xuất hiện. Khi ấy, có một chuyện khiến lòng gã bị dao động.

Sau khi bước ra khỏi cửa hàng tiện lợi, vào lúc Konno Naomi băng ngang qua đầu xe, Kumai đã nhìn thấy một bên mặt của Naomi sáng lên dưới ánh chiều tà. Sự trẻ trung giả tạo được che đậy bằng lớp kem nền. Tuy nhiên biểu cảm trên mặt lại ngập tràn sự âu yếm. Đó là gương mặt của một người mẹ đang bảo vệ đứa trẻ ngây thơ.

Kumai cố gắng hết sức để dẫn cảm xúc chần chừ trong mình xuống và nhấn chân ga.

Những người bị bà giết, họ cũng có gia đình cơ mà.

Đến ngày tám đuôi thứ tư. Trạng thái sợ hãi của Naomi ngày hôm ấy khác hẳn với những hình ảnh từ

trước tới giờ. Bà ta kéo tay đứa bé, lao vào trong tòa chung cư với bước chạy vội vã. Để gia tăng sức ép, Kumai thậm chí còn đuổi theo đến tận tầng 6 nơi họ sống. Nhìn Naomi run rẩy mở khóa rồi lúi vào nhà trốn, gã tin chắc là thời cơ đã chín muồi.

Gã đã gọi điện thoại cho Kurata ngay sau đó.

“Tối mai hành động.”

Chiều tối ngày tiếp theo, tại phòng tắm ở khách sạn, Kumai ngâm mình trong bồn tắm với tâm trạng ung dung hơn bình thường. Sau khi làm một ly cà phê, gã trùm áo choàng lên người.



Kumai không mặc áo chống đạn. Vết thương càng sâu bao nhiêu thì tội của Naomi càng nặng bấy nhiêu. Còn lỡ như gã chết luôn thì khỏi phải bàn.

Chiếc áo liệm màu xám, thật trở trêu làm sao.

Gã chỉ biết cười thầm trong lòng.

Tối đến, sau khi gặp Kurata trước chung cư, cả hai người họ tiến lên tầng 6.

Trong lúc Kurata phục sẵn ở một góc trên hành lang, Kumai nhấn chuông cửa nhà Konno Naomi.

Ít lâu sau, có giọng nói vang lên từ phía bên kia cánh cửa.

“Vâng, tôi ra ngay đây.”

Một giọng nói cố tình ra vẻ tươi vui.

Hagio Tomiko

Liên quan đến nghi phạm Konno Naomi, người đã bị bắt vào ngày 24 tháng 4 vì tội gây thương tích cho người khác, phía cảnh sát vẫn đang tiến hành điều tra vì nghi ngờ thị có thể dính líu đến nhiều vụ án mạng khác trong quá khứ. Nghi phạm Konno là...



Hagio Tomiko đặt tờ báo lên bàn, đoạn uống một ngụm nước trà trong chai để kiềm chế cảm xúc rồi bời. Dưới cánh tay thấm đẫm mồ hôi.

“Bé Naomi... rốt cuộc là vì sao...”

Hagio mở tủ trong phòng nghiên cứu ra. Trong đó vẫn còn lưu trữ một lượng lớn hồ sơ phân tích tâm lý do bà thực hiện thời còn làm tư vấn viên. Sau vài tiếng đồng hồ, bà đã tìm thấy một bức vẽ.



Đó là bức tranh do Konno Naomi, một bé gái bị bắt vì đã sát hại mẹ mình mấy chục năm về trước.

Ngày xưa, khi nhìn vào bức tranh này, Hagio đã đánh giá là *“có khả năng cải tạo”*.

Những cành cây sắc nhọn tượng trưng cho sự hung hăng và tâm lý phản kháng của Naomi. Nhưng đồng thời cô bé còn vẽ một chú chim sẻ đáng yêu trong hốc cây. Hagio đã chú ý vào điểm này.

“Hình ảnh này là biểu hiện cho sự dịu dàng, rằng muốn bảo vệ cho những sinh vật yếu ớt. Nếu có cơ hội tiếp xúc với động vật, trái tim nhân hậu của cô bé sẽ

được nuôi dưỡng, như thế thì chắc chắn sự hung hăng và tâm lý chống đối sẽ từ từ vơi bớt.”

Đó là chẩn đoán mà Hagio đã dành cho Naomi.

Thế nhưng... Bây giờ khi nhìn lại bức tranh thêm lần nữa, một cách giải thích khác chợt hiện lên.

Có lẽ nào là ngược lại chẳng?

Những-cành-cây-sắc-nhọn-vươn-ra-phải-chẳng-là-để-bảo-vệ-chú-chim-sẻ?

Biểu lộ tính cách có thể vì bảo vệ những sinh vật yếu ớt mà bất chấp tất cả làm tổn thương kẻ thù. Chẳng phải cái cây này tượng trưng cho chính Naomi, một kẻ giết người không gớm tay sao?



Hagio rùng mình. Bà hổ thẹn vì sự nông cạn của bản thân mình khi xưa.

Nếu yêu cầu Naomi của bây giờ vẽ lại bức tranh này, không biết nó sẽ trông ra sao. “Cái cây” bên trong Naomi đang tỏa ra những nhánh cây như thế nào?

Kumai Isamu

“Tốt! Vết thương khép miệng hoàn toàn rồi này. Thế này thì chẳng cần băng gạc nữa rồi ha~ Chừng

ngày mai là có thể xuất viện rồi đấy.” Cô y tá nói với giọng như nghẹt mũi rồi nhẹ nhàng rời đi.

Vậy là tới lúc chia tay cái trần nhà màu trắng này rồi...

Vừa mới có suy nghĩ như thế, bất giác Kumai cảm thấy hơi buồn buồn.

Ngay lúc ấy, một giọng nói vang lên từ giường bên cạnh vọng qua chiếc rèm. “Chú Kumai sắp xuất viện rồi ha. Chúc mừng chú.”

Chủ nhân của giọng nói là chàng thanh niên nhập viện vì gãy chân mấy ngày trước. Dù là người không mấy thích thú với việc nói về bản thân mình, nhưng giọng điệu hóm hỉnh của chàng trai khiến Kumai hào hứng, vậy nên mấy ngày nay gã đã nói đủ thứ chuyện... nào là chuyện mình làm ở tòa soạn báo, trước kia đã từng là phóng viên, và cả chuyện mình đang bị ung thư thực quản giai đoạn 2.

“Ồm, cảm ơn nhé.”

“Mà cũng cực cho chú ghê. Xuất viện xong là phải phẫu thuật liền chú nhỉ?”

“À không... Chú không phẫu thuật đâu.”

“O? Tại sao vậy chú? Vẫn chưa phải giai đoạn cuối mà.”

“Chú đã 65 tuổi rồi. Sống thọ hơn một chút thì cũng chỉ có một cuộc đời vô vị mà thôi. Chú bảo rồi còn gì? Chú không có gia đình. Một mình sống nốt quãng đời còn lại cũng chẳng có gì vui cả.”

“Đâu nào, sống một mình cũng có nhiều điều thú vị lắm chứ. Như là đi lặn biển nè, thử môn leo núi trong nhà nè.”

“Ê này này... đừng có mà tào lao.”



“Vớ lại sau này chú Kumai vẫn còn việc cần làm mà.”

“Việc gì cơ?”

“Thì chăm sóc bé Yuta, cháu của nghi phạm Konno Naomi mà chú tham gia bắt giữ ấy.”

Kumai giật mình. Gã chắc chắn mình không hề kể bất cứ gì về chuyện-đó.

“Ê... này! Sao mày biết chuyện đó vậy?”

“Cháu xem tin tức rồi. Có bài ghi là ‘Ông Kumai Isamu - nhân viên của một tòa soạn báo - đã xả thân

mình để bắt giữ nghi phạm của nhiều vụ án chưa có lời giải' ấy. Khi mới vào viện, cháu đã bất ngờ khi nhìn thấy bảng tên trên phòng bệnh. Ai mà ngờ một nhân vật như thế lại là bạn cùng phòng bệnh với mình cơ chứ."

"... Biết rồi thì phải nói sớm chứ..."

Đúng thật là khi ấy sự việc này lớn đến độ được đẩy lên cả trang báo toàn quốc. Cậu thanh niên giường bên biết thì cũng chẳng có gì lạ.

"Nhưng vậy thì cũng tốt ha chú. Bắt được Konno Naomi, mà-như-vậy-thì-anh-Iwata-và-ông-Toyokawa-có-thể-siêu-thoát-rồi."



"Chú mày... nói cái gì cơ?"

Thật quái lạ.

Phía cảnh sát chưa hề công bố những thông tin cụ thể đến mức ấy. Người bình thường không thể nào biết tới Iwata và Toyokawa.

"Mày quen ai bên cảnh sát hả? Hay là phóng viên?"

"Dạ không."

"Vậy thì sao mày biết đến cái tên Iwata và Toyokawa?"

“Cháu điều tra theo sở thích cá nhân thôi ạ. Bây giờ cái gì cũng có thể tra cứu ở trên mạng được hết... Chồng cũ của Konno Naomi là ông Miura Yoshiharu, đã bị sát hại vào năm 1992. Ba năm sau, thủ phạm đã giết anh Iwata Shunsuke với cách thức tương tự. Người được cho là thủ phạm vào thời điểm ấy là Toyokawa Nobuo. Và lần này thì Konno Naomi - một nhân chứng quan trọng trong vụ án hồi đó lại bị bắt. Hơn nữa còn là bởi nhiều tội khác trong quá khứ... Vậy thì có thể dễ dàng suy ra là bà Naomi có liên quan tới những vụ án khi xưa.”

“Ừ thì... có thể là thế, nhưng mà...”



“Cháu cũng đã xem qua ảnh chụp ‘bức tranh’ do ông Miura và anh Iwata vẽ trước khi chết rồi. Mấy bức đó, có lẽ là tranh vẽ trong tình trạng không nhìn thấy tay mình. Cháu tự hỏi không biết là tình huống lúc đó như thế nào. Nhưng khi nghĩ đến chuyện túi ngủ bị lấy đi khỏi hiện trường thì câu trả lời thật đơn giản. Họ đã bị tấn công trong lúc ngủ say.”

“Chú mày... rốt cuộc là ai...?”

“Một sinh viên bình thường thôi à chú.”

“Tại sao một sinh viên bình thường lại biết rõ về vụ án như thế cơ chứ?”

“... Chẳng giấu gì chú, năm ngoái cháu vô tình tìm thấy một trang blog kỳ lạ. Vì quá tò mò về nó, nên suốt một năm nay cháu đã bỏ thời gian để điều tra tìm hiểu chân tướng. Và bằng một cách nào đó, cháu đã liên kết được với vụ án này... Con trai của Konno Naomi có lập một trang blog đấy, chú Kumai biết không ạ?”

“Không... chú chịu.”

“Vậy thì chắc là cháu có thể tặng cho chú một tin sốt dẻo đấy. Dù chỉ mới đọc trang blog ấy thôi, nhưng cháu nghĩ mình đã tìm được thêm một tội ác khác của Konno Naomi. Có lẽ Konno Naomi còn liên quan đến cái chết của con dâu đấy ạ.”



Konno Yuki, tức con dâu của Naomi, đã qua đời vào năm 2009. Kumai không nghĩ là chàng trai này đang nói nhăng nói cuội.

“Phải rồi ha. Chú Kumai này, chú cháu mình trao đổi không?”

“Trao đổi?”

“Cháu sẽ nói cho chú biết tiêu đề của trang blog đó, bù lại thì mong chú hãy lắng nghe nguyện vọng của cháu.”

“Nguyện vọng... gì mới được?”

“Chú hãy phẫu thuật đi ạ.”

“... Chú phẫu thuật hay không thì mày được lợi lộc gì chứ?”

“Không phải là cháu, mà vì bé Konno Yuta kìa. Khi này cháu cũng có nói rồi đấy thôi. Cháu mong chú có thể chăm sóc Yuta đến khi cậu bé ấy trưởng thành. Cháu nghĩ rằng bắt được thủ phạm cũng chưa chắc giải quyết xong vụ án này. Chỉ khi bé Yuta không còn ai nương tựa có được cuộc sống hạnh phúc thì vụ án mới được gọi là kết thúc.”



Quả thật, ngay cả bản thân Kumai cũng cảm thấy bận lòng vì Yuta. Kể từ khi Naomi bị bắt, cậu bé phải sống trong cô nhi viện. Hẳn là cậu bé cảm thấy tủi thân lắm. Nếu Kumai không dẫn Naomi đến bước đường cùng, Yuta đã không rơi vào tình cảnh như bây giờ. Mặc dù gã không hối hận về những việc mình đã làm, nhưng vẫn thấy áy náy với cậu bé.

“Ừ thì chú cũng đang nghĩ mình cần phải làm gì đó cho thành bé ấy.”

“Nếu vậy thì chẳng phải là hai bên cùng có lợi sao? Thỏa thuận thế nhé.”

“... Thôi được rồi. Chú thua mày rồi. Chú sẽ chấp nhận phẫu thuật.”

“Tuyệt quá!”

“Rồi, giờ nói chú nghe xem. Tiêu đề trang blog ấy là gì?”

“Là ‘*Nhật ký trái tim_Nanashino Ren*’ ạ.”

“Ồ hay... đừng nói là mày bịa ra đấy nhé. Con trai của Konno Naomi tên là ‘*Konno Takeshi*’ cơ mà. Chẳng phải là hai cái tên khác nhau hoàn toàn sao?”

“Là bút danh đó chú. Chú Kumai thử viết cái tên ‘*Konno Takeshi*’ bằng chữ mềm, rồi tách chúng ra mà xem. Với chữ ‘た’ (ta), nếu tách đôi ra thì nó sẽ trở thành chữ ‘ナ’ (na) trong bảng chữ cứng và ‘こ’ (ko) trong bảng chữ mềm. Khi tách chữ ‘け’ (ke) thì sẽ được chữ ‘レ’ (re) và ‘ナ’ (na) trong bảng chữ cứng. Nếu tráo đổi vị trí của ký tự này lại thì sẽ ghép được cụm ‘*Nanashino Ren koko*’. Cháu nghĩ vì thế nên trang blog mới được đặt tên là ‘*Nhật ký trái tim_Nanashino Ren*’.”

こんのたけし
 KO N NO TA KE SHI



こんのナコレナし
 KO N NO NA KO RE NA SHI



ナナしのレンココ
 NA NA SHI NO RE N KO KO

ナナしのレンころの日記
 NA NA SHI NO RE N KO KO RO NO NIKKI



(Nhật ký trái tim Nanashino Ren')

“Chú... không biết mà rõ lắm. Nhưng mà mà giỏi thật đấy.”

“Cảm ơn chú. Vì cháu đã thực hiện xong lời hứa rồi nên giờ tới lượt của chú đấy. Sau khi xuất viện, chú nhớ nghiêm túc tiếp nhận việc phẫu thuật nhé.”

“Biết rồi. Đàn ông không nói hai lời... Nhưng có chuyện này mà phải nói cho chú biết. Tại sao mà lại bỏ nhiều tâm sức cho vụ án này tới như vậy? Mà chỉ là... chú dùng từ hơi khó nghe nên

xin lỗi trước nhé, chỉ là người hiếu kỳ đeo đuổi theo vụ này theo ý thích của bản thân thôi mà, không phải sao?”

“... Trước đây có một đàn anh khóa trên trong câu lạc bộ ở trường đại học nói với cháu, rằng ‘*khi nào biết được chân tướng thì kể anh nghe với nhé*’. Mặc dù anh ấy đã tốt nghiệp rồi, nhưng cháu vẫn muốn hoàn thành lời hứa của mình nếu có dịp gặp lại. Nếu tới lúc đó mà vụ án vẫn chưa kết thúc một cách trọn vẹn thì cháu khó xử lắm. Bởi nếu không thì làm sao cháu có thể thoải mái thuật lại mọi chuyện được, chú thấy đúng không?”



Một ngày đẹp trời tháng 6 năm 2015.

Bố của Yonezawa Miu tắt bếp di chuyển thân hình to lớn của mình khắp sân nhà, cần mẫn nhóm than đến toát cả mồ hôi suốt từ sáng. Trên vỉ nướng nóng hổi là đủ loại cá, rau và thịt bò mà anh đã chuẩn bị từ trước. Sau khi Miu chọn lựa được một miếng thịt ngon mắt theo tiêu chuẩn của mình, cô bé chấm nó ngập trong nước sốt rồi nhét đầy miệng mình.

“Miu! Đừng có mà ăn thịt không như thế, phải ăn rau nữa.”

“Con biết rồi ~ ạ.” Vừa mới dứt lời, Miu lại ngốn thêm một miếng thịt mới.

Cách đó hơi xa một chút, người vợ đang ngồi trên ghế và dõi theo hai cha con họ.

Đúng ra thì họ cũng định gọi gia đình Konno đến đây chung vui ngày hôm nay. Nhưng trước khi họ kịp làm thế thì đã xảy ra chuyện ấy. Từ lúc Naomi bị bắt đi, Yuta phải sống trong cô nhi viện. Chắc chắn là cậu bé cảm thấy buồn và bất an lắm. Với suy nghĩ muốn khích lệ một phần nào đó tinh thần của Yuta, hôm nay họ đã mời cậu bé đến buổi tiệc nướng này. Có lẽ cậu bé cũng sắp tới rồi.

Ngay lúc ấy, Miu reo lên.

“A!! Yuta kìa!”

Khi nhìn về phía cửa thì Yuta đang đứng ở đó. Bên cạnh cậu bé là một người đàn ông trung niên. Người đàn ông tên là Kumai ấy hiện đang tình nguyện chăm sóc Yuta. Dù không biết mối quan hệ giữa hai người họ là gì, nhưng nghe đâu là Kumai đang làm thủ tục để nhận nuôi Yuta.

Yonezawa chạy đến chỗ hai người họ. “Ui trời! Yuta! Chào mừng cháu đến nhà chú.”

Yuta cúi đầu chào.

“Cảm ơn ông anh Kumai đã đồng hành cùng cháu nó đến đây. Nếu anh không phiền thì ở lại ăn cùng chúng tôi cho vui.”

“Thật là tiếc quá, nhưng lần này tôi xin kiếu. Tôi vừa mới làm phẫu thuật cách đây không lâu nên chưa thể ăn uống bình thường được đâu.”

“Ra là thế... Khổ thân ông anh quá.”

“Tôi sẽ dạo quanh đây để giết thời gian, thế nên chừng nào xong thì cậu gọi điện cho tôi với nhé. Tôi cũng chẳng có gì gấp đâu nên mọi người cứ việc ăn thong thả.”

Nói xong Kumai dứt một tay vào túi rồi bước đi.

Yuta cứ giữ rịt cái đĩa giấy mà chẳng buồn động tay vào đồng thịt nướng. Có lẽ là cậu bé thấy căng thẳng chẳng? Yonezawa cố gắng hỏi dò với vẻ vui tươi.

“Yuta, cháu thích miếng thịt như thế nào? Miếng bít tết dày cũng có nè, loại mỏng mỏng mềm mềm

hay có xương gì chú cũng có hết. Chú sẽ nướng loại mà cháu thích nên mạnh dạn nói ra thứ mình muốn ăn xem nào.”

Yuta vừa ngại ngùng vừa nói lúng búng gì đó trong miệng. Lúc này Miu mới chen vào.

“Papa à, con nói này. Yuta không có thích ăn thịt lắm đâu.”

“Hả!? Thế thì toi rồi... Xin lỗi cháu nhé, Yuta. Vậy chắc hôm nay cháu không ăn được gì mấy...”

“Nhưng mà Yuta thích ăn mì xào. Đúng không Yuta?”



Yuta bẽn lễn gật đầu.

“Ô kê! Vậy thì mình xào mì ăn thôi.” Yonezawa gỡ bỏ vỉ nướng, đoạn, đặt một chiếc chảo gang lên bếp than. Anh dùng tay xé vụn bắp cải rồi xào chung với mì.

Miu cùng Yuta dõi theo hành động ấy với ánh mắt đầy mong đợi.

Yonezawa biết chứ. Trẻ con nhạy cảm với nỗi buồn và sự bất an hơn người lớn. Cũng giống như người lớn, chúng cố gắng hết sức để không bị mọi

người xung quanh nhận ra được điều đó. Đằng sau nụ cười kia, chắc chắn là cả Miu và Yuta đều đang gồng mình chịu đựng. Chính vì lẽ ấy mà Yonezawa muốn nói cho hai đứa nghe một điều. *Rằng trong đời người, bên cạnh những giây phút khó khăn vẫn còn nhiều chuyện vui và quãng thời gian hạnh phúc.* Anh cố cất một giọng nói vui nhộn nhất có thể.

“Được rồi! Yuta! Miu! Hãy chờ đó. Bây giờ ta sẽ làm ra món mì xào ngon nhất thế giới cho hai đứa lác mắt luôn!”



Mục lục

Chương Một: Bức tranh cô gái đứng trong gió 13

Chương Hai: Bức tranh bị nhòe và bóng mờ bao



phủ căn hộ 83

Chương Ba: Bức tranh cuối cùng của giáo viên

Mỹ thuật 169

Chương Kết: Bức tranh cái cây bảo vệ chim sẻ 289

BỨC TRANH KỶ QUÁI

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ VIỆT NAM

Địa chỉ: 39 Hàng Chuối - Hà Nội

Tel: 0243.9710717 - 0243. 9717979 Fax: 0243.9712830

Email: nxbphunu@vnn.vn

Chi nhánh: 16 Alexander De Roddes - Q.1 - TP Hồ Chí Minh

Tel: 0283.8234806

Chịu trách nhiệm xuất bản
GD - Tổng biên tập: **KHÚC THỊ HOA PHƯỢNG**

Biên tập: **Vũ Thị Phương**

Trình bày: **Ánh Vũ**

Sửa bản in: **Lê Nhung**

Thiết kế bìa: **Dưa Lười**



LIÊN KẾT XUẤT BẢN:

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA HUY HOÀNG

110D Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: (0243) 736 5859 - 736.6075 Fax: (0243) 736 7783

Email: info@huyhoangbook.vn

CHI NHÁNH PHÍA NAM

357A Lê Văn Sỹ, P1, Q. Tân Bình, TP. HCM

Tel: (0283) 991 3636 - 991 2472 Fax: (0283) 991 2482

Email: cnsaigon@huyhoangbook.vn

www.huyhoangbook.vn

Mã sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-56-5621-1

In 1.500 cuốn khổ 13x18.5 cm

tại Doanh nghiệp tư nhân in Hà Phát

Địa chỉ: Lô B2-1-1 Khu CN Nam Thăng Long, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 181-2024/CXBIPH/33-03/PN, ngày 16/01/2024

Số QĐ của NXB Phụ Nữ Việt Nam: 327/QĐ-PNVN, ngày 27/03/2024

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024

Cảm ơn bạn đã chọn sách của Huy Hoàng!
Mọi góp ý xin gửi về: rights@huyhoangbook.vn



*B*ức tranh cô gái đứng trong gió được đăng tải trên một trang blog nọ, lại có *Bức tranh bị nhòe và bóng mờ bao phủ căn hộ* do một đứa bé bị mất tích vẽ, còn cả *Bức tranh phong cảnh đồi núi với những nét vẽ run rẩy...*

Những bức tranh vẽ tường chừng như vô thưởng vô phạt, cũng chẳng hề liên quan gì đến nhau... Tất cả tổng cộng 9 bức tranh vẽ tay ẩn chứa những “câu đố bí ẩn” chờ đợi được giải mã.

Rốt cuộc những người vẽ ra chúng đã muốn truyền tải thông điệp gì?
Sự thật chấn động nào được chôn giấu phía sau 9 bức vẽ kỳ lạ ấy?

Sẽ ra sao khi những mảnh ghép bí ẩn rời rạc nọ bỗng đứng được xâu chuỗi lại và liên kết với nhau để mở ra một cái kết chẳng thể ngờ tới?

